

NĂM THỨ
81

6 - 23/2/2026
Số 16 - 23 (2471 - 2478)

Điện thoại nóng
0866 594 498

Công Thương

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
Diễn đàn của giới công thương Việt Nam

www.congthuong.vn





THISO

TẬP ĐOÀN THÀNH VIÊN CỦA THACO
HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

Kính Chúc

QUÝ ĐỐI TÁC, KHÁCH HÀNG
NĂM MỚI AN KHANG, THỊNH VƯỢNG

Xuân
BÍNH NGỌ
2026



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

2026

HAPPY NEW YEAR



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XÂY DỰNG VẬN TẢI KIM LONG



ĐC: Cụm công nghiệp Sứ Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng
Tel: (+84.225)3 522 939 - 0982 889 279
Email: Kimlongtp.jsc@gmail.com
Website: kimlongjsc.com

Công ty cổ phần Thương mại Sản xuất và Xây dựng Vận tải KIM LONG xin gửi lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe tới Quý khách hàng cùng Gia đình !

Công ty cổ phần Thương mại Sản xuất và Xây dựng Vận tải KIM LONG được thành lập trong điều kiện xu thế hội nhập của đất nước. Hoạt động theo đăng ký kinh doanh số 0200656631 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 06 tháng 07 năm 2006.

Sau chặng đường gần 20 năm hoạt động và phát triển, KIM LONG đã đạt được những bước tiến vững chắc và khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực: Vận tải, xây lắp các công trình điện, dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, nhà ở, san lấp mặt bằng, nạo vét sông ngòi luồng lạch... không chỉ trên địa bàn Hải Phòng mà còn ở rất nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Với đội ngũ cán bộ nhân viên trẻ, năng động và nhiệt huyết, lãnh đạo có tầm nhìn, kinh nghiệm dày dặn, nắm chắc thị trường và thiết lập quan hệ mật thiết với các đối tác chiến lược... KIM LONG hướng đến mục tiêu mang đến Quý khách hàng sự lựa chọn tốt nhất về giá cả và chất lượng sản phẩm, phong cách phục vụ. Sau một thời gian hoạt động, KIM LONG đã chứng tỏ được uy tín và sự vững mạnh của mình, thể hiện qua sự hài lòng của khách hàng về chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

Hãy đến với chúng tôi để được phục vụ tốt nhất!



BÊ TÔNG KIM LONG CUNG CẤP BÊ TÔNG CHO MỌI CÔNG TRÌNH





Xuân

BÍNH NGỌ 2026



*“Trong mỗi ước mơ, trong mỗi cuộc đời
ta luôn có Bác”*

Trang 2



*Ý Đảng, lòng dân
và mùa xuân đất nước*

Trang 4



*Mùa xuân nghe các chuyên gia
nói về văn hóa công vụ*

Trang 22



*Mang tâm các chủ trương lớn
về phát triển công nghiệp,
thương mại quốc gia*

Trang 6 - 7

Xuân về, lòng mỗi người Việt Nam lại rộn rịp một nỗi nhớ rất riêng - nhớ Bác Hồ, nhớ Người qua câu hát quen thuộc:

“Trong mỗi trái tim, trong mỗi ước mơ, trong mỗi cuộc đời ta luôn có Bác”.

Đó không chỉ là lời ca, mà là sự thật đã được thời gian chứng nghiệm. Bác vẫn bên chúng ta, cùng đất nước đi qua những mùa xuân của lịch sử, của hiện tại và cả tương lai.

Xuân trong dòng lịch sử và dấu ấn Hồ Chí Minh

Xuân này, đất nước tròn 96 năm có Đảng, 85 năm kể từ mùa xuân Pác Bó - khi Bác trở về Tổ quốc, cùng *“Đang vạch con đường đánh Nhật, tây*

Lãnh đạo toàn dân ra chiến đấu Non sông gấm vóc có ngày nay”.

Trong không khí Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, những cảm xúc về quá khứ, hiện tại và tương lai như giao hòa. Vẫn là mùa xuân trên dòng thời gian, nhưng xuân nay dường như đến sớm hơn, rộn ràng hơn. Xuân không chỉ là khởi đầu của đất trời, mà còn làm mới những xúc cảm, những dự định và những ước mơ. Tất cả như đang gọi ban mai tương lai về.

Mỗi độ xuân sang, khi thiên nhiên chuyển mình trong sắc mới, mỗi người Việt Nam lại có dịp lắng sâu để nhìn lại con đường đã đi và hướng tới phía trước. Trong dòng chảy ấy, tư tưởng Hồ Chí Minh không hiện lên như một di sản tĩnh tại, mà như một mạch nguồn sống động, tiếp tục nuôi dưỡng khát vọng phát triển của đất nước. Đặc biệt, trong bối cảnh Đại hội XIV mở ra kỷ nguyên phát triển mới, tư tưởng của Người càng tỏa sáng giá trị chỉ dẫn thời đại.

Lịch sử cách mạng Việt Nam gắn liền với những mùa xuân mang dấu ấn Hồ Chí Minh: mùa xuân Người ra đi tìm đường cứu nước, mùa xuân thành lập Đảng, mùa xuân Người trở về Tổ quốc lãnh đạo cách mạng. Đó đều là những bước ngoặt đưa dân tộc thoát khỏi bóng tối nô lệ, bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do, làm chủ vận mệnh của mình.

Bác trong mỗi ước mơ, mỗi cuộc đời người Việt

Có những con người không chỉ thuộc về lịch sử, mà sống cùng hiện tại và đi cùng tương lai của dân tộc. Với non sông đất nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự hiện diện như thế. Bác không chỉ ở trong sách vở, tượng đài hay những ngày kỷ niệm trang trọng. Bác ở trong những điều rất đời thường, rất gần gũi - trong mỗi ước mơ, mỗi cuộc đời của người Việt Nam.

Bác hiện diện trong kỷ ức tập thể, nhưng cũng hiện diện trong từng lựa chọn cá nhân. Trong ước mơ giản dị của người nông dân mong ruộng đồng đủ nước, mùa màng yên ổn. Trong khát vọng của người công nhân mong công xưởng sáng đèn, việc làm bền lâu. Trong trăn trở của người trí thức, người trẻ hôm nay về con đường cống hiến cho đất nước giữa thế giới rộng mở.

Sinh thời, Bác từng nói:



Chủ tịch Hồ Chí Minh trồng cây đa lưu niệm trên đồi Đồng Váng, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội), sáng 16/2/1969

Ảnh: Tư liệu TTXVN

“Trong mỗi ước mơ, trong mỗi cuộc đời ta luôn có Bác”

QUANG LỘC

“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

(Báo Cứu Quốc, ngày 21/1/1946).

Một ước mơ giản dị đến mức ai cũng hiểu, nhưng lớn lao và cao cả biết nhường nào. Từ ước mơ ấy, ngay trong những năm tháng tuổi trẻ, Bác đã thấp lènh niềm tin cho cả một dân tộc, để hàng triệu con người bình thường dám mơ những giấc mơ lớn hơn cho chính mình và cho đất nước.

Trong mỗi cuộc đời, Bác còn hiện diện như một chuẩn mực đạo đức giản dị mà thấm thía. Hình ảnh Bác giản dị, tiết kiệm, gần gũi với Nhân dân không chỉ là biểu tượng lịch sử, mà là lời nhắc nhở sâu sắc về cách làm người trong mọi hoàn cảnh.

Đường như mỗi khi đất nước đứng trước thử thách, khi áp lực của phát triển, biến động thế giới, những lựa chọn khó khăn trở nên gay gắt, người ta lại tìm về với Bác. Không phải để tìm câu trả lời có sẵn, mà để tìm một thái độ đúng đắn: kiên định nhưng không cứng nhắc; đổi mới nhưng không đánh mất giá trị; nhân ái nhưng không thỏa hiệp với cái sai. Bác dạy chúng ta biết đặt lợi ích của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, biết nghĩ xa hơn lợi ích trước mắt để gìn giữ tương lai lâu dài.

Với thế hệ trẻ hôm nay, Bác hiện diện trong những ước mơ rất mới: ước mơ làm chủ khoa học - công nghệ, đưa trí tuệ Việt Nam ra thế giới, xây dựng một đất nước hiện đại nhưng vẫn nhân văn, phát triển nhưng

không đánh mất bản sắc. Dù bối cảnh đã khác, con đường đã rộng mở hơn, tinh thần mà Bác để lại vẫn vẹn nguyên: dám mơ lớn, nhưng bắt đầu từ việc nhỏ; dám đi xa, nhưng không quên mình là ai và vì ai.

Trong mỗi cuộc đời, Bác còn hiện diện ở cách chúng ta đối xử với nhau - ở sự khoan dung với cái chưa hoàn thiện, sự nghiêm khắc với cái sai, niềm tin vào khả năng vươn lên của con người. Một xã hội biết yêu thương, sẻ chia, sống có kỷ luật, kỷ cương, cùng nhau vượt khó chính là xã hội mà tư tưởng Hồ Chí Minh đã thấm sâu, trở thành nền tảng tinh thần bền vững.

Ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh trong mùa xuân mới của đất nước

Cốt lõi tư tưởng Hồ Chí Minh là khát vọng giải phóng con người, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu cao nhất. Hôm nay, tư tưởng ấy tiếp tục được kế thừa và phát triển trong những định hướng lớn mà Đại hội XIV của Đảng xác lập: phát triển nhanh và bền vững; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng đưa đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

Nếu trong những năm tháng chiến tranh, tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho sự nghiệp giành và giữ độc lập, thì hôm nay, tư tưởng của Người tiếp tục dẫn dắt công cuộc kiến tạo tương lai. Đại hội XIV nhấn mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực

chất lượng cao - chính là sự tiếp nối tinh thần độc lập, tự chủ trong tư duy phát triển của Người.

Từ công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng xanh, thông minh, bền vững, đến bảo đảm an ninh năng lượng, thúc đẩy năng lượng tái tạo, tất cả đều phản ánh sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về tiết kiệm tài nguyên, sử dụng hợp lý của cải quốc gia và trách nhiệm với các thế hệ tương lai.

Từ mùa xuân cách mạng năm xưa đến mùa xuân hội nhập hôm nay, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn đồng hành cùng những bước chuyển lớn của dân tộc. Khi tư tưởng ấy được chuyển hóa thành quyết sách đúng đắn, hành động quyết liệt 2-5 và kết quả cụ thể, mùa xuân của đất nước sẽ không chỉ đến trong khoảng khắc, mà lan tỏa bền lâu trên từng chặng đường phát triển.

Mỗi chúng ta hãy tự nhủ với lòng mình và hứa với Bác:

“Mang bóng hình Người ấm áp cuộc đời góp sức dựng xây

Non sông ta đáng hoàng đất nước mạnh giàu thỏa lòng Bác mong

Nước non này ngàn năm vững bền”.

Mùa xuân đến, mang theo những khối đầu mối, những ước mơ mới.

Giữa nhịp sống hiện đại hối hả, Bác vẫn trong mỗi ước mơ ta ấp ủ, trong mỗi quyết định ta đưa ra, trong mỗi cuộc đời đang lặng lẽ góp phần làm nên mùa xuân cho đất nước hôm nay và cho tương lai dân tộc mai sau. ■

Trong bài có sử dụng lời bài hát “Tiếng hát từ thành phố mang tên Người” của nhạc sĩ Cao Việt Bách.

Những định hướng chiến lược mở đường phát triển đất nước *

Báo Công Thương trân trọng điểm lại những chỉ đạo quan trọng của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về mục tiêu tăng trưởng, ổn định vĩ mô, đổi mới mô hình phát triển; khẳng định quyết tâm chính trị và tầm nhìn chiến lược cho chặng đường phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới

Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, là một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD/năm.

(Trích Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng do Tổng Bí thư Tô Lâm trình bày).



Tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển

Đại hội XIV có sứ mệnh lịch sử rất to lớn, để ra mục tiêu, định hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 2026 - 2030; quyết định những vấn đề mang tầm chiến lược đối với tương lai và vận mệnh của dân tộc trong nhiều thập niên tới; tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển, niềm tự hào, ý chí tự cường dân tộc; khơi thông mọi nguồn lực, mọi động lực phát triển, phát huy sức mạnh Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết hợp với sức mạnh thời đại, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước hùng cường, sánh vai với các cường quốc 5 châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc ta.

(Trích Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng do Chủ tịch nước Lương Cường trình bày).

Thúc đẩy tăng trưởng 2 con số, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế

Mục tiêu không thay đổi là phải giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng 2 con số, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, kiểm soát tốt bội chi ngân sách, nợ công, nợ Chính phủ, góp phần thực hiện mục tiêu ổn định để phát triển, phát triển để ổn định, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững độc lập, chủ quyền; không hy sinh tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội và môi trường để chạy theo tăng trưởng đơn thuần và không để ai bị bỏ lại phía sau, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh, an toàn, an dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, theo mục tiêu, chỉ tiêu mà Trung ương và Quốc hội giao.

(Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát biểu tại Phiên họp thứ hai của Ban Chỉ đạo Chính phủ về quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô, ngày 26/1/2026).



Xác lập mô hình tăng trưởng mới

Nghị quyết Đại hội XIV đã xác định rõ các định hướng chiến lược lớn, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước, trong đó, thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là rất quan trọng.

Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam; xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa...

(Trích bài viết của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn với tiêu đề: "Quốc hội quyết tâm thể chế hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng - đưa chủ trương của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống").

(*)Tiêu đề do Báo Công Thương đặt

**96 năm kể từ khi
Đảng Cộng sản Việt Nam
ra đời lãnh đạo cách mạng,
ý Đảng, lòng dân luôn gắn
liền với mùa xuân đất nước.**

Thực tế sinh động, phong phú diễn ra trên đất nước ta đã làm sáng rõ mối quan hệ đặc biệt của ý Đảng, lòng dân. Đó là mối quan hệ máu thịt, biện chứng, không thể tách rời, được tin tưởng vào Nhân dân, cống hiến hy sinh vì Nhân dân, Nhân dân vững niềm tin, đồng thuận, đồng hành theo Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại từng chỉ rõ trong Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn dân: từ ngày có Đảng, Nhân dân ta luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng. Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam đã chứng minh rất thuyết phục: Đảng luôn hoàn thành sứ mệnh lãnh đạo, Nhân dân luôn thực hiện tốt trách nhiệm, tình cảm với Đảng với đất nước. Và đó chính là sức mạnh vô địch đem lại cho đất nước những mùa xuân tươi đẹp của độc lập tự do, ấm no, hạnh phúc.

Trong 5 năm của nhiệm kỳ Đại hội Đảng lần thứ XIII cũng như 40 năm Đổi mới, sức mạnh to lớn từ ý Đảng, lòng dân đã đưa đất nước ta phát triển ngày càng giàu mạnh, Nhân dân ngày càng hạnh phúc, ấm no. Đảng ta và Tổng Bí thư Tô Lâm nêu rõ: chúng ta đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII với nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, đột phá, nhiều điểm sáng nổi bật, cơ bản hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đề ra. Đồng thời, trải qua 40 năm lao động sáng tạo, bền bỉ, đất nước đã hoàn thành xuất sắc công cuộc Đổi mới và đạt được những thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử; tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, quốc phòng, an ninh không ngừng được nâng cao; đời sống của 105 triệu dân được cải thiện rõ rệt. Đó cũng là cơ sở để Đảng và Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: chúng ta có đủ cơ sở để tin tưởng: khi thống nhất cao về tư tưởng; quyết liệt trong hành động; nghiêm minh trong kỷ luật; Nhân dân thật sự là trung tâm, nhất định chúng ta sẽ biến khát vọng, mục tiêu trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Đảng, của Nhân dân thành hiện thực. Đây còn trở thành điểm tựa vững chắc để Việt Nam bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, là "kỷ nguyên phát triển, bứt phá, tăng tốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc; đuổi kịp, tiến cùng, sánh vai với các cường quốc năm châu".

Xuân Bính Ngọ 2026 chứng kiến nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa sâu sắc thể hiện sức mạnh của ý Đảng, lòng dân. Điển hình như thành công



Ý Đảng, lòng dân và mùa xuân đất nước

Thiếu tướng PHẠM VĂN HUẤN

của phong trào xóa đói, giảm nghèo do Đảng, Nhà nước cùng Nhân dân tích cực tiến hành đã đưa Việt Nam từ một nước nghèo, lạc hậu, đã thoát khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp vào năm 2008; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh từ 58% (theo chuẩn cũ) năm 1993 xuống còn khoảng 1,1% (theo chuẩn nghèo đa chiều mới) năm 2025. Mỗi đây, Báo cáo của Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cho thấy, tỷ lệ hộ nghèo trên cả nước đã giảm mạnh, từ 5,2% năm 2021 xuống còn khoảng 0,9 - 1,1%, trong đó, riêng tỷ lệ hộ nghèo là người dân tộc thiểu số giảm còn 12,55%, bình quân mỗi năm giảm 4,45%. Vào những ngày này, có thêm nhiều gia đình vùng bảo lữ được sống trong ngôi nhà mới ấm tình dân, nghĩa Đảng, sản phẩm thiết thực từ "Chiến dịch Quang Trung" thần tốc mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vừa khẩn trương, quyết liệt thực hiện và đạt kết quả xuất sắc.

Đó là kết quả sự lãnh đạo tài tình của Đảng, sự vào cuộc quyết liệt, hiệu quả của cả hệ thống chính trị và trên hết là sự đồng lòng, quyết

tâm, bản lĩnh và nghĩa tình của Nhân dân với Đảng, với đất nước và với chính mình. Một trong những bài học kinh nghiệm quý mà chúng ta đã rút ra là: "Bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để tận dụng mọi thời cơ thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, kiên quyết thực hiện thắng lợi cho bằng được các mục tiêu phát triển".

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta phấn khởi, tự hào về những thành tựu đạt được. Dư luận thế giới cũng khen ngợi, đánh giá cao những nỗ lực cố gắng của đất nước Việt Nam. Gần đây, ông Gastón Fiorida, nhà văn, nhà báo người Argentina với tư cách một chuyên gia lâu năm về Việt Nam đánh giá, Việt Nam đã đạt được những thành tựu kinh tế - xã hội đáng khâm phục, trong đó, tăng trưởng kinh tế cao, nằm trong nhóm dẫn đầu châu Á. Ông cũng khẳng định, Việt Nam duy trì ổn định chính trị - xã hội và bảo đảm tăng trưởng kinh tế trong điều kiện toàn cầu

đây bất định cho thấy, năng lực điều hành hiệu quả của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam.

Xuân Bính Ngọ 2026 đón chào sự kiện trọng đại, có ý nghĩa lịch sử của đất nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV thành công tốt đẹp! Nghị quyết Đại hội mở ra con đường phát triển tươi sáng của dân tộc với những chủ trương, quyết sách, giải pháp đúng đắn, hiệu quả, trong đó, "không có vũ khí nào lợi hại và hiệu quả hơn sự đồng tâm nhất trí của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ của toàn dân" nhằm phát huy cao nhất sức mạnh của ý Đảng, lòng dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đặt ra, phấn đấu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao.

Chúng ta tự tin, kỳ vọng, vững vàng bước tới năm 2030 với sức mạnh vô địch của ý Đảng, lòng dân và mùa xuân đất nước, quyết tâm dành những thành tựu to lớn hơn nữa để thiết thực chào mừng kỷ niệm 100 năm ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh! ■



Nhân dân phấn khởi tại lễ tổng duyệt diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9

Ảnh: Nguyễn Khánh



Lễ chào cờ và bay đại kỳ Tổ quốc nhân kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh

Bay theo đường dân tộc đang bay

Vượt bão, “hướng về phía mặt trời”

Những cánh đào đỏ tươi bên những nụ mai vàng chúm chím sắc xuân, mở màng dài các như thiếu nữ tuổi chớm trăng rằm kiêu hãnh, khoe vẻ đẹp tinh khiết đang thả hồn mơ mộng về cõi xa xăm. Xa xa, tiếng chuông chùa Trấn Quốc trong như tiếng gió ban mai, văng qua kẽ lá. Tiếng chim lừ lờ, rộn rã báo tin mùa xuân đến. Mùa xuân muôn đời của Tổ quốc thân yêu.

Vào giây phút thiêng liêng của năm mới, chợt nhớ hồi cuối năm trước có ai đó nói rằng, năm 2025 sẽ là năm thiên tai cực đoan phức tạp, nhiều cơn bão, nhiều đợt mưa lớn, lũ lụt. Và rồi không phải chờ lâu, bão chống bão, lốc nổi lốc, gây ra những thiệt hại cho nền kinh tế và xã hội.

Trong nước đã vậy, tình hình thế giới cũng muôn nỗi thăng trầm. Giao thương toàn cầu bất ổn, rào cản thương mại gia tăng. Nhưng vẫn không ngăn nổi hành trình “hướng về phía mặt trời” của dân tộc Việt Nam. Đó chính là khát vọng, cũng là bản chất kiên cường, bất khuất của người Việt Nam từ muôn đời nay. Dân tộc ta là thế, trong gian nguy, khó nhọc lại bùng lên sức sống mạnh mẽ. Sức sống ấy có nguồn cội từ sự đoàn kết, thủy chung, ý chí tự lực tự cường, sự chịu đựng hy sinh vô bờ bến, tạo thành những con sông lớn, cuốn phăng mọi rào cản, thấp sáng ngọn đuốc giàu có và văn minh. Đó cũng là sức sống của sự quyết tâm, làm nên biết bao điều thần kỳ mà trước còn nhiều hoài nghi. Năm 2025, cùng với cuộc “đại cải tổ” diễn ra quyết liệt, triệt để, nhằm cải cách thể chế và tổ chức bộ máy sâu rộng, tập trung “Tinh gọn - Mạnh mẽ - Hiệu lực - Hiệu quả” xây dựng chính quyền phục vụ, hiện đại, dựa trên công nghệ số và đặc biệt,

Sáng nay dậy sớm, lấy xe máy chạy lòng vòng quanh các con đường dẫn vào nội đô Hà Nội, thấy hoa đào nở rộ khắp các phố phường. Mùa xuân rực rỡ, cho cây cối đâm chồi nảy lộc.

Nhà thơ **TRẦN ANH THÁI**

thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; cả đất nước còn cùng lúc huy động mọi lực lượng, ngay lập tức bước vào “Chiến dịch Quang Trung” thần tốc, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, xây mới, sửa chữa nhà ở cho dân nghèo bị hư hại nặng nề do bão lũ lịch sử gây ra. Mục tiêu mang lại mái ấm an toàn, ổn định cuộc sống, tái sinh “tế bào văn hóa”, đồng thời thúc đẩy kinh tế phát triển, xóa đói giảm nghèo bền vững, tạo nền tảng vững chắc cho tương lai.

Đó phải chăng sự vào cuộc quyết liệt, là sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân tộc. Chúng ta xúc động và tự hào khi hàng ngày chứng kiến hàng vạn chiến sĩ quân đội ngày đêm quên ăn, quên ngủ, chạy đua với thời gian, tăng ca, tăng kíp, rút ngắn tối đa thời gian xây nhà, dựng lại những tổ ấm nghĩa tình, giúp bà con nghèo sớm ổn định cuộc sống. Hình ảnh những chiến sĩ miệt mài bên công trình, bất kể nắng mưa hay đêm tối đã khắc in vào trái tim của người dân nơi vùng lũ. Phong trào “lá lành đùm lá rách”, “tương thân, tương ái” giúp đỡ nhau trong lúc hoạn nạn khó khăn lan rộng khắp nơi, dù cuộc sống còn muôn vàn khó khăn thiếu thốn. Dẫu phải hy sinh, dẫu phải gánh chịu tổn thất nặng nề về người và tài sản nhưng cuối cùng, chúng ta đã vượt qua mất mát đau thương, giúp người dân trở lại cuộc sống bình thường, bắt tay vào phục hồi sản xuất, tạo nơi

ăn chốn ở cho hàng vạn gia đình bị thiệt hại nặng nề sau bão lũ.

Cán đích nhiều mục tiêu quan trọng

Sự quyết tâm đạt mức tăng trưởng cao giúp nền kinh tế Việt Nam cán đích nhiều mục tiêu quan trọng. Năm 2025, một năm nhiều quốc gia trên thế giới gặp khó trong tăng trưởng, nhưng Việt Nam đã đạt tăng trưởng GDP 8,02%, thuộc nhóm dẫn đầu thế giới. Đây là kết quả nhiều nỗ lực trên thế giới mơ ước. Chúng ta vui mừng vì tất cả mục tiêu quan trọng đều hoàn thành mỹ mãn, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,97%, là mức cao nhất trong giai đoạn 2019 - 2025. Xuất khẩu là điểm sáng của nền kinh tế, khi cơ cấu hàng hóa chuyển dịch tích cực sang nhóm chế biến, chế tạo. Kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt trên 930 tỷ USD. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định. Quy mô nền kinh tế đạt 514 tỷ USD, vượt lên vị trí thứ 32 thế giới, GDP bình quân đầu người 5.026 USD, đưa Việt Nam vào nhóm nước có thu nhập trung bình cao.

Năm 2025, chúng ta còn chứng kiến sự ra quân mạnh mẽ, khởi công và khánh thành 564 công trình, dự án với tổng lượng vốn đầu tư trên 5,14 triệu tỷ đồng, trong đó vốn tư nhân chiếm 75%. Trong lĩnh vực giao thông, cả nước đã hoàn thành 3.188 km tuyến cao tốc chính, 325 nút giao thông. Nhiều cảng hàng không được

nâng cấp. Cảng hàng không quốc tế Long Thành cơ bản hoàn thành giai đoạn 1, trung tâm hội chợ quốc tế quy mô Top 10 thế giới... Những dự án tầm cỡ thế kỷ đang tập trung vào phát triển hạ tầng chiến lược và đô thị hóa thông minh, bao gồm các siêu dự án giao thông như: sân bay Gia Bình, cảng Hòn Khoai, cao tốc Bắc - Nam và các dự án đô thị lớn như: Khu đô thị thể thao Olympic (Hà Nội), Cần Giò (TP. Hồ Chí Minh) và đường sắt đô thị (Phủ Quốc), tạo đột phá kết nối và nâng tầm kinh tế - xã hội. Đó thực sự là những kỳ tích, quyết tâm của sự đoàn kết thống nhất, là sức mạnh của tất cả các lực lượng, của đổi mới tư duy và thể chế mà ở đó cho phép tập trung được sức mạnh to lớn toàn dân tộc; là thước đo của ý chí kiên cường vượt lên khó khăn, thử thách để vươn lên. Khi cả dân tộc bay lên bằng đôi cánh khát vọng, tất cả chúng ta cũng sẽ “bay theo đường dân tộc đang bay”... ■

Đất nước đang vào xuân, trên mọi nẻo đường Tổ quốc, hơi ấm của mùa xuân bùng lên sức sống, mở ra cánh cửa cho mạch sống muôn loài sinh sôi. Năm mới trào dâng niềm vui mới, sức sống mới sẽ đưa đất nước đến với ánh sáng của niềm tin và khát vọng.

Đất nước và ngành Công Thương bước vào mùa xuân mới với những khát vọng vươn tới tương lai tươi sáng hơn, đồng thời cũng đứng trước những nhiệm vụ lớn lao hơn, mang ý nghĩa lịch sử sâu sắc. Vận hội cùng khó khăn, thách thức đan xen, song với tinh thần chung sức, đồng lòng, cả dân tộc quyết tâm vững bước đi tới. Nhân dịp này, Báo Công Thương trân trọng giới thiệu bài phát biểu của đồng chí Lê Mạnh Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Đại hội XIV của Đảng, với chủ đề **“Phát triển công nghiệp, thương mại Việt Nam tự chủ, kết nối, hiện đại hóa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng toàn cầu”,** trong đó đề cập nhiều định hướng lớn của ngành Công Thương trong kỷ nguyên vươn mình.



NÂNG TẦM

các chủ trương lớn về phát triển công nghiệp, thương mại quốc gia*

Những điểm sáng và đóng góp cho nền kinh tế đất nước

Trong những thành tựu chung của cả nước, ngành Công Thương đã có những đóng góp tích cực với vai trò là trụ cột chiến lược - một trong những động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước theo hướng tự chủ, kết nối, hiện đại hóa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả. Nổi bật là:

Sản xuất công nghiệp phục hồi rõ nét, đạt mức tăng trưởng khá (bình quân 6,1%/năm), trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng bình quân 6,9%/năm, tạo động lực, dẫn dắt tăng trưởng và thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tỷ lệ nội địa hóa được cải thiện; một số ngành công nghiệp mũi nhọn đã hội nhập thành công, khẳng định vị trí trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Lĩnh vực năng lượng phát triển mạnh mẽ, vươn lên đứng đầu khu vực Đông Nam Á về quy mô hệ thống điện; an ninh năng lượng quốc gia được bảo đảm, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

Xuất nhập khẩu luôn là điểm sáng, tăng trưởng ấn tượng với tốc độ tăng trưởng bình quân 10,9%/năm; thị trường thương mại liên tục duy trì ở mức cao, góp phần bổ sung dự trữ ngoại hối, ổn định các chỉ số kinh tế vĩ mô.

Thị trường trong nước phát triển tích cực với tốc độ tăng trưởng bình quân

7,7%/năm, là “bệ đỡ” giúp nền kinh tế đứng vững và phục hồi nhanh trước các cú sốc bên ngoài; thương mại điện tử phát triển mạnh, với tốc độ tăng trưởng bình quân trên 20%/năm, tạo động lực phát triển kinh tế số và dẫn dắt chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Hội nhập kinh tế quốc tế được triển khai đồng bộ và hiệu quả, tiếp cận thị trường xuất khẩu ưu đãi thông qua 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA), góp phần đẩy mạnh xuất khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy quá trình tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng hiện đại.

Bên cạnh những thành tựu nêu trên, ngành công nghiệp và thương mại nước ta vẫn còn một số khó khăn, tồn tại cần khắc phục, cụ thể là: (i) Mức độ tự chủ công nghệ, giá trị gia tăng, năng suất lao động trong công nghiệp còn thấp; việc phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghệ nguồn còn hạn chế; chuyển đổi sang sản xuất “xanh”, “thông minh” còn chậm; (ii) Hạ tầng năng lượng chưa theo kịp tốc độ phát triển nguồn năng lượng tái tạo; cơ cấu nguồn điện giữa các vùng miền còn mất cân đối, chậm phát triển nguồn điện nền; (iii) Hoạt động xuất khẩu chưa đa dạng, giá trị gia tăng thấp, phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu và khu vực FDI; (iv) Hạ tầng thương mại, logistics chưa đồng bộ; chi phí cao; Những vấn đề tồn tại này xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan từ tình hình thế giới và yếu tố trong nước.

Định hướng và nhiệm vụ phát triển ngành Công Thương trong kỷ nguyên mới

Đất nước ta đang bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng. Trong bối cảnh đó, để tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, góp phần thực hiện thắng lợi, toàn diện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới, Đảng bộ Bộ Công Thương quyết tâm tập trung thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất là, hoàn thiện thể chế, chính sách: Thể chế hóa các chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành chính sách đồng bộ, khả thi và tổ chức thực hiện hiệu quả. Đẩy mạnh “chuyển đổi kép” - kết hợp chuyển đổi xanh gắn với bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và chuyển đổi số - như một đột phá chiến lược, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ điểm nghẽn, huy động nguồn lực; phát huy các động lực tăng trưởng truyền thống và tạo động lực tăng trưởng mới.

Thứ hai là, cơ cấu lại công nghiệp, thương mại gắn với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Đổi mới tư duy, đẩy mạnh cơ cấu lại





Quyển Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng chủ trì cuộc họp với các tập đoàn năng lượng và đại diện nhiều địa phương triển khai nhiệm vụ bảo đảm cung ứng điện năm 2026 và giai đoạn tiếp theo

ngành công nghiệp, thương mại theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh (mục tiêu tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo lên 28 - 30%); lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh làm động lực chính. Ưu tiên làm chủ các ngành công nghiệp mới nổi, xây dựng một số doanh nghiệp lớn trong nước có khả năng dẫn dắt các lĩnh vực trọng yếu, có lợi thế cạnh tranh, làm hạt nhân thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng năng lượng, công nghiệp, thương mại và các trung tâm logistics theo hướng xanh, thông minh.

Thứ ba là, phát triển chuỗi cung ứng tự chủ: Củng cố, phát triển các chuỗi sản xuất và cung ứng trong nước nhằm tăng cường tự chủ cho nền kinh tế. Có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam kết nối và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị của doanh nghiệp FDI và chuỗi giá trị toàn cầu, qua đó tăng tỷ lệ nội địa hóa và giảm phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; Thực hiện cơ chế đặt hàng cho doanh nghiệp tham gia các dự án trọng điểm quốc gia.

Thứ tư là, hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả: Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; đón dòng dịch chuyển đầu tư vào các ngành trọng điểm. Nâng cao hiệu quả hệ thống cảnh báo sớm và năng lực sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại để bảo vệ sản xuất trong nước. Hỗ trợ các địa phương, các doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các FTA; đẩy nhanh đàm phán nâng cấp các FTA hiện có và ký kết FTA mới với đối tác tiềm năng, mở rộng không gian phát triển. Đa dạng hóa nguồn cung và thị trường xuất khẩu, đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; phát triển mạnh thương mại điện tử và kinh tế số.

Thứ năm là, chuyển đổi số, cải cách hành chính: Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong lĩnh vực công

ng nghiệp, thương mại, tạo đột phá trong phát triển. Đẩy nhanh cải cách thủ tục hành chính và cải cách công vụ; mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, triển khai hiệu quả cơ chế một cửa liên thông, để tiết kiệm thời gian và giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Phát triển công nghiệp, thương mại quốc gia tự chủ, hiện đại

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra, Đảng bộ Bộ Công Thương đề xuất các giải pháp phát triển Ngành Công Thương thời gian tới như sau:

Một là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện và đề xuất nâng tầm các chủ trương lớn về phát triển công nghiệp, thương mại quốc gia theo định hướng tự chủ, hiện đại, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; xác định

công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng là nền tảng vật chất quan trọng của nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng và thực thi pháp luật theo hướng kiến tạo phát triển. Thực hiện các cơ chế thí điểm có kiểm soát nhằm kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, giải phóng nguồn lực; trên cơ sở đó tổng kết, nhân rộng mô hình phù hợp.

Ba là, tập trung nguồn lực Nhà nước và huy động nguồn lực xã hội để phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng năng lượng, công nghiệp, logistics và thương mại; tạo điều kiện khu vực tư nhân tham gia đầu tư, vận hành một số khâu hạ tầng then chốt, trên cơ sở bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và lợi ích quốc gia.

Bốn là, kiên định chủ trương nâng cao năng lực của doanh nghiệp trong nước bằng các giải pháp đồng bộ; coi đây là yêu cầu chiến lược để củng cố năng lực tự chủ của nền kinh tế.

Ngành Công Thương cam kết chuyển đổi tư duy từ "quản lý" sang "kiến tạo", đồng hành cùng doanh nghiệp, chủ động khơi thông nguồn lực, biến thách thức từ xu hướng xanh hóa, số hóa thành cơ hội bứt phá, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Năm là, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng chủ động, thực chất, hiệu quả; gắn hội nhập kinh tế quốc tế với nâng cao năng lực tự chủ của nền kinh tế, đồng thời chú trọng tính bền vững của tăng trưởng. ■



Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng chủ động, thực chất, hiệu quả là một trong những giải pháp quan trọng để phát triển ngành Công Thương giai đoạn tới

(*)Tiêu đề chính và các tiêu đề phụ do Báo Công Thương đặt

Một số chỉ đạo của Bộ Công Thương



THỨ TRƯỞNG NGUYỄN SINH NHẬT TÂN:

THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ LÀ ĐỘNG LỰC CHO TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, cũng là năm có ý nghĩa quan trọng để tạo đà cho giai đoạn phát triển mới. Thương mại điện tử và kinh tế số tiếp tục được xác định là lĩnh vực tiên phong, động lực then chốt thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi xanh và tăng trưởng bền vững.

Để đáp ứng yêu cầu đặt ra, ngành Công Thương cần tập trung triển khai hiệu quả Luật Thương mại điện tử và Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; tiếp tục khẳng định vai trò đầu mối trong tham mưu, tổ chức thực hiện chuyển đổi số, chính phủ số, triển khai Nghị quyết số 57 và thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong mọi lĩnh vực quản lý. Đồng thời, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng ứng dụng; hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu.

Bên cạnh đó, tăng cường quản lý thị trường số, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, doanh nghiệp và người dân, hỗ trợ vùng sâu, vùng xa và nhóm yếu thế tham gia thương mại điện tử, kinh tế số. Song song với đó là mở rộng hợp tác quốc tế, tham gia đàm phán, ký kết các thỏa thuận và Hiệp định thương mại tự do có nội dung về thương mại điện tử và kinh tế số.

(Trích phát biểu của Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân

tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, ngày 24/12/2025).



THỨ TRƯỞNG TRƯƠNG THANH HOÀI:

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỪ DƯ ĐỊA THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA, THÚC ĐẨY TỰ CHỦ CÔNG NGHỆ

Trong giai đoạn vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng mở đường cho sự phát triển của ngành công nghiệp. Có thể kể đến Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Bộ Công Thương cũng đang trong quá trình soạn thảo Luật Công nghiệp trọng điểm. Đây là những nền tảng rất quan trọng, tiếp tục hoàn thiện thể chế và định hướng phát triển công nghiệp trong thời gian tới. Để ngành công nghiệp có thể phát triển, điều kiện tiên quyết là phải có thị trường ổn định. Việc hình thành thị trường cần đi kèm với các giải pháp bảo vệ thị trường trong nước, tạo không gian phát triển cho doanh nghiệp nội địa. Đặc biệt, đối với những lĩnh vực gắn với an ninh năng lượng quốc gia, yêu cầu sản xuất trong nước là hết sức cần thiết.

Đối với các ngành công nghiệp truyền thống như: cơ khí, dệt may, da giày, những lĩnh vực đã có nền tảng phát triển và dung lượng thị trường, cần tập trung nâng cao hàm lượng giá trị gia tăng trong nước. Liên quan đến phát triển công nghiệp hỗ trợ, trọng tâm là nâng cao nội lực của doanh nghiệp trong nước, qua đó gia tăng tỷ lệ nội địa hóa.

(Trích phát biểu của Thứ trưởng Trương Thanh Hoài tại Lễ Tổng kết công tác 2025, triển khai nhiệm vụ 2026 của Cục Công nghiệp, ngày 15/1/2026).



các Thú trưởng

Bước vào giai đoạn phát triển mới, các Thú trưởng Bộ Công Thương đã có nhiều chỉ đạo quan trọng, toàn diện, xuyên suốt trên các trụ cột năng lượng, công nghiệp, thương mại điện tử và hội nhập kinh tế quốc tế.

Báo Công Thương trân trọng điểm lại những định hướng lớn, thể hiện rõ vai trò trụ cột của ngành trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước.



THỨ TRƯỞNG NGUYỄN HOÀNG LONG:

NGHỊ QUYẾT 70 LÀ NGỌN ĐÈN SOI ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG

Bộ Công Thương là đơn vị nòng cốt, phối hợp chặt chẽ cùng Ban Chính sách, chiến lược Trung ương trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong suốt nhiều tháng, tập thể cán bộ ngành Công Thương đã làm việc khẩn trương, cả ngày lẫn đêm, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Chính trị xem xét. Không có năng lượng, chúng ta không thể bước vào kỷ nguyên mới, không thể đạt được tăng trưởng 2 con số bền vững trong dài hạn. Việc triển khai Nghị quyết 70 không chỉ là nhiệm vụ của riêng Bộ Công Thương mà còn là trách nhiệm chung của toàn hệ thống chính trị, được Trung ương Đảng giám sát định kỳ. Kết quả triển khai cũng là chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân trong ngành.

Ngoài mang tính định hướng, Nghị quyết 70 còn đi vào chi tiết, giao rõ nhiệm vụ cho từng bộ phận, từng lĩnh vực. Từ đó, Bộ Công Thương sẽ cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch hành động ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Các nhiệm vụ trọng tâm gồm: xây dựng thị trường điện bán buôn và bán lẻ cạnh tranh, xóa bỏ cơ chế bù chéo trong giá bán lẻ điện, đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển điện hạt nhân, trong đó có cả mô hình điện hạt nhân module nhỏ để khuyến khích thành phần kinh tế tư nhân tham gia đầu tư.

(Trích phát biểu của Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long tại cuộc họp triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, ngày 5/11/2025).



THỨ TRƯỞNG PHAN THỊ THẮNG:

KHAI THÁC "CƠ HỘI VÀNG" TỪ FTA

Những năm qua, công tác nghiên cứu, tham mưu chính sách thị trường, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp và xử lý rào cản thương mại đã có nhiều chuyển biến rõ nét, góp phần mở rộng thị trường, đa dạng hóa đối tác và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Trong thời gian tới, công tác phát triển thị trường nước ngoài, hội nhập kinh tế cần tăng cường các giải pháp giúp doanh nghiệp, địa phương tận dụng và thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), chú trọng khai thác "cơ hội vàng" từ các FTA. Ngoài công tác xuất khẩu, phải chú ý đến hoạt động nhập khẩu, ưu tiên nhập khẩu những ngành hàng trọng điểm, chiến lược phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội.

Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; khai thác hiệu quả các FTA; tăng cường phòng vệ thương mại hợp pháp; đa dạng hóa thị trường, nguồn cung và chuỗi cung ứng, tránh phụ thuộc vào một số ít đối tác; đổi mới xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử và kinh tế số.

(Trích phát biểu của Thứ trưởng Phan Thị Thắng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, ngày 6/1/2026).



NƯỚC VIỆT NAM TA LỚN hay nhỏ?



“Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không...” - lời căn dặn ấy của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là thông điệp gửi cho thế hệ trẻ, mà còn là chuẩn mực tư tưởng để mỗi giai đoạn phát triển, đất nước tự soi chiếu mình.

ĐẠI BÀNG

Mùa xuân này, bước vào kỷ nguyên mới, chúng ta hãy cùng ôn cố tri tân bằng câu hỏi: “**Nước Việt Nam ta lớn hay nhỏ?**” và tìm lời giải bài toán định vị quốc gia trong trật tự kinh tế - chính trị toàn cầu đang biến động sâu sắc.

Từ bài báo Bộ trưởng viết trên máy bay...

Chiều cuối năm Ất Tỵ, trước thềm Tết Nguyên đán Bính Ngọ gọi cho tôi bao cảm xúc. Là một nhà báo kinh tế, trong năm qua vinh dự được tháp tùng lãnh đạo Bộ Công Thương trong 4 chuyến công tác tới Hoa Kỳ, tôi chợt thấy băng khoảng xen lẫn tự hào khi nghĩ về những dòng chảy thương mại giữa hai nước.

Mỗi ngày hôm qua, mùa xuân của 25 năm trước, sau khi có Bộ trưởng Bộ Thương mại Vũ Khoan sang Mỹ ký Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ lần đầu tiên giữa hai nước, tâm trạng của Bộ trưởng khi ấy còn ngổn ngang trần trụi, khát vọng không biết bao giờ hàng hóa Việt Nam tới được thị trường to lớn này.

Trở về Việt Nam, ngồi trên máy bay, vị Bộ trưởng tâm huyết đã cảm xúc viết một bài báo với nhiều cảm nhận sâu sắc về nền thương mại hai nước và vị thế kinh tế của Việt Nam. Bài viết sau đó in trên Báo Thương mại, cơ quan ngôn luận của Bộ Thương mại ngày 21/7/2000.

Bài báo ấy, 26 năm đọc lại vẫn gợi cho chúng ta rất nhiều cảm xúc về cơ đồ của Việt Nam nếu so sánh với hôm nay, có đoạn: “*Tôi sang Mỹ vào dịp hai nước ký Hiệp định thương mại nên mới nảy sinh vài ba suy nghĩ qua những sự cảm nhận nói trên. Thứ nhất, thị trường Mỹ thật rộng lớn, sức mua thật kinh khủng (theo con số chính thức thì mỗi năm nhập khẩu trên 1.000 tỷ USD). Thứ hai, nhu cầu của họ rất đa dạng do có đủ giống người, giai tầng xã hội, hoạt động của họ rất phong phú vào các trung tâm thương mại có thể thấy thượng vàng hạ cám, cái gì cũng có để phục vụ cho nhu cầu ăn, mặc, ở, đi lại, vui chơi. Thứ ba, thiên hạ từ năm châu bốn biển đã đổ xô vào đây tiêu thụ hàng hóa, ta vào sau sẽ phải chen lấn rất vất vả. Bí quyết cơ bản là nắm bắt cho được nhu cầu của họ, kể cả mẫu mã hợp gu người Mỹ, các luật lệ là thứ ở Mỹ rất tôn trọng và khá rắc rối, trên cơ sở đó sản xuất hàng tốt, rẻ, giao nhận đúng cam kết, giữ cho được chữ tín. Nếu được*

vậy thì ta hoàn toàn có thể len vào đây, xác định được chỗ đứng, tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người dân ở nước ta”.

... Đến những dòng chảy tỷ đô xuất khẩu

Năm 1989, 3 năm sau Đại hội của Đổi mới, Việt Nam lần đầu tiên vượt mốc 1 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu. Trong bối cảnh nền kinh tế vừa rời bỏ cơ chế bao cấp, sản xuất còn manh mún, quan hệ kinh tế đối ngoại hạn hẹp, con số ấy mang ý nghĩa vượt xa giá trị tuyệt đối khi Việt Nam bắt đầu bước ra thị trường thế giới bằng hàng hóa của chính mình, dù còn nhỏ bé và chủ yếu dựa vào nông sản, khoáng sản thô. Đặt mốc năm 1989 vào mối tương quan quốc tế, Việt Nam còn ở rất xa so với các nền kinh tế trong khu

vực; xuất khẩu của Thái Lan, Malaysia đã cao gấp Việt Nam 25 - 30 lần, Nhật Bản thì cao gấp hàng trăm lần.

Giờ đây, bức tranh đã thay đổi mà có lẽ có Bộ trưởng Vũ Khoan cũng không thể hình dung. Sự thay đổi ấy ngoài tăng về lượng, còn chuyển dịch về chất. Việt Nam đã hình thành các cụm sản xuất lớn, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thương mại không còn là “phần ngọn” mà trở thành một trụ cột của tăng trưởng, kéo theo công nghiệp, logistics, dịch vụ và thị trường trong nước cùng phát triển.

Việt Nam không còn là “nước nhỏ”

Trong nhiều chuyến công tác tháp tùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nguyên Bộ trưởng Bộ Công

Thương Nguyễn Hồng Diên (nay là Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội), tôi ấn tượng trước sự đón tiếp, trân trọng của nguyên thủ nhiều cường quốc với các nhà lãnh đạo Việt Nam; của Bộ trưởng Kinh tế các cường quốc với Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam. Trên một số diễn đàn báo chí gần đây, có đồng chí Bộ trưởng đã từng nói đại ý: “*Việt Nam ngày nay không còn là một nước nhỏ nữa*”. Tôi nghĩ, đó là một ý kiến thú vị và đúng nếu nhìn toàn diện về cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước hôm nay.

Năm 2025, GDP danh nghĩa của Việt Nam vượt 500 tỷ USD, xếp khoảng thứ 32 thế giới; kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 930,06 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 475 tỷ USD, cao gấp gần 500 lần sau hơn 35 năm đạt 1 tỷ USD xuất khẩu đầu tiên.

VIỆT NAM TRONG ASEAN - SO SÁNH QUY MÔ KINH TẾ (2025)

QUỐC GIA	GDP DANH NGHĨA (TỶ USD)	XUẤT NHẬP KHẨU (TỶ USD)	DÂN SỐ (TRIỆU)
INDONESIA	~1.400	~500	~280
SINGAPORE	~550	>1.200	~6
THÁI LAN	~558	~600	~71
VIỆT NAM	~514	~930,06	>106
MALAYSIA	~420	~650	~34
PHILIPPINES	~460	~250	~115

VIỆT NAM TRONG BẢNG XẾP HẠNG CÁC CHỈ SỐ CỐT LÕI TOÀN CẦU (2023 - 2025)

LĨNH VỰC	CHỈ SỐ / BẢNG XẾP HẠNG QUỐC TẾ	THỨ HẠNG TOÀN CẦU CỦA VIỆT NAM	NĂM CÔNG BỐ	Ý NGHĨA CHIẾN LƯỢC
KINH TẾ	GDP DANH NGHĨA – IMF (WEO)	~32	2025	NỀN KINH TẾ QUY MÔ LỚN, VƯỢT NGUỒN “NƯỚC NHỎ”.
DÂN SỐ	DÂN SỐ QUỐC GIA – LIÊN HỢP QUỐC	~16	2025	QUY MÔ THỊ TRƯỞNG & LAO ĐỘNG HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI.
THƯƠNG MẠI	TỔNG XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA – WTO	~20 – 25	2024 – 2025	TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU ĐANG LÊN.
ĐỘ MỞ KINH TẾ	XUẤT KHẨU/GDP – WORLD BANK	~15	2023	ĐỘ HỘI NHẬP THUỘC NHÓM CAO NHẤT THẾ GIỚI.
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	GLOBAL INNOVATION INDEX – WIPO	44	2025	TOP 50 TOÀN CẦU, DẪN ĐẦU NHÓM NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN.
LOGISTICS	LOGISTICS PERFORMANCE INDEX – WB	43	2023	HẠ TẦNG CHUỖI CUNG ỨNG Ở NHÓM TRUNG BÌNH CAO.
HẠNH PHÚC XÃ HỘI	WORLD HAPPINESS REPORT	46*	2025	SÁT NGUỒN TOP 45, PHẢN ẢNH CHẤT LƯỢNG SỐNG.
HỘI NHẬP KINH TẾ	SỐ LƯỢNG & CHIỀU SÁU FTA	TOP ~10 THẾ GIỚI	2025	MẠNG LƯỚI HỘI NHẬP ĐẦY ĐẶC BẬC NHẤT.
CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN	TỶ TRỌNG CHẾ BIẾN – UNIDO	TOP ~30	2024	VAI TRÒ “CÔNG XƯỞNG” TRONG CHUỖI TOÀN CẦU.
XUẤT KHẨU ĐIỆN TỬ	GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU ĐIỆN TỬ – UN COMTRADE	TOP ~12 – 15	2024	TRỤ CỘT XUẤT KHẨU CÔNG NGHỆ.
NÔNG SẢN CHỦ LỰC	GAO, CÀ PHÊ, HẠT ĐIỀU – FAO	TOP 1 – 3	2024	LỢI THẾ SO SÁNH TOÀN CẦU TRUYỀN THỐNG.



So sánh trong ASEAN cho thấy, Việt Nam đã thoát khỏi vị trí nền kinh tế “theo sau”, tiến gần nhóm dẫn đầu, vươn lên vị trí thứ 4 ASEAN, sau Indonesia, Thái Lan, Singapore và có thể lên Top 3 trong một thời gian không xa.

Sự lớn lên về kinh tế kéo theo sự thay đổi về vị thế quốc tế. Chưa đề cập đến các yếu tố quan trọng khác như sức mạnh quân sự, vị thế chính trị, ngoại giao, quan hệ chiến lược mà chỉ nhìn ở góc độ kinh tế xã hội, nhất là lĩnh vực công nghiệp và thương mại, có thể thấy rõ hình ảnh Việt Nam hôm nay.

Sánh vai các cường quốc năm châu

Quay lại lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều cốt lõi không nằm ở chữ “cường quốc” mà nằm ở chữ “sánh vai”. Sánh vai là bình đẳng về phẩm giá, là khả năng tự quyết và đóng góp, chứ không phải chạy theo hình mẫu quyền lực của bất kỳ ai. Nếu lấy các thước đo hiện đại có thể thấy, Việt Nam đang tiệm cận từng lớp của khái niệm ấy: quy mô kinh tế tăng nhanh, hội nhập sâu, vị thế quốc tế ngày càng rõ, vai trò khu vực ngày càng được thừa nhận.

Từ mốc 1 tỷ USD xuất khẩu năm 1989 đến nền kinh tế hơn 500 tỷ USD GDP và gần 1.000 tỷ USD thương mại hôm nay, Việt Nam đã đi một chặng đường dài chưa từng có trong lịch sử hiện đại. Đất nước ta không còn là một quốc gia nhỏ bé trên bản đồ kinh tế thế giới. Nhưng, để thực sự “sánh vai các cường quốc năm châu” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong mỏi, Việt Nam cần tiếp tục lớn lên không chỉ về quy mô, mà còn về chất lượng phát triển, năng lực quản trị và chiều sâu con người. Những con số ấy càng có ý nghĩa nếu nhìn lại ở khía cạnh hoà bình và phát triển của đất nước.

Trong lịch sử mấy nghìn năm của dân tộc, nếu tính từ năm 938 Ngô Quyền tuyên bố nền độc lập đầu tiên đến nay, lịch sử dân tộc ta trải qua 1087 năm thì chưa đến 500 năm được sống trong hoà bình; trong 100 năm qua chỉ có hơn 30 năm đất nước yên tiếng súng. Số thời gian được sống trong hòa bình của chúng ta thấp hơn hầu hết các nước trên thế giới: Mỹ, Hàn, Nhật 63 - 74%; Pháp 80%. Chúng ta mới chỉ có hơn 30 năm sống trong hoà bình thực sự và tập trung cao độ cho phát triển đất nước. So với Hàn Quốc (70

năm), Singapore (60 năm), Việt Nam đi sau 1 - 2 thế hệ phát triển, nhưng lại thuộc nhóm tăng trưởng nhanh nhất thế giới 3 thập niên gần đây và được IMF, WB đánh giá là hình mẫu phát triển.

Ngành Công Thương của chúng ta mấy chục năm qua là đầu tàu, là rường cột đóng góp cho sự phát

triển đó. Từ Bộ Quốc dân Kinh tế được Bác Hồ đặt tên trong những ngày đầu lập quốc đến hôm nay, chúng ta tự hào với truyền thống phụng sự và đang tiếp tục được hun đúc, phát huy bằng chủ trương xây dựng Văn hóa công vụ ngành Công Thương do người đứng đầu ngành khởi xướng. ■

Lớn lên là thành tựu. Lớn lên một cách bền vững và có trách nhiệm là thước đo cuối cùng của tâm vóc quốc gia.



Lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9



Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội Nguyễn Hồng Diên, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng cùng các lãnh đạo Bộ Công Thương và Petrovietnam

Khi đất nước khoác lên mình sắc đào, mai rực rỡ chuẩn bị cho thời khắc chuyển giao thiêng liêng sang Xuân mới 2026, tôi - nhà báo đã gắn bó với nhịp đập kinh tế Việt Nam qua bao thăng trầm - không khỏi tự hào khi chiêm nghiệm “mã lực” ngành Công Thương trong năm 2025 cũng như 5 năm qua.

NGUYỄN THÀNH

Năm Ngo, suy ngẫm về “mã lực” Công Thương

Vượt cơn “gió ngược”

Như chiến mã lao mình qua đồng bằng, sông nước, qua sa mạc khô cằn, ngành Công Thương đã vượt nhiều gian nan, biến thử thách thành sức bật, góp phần quan trọng đưa đất nước vươn ra biển lớn. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành Công Thương giai đoạn vừa qua là bản hùng ca thể hiện bản lĩnh kiên cường, luôn khao khát khẳng định mình, thể hiện sức mạnh nội sinh, không chấp nhận bị bỏ lại phía sau.

Hãy tưởng tượng một chú tuần mã thuần Việt, cơ bắp cuộn cuộn, lao vút qua những cơn gió ngược dữ dội. Đó chính là hình ảnh ngành Công Thương trong nhiệm kỳ 2021 - 2025, giai đoạn “sống to, gió lớn” chưa từng có. Giai đoạn này có thể xem là một trong những quãng thời gian khó khăn nhất. Có ít nhất 5 cơn gió ngược khốc liệt ngành Công Thương nói riêng, kinh tế Việt Nam nói chung đã phải đối mặt: Đại dịch Covid-19

đóng băng nền kinh tế; đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu; suy giảm kinh tế thế giới; chủ nghĩa bảo hộ trời dấy; biến đổi khí hậu tác động nặng nề đến sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân.

Còn nhớ những ngày đầu đại dịch (2020 - 2021), hàng loạt nhà máy đóng cửa im lìm, container ứ ứ, giá dầu xuống thấp kỷ lục, thậm chí có thời điểm âm, nỗi lo thất nghiệp bao trùm, chuỗi cung ứng đứt gãy, đẩy căng thẳng thương mại toàn cầu leo thang. Biến đổi khí hậu khiến Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới hứng chịu thiên tai khắc nghiệt. Thế nhưng, ngành Công Thương đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua, tạo nên kỳ tích lịch sử, lập nhiều kỷ lục chưa từng có.

Các thành tựu đạt được xuất phát từ nỗ lực và tham mưu xây dựng thể chế. Bộ Công Thương đã chủ trì xây dựng và trình ban hành gần 290 văn bản quy phạm pháp luật - một con số kỷ lục,

cùng với đó là hơn 20 chiến lược, quy hoạch quan trọng. Bộ Chính trị ban hành nhiều nghị quyết với tầm nhìn dài hạn, tác động sâu sắc tới sự phát triển của ngành Công Thương, trong đó, nổi bật là Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

Dưới sự dẫn dắt của thể chế, các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương đã có sự bứt phá mạnh mẽ.

Trước tiên là công nghiệp - trái tim của chiến mã - phục hồi mạnh mẽ, đạt tăng trưởng bình quân 6,1%/năm, với công nghiệp chế biến chế tạo tăng 6,9%/năm. Quy mô công nghiệp đạt khoảng 200 tỷ USD năm 2025, tăng mạnh so với 136 tỷ USD năm 2020, đưa Việt Nam vươn lên đứng thứ 4 ASEAN về kinh tế công nghiệp. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP

từ mức 16% năm 2020 vươn lên đạt khoảng 25% năm 2025. Đáng tự hào hơn, nội lực doanh nghiệp nội địa tăng vọt, đóng góp gần 50% giá trị sản xuất công nghiệp (từ mức 35% năm 2020). Doanh nghiệp Việt Nam đã nỗ lực làm chủ công nghệ, biến “cổng xích” gia công thành “mắt xích” có năng lực, đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Những thương hiệu như VinFast, Thaco, Viettel, Hòa Phát... vững chân trên thị trường nội địa và tự tin vươn ra toàn cầu, trở thành niềm tự hào rất lớn của người Việt.

Xuất nhập khẩu - động cơ tốc độ của chiến mã - đã lập đỉnh mới với tổng kim ngạch hơn 930 tỷ USD năm 2025, tăng trưởng bình quân 10,9%/năm, đưa Việt Nam vào Top 15 quốc gia thương mại hàng đầu thế giới (từ hạng 27 năm 2020). Thặng dư thương mại duy trì năm thứ 10 liên tiếp, lũy kế vượt 100 tỷ USD (giai đoạn 2016 - 2025), góp phần

củng cố dự trữ ngoại hối và ổn định vĩ mô. Cơ cấu xuất khẩu đã có sự chuyển dịch sâu sắc: 38 mặt hàng trên 1 tỷ USD, 8 mặt hàng trên 10 tỷ USD; hàng chế biến chiếm 85%, công nghệ cao gần 50%. Với 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết, trong đó có nhiều FTA thế hệ mới, Việt Nam đã hội nhập hiệu quả, biến gió ngược thành cơn gió thuận.

Thị trường trong nước - yên ngựa êm ái - đã trở thành bệ đỡ vững chắc giúp nền kinh tế tăng tốc, với tốc độ tăng trưởng bình quân 7,7%/năm, quy mô vượt 7.000 nghìn tỷ đồng năm 2025. Thương mại điện tử bùng nổ, tăng trưởng trên 20%/năm, đạt hơn 31 tỷ USD vào năm 2025, tạo động lực phát triển kinh tế số và dẫn dắt chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Năng lượng - huyết mạch của chiến mã - trong thời gian qua đã có sự phát triển vượt bậc. Hệ thống năng lượng

quốc gia phát triển mạnh mẽ, quy mô hệ thống điện vươn lên đứng đầu khu vực Đông Nam Á. An ninh năng lượng quốc gia được bảo đảm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân; cơ cấu năng lượng chuyển dịch theo hướng xanh hơn, bền vững hơn, phù hợp với xu thế toàn cầu.

Những thành tựu trên là kết tinh của trí tuệ, mồ hôi, công sức đến từ hàng triệu lao động ngành Công Thương.

Đánh giá về đóng góp của ngành Công Thương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng từng nhấn mạnh trong tham luận tại phiên thảo luận về các Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, ngành Công Thương đã, có những đóng góp tích cực với vai trò là trụ cột chiến lược, một trong những động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước theo hướng tự chủ, kết nối, hiện đại hóa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả.

Hội nhập quốc tế sẽ chuyển sang chiều sâu, chủ động đón dòng vốn dịch chuyển đầu tư vào các ngành trọng điểm, nâng cao năng lực phòng vệ thương mại, bảo vệ vững chắc nền sản xuất trong nước.

Bình minh của kỷ nguyên mới đang lên!

Giữa sắc xuân rực rỡ, ta như nghe thấy âm vang của khát vọng tự cường dội về từ những dân khoan hiên ngang giữa biển khơi, những cánh đồng điện gió đầy năng lượng, những công xưởng rạng rỡ ánh đèn, những hải cảng tấp nập, những con tàu siêu trường, siêu trọng ngược xuôi... chiến mã Công Thương đã sẵn sàng đón lực cho cuộc bút phá nghìn dặm trong cuộc cạnh tranh toàn cầu.

Trên đôi chân vững chãi của lòng tự tôn dân tộc, tinh thần tự lực, tự cường, ngành Công Thương sẽ đóng vai trò trụ cột, góp phần đưa nền kinh tế Việt Nam hóa thân thành sức mạnh Phù Đổng bay cao, vươn xa, cập bến bờ thịnh vượng, hùng cường. ■



Các đoàn viên, công chức, viên chức tại Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số thăm Phòng truyền thống Bộ Công Thương

Lộ trình mới: Con đường của kiến tạo và tự cường

Năm 2026 gõ cửa, mang theo biểu tượng của năm Ngọ, năm của tốc độ, bản lĩnh và sự bút phá. Đây cũng là thời điểm bản lề khi ngành Công Thương cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. "Mã lực" trong giai đoạn mới của ngành được đo bằng sự tự chủ, chủ động hội nhập và chuyển đổi kép.

Giai đoạn 2026 - 2030 sẽ là chặng đua của những cú bút phá về chất với mục tiêu nâng tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo lên 28 - 30%. Đây là mệnh lệnh thay đổi tư duy sản xuất: lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chính.

Mã lực năm Ngọ 2026 của ngành Công Thương sẽ được tiếp thêm nhiên liệu từ việc ưu tiên làm chủ các ngành công nghiệp mới nổi, công nghiệp nền tảng; xây dựng các doanh nghiệp nội địa lớn mạnh có khả năng dẫn dắt chuỗi giá trị. Ngành Công Thương quyết tâm đẩy mạnh "chuyển đổi kép": kết hợp chuyển đổi xanh gắn với an ninh năng lượng quốc gia và chuyển đổi số. Đây là đột phá chiến lược khơi thông nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn, tạo ra các động cơ tăng trưởng mới.

Trong nhịp sải bước tới năm 2030 của chiến mã ngành Công Thương, hạ tầng năng lượng và hạ tầng thương mại hiện đại sẽ được đầu tư đồng bộ. Ngành Công Thương cam kết chuyển đổi tư duy từ "quản lý" sang "kiến tạo", đồng hành cùng doanh nghiệp để biến các thách thức thành cơ hội bút phá toàn cầu.

BẢNG SO SÁNH TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG 10 CHỈ TIÊU NGÀNH CÔNG THƯƠNG (2020 - 2025)				
STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2025	Tốc độ tăng trưởng
1	GDP công nghiệp	136 tỷ USD	200 tỷ USD	+47%
2	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	~16%	~25%	+56%
3	Tỷ trọng doanh nghiệp nội địa trong giá trị sản xuất công nghiệp	~35%	~50%	+43%
4	Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	545 tỷ USD	930,06 tỷ USD	+71%
5	Thứ hạng thương mại quốc tế	~Top 27	Top 15	Cải thiện vượt bậc
6	Số mặt hàng xuất khẩu > 1 tỷ USD	31 mặt hàng	38 mặt hàng	+23%
7	Tổng mức bán lẻ & doanh thu dịch vụ tiêu dùng	5.059,8 nghìn tỷ đồng	>7.000 nghìn tỷ đồng	+38%
8	Giá trị thương mại điện tử	~14 tỷ USD	>31 tỷ USD	+121% (tăng gấp đôi)
9	Số lượng FTA	13 FTA	17 FTA	+31%
10	Giá trị thương hiệu quốc gia	~319,6 tỷ USD	519,6 tỷ USD	+63%



Ngành Công Thương quyết tâm đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số gắn với an ninh năng lượng quốc gia

Đại biểu Quốc hội tin tưởng, kỳ vọng ngành Công Thương

THU HƯỜNG

Trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động, ngành Công Thương được ghi nhận là điểm sáng năm 2025 với sản xuất công nghiệp phục hồi mạnh, xuất nhập khẩu lập kỷ lục và hệ thống điện vận hành an toàn, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.



ĐẠI BIỂU NGUYỄN PHƯƠNG TUẤN - PHÓ CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG CỦA QUỐC HỘI:

Bộ Công Thương thể hiện tư duy đổi mới trong xây dựng thể chế

Trong năm 2025, Bộ Công Thương được Chính phủ giao chủ trì soạn thảo nhiều đạo luật quan trọng như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, Luật Thương mại điện tử... Đây đều là những văn bản quy phạm pháp luật có ý nghĩa quan trọng trong việc thể chế chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới.

Đối với sửa đổi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Bộ Công Thương đã thể hiện rõ tinh thần chủ động, trách nhiệm và quyết tâm đổi mới trong xây dựng khung pháp lý cho phát triển bền vững. Dự thảo luật sửa đổi với cách tiếp cận hiện đại, bổ sung nhiều chính sách chiến lược như: Công ty Dịch vụ Năng lượng, Quỹ Thúc đẩy sử dụng tiết kiệm năng lượng tiết

kiệm và hiệu quả, chuyển đổi số và dữ liệu năng lượng... được kỳ vọng tạo nền tảng cho phát triển bền vững, hướng tới Net Zero vào năm 2050. Theo đó, thời gian tới cần tập trung tiết kiệm và hiệu quả nguồn lực hoàn thiện thể chế cho các lĩnh vực mới như khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Bên cạnh việc ban hành văn bản, giải pháp cốt lõi là chuyển từ giai đoạn xây dựng khung pháp lý sang giai đoạn thực thi hiệu quả để biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh. ■



ĐẠI BIỂU PHẠM VĂN THỊNH - PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH, TRƯỞNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH BẮC NINH:

Ngành Công Thương cần tận dụng FTA, tháo gỡ thể chế, thúc đẩy xanh hóa

Năm 2025 là năm nhiều thử thách với kinh tế Việt Nam và ngành Công Thương, song vẫn ghi nhận nhiều điểm sáng. Cụ thể, điều hành thị trường tiếp tục giữ được ổn định, đặc biệt trong bối cảnh giá cả thế giới biến động mạnh, xung đột thương mại và địa chính trị gia tăng. Bộ Công Thương đã phối hợp tốt với các bộ, ngành, địa phương để kiểm soát giá các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm cung ứng đầy đủ hàng hóa, không để xảy ra đứt gãy chuỗi cung ứng. Đây là yếu tố quan trọng, góp phần giữ ổn định kinh tế vĩ mô và củng cố niềm tin của doanh nghiệp, người dân.

Đặc biệt, xuất nhập khẩu tiếp tục bứt phá, tổng kim ngạch hơn 930 tỷ USD, tăng khoảng 18,2% so với năm 2024, trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng. Sản xuất công nghiệp phục hồi mạnh, tăng trên 9%, trong đó chế biến - chế tạo tăng trên 10%, khẳng định vai trò đầu tàu. Việc Chính phủ và Bộ Công Thương kiên trì thúc đẩy cải cách thủ tục, hỗ

trợ doanh nghiệp, cùng với nỗ lực chuyển đổi xanh và đổi mới công nghệ ở các địa phương, đã giúp chỉ số công nghiệp toàn ngành đạt và vượt mục tiêu Quốc hội giao. Thời gian tới ngành Công Thương cần chuyển đổi số mạnh mẽ trong quản lý và sản xuất; phát triển công nghiệp hỗ trợ, gắn kết doanh nghiệp nội với chuỗi FDI; thúc đẩy kinh tế xanh, năng lượng sạch và tín chỉ carbon; cải cách thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn thủ tục; chủ động xúc tiến thương mại, tận dụng các FTA để ổn định xuất siêu. ■



ĐẠI BIỂU NGUYỄN THỊ VIỆT NGA - PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TP. HẢI PHÒNG:

Điều hành linh hoạt, tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn

Trong nhiệm kỳ vừa qua, áp lực đặt lên Bộ Công Thương là rất lớn, nhất là ở các vấn đề liên quan đến phát triển sản xuất công nghiệp trong nước và thúc đẩy xuất khẩu. Tuy nhiên, Bộ Công Thương đã điều hành linh hoạt, đồng thời tham mưu kịp thời cho Chính phủ trong công tác điều hành vĩ mô của ngành và xây dựng các chiến lược cụ thể.

Trong lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện thể chế, Bộ Công Thương được ghi nhận tích cực, chủ động trong việc trình các dự án luật thuộc phạm vi phụ trách, tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, cũng như điều chỉnh những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Thời gian tới, ngành Công Thương các địa phương cần tận dụng tối đa các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu quốc gia để giảm bớt sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống đang gặp khó khăn. ■



ĐẠI BIỂU TRỊNH THỊ TÚ ANH - ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH LÂM ĐỒNG:

Tập trung khai thác hiệu quả các FTA

Năm 2025, ngành Công Thương đã trải qua một năm nhiều thách thức nhưng cũng ghi nhận những điểm sáng rất rõ nét, bên cạnh các chỉ số sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu đạt được mức tăng trưởng cao thì không thể không nói đến vai trò của hội nhập kinh tế quốc tế.

Ngành Công Thương đã chủ động mở rộng và khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), mang lại lợi ích thiết thực cho nền kinh tế. Cùng với đó, nhiều công trình hạ tầng năng lượng trọng điểm đã được hoàn thiện, trong đó có đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên, cùng hàng loạt dự án quan trọng khác, kết quả này đã góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Ngành đã tham mưu ban hành nhiều nghị quyết, luật và văn bản quan trọng, trong đó có Nghị quyết 70 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng và Nghị quyết 189 của Quốc hội về cơ chế đặc thù cho dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

Trong quá trình sắp xếp bộ máy và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Bộ Công Thương ban hành các nghị định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý. Chính sự chủ động, tích cực trong xây dựng và hoàn thiện thể chế đã tạo nền tảng để ngành đạt được những kết quả rất ấn tượng trong thời gian qua và các năm tiếp theo. ■

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HOÀNG VĂN CƯỜNG:

Việt Nam là “mắt xích” quan trọng của thương mại toàn cầu

Tự lực, tự cường

Trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục biến động, tiềm ẩn rủi ro, theo ông đâu là điểm tựa quan trọng nhất giúp kinh tế Việt Nam giữ vững đà tăng trưởng?

Kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng khá tích cực trước hết dựa trên một nền tảng quan trọng, đó là năng lực tự lực, tự cường của nền kinh tế. Hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng cũng đã trở thành một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế, xã hội, gia tăng sức mạnh và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Chính nền tảng này cho phép chúng ta từng bước làm chủ quá trình phát triển, kể cả trong những lĩnh vực chịu tác động mạnh từ bên ngoài như xuất khẩu.

Thực tế cho thấy, dù thị trường thế giới biến động mạnh, hoạt động xuất khẩu của Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng giữ ổn định các chỉ số vĩ mô; qua đó, khẳng định Việt Nam là một “mắt xích” ngày càng quan trọng, không thể thay thế trong mạng lưới giao thương toàn cầu.

Từ nền tảng đó, tôi kỳ vọng bước sang năm 2026, các động lực tăng trưởng truyền thống đã đóng góp tích cực cho tăng trưởng năm 2025 sẽ tiếp tục được duy trì và phát huy.

Nâng cao sức chống chịu

Như ông vừa đề cập, hội nhập kinh tế quốc tế tạo dư địa tăng trưởng cho nền kinh tế. Theo ông, đâu là những kết quả nổi bật nhất?

Hội nhập kinh tế quốc tế thời gian qua đã mang lại những kết quả rất ấn tượng, có ý nghĩa chiến lược đối với nền kinh tế Việt Nam. Chúng ta đã tận dụng hiệu quả các lợi thế và cơ hội từ thị trường thế giới, chủ động hạn chế những cú sốc, tác động bất lợi từ các biến động toàn cầu.

Thành công này phản ánh vai trò chỉ đạo, định hướng

Hội nhập kinh tế quốc tế đang tạo ra những không gian phát triển mới cho nền kinh tế Việt Nam. Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, GS.TS Hoàng Văn Cường - Đại biểu Quốc hội khóa XV, Thành viên Hội đồng tư vấn chính sách của Thủ tướng Chính phủ đã làm rõ những kết quả nổi bật của tiến trình hội nhập cùng các dư địa tăng trưởng có thể tiếp tục khai thác trong thời gian tới.

THẢO NGUYỄN (thực hiện)



đúng đắn của Đảng và dẫn dắt của cơ quan quản lý nhà nước, trực tiếp là Bộ Công Thương trong việc lựa chọn chiến lược tiếp cận thị trường quốc tế, dự báo và triển khai các cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp. Vai trò quản lý nhà nước ở đây được thể hiện ở việc tạo khung chiến lược, dẫn đường, giúp các ngành và cộng đồng doanh nghiệp bước ra thị trường thế giới với tâm thế tự tin, đúng hướng và đạt hiệu quả.

Nổi bật nhất là việc mở rộng không gian thị trường. Việt Nam đã thiết lập mạng lưới quan hệ thương mại rộng khắp, trong đó có 17 Hiệp định thương mại tự do,

tiếp cận nhiều thị trường lớn, có yêu cầu cao, tạo dư địa tăng trưởng mới cho xuất khẩu, sản xuất và đầu tư. Cơ cấu thị trường được đa dạng hóa giúp nền kinh tế tránh phụ thuộc vào một số đối tác truyền thống, nâng cao khả năng ứng phó khi thương mại toàn cầu biến động.

Hội nhập kinh tế quốc tế đã trở thành động lực thúc đẩy cải cách thể chế, hoàn thiện môi trường kinh doanh. Việc thực hiện các cam kết quốc tế buộc hệ thống chính sách, pháp luật phải tiệm cận hơn với chuẩn mực quốc tế, nâng cao tính minh bạch, tính dự báo, hiệu quả quản lý. Điều

này góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và tạo điều kiện thu hút các dòng vốn đầu tư chất lượng.

Chủ động kiến tạo tăng trưởng
Nhìn về năm 2026 khi Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng cao hơn, theo ông điều hành kinh tế cần ưu tiên những nguyên tắc nào để tăng trưởng gắn với ổn định thị trường, kiểm soát rủi ro và củng cố niềm tin của doanh nghiệp?

Trước hết, phải khẳng định quan điểm điều hành kinh tế của Việt Nam luôn nhất quán, đó là giữ vững ổn định để phát triển và thông qua

phát triển tạo thêm tiềm lực cho ổn định. Đây là cách tiếp cận đã đóng góp quan trọng vào thành công của những năm vừa qua, cũng là quan điểm xuyên suốt cho giai đoạn phát triển mới.

Nhiệm kỳ vừa qua, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức mang tính bất định, thậm chí chưa từng có tiền lệ, song chúng ta đã vượt qua những cú sốc đó một cách vững vàng, hiệu quả.

Đặc biệt, năm 2025, khi Hoa Kỳ điều chỉnh chính sách thuế của Việt Nam luôn giữ được sự bình tĩnh, chủ động trong điều hành, nhờ đó, hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực với những kết quả rất đáng ghi nhận.

Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy, trong môi trường nhiều bất định, điều quan trọng là phải luôn tỉnh táo, linh hoạt, chủ động trong xử lý tình huống. Từ đó, hạn chế được các tác động bất lợi từ bên ngoài, kịp thời nắm bắt những cơ hội thuận lợi để tạo bất phá.

Thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, nền kinh tế không thể đứng yên mà đòi hỏi phải có những đối sách điều hành linh hoạt, năng động, sáng tạo, kịp thời. Tuy nhiên, sự linh hoạt đó luôn phải đặt trên nền tảng cốt lõi là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thể hiện qua các chỉ tiêu căn bản của nền kinh tế.

Xin cảm ơn ông!



Nhiều doanh nghiệp từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu

Ảnh: THACO

NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW (22/12/2024)

CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

"Nghị quyết số 57-NQ/TW có thể xem là nghị quyết giải phóng tư duy khoa học, nghị quyết để thực hiện các nghị quyết, nghị quyết của hành động với những mục tiêu rất cụ thể, đổi mới cách nghĩ, cách làm, nhằm hiện thực hóa các chủ trương, xóa bỏ rào cản, giải phóng năng lực để thúc đẩy đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng phát triển mạnh mẽ đất nước trong kỷ nguyên mới".

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (ngày 13/1/2025).

Nghị quyết số 57-NQ/TW là quyết sách chiến lược, mang tính cách mạng, tạo đột phá về tư duy, thể chế và hành động, thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới.

THÔNG ĐIỆP CỐT LÕI

- Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là điều kiện tiên quyết để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững.
- Là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện, triển khai quyết liệt, đồng bộ, lâu dài trên tất cả các lĩnh vực.
- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và Nhân dân.

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

Đến năm 2030

- Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Đến năm 2045

- Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

- Nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp trên 55% vào tăng trưởng kinh tế.
- Kinh tế số $\geq 30\%$ GDP.
- Chi cho nghiên cứu và phát triển (R&D): 2% GDP.
- 12 nhân lực R&D/1 vạn dân.
- 40 – 50 tổ chức khoa học và công nghệ xếp hạng khu vực và thế giới.
- Hoàn thành đô thị thông minh tại các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh, thành đủ điều kiện.
- Thu hút ít nhất 3 tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới đầu tư tại Việt Nam.
- Phát triển Chính phủ số – kinh tế số – xã hội số – công dân số, công nghiệp văn hóa số... đạt mức cao thế giới.

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

- Kinh tế số $\geq 50\%$ GDP.
- Thuộc nhóm 30 quốc gia dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.
- Có ít nhất 10 doanh nghiệp công nghệ số tầm cỡ quốc tế.
- Thu hút ít nhất 5 tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, R&D tại Việt Nam.

KẾT QUẢ SAU 1 NĂM TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 57

Nhận thức và hành động của hệ thống chính trị chuyển biến tích cực.

Thể chế, chính sách được khơi thông, tạo hành lang pháp lý vững chắc.

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhận diện được cách làm bài bản.

Chuyển đổi số trong hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả rõ nét.

Nguồn lực tài chính được ưu tiên, bố trí bảo đảm 3% tổng chi ngân sách nhà nước.



NHIỆM VỤ – GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1



Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, tạo xung lực mới trong toàn xã hội.

2



Hoàn thiện thể chế, đưa thể chế thành lợi thế cạnh tranh.

3



Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4



Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài khoa học – công nghệ.

5



Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia.

6



Thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

7



Mở rộng hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

NGHỊ QUYẾT SỐ 59-NQ/TW (24/1/2025) CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Sau 40 năm Đổi mới, hội nhập quốc tế, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu khá toàn diện, mở rộng, làm sâu sắc, nâng tầm quan hệ với các đối tác, góp phần tạo cục diện chiến lược thuận lợi, gia tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, đồng thời, giữ vững môi trường hòa bình ổn định, nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước.

"Sự ra đời của Nghị quyết số 59-NQ/TW là quyết sách đột phá, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới. Quan điểm xuyên suốt của nghị quyết: Hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể sáng tạo".

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị tổ chức ngày 18/5/2025.

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

Tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.

Tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia, nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam. Phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

NHIỆM VỤ – GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới tư duy, nhận thức và hành động về hội nhập quốc tế.
2. Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển đổi số.
3. Hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.
4. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.
5. Hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục, y tế và các lĩnh vực khác.
6. Nâng cao năng lực thực thi cam kết quốc tế, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước.
7. Nâng cao hiệu lực hiệu quả, chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế, phát huy vai trò chủ động của các địa phương.



DẤU ẤN HỘI NHẬP QUỐC TẾ

15 ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VỚI VIỆT NAM

 TRUNG QUỐC (5/2008)	 MALAYSIA (11/2024)
 LIÊN BANG NGA (7/2012)	 NEW ZEALAND (2/2025)
 ẤN ĐỘ (9/2016)	 INDONESIA (3/2025)
 HÀN QUỐC (12/2022)	 SINGAPORE (3/2025)
 HOA KỲ (9/2023)	 THÁI LAN (5/2025)
 NHẬT BẢN (11/2023)	 VƯƠNG QUỐC ANH VÀ BẮC AI LEN (10/2025)
 AUSTRALIA (3/2024)	
 PHÁP (10/2024)	 LIÊN MINH CHÂU ÂU (1/2026)



THÔNG điệp NHẤN MẠNH



Hội nhập quốc tế là động lực chiến lược để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững.



Chủ động hội nhập để nâng cao vị thế quốc gia, mở rộng không gian phát triển trong kỷ nguyên mới.

NGHỊ QUYẾT SỐ 70-NQ/TW (20/8/2025) VỀ BẢO ĐẢM AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Nghị quyết số 70-NQ/TW là nghị quyết chiến lược, khẳng định an ninh năng lượng là trụ cột then chốt của an ninh quốc gia, chuyển mạnh từ tư duy bảo đảm cung cấp sang mô hình an ninh năng lượng chủ động, linh hoạt, đa dạng và bền vững trong kỷ nguyên mới.



An ninh năng lượng là nền tảng bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.



Tiếp nối và phát triển các định hướng của Chiến lược năng lượng quốc gia, bổ sung nội dung mới phù hợp bối cảnh hội nhập và cam kết quốc tế.



Chuyển đổi tư duy sang an ninh năng lượng chủ động, bền vững, gắn chuyển đổi xanh và chuyển đổi số.

MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030



Bảo đảm cung cấp năng lượng ổn định, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.



Thực hiện chuyển đổi năng lượng phù hợp cam kết quốc tế, bảo vệ môi trường sinh thái.



Phát triển ngành năng lượng đồng bộ, hạ tầng thông minh, trình độ đạt mức tiên tiến trong ASEAN.



Hình thành thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả.



Khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng trong nước, kết hợp xuất - nhập khẩu hợp lý.

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030



Lọc dầu đáp ứng $\geq 70\%$ nhu cầu xăng dầu trong nước.

Dự trữ xăng dầu khoảng 90 ngày nhập ròng.

Tổng cung năng lượng sơ cấp 150 - 170 triệu tấn đầu quy đổi.



25 - 30% năng lượng tái tạo trong cơ cấu cung.

Tiết kiệm năng lượng 8 - 10%.

Giảm phát thải khí nhà kính 15 - 35%.



Tổng công suất nguồn điện 183 - 236 GW; sản lượng điện 560 - 624 tỷ kWh.

Tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng 120 - 130 triệu tấn đầu quy đổi.

Hệ thống điện thông minh, độ tin cậy và chỉ số tiếp cận điện năng Top 3 ASEAN.

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045



An ninh năng lượng quốc gia được bảo đảm vững chắc.



Thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, phù hợp thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.



Hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, kết nối khu vực và quốc tế.



Ngành năng lượng phát triển bền vững, giảm phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu.



Nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị ngang tầm các nước công nghiệp phát triển.

NHIỆM VỤ - GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của toàn xã hội.
- Hoàn thiện thể chế, chính sách năng lượng, tạo lợi thế cạnh tranh.
- Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng.
- Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.
- Tạo đột phá về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực ngành năng lượng.
- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực năng lượng.

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI BƯỚC ĐẦU



Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện nghị quyết.



Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể.

NGHỊ QUYẾT SỐ 79-NQ/TW (6/1/2026) CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHÀ NƯỚC

2026

Nghị quyết số 79-NQ/TW đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tư duy và hành động của Đảng đối với kinh tế nhà nước. Nghị quyết khẳng định, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, định hướng chiến lược phát triển, giữ vững quốc phòng, an ninh; góp phần phát huy giá trị văn hóa và tiến bộ công bằng, an sinh xã hội; là nguồn lực quan trọng để Nhà nước chi phối, can thiệp kịp thời, đáp ứng các yêu cầu đột xuất, cấp bách phát sinh.

"Kinh tế nhà nước phải tiên phong kiến tạo phát triển, dẫn dắt, mở đường, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế và xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia".

(Trích Nghị quyết số 79-NQ/TW)

VAI TRÒ KINH TẾ NHÀ NƯỚC



Định hướng, dẫn dắt, điều tiết nền kinh tế.



Góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn, quốc phòng – an ninh.



Là nguồn lực quan trọng để Nhà nước can thiệp kịp thời trước các tình huống cấp bách.



Thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao vị thế quốc gia.

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

■ Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong của kinh tế nhà nước.

■ Dẫn dắt các thành phần kinh tế cùng phát triển.

■ Góp phần đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại vào năm 2030 và nước phát triển vào năm 2045.

MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

Ngân sách nhà nước

- Huy động khoảng **18% GDP**.
- Nợ công không quá **60% GDP**, dự trữ quốc gia $\geq 1\%$ GDP.

Doanh nghiệp nhà nước (DNNN)

- 50** DNNN vào nhóm **500** doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á.
- 1 - 3** DNNN vào nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới.
- 100%** DNNN quản trị hiện đại trên nền tảng số.

Tổ chức tín dụng

- Ít nhất **3** ngân hàng thương mại nhà nước vào nhóm **100** ngân hàng lớn nhất châu Á.
- Hoàn thành hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, hiện đại, kết nối quốc tế.
- Quản lý, khai thác đất đai, tài nguyên tiết kiệm, minh bạch.

MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2045

■ Kinh tế nhà nước là nền tảng vững chắc bảo đảm tự chủ chiến lược.

■ Dự trữ quốc gia đạt **2% GDP**.

■ Có **5** DNNN vào nhóm **500** doanh nghiệp lớn nhất thế giới.

NHÓM GIẢI PHÁP CHỦNG



■ Chuyển từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.



■ Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, tháo gỡ các điểm nghẽn thể chế.



■ Tạo môi trường công bằng cho các khu vực kinh tế, thúc đẩy hợp tác công – tư.



■ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm.



■ Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn lực kinh tế nhà nước.



■ Chăm dứt thanh tra, kiểm tra chồng chéo; tăng cường ứng dụng công nghệ.

NHIỆM VỤ – GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THEO LĨNH VỰC



Kết cấu hạ tầng

- Xây dựng chiến lược, quy hoạch dài hạn; huy động nguồn lực ngoài ngân sách.



Đất đai – tài nguyên

- Hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên; quản lý tập trung, khai thác hiệu quả, bền vững.
- Hoàn thiện khung pháp lý về tài nguyên số, tài nguyên viễn thông, không gian ngầm.



Doanh nghiệp nhà nước

- Cùng cổ, phát triển DNNN; đẩy mạnh khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.
- Cơ cấu lại vốn nhà nước và sắp xếp DNNN.



Tổ chức tín dụng nhà nước

- Áp dụng chuẩn mực quản trị hiện đại; cơ cấu lại toàn diện ngân hàng phát triển Việt Nam.



Đơn vị sự nghiệp công lập

- Sắp xếp lại hệ thống; đổi mới cơ chế tài chính; mở rộng xã hội hóa dịch vụ công.



Ngân sách – dự trữ – quỹ tài chính

- Đổi mới quản lý ngân sách; đa dạng hóa kênh huy động vốn.
- Dự trữ quốc gia đạt **2% GDP**, đủ năng lực can thiệp trong mọi tình huống.

HẾT QUẢ TRIỂN KHAI BƯỚC ĐẦU



Nhận thức của các cấp ủy Đảng về vai trò kinh tế nhà nước chuyển biến rõ rệt.



Các bộ, ngành triển khai rà soát, hoàn thiện khung pháp lý về đất đai, không gian ngầm, kinh tế dữ liệu.



Các tập đoàn kinh tế nhà nước xây dựng lộ trình tập trung vào công nghệ lõi và hạ tầng số quốc gia.

Ngành Công Thương trụ cột tăng trưởng

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Trong không khí xuân mới, đại diện các bộ, ngành, địa phương khẳng định, ngành Công Thương tiếp tục giữ vai trò trụ cột của nền kinh tế, dẫn dắt chuyển dịch cơ cấu, khai thác hiệu quả tiềm năng và tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh, bền vững.

 NHÓM PHÓNG VIÊN



Ông LÊ TIẾN CHÂU - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng:
Ngành Công Thương đóng góp quan trọng vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân TP. Hải Phòng đứng trước thời cơ mới, vận hội mới, đồng thời cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức đan xen. Trong bức tranh phát triển chung của thành phố, ngành Công Thương tiếp tục giữ vai trò đặc biệt quan trọng, là một trong những trụ cột, động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn tích cực của ngành Công Thương Hải Phòng. Công nghiệp tiếp tục khẳng định vai trò dẫn dắt nền kinh tế thành phố; hoạt động thương mại, dịch vụ duy trì đà tăng trưởng ổn định; thị trường

trong nước được bảo đảm thông suốt; cung ứng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân được giữ vững. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu của thành phố lần đầu tiên vượt mốc 50 tỷ USD, trở thành điểm sáng nổi bật trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động.

Năm 2026 có ý nghĩa bản lề, tạo nền tảng và đà tăng tốc cho cả giai đoạn phát triển mới. Thành phố xác định, mục tiêu Chỉ số phát triển công nghiệp (IIP) tăng 15,5% so với năm 2025; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt trên 427 nghìn tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 52 tỷ USD. Để đạt mục tiêu, ngành Công Thương Hải Phòng tiếp tục phát huy tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

Với những định hướng và giải pháp nêu trên, cùng với quyết tâm chính trị cao và sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp, ngành Công Thương Hải Phòng sẽ tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột, đóng góp quan trọng vào mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững, đưa Hải Phòng phát triển lên tầm cao mới.

Ông LÊ ANH TUẤN - Thứ trưởng Bộ Ngoại giao:

Kinh tế đối ngoại đòi hỏi vai trò ngày càng lớn của ngành Công Thương

Trong bối cảnh quốc tế và trong nước diễn biến nhanh, nhiều vấn đề chưa có tiền lệ vượt ngoài dự báo: kinh tế thế giới phục hồi chậm, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, xu hướng bảo hộ thương mại, phân mảnh chuỗi cung ứng, những kết quả mà ngành Công Thương đạt được là toàn diện.

Trong đó, kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 ghi nhận đạt mức tăng trưởng cao, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và cán cân thương mại của đất nước, khẳng định vị thế của Việt Nam trong nhóm các nền kinh tế có độ mở cao và là đối tác thương mại quan trọng của nhiều quốc gia, khu vực.

Thành tựu đó không chỉ là kết quả từ nỗ lực của doanh nghiệp, sự điều hành của các bộ, ngành mà còn mang đậm dấu ấn, tầm nhìn chiến lược của Đảng và Nhà nước về chính sách ngoại giao kinh tế, chủ động, tích cực, hội nhập sâu rộng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, điều hành quyết liệt của Chính phủ. Tôi đánh giá cao tinh thần chủ động đổi mới và trách nhiệm của Bộ Công Thương thời gian qua, đặc biệt trong việc xử lý hiệu quả các vấn đề trước mắt và chuẩn bị nền tảng chính sách cho phát triển chung và dài hạn.

Trong tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, kinh tế đối ngoại ngày càng trở thành công cụ quan trọng để mở rộng không gian phát triển cho đất nước và bảo đảm phát triển nhanh, bền vững. Chính vì vậy, Bộ Ngoại giao xác định rõ nhiệm vụ đồng hành, hỗ trợ các bộ, ngành kinh tế, trong đó có Bộ Công Thương, đưa các quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, tập trung cho phát triển kinh tế

thương mại, đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Hiện nay, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đang tích cực hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, kết nối doanh nghiệp và mở rộng thị trường, đặc biệt trong bối cảnh các nước ngày càng gia tăng biện pháp phòng vệ thương mại, tiêu chuẩn môi trường lao động để bảo hộ nền kinh tế... vai trò của công tác đối ngoại đặc biệt quan trọng, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa Bộ Ngoại giao và Bộ Công Thương cũng như các bộ, ngành khác.

Năm 2026, Bộ Ngoại giao tin tưởng, với những kết quả đạt được cùng với quyết tâm chính trị cao và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Bộ Công Thương, các bộ, ngành, trong đó có Bộ Ngoại giao, ngành Công Thương sẽ tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, đóng góp ngày càng quan trọng vào sự nghiệp phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng của đất nước.





Ông TRẦN THANH NAM - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường:
Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Bộ Công Thương

Ngay từ đầu năm 2025, khi được giao nhiệm vụ và mục tiêu phát triển, ngành Nông nghiệp đã đối mặt với không ít lo lắng. Nguyên nhân xuất phát từ những biến động khó lường của tình hình thế giới, nhất là việc Hoa Kỳ áp dụng các biện pháp thuế đối ứng; nhiều quốc gia tăng các rào cản kỹ thuật đối với hàng hóa nhập khẩu. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm, thị trường lúa gạo rơi

vào tình trạng ảm đạm. Tuy nhiên, Bộ Công Thương đã phối hợp kịp thời với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức các hội nghị, đồng thời tham mưu Chính phủ ban hành công điện chỉ đạo sớm, nhằm điều tiết và cân đối thị trường lúa gạo. Tôi đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ giữa hai bộ, đặc biệt trong việc bảo đảm chuỗi cung ứng giữa sản xuất và thị trường, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp để bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn.

Hiện nay, giá các loại gạo dao động từ khoảng 6.700 đến 8.000 đồng/kg, cơ bản bảo đảm lợi ích và thu nhập cho người nông dân. Điều này thể hiện rõ hiệu quả của sự phối hợp giữa các bộ, đặc biệt là Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc chăm lo cho sản xuất và đời sống người dân.

Bên cạnh đó, sau khi Hoa Kỳ áp dụng các biện pháp thuế đối ứng, Bộ Công Thương cùng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ để xây dựng các kế hoạch hành động nhằm thích ứng với tình hình mới. Đến nay, việc điều chỉnh và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu đã đạt được những kết quả tích cực. Xuất khẩu nông sản sang các thị trường châu Âu, châu Phi và Trung Đông đều tăng trưởng, riêng thị trường châu Phi ghi nhận mức tăng khoảng 70%. Đáng chú ý, dù chịu tác động từ chính sách thuế, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ trong năm 2025 vẫn tăng khoảng 4,9%.

Những kết quả này là minh chứng cho sự phối hợp hiệu quả giữa Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Ngoại giao trong việc chuyển hướng, mở rộng thị trường xuất khẩu, thích ứng linh hoạt với bối cảnh mới.

Ông NGUYỄN HOÀI NAM - Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP):
Bộ Công Thương đồng hành cùng xuất khẩu thủy sản

Tôi đánh giá cao vai trò thường xuyên của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong suốt nhiều năm qua, nhất là trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu. Cụ thể, năm 2025, đặc biệt khó khăn đối với ngành thủy sản, nhất là dưới góc độ thuế và các quy định, tiêu chí tương đương mà các thị trường nhập khẩu áp dụng. Tuy nhiên, trong bối cảnh thách thức gia tăng, ngành thủy sản Việt Nam lần đầu tiên vượt mốc xuất khẩu 11 tỷ USD, đạt khoảng 11,23 tỷ USD, cột mốc chưa từng có trước đó.

Bên cạnh đó, nếu không có công tác cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), hàng hóa Việt Nam khó có thể lưu chuyển thuận lợi trên thị trường quốc tế. Tương tự, các hoạt động phòng vệ thương mại có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều rủi ro về thuế đối ứng, thuế chống bán phá giá.

Ngoài ra, còn có sự hỗ trợ hiệu quả từ Cục Xúc tiến thương mại và các đơn vị liên quan của Bộ Công Thương. Các chương trình đã góp phần giúp thủy sản Việt Nam định vị vị thế tại 5 khu vực thị trường lớn trên thế giới, tạo điều kiện để

doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, mở rộng hiện diện và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Kết quả này không chỉ đến từ nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp mà còn có sự tham gia, hỗ trợ và chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, trong đó có vai trò quan trọng của Bộ Công Thương và các đơn vị trực thuộc.

Năm 2026, Bộ Công Thương tiếp tục hỗ trợ kết nối tiêu thụ trong nước, thông qua hệ thống siêu thị và bán lẻ, để người tiêu dùng Việt Nam có nhiều cơ hội tiếp cận các sản phẩm thủy sản chất lượng cao vốn chủ yếu dành cho xuất khẩu.



Ông VƯƠNG THẾ MÃN - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lai Châu:
Gỡ điểm nghẽn chính sách để phát huy tiềm năng công nghiệp

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội, năm 2025 có nhiều thuận lợi và thách thức đan xen, ngành Công Thương tỉnh Lai Châu đã nỗ lực vượt khó, đạt được những kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của tỉnh. Cụ thể, sản xuất công nghiệp tiếp tục là điểm sáng, trong đó công nghiệp điện giữ vai trò trụ cột, đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng GRDP của tỉnh. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 9.503 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra và tăng

hơn 10% so với năm 2024. Riêng lĩnh vực sản xuất điện đạt hơn 8.043 tỷ đồng, khẳng định vị thế là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

Cùng với năng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục duy trì đà tăng

trường ổn định, đặc biệt là chế biến nông, lâm sản. Các ngành hàng chủ lực như: chè, mắc ca, chuối, quế, gỗ từng bước được đầu tư theo hướng gắn sản xuất với vùng nguyên liệu, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm địa phương. Hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 40 cơ sở chế biến chè, tập trung tại các vùng nguyên liệu trọng điểm, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người dân khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt trên 58 triệu USD, gần gấp đôi so với năm trước. Công tác cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, quản lý thị trường được ngành Công Thương triển khai quyết liệt, góp phần tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh, thúc đẩy sản xuất, lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Bước sang năm 2026, ngành Công Thương Lai Châu mong muốn, Bộ Công Thương tiếp tục quan tâm, hỗ trợ tỉnh trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp đã được quy hoạch; tạo điều kiện để phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, nhất là năng lượng tái tạo và chế biến nông, lâm sản, đóng góp tích cực hơn cho tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới.

Mùa xuân mang theo nhịp lắng cần thiết để nhìn lại và làm mới chính mình. Với ngành Công Thương, tinh thần đổi mới ấy bắt đầu từ văn hóa công vụ, từ cách nghĩ, cách làm và thái độ phục vụ. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ mở ra kỳ vọng về một nền hành chính hiện đại, liêm chính và hành động vì phát triển.

Ngày xuân nghe các chuyên gia nói về văn hóa công vụ

THẢO CÚC

VĂN HÓA CÔNG VỤ ĐƯỢC “MAY ĐO” CHO TỪNG NGÀNH

Với ngành Công Thương - lĩnh vực giữ vai trò trụ cột của nền kinh tế, mùa xuân năm nay mang theo thông điệp đổi mới sâu sắc, đổi mới bắt đầu từ văn hóa công vụ, cách ứng xử với công việc, doanh nghiệp và người dân. Bởi lẽ, đằng sau mỗi chính sách, thủ tục hành chính là thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm và uy tín của bộ máy công quyền.

Trong mạch suy ngẫm đó, ngày 19/1, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng ký Quyết định số 103/QĐ-BCT về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương. Một quyết định mang tính “khai xuân”, mở ra kỳ vọng về một nền công vụ hiện đại hơn, liêm chính hơn và hành động vì sự phát triển của thị trường, doanh nghiệp và nền kinh tế.

PGS.TS Lê Văn Cường - Phó Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - đánh giá: “Tôi cho rằng, văn hóa công vụ cần được cụ thể hóa theo từng ngành, từng lĩnh vực. Vì vậy, việc Bộ Công Thương ban hành những bộ tiêu chuẩn, quy chế riêng về văn hóa công vụ là rất cần thiết. Mỗi ngành, mỗi lĩnh vực đều có những đặc thù, yêu cầu riêng, có những đòi hỏi khác nhau, không thể áp dụng một khuôn mẫu chung cho tất cả”.

Với ngành Công Thương, yêu cầu cụ thể hóa văn hóa công vụ lại càng rõ nét. Đây là lĩnh vực gắn trực tiếp với sản xuất, lưu thông hàng hóa, thị trường, xuất nhập khẩu và an ninh kinh tế. Chỉ riêng trong hoạt động xuất khẩu, sự khác biệt giữa một nền công vụ liêm chính, chuyên nghiệp với một nền công vụ hình thức, thiếu trách nhiệm có thể tạo ra những hệ quả rất khác nhau.

Theo PGS.TS Lê Văn Cường, văn hóa công vụ cần được gọi tên bằng những giá trị cụ thể, dễ nhận diện, dễ thực hành. Giống như trong giáo dục có phong trào “dạy tốt, học tốt”, trong ngành y có tinh thần “lương y như từ mẫu”, ngành Công Thương cũng cần những chuẩn mực văn hóa công vụ gắn chặt với nhiệm vụ quản lý kinh tế, với tinh thần phục vụ thị trường và doanh nghiệp.

Trong vai trò là một bộ kinh tế đa ngành, giữ vị trí, xương sống, của nền kinh tế, việc xây dựng văn hóa công vụ theo tinh thần “một đội ngũ, một mục tiêu” sẽ tạo ra sức mạnh mềm quan trọng. Sự đồng lòng trong nhận thức và hành động chính là điều kiện để ngành Công Thương thực hiện tốt vai trò dẫn dắt, điều tiết và đồng hành cùng nền kinh tế trong giai đoạn mới.

TỪ TINH THẦN PHỤNG SỰ ĐẾN HÀNH ĐỘNG TRÁCH NHIỆM

Ở góc nhìn quản trị và lý luận, GS.TS Nguyễn Viết Thông - nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, nguyên Tổng Thư ký Hội đồng Lý luận Trung ương - cho rằng, văn hóa công vụ ngành Công Thương cần được đặt trong tổng thể yêu cầu xây dựng nền hành chính hiện đại, liêm chính và hành động vì phát triển.



Nguyên Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên (nay là Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội) tại buổi làm việc với các đơn vị thuộc ngành Công Thương. Ảnh: Cán Dững

Ngành Công Thương không chỉ quản lý một lĩnh vực hành chính thuần túy, mà trực tiếp tác động đến sản xuất, lưu thông, thị trường, xuất nhập khẩu và an ninh kinh tế quốc gia. Vì vậy, văn hóa công vụ của đội ngũ cán bộ công chức trong ngành không đơn thuần là chuẩn mực ứng xử, mà còn là thước đo năng lực điều hành và uy tín thể chế.

Theo GS.TS Nguyễn Viết Thông, cốt lõi của văn hóa công vụ là tinh thần phụng sự: phụng sự Nhà nước, phụng sự doanh nghiệp và phụng sự người dân. Mỗi quyết định quản lý, mỗi thủ tục hành chính đều cần được soi chiếu bằng lợi ích chung của nền kinh tế, thay vì sự thuận tiện cho bộ máy hay tâm lý né tránh trách nhiệm.

Văn hóa công vụ trước hết là văn hóa trách nhiệm. Trách nhiệm thể hiện ở việc hiểu đúng vai trò của mình trong bộ máy, làm đúng chức năng, đúng thẩm quyền và dám chịu trách nhiệm về kết quả công việc. Thực tế cho thấy, chỉ một sự chậm trễ trong xử lý thủ tục, một thái độ đùn đẩy hay né tránh cũng có thể khiến doanh nghiệp mất đi cơ hội kinh doanh, làm suy giảm niềm tin thị trường và cản trở động lực phát triển.

Bên cạnh đó là yêu cầu về đạo đức công vụ. Đạo đức công vụ không thể chỉ trông chờ vào ý thức cá nhân, mà cần được nuôi dưỡng bằng cơ chế, bằng trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và bằng kỷ luật thực thi nghiêm minh.

Từ góc độ cải cách thể chế và môi trường kinh doanh, TS. Lê Duy Bình - Giám đốc Economica Việt Nam - cho rằng, một trong những tư tưởng

lớn được nhấn mạnh tại Đại hội XIV của Đảng vừa qua là lấy mức độ hài lòng của doanh nghiệp và người dân làm thước đo hiệu quả.

Để đạt được mục tiêu đó, vai trò của đội ngũ thực thi công vụ là yếu tố mang tính quyết định. Doanh nghiệp và nhà đầu tư kỳ vọng vào một nền công vụ hiện đại, chi phí tuân thủ pháp luật thấp, quy trình rõ ràng, minh bạch và có tính tiên liệu cao.

Theo TS. Lê Duy Bình, các quy định pháp luật rõ ràng, minh bạch là điều kiện khởi đầu cần thiết, nhưng chưa đủ. Yếu tố then chốt nằm ở cách thức tổ chức thực thi trong thực tế, từ cấp cơ sở đến Trung ương. Chính chất lượng thừa hành công vụ, thái độ phục vụ và văn hóa công vụ của các cơ quan thực hiện thủ tục hành chính sẽ quyết định hiệu quả của quản trị công và tiến trình cải cách thể chế. ■

“Khi văn hóa công vụ được đặt đúng vị trí, cụ thể hóa bằng hành động và đo bằng sự hài lòng của doanh nghiệp, người dân, đó cũng là lúc ngành Công Thương tạo dựng thêm niềm tin, đóng hành hiệu quả hơn cùng nền kinh tế trên chặng đường phát triển phía trước.”

Văn hóa liêm chính dẫn lối cho mọi hành động

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xác định, xây dựng văn hóa liêm chính là mục tiêu then chốt trong xây dựng hệ thống chính trị. Trong đó, lấy “liêm chính” làm nền tảng, kiến tạo phát triển làm động lực, hành động quyết liệt và phục vụ Nhân dân là mục tiêu tối thượng của bộ máy Nhà nước.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, PGS.TS Lê Văn Cường - Phó Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh) - phân tích những nội hàm cốt lõi và ý nghĩa của văn hóa liêm chính trong kỷ nguyên phát triển mới.



HOÀNG NGUYỄN THẢO (thực hiện)

Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, đủ sức

Thưa ông, phát biểu tại phiên khai mạc Đại hội XIV của Đảng cũng như trong nhiều bài phát biểu, Tổng Bí thư Tô Lâm đã đề cập đến vấn đề liêm chính. Theo ông, chữ liêm chính ở đây được hiểu như thế nào?

Theo tôi, yêu cầu về liêm chính là điều đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm muốn nâng lên thành một biểu tượng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự trở thành tấm gương sáng về bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và đạo đức cách mạng.

Trước hết là trình độ trí tuệ. Người cán bộ muốn lãnh đạo được tập thể, dẫn dắt được xã hội, nhất thiết phải có trí tuệ, năng lực tư duy và khả năng hành động tương xứng.

Thứ hai là đạo đức. Đạo đức cách mạng phải được thể hiện bằng những tấm gương cụ thể để người khác noi theo. Như cha ông ta đã tổng kết: “*Thượng bất chính, hạ tắc loạn*”. Người đứng đầu không chính trực, rất khó đòi hỏi cấp dưới giữ được kỷ cương.

Thực tế cho thấy, ở những cơ quan, đơn vị người đứng đầu thực sự mẫu mực, công tâm, chí công vô tư, bộ máy

vận hành rất tốt. Ngược lại, ở những nơi người đứng đầu vi phạm kỷ luật, hệ lụy kéo theo thường là hàng loạt cán bộ khác cũng bị xử lý.

Vì vậy, liêm chính vừa là yêu cầu vừa là lý tưởng để mỗi cán bộ tự rèn mình mỗi ngày. Như Bác Hồ từng dạy: “*Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*” (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 11, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011).

Liêm chính là nền tảng

của “Đức - Sức - Tài”

Việc Tổng Bí thư nhấn mạnh đến liêm chính trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa như thế nào, thưa ông?

Trong kỷ nguyên phát triển mới, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, điều hành và quản trị quốc gia theo hướng hiện đại là yêu cầu đặc biệt quan trọng. Trong đó, xây dựng văn hóa liêm chính là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, nhất là trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Văn hóa liêm chính là nền tảng để xây dựng ý thức và thực hành liêm chính của cán bộ, đảng viên trong Đảng, trong hệ thống chính trị và lan tỏa trong đời sống xã hội.

Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh ba yếu tố “Đức - Sức - Tài”, trong đó đạo đức là nền tảng. Khi nói đến đạo đức, không thể không nói đến “liêm”. Liêm là sạch, không tham nhũng, không tham ô. Đây chính là nội hàm trực tiếp của liêm chính. Rèn luyện đạo đức cách mạng để đạt đến liêm chính cũng chính là con đường để thực hiện nêu gương.

“*Lấy cái đẹp dẹp cái xấu*” là phương thức có sức thuyết phục cao. Những tấm gương tốt, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, sẽ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ và củng cố niềm tin trong xã hội.

“Tài” là khả năng đề ra chủ trương đúng, biến quyết sách thành hiện thực đời sống, thành cơm áo, gạo tiền, thành hạnh phúc của Nhân dân. Tài phải được đo bằng hiệu quả ích nước, lợi dân, chứ không phải bằng lời nói.

“Sức” cần hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm sức khỏe thể chất, tinh thần và sức chống chịu. Cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, phải đối diện với rất nhiều áp lực. Nếu không có sức chống chịu, rất dễ dẫn đến những

quyết định lệch lạc. Sức ở đây là khả năng chịu áp lực, vượt qua cám dỗ và biết từ chối lợi ích cá nhân khi nó gây hại cho đất nước và tập thể.

Kết hợp đức trị và pháp trị để bảo vệ liêm chính

Thưa ông, làm thế nào để bảo vệ sự liêm chính cho cán bộ liêm chính, để văn hóa liêm chính thực sự thấm sâu, lan tỏa trong cơ quan công quyền?

Phải kết hợp hài hòa giữa đức trị và pháp trị. Khi nói về giáo dục đạo đức, liêm chính thường nhấn mạnh việc xây dựng các quy định để cán bộ không muốn, không thể, không dám và không cần vi phạm. Tuy nhiên, không thể chỉ dựa vào một về mà phải kết hợp cả hai.

Đức trị là xây dựng con người, pháp trị là xây dựng thể chế. Hai yếu tố này không thể tách rời. Thể chế phải được thiết kế để bảo vệ người làm đúng, khuyến khích người liêm chính chứ không chỉ nhằm xử lý người vi phạm.

Một cán bộ có liêm chính đến đâu nhưng nếu môi trường xung quanh không lành mạnh, không khuyến khích cái tốt, không bảo vệ người ngay thẳng, rất khó bền. Môi trường ở đây là tổng hòa của môi trường chính trị, pháp lý, quy định, điều kiện sống và điều kiện làm việc.

Cán bộ liêm chính phải được bảo vệ, được đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất lẫn tinh thần. Chỉ khi đó, mới khuyến khích con đường tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

Cùng với đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải trở thành công việc hằng ngày, gắn với tự soi, tự sửa, tự rèn. Khi điều đó trở thành thói quen, nếp sống, mới thực sự là “khắc tinh” của quan liêu, tham nhũng, tiêu cực.

Thực tế cho thấy, giữ được liêm chính là một quá trình bền bỉ, đòi hỏi cả con người, thể chế và môi trường cùng song hành.

Xin cảm ơn ông!



Văn hóa liêm chính là nền tảng xây dựng ý thức và thực hành liêm chính của cán bộ, đảng viên trong Đảng, hệ thống chính trị và lan tỏa vào đời sống xã hội

Nếu văn hóa là bộ mặt của đất nước thì con người là bộ mặt của văn hóa, là gương mặt của chế độ. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, văn hóa công sở không còn là các quy định mang tính hình thức mà trở thành nền tảng quyết định hiệu quả quản trị, chất lượng công việc, đồng thời là hình ảnh của bộ máy Nhà nước trước Nhân dân và bạn bè quốc tế. Vì vậy, văn hóa công sở là một thành tố hữu cơ của nền văn hóa phục vụ Nhân dân.

PGS.TS NGUYỄN THANH TÚ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV khẳng định, Đảng ta lấy dân là gốc, dân làm nền tảng của mọi quyết sách, là mục tiêu và động lực của quá trình lãnh đạo, quản trị Nhà nước. Nhân dân vừa là trung tâm phục vụ, vừa là chủ thể tham gia, vừa là thước đo hiệu quả lãnh đạo của Đảng. Trong dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trình Đại hội XIV, từ “Văn hoá” xuất hiện 84 lần, cho thấy sự quan tâm sâu sắc của Đảng đối với văn hóa, trong đó có văn hóa công sở.

Văn hóa công sở - một hệ giá trị nền tảng

Trong thời đại chuyển đổi số, xu hướng chung của thế giới coi văn hóa công sở như một hệ giá trị, thể hiện ở tính chuẩn mực trong đạo đức công vụ, phong cách làm việc, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ và khả năng thích ứng linh hoạt. Một Nhà nước dân chủ, văn minh không chỉ được quản trị bằng luật pháp, mà còn được nhận diện qua văn hoá làm việc khoa học, minh bạch, chuyên nghiệp, liêm chính và nhân văn.

Văn hóa công sở chính là văn hóa “gốc”, chi phối và định hình các nhánh văn hóa khác trong đời sống xã hội. Phương châm của Đảng ta trong kỷ nguyên vươn mình là Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển. Văn kiện Đại hội XIV thể hiện tinh thần rất mới: không chỉ hướng tới “tăng trưởng”, mà là “đột phá phát triển”, tư duy “bứt phá vượt lên”. Trong bối cảnh đó, việc coi trọng văn hóa công sở là yêu cầu tất yếu.



Đoàn công tác của Bộ Công Thương làm việc với tỉnh Hà Tĩnh tháo gỡ khó khăn về chính quyền địa phương 2 cấp

Văn hóa công sở là văn hóa phục vụ Nhân dân

Văn hoá công sở trong kỷ nguyên vươn mình

Hầu hết các quốc gia tiên tiến hiện nay đều chú trọng ba đặc điểm: chuyển đổi số, hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển bền vững. Việt Nam cũng đang vận động theo xu hướng này. Việc ứng dụng công nghệ trong chuyển đổi số tất yếu kéo theo sự thay đổi căn bản trong tư duy và phương thức làm việc.

Không thể tiếp tục tồn tại tác phong “giờ cao su”, làm việc hình thức, thiếu trách nhiệm đối số tất yếu kéo theo sự thay đổi căn bản trong tư duy và phương thức làm việc. Mọi quy trình đều minh bạch, mọi hành vi công vụ đều được giám sát. Điều này đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải tự giác kỷ luật, không ngừng nâng cao đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn.

Trong bối cảnh hội nhập và mở cửa, công sở không còn là “không gian khép kín”, mà là không gian liên thông, kết nối. Nguyên tắc làm việc, phong cách ứng xử và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức phải mang tính chuẩn mực quốc tế, chuyên nghiệp, tôn trọng pháp luật. Khi hiệu quả được đặt làm thước đo trung tâm, văn hóa công sở không chỉ cần “đúng quy trình”, mà còn phải “chuẩn mục đích”. Những biểu hiện hình thức, hiệu quả thấp sẽ không còn chỗ đứng.

Văn hóa công sở là văn hóa phục vụ Nhân dân

Theo quan điểm của Đảng, văn hóa công sở hướng tới “tăng trưởng”, mà là “đột phá phát triển”, tư duy “bứt phá vượt lên”. Trong bối cảnh đó, việc coi trọng văn hóa công sở là yêu cầu tất yếu.

Đây là tiêu chuẩn đạo đức và thước đo giá trị của mọi hành vi công vụ.

Trên thực tế, người dân có thể chưa nắm đầy đủ các chủ trương, nghị quyết, nhưng niềm tin của họ được hình thành rất cụ thể thông qua trải nghiệm khi tiếp xúc với công sở Nhà nước. Điều này được VI. Lê-nin chỉ ra: “*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng...*”. Người dân “trực quan” tiếp xúc, làm việc, hỏi han cán bộ công quyền, từ đó hình thành thái độ đối với Nhà nước.

Cán bộ công sở vừa là “sứ giả” của Nhà nước, vừa là “công bộc” của dân. Nhà nước và dân là một, do đó vai trò của cán bộ công sở càng trở nên quan trọng. Cán bộ phải hiểu đường lối, chính sách, công việc của Nhà nước, đồng thời trung thành, tận tụy phục vụ Nhân dân. Dân chưa hiểu thì phải nói rõ; dân chưa bằng lòng thì phải hết mình giải thích, tháo gỡ.

Trong bối cảnh hiện nay, thái độ thờ ơ, hách dịch, cửa quyền không chỉ làm xói mòn niềm tin, mà còn kìm hãm động lực phát triển. Tinh thần phục vụ Nhân dân phải được thể hiện cụ thể qua việc biết lắng nghe, kiên trì, giải

thích rõ ràng, giải quyết đúng thời hạn, đúng trách nhiệm, biết nói “cảm ơn” và “xin lỗi” với người dân.

Xây dựng văn hóa công sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm Đảng ta

Trong bối cảnh mới, văn hóa công sở có một số đặc trưng nổi bật.

Thứ nhất, đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm, đòi hỏi cán bộ phải có tinh thần cầu thị, học tập, đổi mới, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; không chấp nhận tư duy “an phận”, “làm cho xong việc”.

Thứ hai, vai trò của người đứng đầu có ý nghĩa quyết định. Mọi vấn đề đều bắt đầu từ quan điểm, hành vi và phong cách làm việc của lãnh đạo. Sự lãnh đạo liêm chính, gần dân, nói đi đôi với làm chính là tấm gương có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất.

Thứ ba, văn hóa công sở vừa là “lá chắn”, vừa là “thanh bảo kiếm” trong phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Khi “gốc” trong sạch, bộ máy sẽ khỏe mạnh và có sức đề kháng tốt. Một nền văn hóa công sở liêm chính, công bằng sẽ không tạo “đất” cho tiêu cực nảy sinh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy, xây dựng con người phải hài hòa giữa “tài” và “đức”, “vừa hồng vừa chuyên”. Đây là chân lý phổ quát, càng có ý nghĩa trong kỷ nguyên mới, khi cán bộ công sở phải kết hợp chặt chẽ giữa đạo đức và năng lực.

Ở tầm vĩ mô, triết học văn hóa hiện đại chỉ ra rằng, để có đối thoại văn hóa cần hai yếu tố: hiểu (trí thức đầy đủ, chân lý phổ quát, công tâm, tôn trọng, lắng nghe). Cán bộ công sở chính là chủ thể thể hiện rõ nhất đối thoại văn hóa với người dân, doanh nghiệp và thế giới, do đó phải đáp ứng đầy đủ hai yêu cầu này.

Trong xây dựng thiết chế văn hóa công sở, cần lấy tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng làm điểm tựa. Bác Hồ khẳng định: “*Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân*”. Đại hội XIV nhấn mạnh việc “*kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*”; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá cán bộ”. Đây là cơ sở để xây dựng văn hóa công sở thân thiện, gần dân, trọng dân và vì dân.

Từ đó, có thể khuyến nghị một số giải pháp: xây dựng quy định văn hóa công sở phù hợp đặc thù từng ngành, từng đơn vị; đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với hành động cụ thể; phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của mỗi cán bộ; thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm, hình thành thói quen ứng xử văn minh như mỉm cười, chào hỏi, xin phép, xin lỗi, cảm ơn. ■



Người dân thực hiện thủ tục hành chính tại Chi nhánh số 1 Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Văn hóa công vụ soi đường để ngành Công Thương bứt phá

Năm 2026 - năm khởi đầu triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng không chỉ đặt ra yêu cầu về tăng trưởng và hội nhập, mà còn mở ra chặng đường mới trong xây dựng, phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương.

BẢO THOA



Đoàn Báo Công Thương thăm Khu di tích lịch sử của Bộ Kinh tế - Bộ Công Thương

Thước đo chất lượng cải cách

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại, các chuyên gia văn hóa đều thống nhất rằng, niềm tin của người dân không được tạo dựng bằng khẩu hiệu, mà bằng từng hành vi ứng xử, từng quyết định hành chính, từng thái độ tiếp dân. Chính vì vậy, xây dựng văn hóa công vụ được xem là xây dựng "phần hồn" của cải cách thể chế, giúp chính quyền trở nên gần dân hơn, quản trị quốc gia hiệu quả hơn.

Là một trong những trụ cột của nền kinh tế, ngành Công Thương gắn trực tiếp với sản xuất, thị trường, xuất nhập khẩu, công nghiệp và năng lượng. Do đó, văn hóa công vụ của ngành không chỉ ảnh hưởng đến nội bộ máy, mà còn tác động trực tiếp tới môi trường đầu tư, niềm tin của doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trên tinh thần đó, ngay đầu năm 2026, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 103/QĐ-BCT ngày 19/1/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương. Ban Chỉ đạo gồm lãnh đạo bộ và lãnh đạo các đơn vị chức năng trực thuộc bộ, thực hiện 8 nhiệm vụ, quyền hạn trọng tâm. Trong đó, việc lồng ghép nội dung văn hóa công vụ vào tiến trình cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số được xác định là nhiệm vụ xuyên suốt, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Theo ông Lương Hoàng Thái - Cục trưởng Cục

Phòng vệ thương mại: "Việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương không chỉ là một quyết định mang tính chiến lược mà còn thể hiện sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo bộ đối với việc xây dựng một nền văn hóa công vụ vững mạnh".

Đặc biệt, Ban Chỉ đạo được thành lập với sự tham gia của tất cả các lãnh đạo chủ chốt, cho thấy quyết tâm mạnh mẽ của Bộ Công Thương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhất là chủ trương lớn về tăng trưởng 2 con số.

Từ góc nhìn của tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa, TS. Tô Hoài Nam - Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam - cho rằng, việc xây dựng văn hóa công vụ trong giai đoạn hiện nay

không chỉ là yêu cầu về đạo đức hành chính, mà đã trở thành một trụ cột "mềm" mang tính quyết định đối với năng lực quản trị của Bộ Công Thương và hiệu quả thực thi các chính sách.

Ở góc độ chính sách văn hóa - xã hội, PGS.TS Bùi Hoài Sơn - Ủy viên Chuyên trách Ủy ban Văn hóa, Xã hội của Quốc hội - nhìn nhận, xây dựng văn hóa công vụ hôm nay không đơn thuần là câu chuyện ứng xử nơi công sở, mà là nền tảng đạo đức của bộ máy nhà nước trong một giai đoạn phát triển

Cầu nối đưa định hướng

chiến lược đi vào đời sống

Thực hiện yêu cầu của Đảng, Nhà nước về chuyển mạnh từ tư duy quản lý

Với quyết tâm đổi mới, tinh thần đoàn kết và nền tảng văn hóa công vụ được xây dựng bài bản, ngành Công Thương sẽ tiếp tục tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, cùng đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình.



sang kiến tạo phát triển và phục vụ Nhân dân, lấy hiệu quả thực tế, sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo, PGS.TS Bùi Hoài Sơn cho rằng, để văn hóa công vụ không dừng lại ở khẩu hiệu, ngành Công Thương cần tiếp cận vấn đề này như một quá trình kiến tạo giá trị, chứ không chỉ là ban hành quy định.

Theo đó, vai trò nêu gương của người đứng đầu giữ ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Văn hóa công vụ không lan tỏa bằng mệnh lệnh hành chính, mà bằng những hành vi cụ thể của lãnh đạo, từ làm việc minh bạch, quyết đoán đến tôn trọng cấp dưới và dám chịu trách nhiệm. Song song với đó, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa công vụ cần được coi là nhiệm vụ thường xuyên; những tấm gương tận tụy, sáng tạo, phục vụ tốt cần được tôn vinh kịp thời, trong khi các hành vi vi phạm nhiều phải bị xử lý nghiêm minh.

Trong lĩnh vực phòng vệ thương mại - nơi các quyết định hành chính gắn trực tiếp với quyền lợi sống còn của doanh nghiệp và uy tín quốc gia - yêu cầu về văn hóa công vụ càng trở nên cấp thiết. Ông Lương Hoàng Thái nhấn mạnh: "Cục Phòng vệ thương mại sẽ xây dựng và ban hành các chuẩn mực văn hóa công vụ rõ ràng, cụ thể cho từng cán bộ phục vụ tốt nhất cho doanh nghiệp. Đồng thời, khuyến khích việc khen thưởng thực hiện văn hóa công vụ, góp phần tạo dựng hình ảnh tích cực cho cơ quan quản lý nhà nước trong mắt cộng đồng doanh nghiệp".

Năm 2026, đánh dấu cột mốc quan trọng khi đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình, mở đầu cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn mới với yêu cầu tăng trưởng và bứt phá. Trong bối cảnh đó, TS. Tô Hoài Nam gửi gắm kỳ vọng ngành Công Thương tiếp tục giữ vai trò tiên phong trong xây dựng nền hành chính, lấy doanh nghiệp, người dân làm trung tâm phục vụ. Ông Tô Hoài Nam bày tỏ: "Tin rằng, với quyết tâm chính trị cao, kế hoạch xây dựng văn hóa công vụ bài bản, thực chất của ngành Công Thương sẽ góp phần quan trọng vào mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của đất nước, đúng với tinh thần mà Đại hội XIV của Đảng đã đặt ra cho toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó có ngành Công Thương".

Văn hóa doanh nghiệp - nguồn lực nội sinh

Đầu năm 2026, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đón nhận danh hiệu “Top 20 Doanh nghiệp Văn hóa, Uy tín năm 2025” với vị trí dẫn đầu, ghi nhận những nỗ lực bền bỉ của Petrovietnam; qua đó góp phần khẳng định, nền tảng văn hóa doanh nghiệp đã trở thành nguồn lực nội sinh giúp tập đoàn vượt qua giai đoạn khó khăn, hướng tới phát triển lâu dài.

Đây cũng là cốt cách văn hóa của những “người đi tìm lửa” không lùi bước trước gian khó. Cốt cách ấy được hình thành từ sự kết hợp giữa kỷ luật, bản lĩnh của người lính, tư duy khoa học, tinh thần quốc tế của những thế hệ đầu tiên và của nhiều thế hệ cán bộ, người lao động Petrovietnam. Qua thời gian, những phẩm chất ấy kết tinh thành bản sắc văn hóa riêng của Petrovietnam.

Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, Petrovietnam được giao sứ mệnh tiên phong trong công cuộc công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh đó, văn hóa doanh nghiệp trở thành yêu cầu sống còn: nếu không có một hệ giá trị đủ mạnh gắn kết hàng vạn người trong cùng tầm nhìn, mục tiêu, sẽ không thể phát triển bền vững.

Đồng chí Lê Mạnh Hùng - Ủy viên Trung ương Đảng, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương, nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Petrovietnam từng chia sẻ, văn hóa là 1 trong 3 năng lực cốt lõi của doanh nghiệp. Đối với mỗi người lao động, lãnh đạo, cán bộ quản lý, dứt khoát phải có 3 năng lực. Trong đó, năng lực văn hóa là “gốc rễ”, năng lực quản trị là “thân, cành”, năng lực chuyên môn là “hoa, lá”.

Văn hóa nêu gương và lan tỏa giá trị

Từ nhận thức đó, ngày 15/5/2019, Ban Chấp hành Đảng bộ Petrovietnam ban hành Nghị quyết số 281-NQ/ĐU về công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp. Nghị quyết được xây dựng công phu, có tính thực tiễn cao và được triển khai nghiêm túc, đồng bộ trong toàn hệ thống.

Trọng tâm của quá trình này là xác lập hệ giá trị cốt lõi mang bản sắc riêng của Petrovietnam, trở thành chuẩn mực chung cho hành vi, ứng xử và phong cách làm việc của mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động.

Bên cạnh đó, tái tạo văn hóa Petrovietnam cũng là quá trình phục dựng những giá trị truyền thống tốt đẹp, sàng lọc, bồi đắp những giá trị mới phù hợp với yêu cầu phát triển.

Với các giá trị cốt lõi “Khát vọng - trí tuệ - chuyên nghiệp - nghĩa tình”, làm “kim chỉ nam” cho hành vi, ứng xử và phong cách làm việc, Petrovietnam định hình văn hóa doanh nghiệp như sức mạnh nội sinh, gắn chặt mục tiêu phát triển bền vững.

THUY ANH - THANH HIẾU

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

“Sức mạnh mềm” của Petrovietnam

Petrovietnam đặc biệt đề cao vai trò nêu gương của cấp ủy, người đứng đầu; coi văn hóa Đảng, văn hóa kỷ luật, văn hóa nêu gương là nền tảng của văn hóa doanh nghiệp. Các phong trào thi đua được tổ chức lại theo hướng gắn chặt với giá trị cốt lõi và mục tiêu sản xuất, kinh doanh như: “Đoàn kết - kỷ cương - sáng tạo - hiệu quả”, “Một đội ngũ - một mục tiêu”. Những tấm gương tập thể, cá nhân tiêu biểu được tôn vinh đã tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực.

Chính từ nền tảng đó, khi đối diện giai đoạn khó khăn 2015 - 2017 và những rủi ro về dòng tiền, Petrovietnam lựa chọn, siết chặt tổ chức, tái tạo văn hóa, tạo đà cho tái tạo kinh doanh. Đây là bước đi đột phá, được triển khai quyết liệt ngay sau giai đoạn khó khăn chưa từng có trong lịch sử tập đoàn.

Từ nền tảng văn hóa được củng cố, Petrovietnam từng bước vượt qua khó khăn, giữ vững ổn định, bứt phá mạnh mẽ. Giai đoạn 2020 - 2025, Petrovietnam hoàn thành toàn diện 12/12 chỉ tiêu, nhiều mục tiêu về đích sớm 1 - 2 năm; vượt kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 từ 38 - 46% về lợi nhuận và nộp ngân sách.

Riêng năm 2025, tổng tài sản đạt gần 1,2 triệu tỷ đồng; tổng doanh thu vượt 1,1 triệu tỷ đồng, tương đương khoảng 9 - 10% GDP.



Nghị thức chào cờ trên biển trở thành văn hóa không thể thiếu của “người đi tìm lửa” Ảnh: Petrovietnam

Văn hóa hành động và thực hành 5 đúng

Kế thừa kết quả của Đề án Tái tạo văn hóa, Petrovietnam tiếp tục xây dựng lộ trình nâng tầm văn hóa trong giai đoạn mới. Xác định, văn hóa là nền tảng tạo lợi thế cạnh tranh, lực kéo gắn kết hệ thống, động lực thúc đẩy tập đoàn phát huy truyền thống, xây dựng Đảng bộ vững mạnh, thực hiện hiệu quả định hướng phát triển với “8 chữ vàng” mà Tổng Bí thư Tô Lâm trao tặng: “Tiên phong - vượt trội - bền vững - toàn cầu”.

Theo Chủ tịch Petrovietnam Lê Ngọc Sơn, một trong những bài học quan trọng để tập đoàn khẳng định bản lĩnh, vị thế doanh nghiệp dân tộc là không ngừng nuôi dưỡng khát vọng cống hiến, nâng tầm trí thức, văn hóa doanh nghiệp; trọng dụng, phát huy nhân tài. Thực hành “5 đúng”: đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng cách, đúng hình thức để tạo sức lan tỏa tích cực, củng cố niềm tin, bồi đắp bản lĩnh, xây dựng Petrovietnam đoàn kết, nhân văn, trí tuệ, vững vàng bước vào giai đoạn phát triển mới.

Thông điệp hành động “Nói ít - nghĩ nhiều - làm nhiều - tốc độ nhanh - hiệu quả cao” được cụ thể hóa đến từng đơn vị, cán bộ, người lao động, trở thành phương châm xây dựng văn hóa hành

Từ “tái tạo văn hóa”, Petrovietnam chuyển dịch “quản trị bằng văn hóa”, coi cốt cách văn hóa là trụ cột của quản trị hiện đại, tương xứng tầm vóc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia trong kỷ nguyên mới.

động, là “kim chỉ nam” để xây dựng văn hóa hành động mới, thấm nhuần đến từng cán bộ, đảng viên, người lao động, tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa Petrovietnam trở thành lực lượng dẫn đầu hiện thực hóa các nghị quyết chiến lược của Đảng, góp phần đạt các mục tiêu tăng trưởng của đất nước.

Giai đoạn 2026 - 2030, Petrovietnam xây dựng lộ trình nâng tầm văn hóa, kế thừa Đề án Tái tạo văn hóa (2019 - 2024). Trong đó, ban hành Bộ tài liệu văn hóa Petrovietnam mới, xây dựng “Chân dung người văn hóa Petrovietnam”, tích hợp giá trị văn hóa vào toàn bộ hệ thống quản trị, từ tuyển dụng, đào tạo đến điều hành và phát triển thương hiệu, lan tỏa hình ảnh doanh nghiệp nhân văn, tiên phong, đủ sức vươn tầm khu vực và thế giới. ■



Việt Nam có cơ sở hướng tới tăng trưởng cao hơn

Trong bối cảnh Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn tới, đâu là nguồn lực then chốt để hiện thực hóa mục tiêu này, thưa ông?

Cần tiếp cận đồng thời từ cả phía tổng cầu và tổng cung của nền kinh tế. Về phía cầu, các động lực truyền thống gồm tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu tiếp tục giữ vai trò nền tảng.

Động lực nổi bật nhất của tăng trưởng trong thời gian qua là xuất khẩu. Kết quả này gắn với sự phục hồi mạnh mẽ của công nghiệp chế biến, chế tạo, khẳng định vai trò trụ cột của khu vực sản xuất trong cấu trúc tăng trưởng.

Yếu tố mang tính quyết định đối với khả năng duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng chính là niềm tin thị trường. Niềm tin của người tiêu dùng, doanh nghiệp và nhà đầu tư được củng cố trên nền tảng cải cách thể chế thực chất, môi trường kinh doanh ổn định, chính sách điều hành nhất quán và khả năng giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

Về phía cung, tăng trưởng bền vững phụ thuộc vào chất lượng các yếu tố nền tảng như lao động, vốn, công nghệ và năng lực quản trị. Việt Nam đã có nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy đổi mới công nghệ, song hiệu quả thực tế cần thêm thời gian triển khai đồng bộ.

Về vốn, cần phát triển thị trường tài chính theo hướng cân đối hơn, mở rộng vai trò của thị trường vốn và các kênh huy động dài hạn, chuyển hóa nguồn tiết kiệm trong xã hội thành đầu tư cho sản xuất, kinh doanh.

Tạo nền tảng cho bút phá dài hạn

Những định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã

TS. VÕ TRÍ THÀNH:

Hai lợi thế cạnh tranh chiến lược của Việt Nam



Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, TS. Võ Trí Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương hiệu và Cạnh tranh, Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách của Thủ tướng Chính phủ - đánh giá, nhiều ngành đã hình thành năng lực sản xuất tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu của đối tác quốc tế. Đây là điều kiện cần để doanh nghiệp Việt Nam từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

THẢO NGUYỄN (thực hiện)

hội trong Nghị quyết Đại hội Đảng XIV có ý nghĩa thế nào đối với tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững trong giai đoạn tới, thưa ông?

Nghị quyết đã thể hiện rất rõ, Việt Nam muốn bước sang giai đoạn phát triển cao hơn, phải dựa trên nền tảng thể chế vững chắc hơn, nói đi đôi với làm và làm quyết liệt. Một điểm đáng chú ý khác là sự kế thừa và hệ thống hóa các nghị quyết lớn của Đảng trong thời gian qua.

Đại hội XIV thể hiện cách tiếp cận không dàn trải, xác định rõ những lĩnh vực then chốt có khả năng tạo đột phá cho tăng trưởng, phát triển bền vững.

Trong bối cảnh toàn cầu hiện nay, lợi thế cạnh tranh chiến lược của Việt Nam nằm

ở khả năng kết hợp giữa nội lực và hội nhập. Nền tảng trong nước vững mạnh là điều kiện để hội nhập hiệu quả.

Ngược lại, hội nhập sâu rộng giúp Việt Nam học hỏi kinh nghiệm, thúc đẩy cải cách, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Nâng cao vị thế của hàng Việt
Ông đánh giá thế nào về năng lực nội sinh của khu vực sản xuất trong nước hiện nay, nhất là khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu?

Thời gian qua, Bộ Công Thương giữ vai trò then chốt trong tạo dựng môi trường thuận lợi và định hướng doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu. Thông qua các chiến lược phát triển ngành, chương trình phát triển công

ngành hỗ trợ, hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do và tăng cường năng lực phòng vệ thương mại... giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng thích ứng trước cạnh tranh quốc tế.

Việc hướng dẫn doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, xanh hóa sản xuất và phát triển bền vững của thị trường xuất khẩu đang trở thành yếu tố có tính quyết định đối với khả năng mở rộng thị trường và nâng cao vị thế của hàng hóa Việt Nam.

Khu vực sản xuất trong nước đã có bước tiến đáng kể trong những năm gần đây, đặc biệt ở công nghiệp chế biến, chế tạo. Nhiều

ngành đã hình thành năng lực sản xuất tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, thời gian giao hàng của đối tác quốc tế.

Tuy nhiên, năng lực nội sinh vẫn còn những giới hạn. Trong giai đoạn tới, cần tập trung củng cố năng lực nội sinh của khu vực sản xuất thông qua tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và khu vực FDI, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng quản trị và phát triển nguồn nhân lực.

Chính sách phát triển công nghiệp, thương mại cần hướng mạnh hơn vào việc hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào các khâu có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Bên cạnh chính sách, yếu tố quyết định vẫn nằm ở năng lực tự thân của doanh nghiệp.

Xin cảm ơn ông!

Tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu đòi hỏi doanh nghiệp phải đầu tư dài hạn cho quản trị, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tuân thủ kỷ luật thị trường. Đây là quá trình cần sự đồng hành chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp, trong đó, Nhà nước tạo môi trường thuận lợi, doanh nghiệp giữ vai trò trung tâm của đổi mới, thích ứng.



Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng tốc chiến lược để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra



CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO

"Bê phóng"

HIỆN THỰC HÓA KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN QUỐC GIA

"Để đạt tăng trưởng 2 con số, chúng ta phải dựa vào nền sản xuất chế tạo hùng mạnh, đủ khả năng tạo ra giá trị gia tăng lớn, thúc đẩy các ngành khác cùng phát triển" là chia sẻ của TS. Trần Văn Khải - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội với phóng viên Báo Công Thương.

QUỲNH NGÀ (thực hiện)



ĐỘNG LỰC TẠO ĐỘT PHÁ

Nghị quyết về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 đặt ra mục tiêu đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 28% GDP. Mục tiêu này có ý nghĩa thế nào trong bối cảnh Việt Nam phấn đấu tăng trưởng 2 con số, thưa ông?

Quốc hội thông qua điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia đặt mục tiêu đến năm 2030 tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo khoảng 28% GDP có ý nghĩa chiến lược sâu sắc. Việt Nam phấn đấu tăng trưởng GDP bình quân trên 8% thập kỷ này, đặc biệt giai đoạn 2026 - 2030 đạt tối thiểu 10%/năm, mục tiêu 28% phản ánh quyết tâm đưa công nghiệp chế tạo trở thành trụ cột của nền kinh tế.

Nói cách khác, để đạt tăng trưởng 2 con số, chúng ta phải dựa vào nền sản xuất chế tạo hùng mạnh, đủ khả năng tạo ra giá trị gia tăng lớn và thúc đẩy các ngành khác cùng phát triển.

Tỷ trọng xấp xỉ 28% GDP vào năm 2030 đồng nghĩa khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo sẽ đóng vai trò xương sống trong cơ cấu kinh tế, tiến gần hơn tới các nước công nghiệp mới.

Năm 2025, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo (là tiêu chí trụ cột đánh giá nước công nghiệp) ước đạt 24,7% GDP (năm 2024, đạt 24,1%).

Mục tiêu 28% đòi hỏi bước nhảy vọt về cơ cấu, phản ánh kỳ vọng đưa Việt Nam cơ bản trở thành nước có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030. Mục tiêu này còn tạo sức ép tích cực buộc chúng ta tập trung nguồn lực cho các ngành chế tạo mũi nhọn, ưu tiên phát triển sản xuất công nghệ cao và nâng cao năng suất.

Tỷ trọng 28% GDP cũng hàm ý khu vực công nghiệp, xây dựng sẽ trên 40% GDP, dịch vụ trên 50%, cơ cấu cân đối, bền vững hơn khi nền kinh tế ít phụ thuộc vào nông nghiệp. Như vậy, đây không chỉ là con số cơ học mà thể hiện quyết tâm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, lấy công nghiệp chế biến, chế tạo làm động lực đột phá để hiện thực hóa khát vọng phát triển quốc gia.

TS. Trần Văn Khải - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội đánh giá, mức tăng 10,5% của ngành chế biến, chế tạo là con số ấn tượng, minh chứng cho đường lối đúng đắn khi lấy công nghiệp chế tạo làm trọng tâm phát triển.

NỀN MÓNG TRỞ THÀNH NƯỚC CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI

Vậy, để tạo bứt phá trong giai đoạn tới, đâu là những lĩnh vực chế biến, chế tạo Việt Nam đang có lợi thế rõ nhất cần được ưu tiên phát triển, thưa ông?

Trong bức tranh công nghiệp Việt Nam, nhiều lĩnh vực chế biến, chế tạo đang nổi lên với lợi thế cạnh tranh rõ rệt mà chúng ta cần ưu tiên thúc đẩy để tạo đột phá.

Thứ nhất, điện tử và công nghệ cao. Ngành điện tử đã vươn lên thành lĩnh vực xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch khoảng 100 tỷ USD. Lợi thế về lực lượng lao động trẻ, chi phí cạnh tranh cùng sự hiện diện của các tập đoàn lớn (Samsung, Intel...) tạo đà phát triển mạnh mẽ, hướng tới sản xuất vi mạch bán dẫn và sản phẩm công nghệ cao "Make in Vietnam".

Thứ hai, sản xuất ô tô và cơ khí chế tạo. Ngành ô tô Việt Nam đang trên đà trỗi dậy mạnh mẽ. Năm 2025, sản

lượng ô tô tăng tới 39,1%, mức tăng "bứt tốc" hiếm có. Sự vươn lên của doanh nghiệp Việt như VinFast cùng các liên doanh lắp ráp (Thaco, Hyundai Thành Công...) cho thấy, Việt Nam có lợi thế dẫn định hình về thị trường nội địa lẫn tiềm năng xuất khẩu. Ưu tiên phát triển công nghiệp ô tô - xe điện và ngành cơ khí chế tạo sẽ tạo hiệu ứng kéo theo cho hàng loạt ngành phụ trợ (thép, nhựa, cao su kỹ thuật, điện - điện tử), qua đó hình thành hệ sinh thái công nghiệp toàn diện.

Thứ ba, dệt may, da giày và chế biến gỗ. Đây là những ngành công nghiệp nhẹ truyền thống mà Việt Nam có lợi thế nhân công, tay nghề và đã đứng Top đầu thế giới về xuất khẩu. Cần ưu tiên hiện đại hóa ngành dệt may - da giày (ứng dụng tự động hóa, chuyển sang sản phẩm giá trị cao, thời trang bền vững) để giữ vững thị phần xuất khẩu, nâng tầm thương hiệu Việt.

Tương tự, chế biến gỗ và nội thất cũng là lĩnh vực Việt Nam có thế

mạnh về nguồn nguyên liệu và kỹ thuật, có thể bứt phá nếu tập trung vào thiết kế và xây dựng thương hiệu.

Thứ tư, chế biến nông sản, thực phẩm. Việt Nam là cường quốc nông nghiệp về gạo, cà phê, thủy sản, trái cây nhiệt đới... nhưng lâu nay chủ yếu xuất thô, giá trị gia tăng thấp. Lợi thế của Việt Nam nằm ở nguồn nguyên liệu dồi dào và dư địa lớn phát triển công nghiệp chế biến thực phẩm. Những ngành như: chế biến thủy sản, sữa, gia vị, đồ uống... hoàn toàn có thể vươn tầm nếu được đầu tư công nghệ hiện đại và quản trị chất lượng theo chuẩn mực quốc tế.

Thứ năm, vật liệu mới và công nghiệp hoá chất. Việt Nam sở hữu một số lợi thế đặc biệt, điển hình là tài nguyên đất hiếm đứng vào hàng Top thế giới. Bên cạnh đó, với nhu cầu trong nước lớn, Việt Nam đã phát triển được một số lĩnh vực vật liệu cơ bản như thép xây dựng, xi măng đáp ứng 100% nhu cầu nội địa.

Để tạo đột phá, cần ưu tiên các dự án vật liệu mới có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, đơn cử sản xuất chip bán dẫn, vật liệu nano, hợp kim đặc biệt, đồ hỗ trợ cho chính ngành điện tử, cơ khí trong nước. Phát triển mạnh công nghiệp vật liệu sẽ tạo nền móng vững chắc để Việt Nam sớm trở thành nước công nghiệp hiện đại.

Xin cảm ơn ông!



Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng ấn tượng

Ảnh: Quỳnh Nga

“Chìa khóa” cho tăng trưởng 2 con số

Trụ cột then chốt của tăng trưởng kinh tế

Kinh tế Việt Nam với nhiều điểm sáng nổi bật trong năm 2025. Trong bức tranh chung đó, công nghiệp được xác định là động lực, giữ vai trò dẫn dắt tăng trưởng. Ông có thể phân tích rõ hơn về vấn đề này?

Có thể khẳng định, công nghiệp tiếp tục là trụ cột then chốt của tăng trưởng kinh tế năm 2025 cả về quy mô, tốc độ và chất lượng tăng trưởng. Minh chứng rõ nét cho điều này đó là chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2025 tăng khoảng 9,2%, (năm 2024 tăng 8,2%).

Đáng chú ý, cơ cấu ngành công nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ và phát triển bền vững, khi tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo - khu vực tạo giá trị gia tăng cao và có vai trò quyết định trong tiến trình công nghiệp hóa đạt 24,7% GDP - là mức tăng cao nhất từ năm 2019 đến nay.

Không chỉ tăng trưởng nhanh, với mức tăng ước khoảng 10,5% trong năm 2025, công nghiệp chế biến, chế tạo còn thực sự giữ vai trò “trụ cột trung tâm” của toàn bộ nền sản xuất, đóng góp 8,4 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Các ngành công nghiệp chủ lực của Việt Nam như: sản xuất điện, điện tử; luyện kim, sắt thép; dệt may, da giày; cơ khí chế biến chế tạo, ô tô, xe máy; khai thác, chế biến khoáng sản... tiếp tục phát triển. Đặc biệt, một số ngành công nghiệp xuất khẩu (điện tử, dệt may, da giày...) đã có vị trí vững chắc trên thị trường quốc tế, với thứ hạng xuất khẩu cao trong khu vực và thế giới.

Sự phát triển ấn tượng của ngành công nghiệp đã tạo dư địa và động lực cho tăng trưởng bền vững của nền kinh tế trong trung và dài hạn.

Việt Nam đặt mục tiêu phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân từ 10%/năm trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030. Theo ông, ngành công nghiệp sẽ giữ vai trò và sứ mệnh như thế nào để hiện thực hóa mục tiêu?



“Để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân từ 10%/năm trở lên, ngành công nghiệp không chỉ tạo “lực kéo” trước mắt mà còn kiến tạo nền tảng phát triển dài hạn, bền vững và tự chủ cho nền kinh tế” - ông Trần Việt Hòa - Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương nhân dịp tết Bình Ngô 2026.

QUỲNH NGÀ - LAN ANH (thực hiện)

Để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân từ 10%/năm trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030, công nghiệp sẽ tiếp tục là lĩnh vực đóng vai trò trung tâm, quyết định sức bật và dự địa tăng trưởng của nền kinh tế. Tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nêu rõ: Thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Còn tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 của Quốc hội xác định, đến năm 2030, tỷ trọng trong GDP của khu vực công nghiệp - xây dựng trên 40% (trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo khoảng 28%); đến năm 2050, Việt Nam thuộc nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu khu vực châu Á.

Ngoài ra, công nghiệp còn

có vai trò dẫn dắt sự phát triển của các khu vực kinh tế khác, từ dịch vụ, logistics, thương mại đến nông nghiệp công nghệ cao, qua đó tạo ra hiệu ứng lan tỏa rộng khắp trong toàn nền kinh tế. Sự phát triển của công nghiệp cũng góp phần quan trọng vào giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập.

Trong giai đoạn tới, chúng ta cần đầu tư các dự án mà Việt Nam có nhiều tiềm năng, có thể đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng GDP như điện gió ngoài khơi, khai thác chế biến sâu Alumin, các mỏ sắt như Thạch Khê, Quý Xa nhằm hạn chế nhập khẩu, tăng cường năng lực sản xuất của các doanh nghiệp nội địa.

**5 nhóm giải pháp trọng tâm
Phát triển công nghiệp
có mối liên hệ chặt chẽ với**

sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế. Trong thời gian tới, Cục Công nghiệp sẽ tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào, thưa ông?

Phát triển công nghiệp không chỉ là yêu cầu trước mắt của tăng trưởng, mà còn là lựa chọn chiến lược dài hạn trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong thời gian tới, Cục Công nghiệp sẽ triển khai một số nhóm giải pháp sau: Thứ nhất, xây dựng nền tảng công nghiệp hiện đại theo hướng số hóa, xanh hóa và nâng cấp chuỗi giá trị.

Thứ hai, thu hút đầu tư chất lượng cao gắn với chuyển giao công nghệ: Tiếp tục tham mưu lãnh đạo bộ phối hợp với Bộ Tài chính để cải thiện mạnh

mẽ môi trường đầu tư kinh doanh nhằm đón làn sóng FDI mới vào các ngành công nghiệp mục tiêu.

Thứ ba, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao sức cạnh tranh: Tham mưu các cơ chế, chính sách khuyến khích việc tăng cường mua sắm hàng hóa sản xuất trong nước “Chính phủ là khách hàng đầu tiên”, hạn chế tối đa việc sử dụng sản phẩm và nguyên liệu nhập khẩu mà trong nước đã sản xuất được; phối hợp với hệ thống đại diện thương vụ và các cơ quan liên quan đẩy mạnh tìm kiếm các thị trường mới cho các ngành hàng xuất khẩu chủ lực như dệt may, da giày, điện tử, thực phẩm...

Thứ tư, giữ vững và mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng toàn cầu hóa có chọn lọc, mở cửa sâu: Đa dạng hóa thị trường và nguồn cung, tối đa hóa lợi ích từ Hiệp định thương mại tự do, trở thành trung tâm sản xuất, đổi mới của khu vực.

Thứ năm, thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp chung trên phạm vi toàn quốc: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình làm việc với các địa phương nhằm phát huy đà tăng trưởng của các ngành công nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm, từ đó thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp chung trên phạm vi toàn quốc.

Xin cảm ơn ông!



Hoạt động sản xuất công nghiệp giữ vững đà tăng trưởng

Ảnh: Quỳnh Ngà

TỪ "Người Việt Nam ƯU TIÊN

dùng hàng Việt Nam" TỚI người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam

Sau gần 17 năm triển khai, Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" đã vượt ra khỏi khuôn khổ một phong trào vận động, trở thành chương trình hành động có chiều sâu, tác động trực tiếp tới thị trường trong nước. Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Trần Hữu Linh - Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Bộ Công Thương) - phân tích những chuyển biến căn bản của thị trường nội địa, tư duy mới trong kích cầu tiêu dùng và vai trò của chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh cho hàng Việt.

PHƯƠNG LAN (thực hiện)

Từ phong trào vận động đến chương trình hành động bền vững

Thưa ông, Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" đã được triển khai gần 17 năm. Dưới góc độ Bộ Công Thương - một trong những bộ nòng cốt triển khai cuộc vận động, ông đánh giá như thế nào về những kết quả đạt được?

Được triển khai từ năm 2009, Cuộc vận động đã từng bước vượt ra khỏi khuôn khổ một phong trào mang tính vận động, kêu gọi, để trở thành chương trình hành động có chiều sâu, tạo ra những chuyển biến rõ nét và bền vững đối với thị trường trong nước. Quan trọng nhất là cuộc vận động đã góp phần thay đổi hành vi, thói quen và văn hóa tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp trong nước cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Thông qua các hoạt động thông tin, truyền thông thường xuyên, có trọng tâm, nhận thức về chất lượng, uy tín và khả năng cạnh tranh của hàng Việt ngày càng được nâng lên. Song song với đó, hệ thống phân phối hàng Việt được củng cố theo hướng bền vững, tiếp cận trực tiếp hơn với người tiêu dùng.

Riêng giai đoạn 2021 - 2025, từ 22 điểm bán hàng Việt ban đầu, các địa phương đã nhân rộng lên hơn 800 điểm bán, huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa và nhận được sự đón nhận tích cực của thị trường.

Hoạt động kết nối, mở rộng hệ thống phân phối truyền thống cũng được triển khai đồng bộ, hình thành các mạng lưới liên kết thực chất. Nhiều hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa, các chương trình Tuần lễ nông sản được tổ chức với nội dung ngày càng phong phú, gắn kết giữa giới thiệu sản phẩm, kết nối thị trường và ứng dụng phương thức kinh doanh hiện đại.

Cùng với đó, hệ thống chính sách, pháp luật về phát triển hạ tầng thương mại từng bước được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy tiêu thụ hàng Việt trên phạm vi cả nước, với nhiều văn bản quan trọng được ban hành trong giai đoạn vừa qua.

Đặc biệt, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được tăng cường mạnh mẽ, qua đó bảo vệ uy tín hàng Việt và quyền lợi người tiêu dùng. Lực lượng Quản lý thị trường tiếp tục khẳng định vai trò chủ

động trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; từng bước chính quy, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong kiểm tra, xử lý vi phạm. Nhiều đường dây, ổ nhóm vi phạm quy mô lớn, liên tỉnh đã bị triệt phá, góp phần bình ổn thị trường và bảo vệ doanh nghiệp làm ăn chân chính.

Bước chuyển tư duy

Việc phát động chiến dịch toàn quốc "Người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam" theo Quyết định số 2269/QĐ-BCT phân ánh tư duy mới nào trong kích cầu tiêu dùng, thưa ông?

Chiến dịch "Người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam" thể hiện sự thay đổi tư duy rất rõ ràng, đó là chuyển từ vận động tiêu dùng sang chính phục người tiêu dùng bằng giá trị thực của sản phẩm, không chỉ dựa vào yếu tố xuất xứ.

Phạm vi của chương trình cũng được mở rộng từ "hàng hóa Việt Nam" sang "sản phẩm Việt Nam", bao gồm cả các dịch vụ do người Việt cung cấp như du lịch, tài chính, công nghệ, chuyển đổi số... phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại.

Bên cạnh đó, chiến dịch thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch từ phương thức kinh doanh truyền thống sang chuyển đổi số, thương mại điện tử; hướng tới xây dựng các sàn giao dịch theo mô hình B2B, từng bước hình thành sở giao dịch hàng hóa phái sinh khi đủ điều kiện, kết nối trực tiếp nhà sản xuất - nhà xuất khẩu - nhà mua quốc tế, tiến tới liên thông với các sở giao dịch hàng hóa quốc tế.

Cách tiếp cận mới này sẽ tác động sâu rộng tới hành vi tiêu dùng, khi người dân chuyển từ tâm lý "ủng hộ" sang "tín tưởng" vì chất lượng và giá trị thực; ưu tiên các sản phẩm, dịch vụ an toàn, minh bạch nguồn gốc; đồng thời ngày càng gần gũi với các hình thức mua sắm hiện đại trên nền tảng số.

Xây dựng năng lực thị trường cho doanh nghiệp Việt

Chuyển đổi số và thương mại điện tử được xác định là công cụ quan trọng trong xúc tiến tiêu thụ hàng hóa trong nước. Cục sẽ phối hợp với các sàn thương mại điện tử như thế nào

để nâng cao năng lực thị trường cho doanh nghiệp Việt?

Thương mại điện tử không chỉ là kênh tiêu thụ, mà còn là công cụ giúp doanh nghiệp Việt nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong thời gian tới, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước sẽ tăng cường phối hợp với các sàn thương mại điện tử thông qua nhiều hoạt động thiết thực.

Trọng tâm là tổ chức đào tạo, hướng dẫn kỹ năng bán hàng số, đặc biệt là kỹ năng livestream ngay tại vùng nguyên liệu, cơ sở sản xuất, qua đó tạo dựng niềm tin trực tiếp với người tiêu dùng.

Song song với đó, Cục sẽ phối hợp chia sẻ các báo cáo, dữ liệu về xu hướng tiêu dùng theo thời gian thực. Thông qua các thông tin về thị hiếu, mẫu mã, quy cách đóng gói, mức giá..., doanh nghiệp và hợp tác xã có thể kịp thời điều chỉnh kế hoạch sản xuất, nâng cao mức độ phù hợp của sản phẩm với nhu cầu thị trường.

Cục cũng sẽ tăng cường phối hợp chia sẻ dữ liệu liên quan đến hàng giả, hàng kém chất lượng để các sàn thương mại điện tử chủ động kiểm soát, đồng thời tiếp nhận thông tin về sức mua, mức tiêu thụ hàng Việt, phục vụ công tác điều tiết cung - cầu và tham mưu hoàn thiện chính sách quản lý thị trường.

Bên cạnh đó, Cục sẽ nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển hạ tầng thương mại và logistics, tạo điều kiện để các sàn thương mại điện tử xây dựng hệ thống kho dùng chung tại các vùng, miền, giúp doanh nghiệp và hợp tác xã giảm chi phí, nâng cao hiệu quả tham gia thị trường số.

Trên cơ sở đó, Cục sẽ nghiên cứu phát động chương trình "Tự hào hàng Việt trên không gian số", góp phần lan tỏa giá trị hàng Việt và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế số.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

Công tác nhận diện hàng Việt được đổi mới theo hướng đa dạng, trực quan. Phòng trưng bày hàng thật - hàng giả tại 62 Tràng Tiền đã được chuyển đổi thành không gian trưng bày, livestream sản phẩm "Sức sống hàng Việt", triển khai từ tháng 2/2026, giúp người dân tiếp cận rõ hơn chất lượng, giá trị hàng Việt, qua đó khuyến khích lựa chọn và sử dụng hàng Việt trong tiêu dùng hàng ngày.

Khi Quốc hội bấm nút thông qua Luật Thương mại điện tử, những dòng chữ khô khan trong văn bản pháp luật khép lại một hành trình dài phía sau nghị trường. Ít ai biết rằng, để đi tới thời khắc ấy là gần 100 ý kiến tranh luận, những cuộc họp kéo dài, áp lực phải theo kịp thị trường thay đổi từng ngày. Những câu chuyện phía sau đạo luật ấy - đến giờ - mới có thể kể lại.

MINH TRANG



Luật được kỳ vọng tạo ra "đường băng" đủ dài và đủ rộng để thương mại điện tử Việt Nam bứt phá trong giai đoạn phát triển mới

HẬU TRƯỜNG XÂY DỰNG LUẬT THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

CHUYỆN BÂY GIỜ MỚI KỂ

Khoảnh khắc đáng nhớ

Chiều 10/12/2025, trong hội trường Quốc hội, bằng điện tử hiện kết quả biểu quyết thông qua Luật Thương mại điện tử. Khoảnh khắc tưởng như rất ngắn ấy lại là điểm kết của một chặng đường chuẩn bị kéo dài nhiều năm. Với nhiều đại biểu, đó là một đạo luật mới cho kinh tế số. Với những người trực tiếp tham gia soạn thảo, đó là phút lặng người sau một hành trình nhiều áp lực, nhiều trăn trở và không ít lần phải điều chỉnh để theo kịp thực tiễn.

Năm 2025, lần đầu tiên Việt Nam có một đạo luật riêng điều chỉnh toàn diện lĩnh vực thương mại điện tử. Nhưng phía sau các điều khoản được chuẩn hóa trong văn bản luật là hàng loạt cuộc tranh luận, góp ý, sửa đổi, mà điểm rơi quyết định chính là những phiên thảo luận tại nghị trường Quốc hội.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, bà Lê Hoàng Oanh - Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) - cho biết, dự án luật được xây dựng đầy đủ theo quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, từ khâu xây dựng chính sách, lấy ý kiến, thẩm định, trình Chính phủ đến trình Quốc hội. Mỗi giai đoạn đều có những yêu cầu khắt khe, nhưng dấu ấn sâu đậm nhất vẫn là khi dự án luật bước vào không gian nghị trường.

Khi nghị trường "soi" từng điều khoản

Ở các phiên thảo luận tại Tổ và tại hội trường Quốc hội, Luật Thương mại điện

tử nhận được sự quan tâm đặc biệt. Gần 100 ý kiến được đưa ra - con số cho thấy mức độ "nóng" của đạo luật này. Không chỉ là phát biểu đồng thuận hay phản biện chung, nhiều đại biểu đi sâu vào từng quy định cụ thể, từng tình huống đang diễn ra hàng ngày trên thị trường.

Theo bà Lê Hoàng Oanh, nhiều đại biểu bày tỏ kỳ vọng luật sẽ tạo ra một "đường băng" đủ dài và đủ rộng để thương mại điện tử Việt Nam bứt phá trong giai đoạn mới. Nhưng cùng với kỳ vọng ấy là những yêu cầu rất rõ ràng: luật phải khả thi, phải kiểm soát được rủi ro, phải đủ sức xử lý những vấn đề vốn đang gây bức xúc trong xã hội.

Những câu hỏi được đặt ra tại nghị trường xoay quanh trách nhiệm của các nền tảng số, việc định danh người bán, quản lý hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới, bảo vệ người tiêu dùng, xử lý hàng giả, hàng kém chất lượng. Mỗi vấn đề đều chạm đến lợi ích của nhiều chủ thể, đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng giữa thúc đẩy phát triển và bảo đảm trật tự thị trường.

"Chính những góp ý sâu sắc, xác đáng ấy đã trở thành cơ sở quan trọng để cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu,

hoàn thiện và thể chế hóa thành các quy định cụ thể trước khi Quốc hội thông qua luật", bà Oanh chia sẻ.

Ở góc độ quản lý nhà nước, đây cũng là lần hiếm hoi một dự án luật về lĩnh vực kinh tế số nhận được sự thảo luận sâu và rộng đến vậy. Điều đó phản ánh rõ nhận thức ngày càng đầy đủ của Quốc hội về vai trò của thương mại điện tử đối với nền kinh tế, cũng như yêu cầu phải có một khung pháp lý ở tầm luật, thay vì tiếp tục điều chỉnh chủ yếu bằng các nghị định như trước.

Từ những chủ trương lớn đến thực tiễn thị trường

Nhìn lại toàn bộ quá trình xây dựng luật, bà Lê Hoàng Oanh cho rằng, một trong những dấu mốc quan trọng nhất là việc các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và hoàn thiện thể chế được ban hành đồng bộ, liên tục trong thời gian gần đây.

Định hướng này đã được đặt ra từ Văn kiện Đại hội XIII và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, sau đó được cụ thể hóa bằng nhiều nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị như Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học - công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Chuỗi văn kiện ấy tạo nên nền tảng chính trị - pháp lý quan trọng để đề xuất xây dựng Luật Thương mại điện tử, đồng thời đặt ra yêu cầu rất rõ: khung pháp lý mới phải vừa thúc đẩy phát triển, vừa nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với một lĩnh vực đang thay đổi từng ngày.

Từ thực tiễn quản lý, cơ quan quản lý nhà nước cũng tích lũy được nhiều kinh nghiệm. Thương mại điện tử tăng trưởng rất nhanh, trở thành động lực quan trọng của kinh tế số, nhưng khung điều chỉnh chủ yếu ở cấp nghị định đã bộc lộ những giới hạn, không còn đủ bao quát để xử lý các vấn đề mới, phức tạp và mang tính đa ngành.

Trên cơ sở đó, ba nhóm kinh nghiệm lớn được chất lọc để đưa vào luật: pháp luật phải theo kịp các mô hình kinh doanh mới như bán hàng đa nền tảng, livestream, tiếp thị liên kết; phải tăng cường công cụ kiểm soát, truy vết

và xử lý trách nhiệm đối với hàng giả, hàng cấm, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ, trong đó định danh người bán là yêu cầu then chốt; và phải có cơ chế phù hợp để quản lý thương mại điện tử xuyên biên giới, vừa bảo vệ người tiêu dùng, vừa bảo vệ sản xuất trong nước.

Khép lại để mở ra

Khi Luật Thương mại điện tử được thông qua, một chặng đường khép lại, nhưng một chặng đường khác mới thực sự bắt đầu. Theo bà Lê Hoàng Oanh, thách thức không nằm ở riêng một chủ thể nào, mà ở khả năng triển khai đồng bộ giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người tiêu dùng.

Với cơ quan quản lý nhà nước, thách thức lớn nhất là nâng cao hiệu quả giám sát, hậu kiểm trong điều kiện nguồn lực có hạn, đồng thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến và đào tạo đủ sâu để thị trường chuyển đổi một cách trật tự. Với doanh nghiệp và hộ kinh doanh, yêu cầu là phải nhanh chóng nắm bắt các quy định mới, nhận diện rõ những điểm khác biệt để tuân thủ ngay từ đầu. Còn với người tiêu dùng, thách thức là hiểu rõ quyền của mình và cách thực thi quyền đó trong môi trường số vốn tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Nhìn từ hậu trường xây dựng Luật, có thể thấy, Luật Thương mại điện tử không chỉ là sản phẩm của kỹ thuật lập pháp, mà là kết tinh của quá trình lắng nghe, tranh luận, điều chỉnh liên tục giữa thực tiễn thị trường và yêu cầu quản lý nhà nước. ■

Xuân lại về, mang theo cảm giác khởi đầu của những điều mới mẻ. Trong dòng chảy ấy, Luật Thương mại điện tử không chỉ là một văn bản pháp lý vừa được ban hành, mà là kết tinh của tư duy đổi mới, của những trăn trở trước nhịp vận động rất nhanh của đời sống số. Khi những phiên họp nghị trường đã lùi lại phía sau, câu chuyện của luật mới thực sự bước vào đời sống, nơi mỗi nền tảng vận hành minh bạch hơn, mỗi người bán được định danh rõ ràng hơn và mỗi người tiêu dùng thêm một lớp bảo vệ. Như mùa xuân mở ra một chu kỳ sinh trưởng mới cho đất trời, đạo luật này cũng đưa kỳ vọng sẽ mở "đường băng" dài hơn, vững chắc hơn cho thương mại điện tử Việt Nam cất cánh trong kỷ nguyên số.

Năm 2025 ghi dấu một bước ngoặt lớn của hạ tầng năng lượng quốc gia, khi hàng loạt công trình nguồn và lưới điện trọng điểm được hoàn thành, đưa vào vận hành đúng hoặc vượt tiến độ.

HƯỜNG THU

Bệ đỡ cho tăng trưởng 2 con số

Tiếp nối thành công của đường dây 500kV mạch 3, năm 2025 - một trong những dấu ấn nổi bật của ngành điện là việc hoàn thành và đưa vào vận hành hàng loạt công trình nguồn và lưới điện trọng điểm, tiêu biểu như: đường dây 500 kV Lào Cai - Vinh Yên, đường dây 500 kV Monsoon-Thạnh Mỹ (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam), đường dây 220 kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ, TBA 500 kV Vinh Yên và các đường dây đầu nối, TBA 500 kV Lào Cai, cùng dự án cấp điện từ lưới điện quốc gia cho Đặc khu Côn Đảo...

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc EVN - cho biết, năm 2025, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị đã nỗ lực, tập trung đầu tư các công trình nguồn, lưới điện trọng điểm theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành. Công tác đầu tư xây dựng toàn tập đoàn tiếp tục đạt kết quả tích cực, là năm thứ hai liên tiếp tập đoàn thực hiện vượt kế hoạch khối lượng đầu tư xây dựng, giải ngân đạt 125.778 tỷ đồng, tăng 14,7% so với năm 2024, đưa được nhiều công trình nguồn và lưới điện vào vận hành. Trong đó có những công trình lớn, quan trọng như: Nhà máy Thủy điện Hòa Bình mở rộng, đường dây 500kV Lào Cai - Vinh Yên, đường dây và cáp ngầm cấp điện Côn Đảo, khởi công nhiều công trình mới.

Đặc biệt, tuyến đường dây 500 kV Vinh Yên - Lào Cai không chỉ đóng vai trò then chốt trong việc giải tỏa công suất các nguồn điện khu vực Tây Bắc, mà còn tăng cường liên kết vùng, nâng cao năng lực truyền tải

Đột phá hạ tầng điện, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước

Bắc - Trung. Công trình mở ra dự địa quan trọng cho phát triển công nghiệp, đô thị và hạ tầng giao thông, đồng thời khẳng định tinh thần đổi mới, sáng tạo trong đầu tư hạ tầng điện, góp phần hiện thực hóa quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Đối với dự án đưa điện lưới ra Côn Đảo, dự án đã giúp đặc khu xa bờ có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh và du lịch được kết nối đồng bộ với hệ thống điện quốc gia, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống người dân và khơi dậy tiềm năng tăng trưởng dài hạn của khu vực biển đảo.

Ông Lê Hoàng Hải - Bí thư Đảng ủy Đặc khu Côn Đảo - khẳng định: việc đưa điện lưới ra Côn Đảo không chỉ nâng cao chất lượng đời sống người dân, mà còn mở ra dự địa phát triển mạnh mẽ cho du lịch sinh thái, dịch vụ chất lượng cao, kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia. Đây là minh chứng sinh động cho tư duy phát triển bao trùm, không để vùng khó khăn, biên giới, hải đảo đứng ngoài tiến trình hiện đại hóa đất nước.

Ở lĩnh vực nguồn điện, dự án Nhà máy Thủy điện Hòa Bình mở rộng hoàn thành không chỉ góp phần nâng cao công suất, tăng khả năng điều tiết hệ thống, mà còn phát huy tối đa giá trị của công trình thủy điện lớn nhất Việt Nam, vốn đã gắn bó với quá trình công nghiệp hóa suốt nhiều thập kỷ.

Song song đó, dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch được hoàn thành, bổ sung nguồn công suất nền quan trọng cho khu vực miền Trung, giảm áp lực thiếu điện trong cao điểm mùa khô và hỗ trợ truyền tải cho cả hệ thống.

Tại phía Nam, cụm Nhà máy Điện Nhơn Trạch tiếp tục được hoàn thiện, từng bước hình thành trung tâm điện khí hiện đại, hiệu suất cao, phù hợp

với định hướng chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải và nâng cao chất lượng tăng trưởng...

Nhìn tổng thể, các công trình hoàn thành trong năm 2025 cho thấy sự chuyển động đồng bộ, quyết liệt của ngành điện trong thực hiện các mục tiêu lớn về an ninh năng lượng, tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch xanh.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho biết: trong thời gian qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ với tinh thần "thần tốc - quyết liệt - hiệu quả", hàng loạt công trình trọng điểm quốc gia đã được triển khai và hoàn thành sớm hơn kế hoạch. Thực tiễn này cho thấy, "tinh thần thần tốc" đã và đang mang lại hiệu quả rất rõ nét trong xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho đất nước nói chung, các công trình điện nói riêng.

Bước sang giai đoạn mới, khi yêu cầu tăng trưởng cao hơn, xanh hơn, bền vững hơn, những đột phá hạ tầng điện hôm nay chính là bệ phóng cho khát vọng Việt Nam thịnh vượng, tự chủ và vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới.

"Mỗi dự án nguồn và lưới điện hoàn thành sớm hơn sẽ góp phần nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cũng tăng cường bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Việc đẩy nhanh tiến độ cũng góp phần giảm chi phí tổng thể của xã hội khi công trình được hoàn thành và sớm đưa công trình vào khai thác" - Tổng giám đốc EVN nhấn mạnh.

Khơi dậy niềm tin và khát vọng phát triển

Trên cơ sở phát huy các kết quả tích cực đã đạt được trong thời gian qua, Tổng giám đốc Quy hoạch Điện Tuần cho biết: EVN đặt mục tiêu tăng tốc đầu tư các dự án nguồn và lưới điện được giao trong giai đoạn 2026-2030. Trong đó, về nguồn điện: EVN và các đơn vị thành viên phấn đấu hoàn thành 12 dự án / tổng công suất 5.160MW, triển khai nhanh các dự án nguồn điện mới được phê duyệt bổ sung trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; tập trung nguồn lực để triển khai dự án NMD hạt nhân Ninh Thuận 1; cải tạo, nâng cấp, chuyển đổi nhiên liệu, giảm phát thải các nhà máy nhiệt điện hiện có.

Đồng thời, đẩy nhanh đầu tư các dự án thủy điện tích năng, điện gió ngoài khơi, điện mặt trời nổi, các nguồn điện linh hoạt, các hệ thống lưu trữ năng lượng. Quyết liệt thực hiện các giải pháp chuyển đổi xanh và bền vững ngành điện theo lộ trình được Chính phủ phê duyệt.

Bên cạnh đó, EVN cũng đặt ra các mục tiêu đối với công tác đầu tư lưới điện, theo đó tập đoàn sẽ tập trung cao độ để triển khai đầu tư mới các dự án lưới điện trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đảm bảo đồng bộ tiến độ đưa vào vận hành các nguồn điện; tăng cường liên kết nhập khẩu điện từ các nước trong khu vực; Tăng cường năng lực truyền tải liên vùng, liên miền; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống truyền tải ven biển. Xây dựng lưới điện thông minh, lưới điện số, giám sát và điều khiển thời gian thực, đủ khả năng tích hợp tỷ trọng cao các nguồn năng lượng tái tạo.

Từ miền núi Tây Bắc, vùng duyên hải miền Trung đến biển đảo xa xôi, các công trình điện không chỉ bảo đảm an ninh năng lượng trước mắt, mà còn khơi dậy khát vọng phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Kết quả này đã phản ánh khát vọng tự cường, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các bộ, ngành, địa phương và lực lượng lao động ngành điện. Đây là những công trình mang tầm vóc chiến lược quốc gia, thể hiện sự "xoay chuyển tình thế, chuyển đổi trạng thái" của hạ tầng đất nước, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn của Đảng, Nhà nước về phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, mở rộng không gian phát triển mới.

Từ những công trình vươn mình qua núi cao, băng rừng, vượt biển, hạ tầng điện quốc gia năm 2025 không chỉ mang dòng điện sáng, mà còn truyền đi thông điệp mạnh mẽ về niềm tin, ý chí và khát vọng phát triển đất nước. ■



Lắp đặt Roto tổ máy số 1 Nhà máy Thủy điện Hòa Bình mở rộng ngày 6/7/2025

Từ mô hình khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) tích hợp tại Malaysia đến những công trình điện khí quy mô lớn trong nước, chuyển đổi năng lượng đang mở ra một mùa xuân mới cho an ninh năng lượng Việt Nam với tầm nhìn dài hạn, nền tảng công nghệ hiện đại và khát vọng phát triển xanh, bền vững.

TRẦN ĐÌNH



Một góc khu tổ hợp Petronas LNG Complex (PLC)

Ảnh: Lê An

Từ Bintulu nhìn về ngành năng lượng Việt Nam

Dòng LNG giữa rừng nhiệt đới và câu chuyện chuyển đổi năng lượng

Những ngày giữa tháng 6/2025, khi mùa mưa bắt đầu phủ xanh bang Sarawak (Malaysia), đoàn nhà báo Đông Nam Á có mặt tại thành phố Bintulu - nơi được mệnh danh là "trái tim LNG của Malaysia".

Trong đoàn, phóng viên Báo Công Thương cùng các đồng nghiệp đến từ Indonesia, Thái Lan, Philippines... bước vào Khu tổ hợp Petronas LNG Complex (PLC) với tâm thế của những người đi tìm lời giải cho bài toán năng lượng của khu vực đang tăng trưởng nhanh bậc nhất thế giới.

Trải rộng trên diện tích hơn 300 ha, tổ hợp LNG Petronas hiện ra như một "thành phố công nghiệp" vận hành liên tục suốt ngày đêm. Từ những dãy bồn chứa khổng lồ, hệ thống đường ống dẫn xen đến các cầu cảng nơi tàu LNG trọng tải lớn cập bến, mọi chuyển động đều tuân theo nhịp điệu chính xác của một trung tâm năng lượng tích hợp hàng đầu toàn cầu.

Đồng hành cùng đoàn là ông Mohamed Syazwan Abdullah - Tổng giám đốc kiêm Giám đốc điều hành Tập đoàn Tổ hợp các công ty LNG Malaysia (MLNG). Trong câu chuyện trao đổi cởi mở, ông nhấn mạnh, hơn 40 năm qua, MLNG không chỉ là biểu tượng công nghiệp của Malaysia, mà còn là một "mắt xích" quan trọng trong chuỗi cung ứng năng lượng sạch hơn cho châu Á.

Từ chuyến hàng LNG đầu tiên xuất khẩu vào năm 1983, đến nay, tổ hợp gồm 9 dây chuyền hóa lỏng với công suất gần 30 triệu tấn mỗi năm đã đưa khí thiên nhiên từ ngoài khơi Sarawak đến Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và ngày càng nhiều thị

trường Đông Nam Á.

"Vị trí địa lý giúp chúng tôi tối ưu logistics, nhưng điều quan trọng hơn là tư duy chuyển đổi năng lượng" - ông Syazwan chia sẻ.

Đi sâu vào khu vận hành, đoàn phóng viên được giới thiệu hàng loạt sáng kiến giảm phát thải đang được triển khai song song với việc duy trì sản lượng. Không đốt bỏ khí bay hơi trong quá trình nạp LNG, tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng bằng trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy, từng bước điện khí hóa nhà máy bằng nguồn điện tái tạo, những giải pháp này không chỉ nhằm đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, mà còn giúp nâng cao hiệu quả kinh tế trong dài hạn.

Đặc biệt, việc Petronas đầu tư mạng 5G bảo mật riêng cho toàn bộ tổ hợp đã mở ra một cách tiếp cận mới: số hóa ngành LNG. Dữ liệu thời gian thực giúp dự báo rủi ro, nâng cao an toàn và tối ưu từng phân xưởng, điều mà nhiều quốc gia trong khu vực, trong đó có Việt Nam, đang từng bước hướng tới.

Giữa không gian kỹ thuật hiện đại ấy, câu chuyện năng lượng không còn khô cứng. Với các nhà báo, chuyến đi không chỉ tham quan một nhà máy LNG lớn, mà là dịp chứng kiến cách một quốc gia đầu tư khí truyền thống đang tái định vị mình trong kỷ nguyên chuyển dịch năng lượng. Từ Bintulu, câu hỏi tự nhiên được đặt ra: Việt Nam sẽ đi con đường nào trong bức tranh năng lượng đang đổi thay?

Mùa xuân mới cho chuyển đổi năng lượng Việt Nam

Bước sang năm mới, câu chuyện an ninh năng lượng của Việt Nam không còn dừng ở bài toán "đủ điện", mà đã

chuyển sang giai đoạn cao hơn. Đó là đủ điện, sạch hơn và bền vững hơn. Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị ban hành vào tháng 8/2025 đã xác lập một tầm nhìn dài hạn, đặt an ninh năng lượng vào trung tâm của chiến lược phát triển đất nước đến năm 2045.

Điểm nhấn quan trọng của nghị quyết là cách tiếp cận tổng thể và tích hợp. Không chỉ mở rộng nguồn cung, Việt Nam hướng tới nâng mức năng lượng sơ cấp trên đầu người vào nhóm dẫn đầu ASEAN, đồng thời hình thành các trung tâm công nghiệp năng lượng quốc gia gắn kết khí tự nhiên, LNG, điện, lọc - hóa dầu và năng lượng tái tạo tại những địa phương có lợi thế.

Chủ trương này nhanh chóng được thể chế hóa khi, tháng 12/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. Trong dòng chảy đó, những công trình cụ thể đã và đang tạo nên "điểm tựa" cho hệ thống điện quốc gia. Cụ thể, giữa tháng 12/2025, tại Đồng Nai, Thủ tướng Chính phủ dự lễ khánh thành hai nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và 4, những dự án điện khí LNG quy mô lớn do Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) làm chủ đầu tư. Với tổng công suất hơn 1,600 MW, cụm nhà máy không chỉ bổ sung nguồn điện nền cho khu vực phía Nam, mà còn đóng vai trò "bộ điều hòa" của hệ thống trong bối cảnh tỷ trọng điện gió, điện mặt trời ngày càng tăng.

Theo TS. Trịnh Quốc Vinh - Ủy viên Hội đồng khoa học, Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương (Bộ Công Thương): Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã xác định rõ các trụ cột mới của ngành năng lượng Việt

Nam. Điện khí LNG, điện gió, thủy điện tích năng và điện mặt trời mái nhà, song song với lộ trình loại bỏ hoàn toàn điện than vào năm 2050. Xa hơn, những lĩnh vực mới như hydro xanh, amoniac xanh và điện hạt nhân sau năm 2035 đang được đặt lên bàn nghị sự như các nguồn điện nền sạch của tương lai.

Tuy nhiên, vận hội lớn luôn đi kèm thách thức lớn. Chuyển đổi năng lượng không chỉ là câu chuyện công nghệ, mà còn là bài toán thể chế, tài chính và nguồn nhân lực. Hoàn thiện khung pháp lý, tháo gỡ các dự án chậm tiến độ, củng cố sức khỏe tài chính của doanh nghiệp ngành điện, đầu tư cho khoa học - công nghệ sẽ quyết định tốc độ và chất lượng chuyển dịch.

Nhìn từ mô hình LNG tích hợp của Malaysia, Việt Nam có thể rút ra nhiều bài học. Đó là sự nhất quán trong chính sách, đầu tư dài hạn cho hạ tầng, đặc biệt coi tư duy chuyển đổi năng lượng là trách nhiệm môi trường và cơ hội phát triển mới. ■

Trong sắc xuân đang lan tỏa khắp mọi miền, ngành năng lượng Việt Nam đứng trước ngưỡng cửa quan trọng để bứt phá, hướng tới một hệ thống năng lượng hiện đại, xanh và đủ sức nâng đỡ khát vọng tăng trưởng dài hạn của đất nước.



Thiếu tướng, TS. PHAN THỊ HOÀI VÂN
Phó Chủ nhiệm Tổng cục Công nghiệp quốc phòng

Quán triệt
sâu sắc quan điểm của
Đảng, Nhà nước, Quân ủy
trung ương, Bộ Quốc phòng về hợp
tác quốc tế phát triển công nghiệp
quốc phòng (CNQP) và đối ngoại quốc
phòng, năm 2025 đánh dấu bước ngoặt
của Tổng cục CNQP với những đột phá
chiến lược trong công tác này, khẳng
định vị thế mới: tự chủ công nghệ lõi,
đẩy mạnh xuất khẩu vũ khí “make in
Vietnam” và góp phần nâng cao
uy tín của Quân đội nhân dân
Việt Nam trên trường
quốc tế.

Những đột phá chiến lược

TRONG HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG VÀ ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG

ĐẨY MẠNH GIAO THƯƠNG XUẤT NHẬP KHẨU CNQP

Với tầm nhìn chiến lược và yêu cầu phát triển Quân đội trong tình hình mới, thời gian qua, Tổng cục CNQP đã tạo bước đột phá trong xây dựng thể chế, pháp chế trong nước, cũng như tạo dựng hành lang pháp lý phù hợp, thuận lợi trong hợp tác quốc tế về CNQP. Nổi bật là trong năm 2025, Tổng cục đã hoàn thành xây dựng quy định về hợp tác quốc tế, liên doanh liên kết, thương mại quân sự trong Luật này; xây dựng quy định về xuất khẩu sản phẩm CNQP, an ninh trong Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật CNQP, an ninh và động viên công nghiệp; xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục sản phẩm, dịch vụ xuất, nhập khẩu phục vụ CNQP, công nghiệp an ninh. Đồng thời, Tổng cục tích cực tham mưu xây dựng, ký kết và triển khai các thỏa thuận hợp tác với nước ngoài, tạo hành lang pháp lý để mở đường, dẫn hướng các hoạt động hợp tác quốc tế, như: Ý định thư về tăng cường hợp tác CNQP với Ấn Độ, bản ghi nhớ về hợp tác CNQP với Thổ Nhĩ Kỳ. Tổng cục đang tiếp tục nghiên cứu, xây dựng bản ghi nhớ hợp tác về CNQP với nhiều đối tác khác. Việc hoàn thiện các văn bản pháp lý về CNQP tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp CNQP trong hợp tác, tiếp

nhận công nghệ hiện đại, đẩy mạnh giao thương xuất, nhập khẩu.

Những chủ trương, định hướng chiến lược đã được các doanh nghiệp thuộc Tổng cục CNQP hiện thực hóa trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các doanh nghiệp đã có bước phát triển mạnh mẽ, không những làm chủ công nghệ sản xuất, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa nhiều loại vũ khí, trang bị kỹ thuật chiến lược, thể hệ mới, công nghệ cao, mang thương hiệu Việt Nam mà còn sản xuất nhiều mặt hàng kinh tế chất lượng, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu; nhiều doanh nghiệp xây dựng được thương hiệu mạnh, bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động.

Hiện nay, một số doanh nghiệp đã tự tin “đem chuông đi đánh xứ người”, với những sản phẩm được thị trường quốc tế quan tâm và đánh giá cao như thuốc nổ, pháo hoa, tàu các loại, hàng cơ khí... Đặc biệt, trong năm 2024 - 2025, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, chỉ huy tổng cục, các doanh nghiệp đã có những hợp đồng xuất khẩu giá trị rất lớn, mang tính dài hạn và đang tiếp tục trao đổi các nhu cầu với đối tác. Qua đó, góp phần đưa doanh thu kinh tế chiếm tỷ trọng bình quân trên 60% trong tổng doanh thu của Tổng cục. Những bản hợp đồng giá trị với các đối tác hàng đầu thế giới không

Thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế, Tổng cục CNQP đã triển khai nhiều chương trình, dự án đầu tư nâng cao năng lực. Các doanh nghiệp CNQP đã có những hợp đồng xuất khẩu giá trị rất lớn, mang tính dài hạn; đồng thời, tiếp tục trao đổi nhu cầu với đối tác để mở ra cơ hội hợp tác mới.

chỉ là con số tăng trưởng mà còn khẳng định sự trưởng thành của các doanh nghiệp CNQP và vị thế của CNQP Việt Nam trên trường quốc tế.

CNQP VIỆT NAM - LỐI ĐI KHÁC BIỆT

Cùng với nhiệm vụ quốc phòng, phát triển kinh tế, các đơn vị của Tổng cục CNQP còn tham gia có hiệu quả vào các hoạt động hợp tác quốc tế và đối ngoại quốc phòng, góp phần củng cố, nâng cao hình ảnh của Quân đội nhân dân Việt Nam trong mắt bạn bè, đối tác quốc tế; thực hiện tốt chính sách đối ngoại thời kỳ đẩy mạnh hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Thông qua hợp tác quốc tế, tổng cục đã triển khai nhiều chương trình, dự án đầu tư nâng cao năng lực của các doanh nghiệp CNQP. Hiện nay, các dự án lớn đều gắn liền với việc đào tạo kỹ sư trong nước, xây dựng dây chuyền

lắp ráp tại Việt Nam và quan trọng nhất là quyền tiếp cận tài liệu kỹ thuật, tài liệu công nghệ và thiết kế hệ thống. CNQP Việt Nam đã khẳng định một lối đi khác biệt đó là biến mỗi hợp đồng chuyển giao công nghệ thành làm chủ công nghệ nền, công nghệ lõi. Đây là một “cuộc cách mạng” về tư duy chiến lược, khi từng bước biến ngoại lực thành nội lực, biến công nghệ thế giới thành trí tuệ CNQP Việt Nam.

Một trong những điểm nhấn quan trọng là sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp thuộc Tổng cục vào các chương trình xúc tiến thương mại do Nhà nước và Bộ Quốc phòng tổ chức. Những sự kiện này góp phần đẩy mạnh hội nhập quốc tế, thúc đẩy hợp tác quốc phòng và CNQP, tạo dựng lòng tin giữa Việt Nam và các nước trên thế giới; quảng bá năng lực, tiềm lực công nghệ, vũ khí trang bị do CNQP Việt Nam sản xuất tới bạn



Lãnh đạo Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng chứng kiến ký kết xuất khẩu sản phẩm giữa doanh nghiệp của Tổng cục và đối tác nước ngoài

Ảnh: Hải Đăng

bề quốc tế và xây dựng lòng tin của Nhân dân về tiềm lực quân sự, quốc phòng đất nước.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong công tác hợp tác quốc tế về CNQP và đối ngoại quốc phòng, song vẫn còn những trở ngại, như sự tương thích giữa luật pháp trong nước và các chuẩn mực kinh doanh quốc phòng quốc tế; việc thành lập các liên doanh sản xuất vũ khí giữa các doanh nghiệp CNQP với các tập đoàn tư nhân nước ngoài vẫn vướng phải những quy định về bảo mật thông tin và quản lý tài sản công; việc thiếu hụt các chuyên gia đầu ngành có khả năng đàm phán kỹ thuật và quản lý các dự án chuyển giao công nghệ phức tạp có thể khiến không làm chủ được hoàn toàn công nghệ nhập khẩu; phải cân bằng, chọn lọc đối tác hợp tác trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị gay gắt...

ĐÒN BẮY CHIẾN LƯỢC

Thời gian tới, trước bối cảnh tình hình thế giới và khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ hợp tác quốc tế về CNQP, góp phần xây dựng hình ảnh Quân đội nhân dân Việt Nam Anh hùng, các cơ quan, đơn vị trong Tổng cục CNQP cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, quán triệt và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quân ủy Trung ương và Tổng cục liên quan đến phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế trong tình hình mới; đột phá phát triển khoa học, công nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh phát triển CNQP đến năm 2030 và những năm tiếp theo; lãnh đạo nhiệm vụ lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp quốc phòng của quân đội đến năm 2030; hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; lãnh đạo nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất kinh tế và xuất khẩu đến năm 2030.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, rà soát và đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến CNQP. Trong đó, việc xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm xuất khẩu phải cụ thể, rõ ràng nhằm giúp tháo gỡ những rào cản pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho

“Khi cánh cửa hợp tác quốc tế tiếp tục mở rộng, Việt Nam không chỉ nâng cao tiềm lực quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ mà còn kiến tạo hình ảnh mới: một quốc gia yêu chuộng hòa bình nhưng sở hữu một nền CNQP tự chủ, tự lực, tự cường, lưỡng dụng, hiện đại”.

Thiếu tướng, TS. PHAN THỊ HOÀI VÂN

các giao dịch quốc tế và nâng cao uy tín của sản phẩm CNQP Việt Nam trên thị trường thế giới.

Ba là, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế dựa trên thành quả từ các mối quan hệ ngoại giao của Nhà nước, bao gồm các quốc gia có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đối tác có chung đường biên

giới và những đối tác có quan hệ đặc biệt. Cần coi trọng cả hợp tác song phương lẫn đa phương, củng cố mối quan hệ với các đối tác truyền thống, đồng thời mở rộng hợp tác với các quốc gia có thể mạnh về khoa học, công nghệ để học tập và tiếp cận các thị trường mới. Quá trình triển khai thực hiện cần tham khảo, tiếp thu kinh nghiệm của các nước có nền

CNQP phát triển, chuyên gia giỏi, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển công nghiệp phụ trợ cho CNQP; áp dụng mô hình đối tác công - tư, liên doanh với nước ngoài.

Bốn là, năm 2026 sẽ diễn ra Triển lãm Quốc phòng Quốc tế Việt Nam lần thứ ba. Đây là sự kiện đối ngoại đa phương quan trọng, không chỉ là nơi giới thiệu vũ khí, trang bị “Make in Vietnam” mà còn khẳng định tư duy hợp tác CNQP mới. Sự kiện tiếp tục khẳng định chính sách quốc phòng “bốn không” của Việt Nam, gửi đi thông điệp về một nền quốc phòng minh bạch, không liên minh quân sự và không đe dọa quốc gia nào, là cơ hội để chứng minh cho thế giới thấy, đất nước Việt Nam không chỉ mạnh về ý chí mà còn vững về công nghệ, sẵn sàng đóng góp vào hòa bình, hợp tác, hữu nghị quốc tế. Do đó, các cơ quan, đơn vị cần quán triệt, đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2026.

Năm là, tiếp tục kiện toàn biên chế, tổ chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu phát triển CNQP, hội nhập quốc tế. Đồng thời, xây dựng cơ chế thu hút, đào tạo và đãi ngộ thỏa đáng các chuyên gia, kỹ sư có trình độ cao, tạo cơ hội tham gia sâu vào các dự án hợp tác chuyển giao công nghệ, qua đó nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.

Có thể khẳng định, những đột phá trong hợp tác quốc tế về CNQP sẽ là đòn bẩy chiến lược để Việt Nam trở thành điểm sáng về đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực CNQP. ■



Sản phẩm do công nghiệp quốc phòng Việt Nam sản xuất, trưng bày tại Triển lãm Quốc phòng Quốc tế Việt Nam 2024

Ảnh: Nam Anh

CÔNG NGHIỆP Ô TÔ

Điểm sáng CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC



Trong nền kinh tế số và xu hướng dịch chuyển xanh, ngành công nghiệp chế tạo, trong đó, sản xuất ô tô đang trở thành "trái tim" thúc đẩy tăng trưởng quốc gia. Những tổ hợp sản xuất nghìn tỷ tại Chu Lai, Ninh Bình, Hải Phòng đã và đang tạo nên bức tranh công nghiệp Việt Nam hoàn chỉnh, viết tiếp kỳ tích trong xuân mới Bình Ngô.



Ảnh: Cần Dững

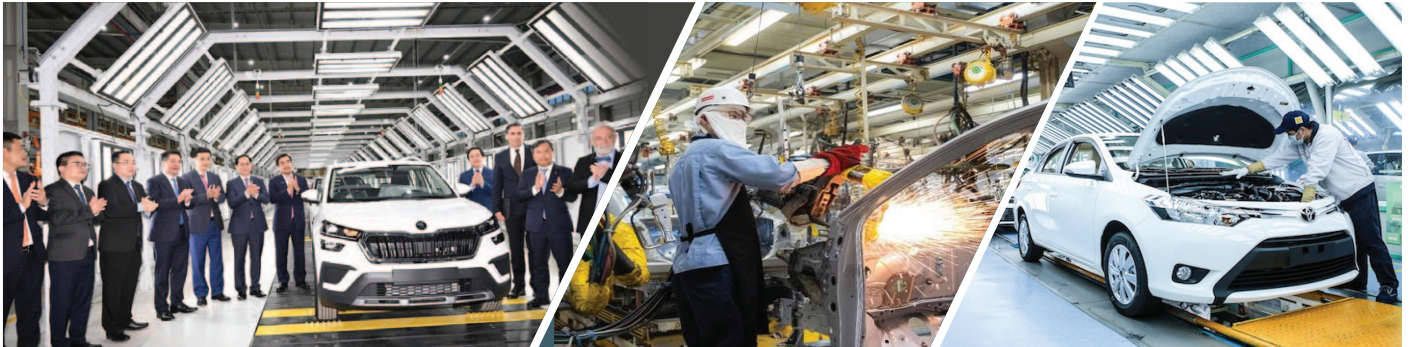
Tại "thủ phủ" Chu Lai (TP. Đà Nẵng), THACO đã hiện thực hóa giấc mơ ô tô Việt với hệ sinh thái công nghiệp quy mô nhất cả nước. Từ lắp ráp linh kiện, THACO đã vươn lên làm chủ chuỗi giá trị, nghiên cứu, phát triển linh kiện, phân phối đa phân khúc.



Ảnh: Hyundai Thành Công

Xác định công nghiệp ô tô là mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế quốc gia, Ninh Bình đã tận dụng tối đa lợi thế riêng với những bước đi bài bản. Đến nay, địa phương đã hình thành hệ sinh thái hoàn chỉnh từ lắp ráp đến công nghiệp phụ trợ, điện tử... trong đó, liên doanh Hyundai và Tập đoàn Thành Công đóng vai trò "đầu tàu", đưa Ninh Bình trở thành một trong những trung tâm sản xuất ô tô lớn trong nước.

KIÊN ĐỊNH LỘ TRÌNH “DI CHUYỂN XANH” KHÁT VỌNG CHINH PHỤC THẾ GIỚI BẰNG NĂNG LƯỢNG SẠCH



Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn dự Lễ khánh thành và đưa vào vận hành Nhà máy ô tô Thành Công Việt Hưng (tỉnh Quảng Ninh)

Ảnh: Cấn Dũng

Dây chuyền sản xuất tại nhà máy Toyota

Ảnh: Toyota

Là một trong những biểu tượng của sự bền bỉ, Toyota Việt Nam tiếp tục khẳng định cam kết đầu tư lâu dài. Điểm sáng của hãng trong năm qua được thể hiện qua việc thúc đẩy công nghệ Hybrid, giải pháp thiết thực cho lộ trình giảm phát thải tại Việt Nam.



Hình ảnh dây chuyền sản xuất ô tô VinFast

Ảnh: Giang Nam

VinFast là đại diện cho khát vọng Việt Nam vươn tầm thế giới. Tập trung hoàn toàn vào xe điện thông minh, VinFast chính là minh chứng cho trí tuệ, niềm tự hào dân tộc bởi chỉ sau chưa đầy một thập kỷ, hãng đã đưa Việt Nam trở thành quốc gia sản xuất, xuất khẩu ô tô điện toàn cầu, với nhiều mẫu xe hiện diện tại Mỹ, châu Âu và châu Á.



Tổ hợp Nhà máy Sản xuất ô tô VinFast Hải Phòng

Ảnh: Giang Nam

2026

NGẮM NHÌN VẺ ĐẸP HÙNG VĨ
CỦA CÁC CÔNG TRÌNH ĐIỆN LỰC
VIỆT NAM QUA ỚNG KÍNH NGHỆ
THUẬT, NƠI NHỮNG NGƯỜI THỢ
ĐIỆN ĐANG BỀN BỈ GIỮ VỮNG
DÒNG SÁNG QUỐC GIA. TỪ ĐỈNH
GIÓ NGÀN ĐẾN VÙNG CAO
BIÊN GIỚI, DÒNG ĐIỆN VIỆT NAM
VƯƠN MÌNH MẠNH MẼ, ĐỆT NÊN
BỨC TRANH LAO ĐỘNG ĐẦY
TỰ HÀO TRONG NHỮNG NGÀY
XUÂN MỚI. BẢO CÔNG THƯƠNG
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU MỘT SỐ
BỨC ẢNH MANG ĐẬM DẤU ẤN
NGÀNH CÔNG THƯƠNG.

Xuân mới TRÊN NHỮNG CÔNG TRÌNH **NĂNG LƯỢNG THẾ KỶ**

Nguồn năng lượng sạch Ảnh: Đinh Hải Ngọc (Hà Nội)

SỰ HÙNG VĨ CỦA LƯỚI ĐIỆN QUỐC GIA



Điện vượt mây ngàn

Ảnh: Cao Đình Đông (Nghệ An)



"Nhịp điệu trắng râm" trên đường dây 500kV

Ảnh: Lê Thanh Hoàng Vũ (Hà Nội)

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM NGÀNH CÔNG THƯƠNG



Thi công đường dây 500kV mạch 3

Ảnh: Phạm Minh Tuấn



Cụm giàn khai thác mỏ khí Sư Tử Trắng của PVEP

Ảnh: Ngọc Phước



Kho cảng LNG Thị Vải

Ảnh: Nam Nguyễn



Cụm Nhà máy điện khí Nhơn Trạch

Ảnh: Nam Nguyễn



Dự án nhà máy Thủy điện Hòa Bình mở rộng có tổng mức đầu tư hơn 9.200 tỷ đồng do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) làm chủ đầu tư

Ảnh: Ngọc Đẹp



Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2

Ảnh: Nam Nguyễn



Nhà máy điện gió Đông Hải

Ảnh: Trung Nam



Tu sửa turbine gió

Ảnh: Đinh Lê Thái Huy (Ninh Thuận)



Nhà máy điện mặt trời An Hảo

Ảnh: Sao Mai

Xuất nhập khẩu và kỳ vọng “mùa xuân mới”

PHƯƠNG LAN

Từ những rừng cà phê Tây Nguyên bạt ngàn đến từng con tàu hàng rẽ sóng ra khơi, xuất nhập khẩu Việt Nam đang bước vào một chu kỳ phát triển mới, nơi tăng trưởng song hành với chất lượng, quy mô gắn liền với bền vững. Xuất nhập khẩu Việt Nam bên bờ tạo thế và lực mới, mở ra “mùa xuân” hội nhập sâu rộng và vững vàng hơn.

Từ vùng nguyên liệu đến dòng chảy xuất nhập khẩu kỷ lục

Buổi sáng ở Tây Nguyên, sương còn vương trên những tán cà phê xanh thẫm. Giữa bạt ngàn cây trái đang thì tích nhựa, ông Thái Anh Tuấn - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2-9 Đắk Lắk (Simexco Daklak) - dừng chân bên một lã cà phê được gắn mã định vị vùng trồng. Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương bằng giọng nói hào sảng đậm chất Tây Nguyên, ông nói: “Muốn đưa nông sản Việt đi xa, phải nắm được gốc rễ. Với cà phê, gốc rễ là vùng nguyên liệu và người nông dân”.

Câu chuyện giữa rừng cà phê ấy không chỉ là chuyện riêng của một doanh nghiệp Tây Nguyên. Đó là lát cắt điển hình cho hành trình xuất nhập khẩu Việt Nam trong giai đoạn 2021 - 2025: âm thầm, bền bỉ và kiên định giữa những biến động chưa từng có của thương mại toàn cầu.

Giai đoạn 2021 - 2025 đánh dấu một chặng đường nhiều thử thách với nền kinh tế Việt Nam. Đại dịch, đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát toàn cầu, xung đột địa chính trị và xu hướng gia tăng rào cản thương mại liên tục đặt ra những phép thử khắc nghiệt. Trong bối cảnh ấy, xuất nhập khẩu không chỉ là động lực tăng trưởng, mà còn là trụ cột giúp nền kinh tế giữ vững nhịp ổn định và khả năng thích ứng. Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), tỷ lệ xuất khẩu/GDP tăng từ 72,7% năm 2021 lên ước khoảng 85%



Vinamilk là một trong những doanh nghiệp đưa thương hiệu sữa Việt lan tỏa ra toàn cầu

Ảnh: Vinamilk

năm 2025 cho thấy mức độ hội nhập ngày càng sâu của nền kinh tế Việt Nam. Bình quân giai đoạn này, xuất khẩu tăng trưởng khoảng 10%/năm, đưa Việt Nam gia nhập nhóm 20 nền kinh tế có giá trị xuất khẩu lớn nhất thế giới từ năm 2023.

Riêng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu ước đạt trên 470 tỷ USD, tăng 16% so với năm 2024. Tính chung, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước đạt mức kỷ lục 930,6 tỷ USD - cao nhất từ trước đến nay. Những con số này phản ánh sức bật mạnh mẽ của khu vực sản xuất - xuất khẩu, đồng thời cho thấy hiệu quả của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế được triển khai nhất quán, bài bản.

Đáng chú ý, Việt Nam tiếp tục duy trì chuỗi xuất siêu liên tục suốt 10 năm, kể từ năm 2016. Cán cân thương mại thậm chí tăng đều qua các năm, từ 19,9 tỷ USD năm 2020, đạt kỷ lục 28,3 tỷ USD năm 2023, 24,9 tỷ USD năm 2024 và 20,3 tỷ USD năm 2025. Xuất siêu tạo nguồn ngoại tệ ổn định, góp phần giảm áp lực tỷ giá, củng cố dự trữ ngoại hối và tăng dự địa điều hành chính sách vĩ mô.

Nhìn lại chặng đường dài hơn một thập kỷ, tăng trưởng xuất nhập khẩu Việt Nam mang tính liên tục và bền vững. Từ mốc 100 tỷ USD năm 2009, tổng kim ngạch đã vượt 500 tỷ USD chỉ sau một thập kỷ, tiếp tục chinh phục các ngưỡng 600, 700, 800 và cán mốc trên 900 tỷ USD vào cuối năm 2025. Mỗi con số là một bước tiến về năng lực sản xuất, chất lượng hội nhập và

vị thế của Việt Nam trên bản đồ thương mại toàn cầu.

“Tám hộ chiếu” mở lối cho mùa xuân hội nhập

Ẩn sau những con số tăng trưởng ấn tượng là sự chuyển mình sâu sắc của cộng đồng doanh nghiệp. Trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều biến động, ông Võ Trung Hiếu - Giám đốc Kinh doanh quốc tế Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) - cho rằng, xuất xứ hàng hóa đang trở thành “giấy thông hành”

quan trọng để doanh nghiệp duy trì xuất khẩu bền vững.

Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của Vinamilk vẫn tăng trưởng trên 10% và bước sang năm 2025, doanh nghiệp tiếp tục giữ được nhịp tăng trưởng này. Theo ông Võ Trung Hiếu, Vinamilk không lựa chọn tăng trưởng bằng mọi giá, mà tập trung nâng cao giá trị xuất khẩu, chuẩn hóa hệ thống quản trị và củng cố uy tín thương hiệu. Đây là những yếu tố mang tính nền tảng để doanh nghiệp đứng

vững trước những biến động mang tính chu kỳ của thương mại toàn cầu.

Hiện nay, Vinamilk đã xuất khẩu sản phẩm tới 65 quốc gia và vùng lãnh thổ. Khoảng 95% kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp đã sử dụng Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi, không chỉ để giảm chi phí thuế quan, mà quan trọng hơn là nâng cao uy tín khi làm việc với các đối tác quốc tế trong bối cảnh các thị trường ngày càng coi trọng minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc.

Câu chuyện tương tự cũng diễn ra trong ngành dệt. Theo bà Đặng Võ Hoàng My - Trưởng phòng Công ty TNHH Chế biến dứa Lương Quới - doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu chiếm khoảng 90% tổng sản lượng của doanh nghiệp, với thị trường trải rộng tại hơn 65 quốc gia và vùng lãnh thổ. Thành quả ấy đến từ quá trình tái cấu trúc sản xuất theo hướng chuẩn hóa, chế biến sâu và xây dựng thương hiệu Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Ngay cả với những mặt hàng có xuất xứ thuần túy như: cà phê, hồ tiêu, gạo, thực tiễn xuất khẩu cho thấy, ưu đãi thuế chỉ là điều kiện cần. Điều kiện đủ vẫn là xây dựng chuỗi liên kết khép kín từ vùng nguyên liệu, chế biến đến tiêu thụ.

Trở lại với rừng cà phê Đắk Lắk, ông Thái Anh Tuấn chia sẻ, Simexco Daklak đang hợp tác với khoảng 50.000 hộ nông dân trên diện tích hơn 50.000 ha. Năm 2024, doanh nghiệp xuất khẩu gần 120.000 tấn cà phê và gần 15.000 tấn hồ tiêu, đạt kim ngạch khoảng 643 triệu USD. Doanh nghiệp cũng đang chủ động xây dựng chuỗi cung ứng đáp ứng các tiêu chuẩn chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR), sẵn sàng cho giai đoạn hội nhập sâu hơn với thị trường EU từ năm 2025.

Từ cột mốc 100 tỷ USD năm 2009 đến hơn 930 tỷ USD năm 2025, xuất nhập khẩu Việt Nam đã đi một hành trình dài bền bỉ và kiên cường. Con số tỷ USD không chỉ là kim ngạch, mà là mồ hôi trên cánh đồng cà phê, ánh đèn không tắt ở nhà máy hay những chuyến tàu rẽ sóng mang thương hiệu Việt ra thế giới. Bước sang những mùa xuân mới, xuất nhập khẩu tiếp tục được kỳ vọng là trụ cột giữ nhịp tăng trưởng, lan tỏa niềm tin và mở ra không gian phát triển dài hạn cho nền kinh tế. ■

Những con số kỷ lục của năm 2025 khép lại một chặng đường nhiều thử thách, đồng thời mở ra những mùa xuân mới, nơi khát vọng hội nhập và tự cường của nền kinh tế Việt Nam tiếp tục được nuôi dưỡng và lan tỏa.



Cà phê là một trong số mặt hàng xuất khẩu chính của Simexco Đắk Lắk

Những doanh nhân mở đường đưa nông sản xuất ngoại

Bên ly cà phê thơm nồng, những doanh nhân Gia Lai mở đường cho nông sản xuất ngoại trải lòng trước thềm năm mới về hành trình giữ chữ tín, vượt rào cản và đưa hàng Việt ra biển lớn bằng giá trị thật.

HIẾN MAI

Những ngày đầu năm, khi phố núi Pleiku (tỉnh Gia Lai) se lạnh trong sương sớm, chúng tôi tìm đến những trang trại, nhà máy và văn phòng làm việc của các doanh nhân đã chọn nông nghiệp làm con đường bền bỉ đi ra thế giới. Ở đó không chỉ có những con số tăng trưởng hay hợp đồng xuất khẩu mà còn là câu chuyện dài của niềm tin, những lần đứng trước bờ vực khó khăn và khát vọng đưa nông sản Việt bước ra thị trường toàn cầu bằng chính giá trị thật.

Uy tín là tài sản vô giá

Sáng sớm, mùi thơm của những hạt cà phê lan ra cả khoảng sân rộng, nơi container nối đuôi nhau chờ ngày xuất kho. Giữa không gian ấy, ông Thái Như Hiệp - Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Vĩnh Hiệp, Phó Chủ tịch Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam - ngồi trầm ngâm bên ly cà phê đen, chậm rãi nói về chữ "uy tín" như một lời tự vấn hơn là triết lý kinh doanh.

Ông Thái Như Hiệp chia sẻ, hành trình của Vĩnh Hiệp bắt đầu từ những năm đầu thập niên 1990, khi xuất khẩu nông sản vẫn là khái niệm xa xỉ với nhiều doanh nghiệp Việt. Khi đó, Vĩnh Hiệp chỉ là một cơ sở nhỏ ở TP. Hồ Chí Minh, làm trung gian thu mua, cung ứng nông sản thô cho các thị trường như Nga, Algeria.

Bước ngoặt diễn ra khi ông quyết định "ngược dòng" lên Gia Lai - vùng đất bazan màu mỡ - nhưng còn thiếu hạ tầng, thiếu nhân lực và thiếu cả niềm tin của thị trường. Từ những ngày đầu dựng kho, tuyển công nhân, xây dựng vùng nguyên liệu ở Chư H'rông, ông Hiệp đã xác định một hướng đi khác: cà phê sạch là cà phê bền vững. Khi nhiều doanh nghiệp còn chạy theo sản lượng, Vĩnh Hiệp chấp nhận đi chậm, đầu tư bài bản cho canh tác, thu hoạch và chế biến.



Ông Đoàn Nguyễn Đức - Chủ tịch Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai giới thiệu với đối tác về các sản phẩm xuất khẩu của tập đoàn

Những container cà phê đầu tiên của Vĩnh Hiệp cập cảng Hamburg hay Antwerp không chỉ là thành quả thương mại, mà còn là kết quả của nhiều năm kiên trì thay đổi cách làm nông nghiệp. Khi Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) có hiệu lực, cánh cửa châu Âu rộng mở, nhưng cũng đặt ra những tiêu chuẩn khắt khe hơn bao giờ hết. "Xuất khẩu sang châu Âu hay Nhật Bản không khó ở giấy tờ, mà sự minh bạch từ gốc. Từng lô hàng phải truy xuất được nguồn gốc, từng khâu sản xuất phải đáp ứng chuẩn quốc tế. Doanh nghiệp phải đầu tư dây chuyền chế biến ướt, kho bảo quản hiện

đại, hệ thống kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt. Quan trọng hơn, cần thay đổi tư duy của nông dân, từ thói quen canh tác truyền thống sang sản xuất có kỷ luật" - ông Hiệp nói.

Từng bước xây dựng từ vùng nguyên liệu đến chế biến sâu, Vĩnh Hiệp đã tạo nên dấu ấn với thương hiệu L'amant - thương hiệu đầu tiên của tỉnh Gia Lai được vinh danh Thương hiệu Quốc gia năm 2024. Đến nay, L'amant Café đã có mặt tại hơn 20 quốc gia, đặc biệt là các thị trường khó tính như châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc... Công ty đã nỗ lực xây dựng mạng lưới sản xuất cà phê bền vững theo các tiêu

chuẩn thị trường quốc tế với sản lượng hàng năm trên 150.000 tấn, mở rộng ra hơn 40 nước trên thế giới, trong đó, thị trường châu Âu chiếm khoảng 60%.

Trái ngọt sau những mùa gian khó

Nếu ông Thái Như Hiệp gắn bó với hạt cà phê, Hoàng Anh Gia Lai hiện diện trên những cánh đồng chuối, sầu riêng, dâu tằm trái dài. Trong một buổi trò chuyện tại nông trường, ông Đoàn Nguyễn Đức - Chủ tịch Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai thẳng thắn chia sẻ: "Tôi không xuất thân từ nông nghiệp. Không biết thì phải học, học cho tới nơi tới chốn".

Hành trình gần 10 năm "lột xác" của Hoàng Anh Gia Lai là quãng thời gian học lại từ đầu. Học cách trồng chuối theo chuẩn Philippines, học kỹ thuật sầu riêng từ Thái Lan, học mô hình dâu tằm - tơ từ các chuyên gia Trung Quốc. "Không có đường tắt trong nông nghiệp" - ông Đoàn Nguyễn Đức nói.

Ông Đức chia sẻ rằng, có những năm, Hoàng Anh Gia Lai phải đối diện áp lực tài chính nặng nề. Những cuộc họp cổ đông diễn ra lặng lẽ ngay tại Gia Lai giữa những hoài nghi và lo lắng. Nhưng chính trong giai đoạn ấy, doanh nghiệp vẫn không rời bỏ con đường nông nghiệp.

Hôm nay, khi bước vào những nông trường chuối, sầu riêng đạt chuẩn quốc tế, ít ai còn nhớ những ngày gian khó ấy. Những chuyến hàng xuất khẩu đều đặn sang Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản là minh chứng cho một quá trình làm nông nghiệp bài bản, nghiêm túc. "Điều tôi tự hào không chỉ là lợi nhuận, mà chứng minh nông nghiệp Việt Nam hoàn toàn có thể làm lớn và làm đúng chuẩn" - ông Đức chia sẻ.

Nhìn về chặng đường phía trước, ông Đức nói nhiều đến hai chữ ổn định và bền vững. Ông cho rằng, nông nghiệp không thể chạy theo phong trào hay những cơn "sốt giá" ngắn hạn, mà phải đi bằng nền tảng dài hơi. Theo ông Đức, thị trường xuất khẩu thời gian tới vẫn còn nhiều biến động, song sẽ là cơ hội lớn cho những doanh nghiệp làm ăn bài bản. Ông Đức kỳ vọng, với những gì đã trải qua suốt gần một thập kỷ, Hoàng Anh Gia Lai sẽ bước vào giai đoạn "thu hoạch" đúng nghĩa, bắt phá trên thị trường xuất khẩu.

Câu chuyện của những doanh nhân Tây Nguyên là lát cắt chân thực về con đường nhiều chông gai để nông sản Gia Lai bước ra "biển" lớn không phải bằng may mắn mà bằng sự kiên trì và lựa chọn kinh doanh tử tế.



Công ty TNHH Vĩnh Hiệp xuất khẩu lô hàng cà phê hữu cơ (organic) Việt Nam đầu tiên sang thị trường Nhật Bản

"Những tuần mã" lòng danh

TRÊN THƯƠNG TRƯỜNG

Việt

Trong văn hóa Á Đông, tuổi Ngọ biểu trưng cho sức mạnh, khát vọng bứt phá và tinh thần tiên phong. Doanh nhân tuổi Ngọ nhạy bén, trọng chữ tín, dám dấn thân, đưa doanh nghiệp bứt tốc và vững vàng hội nhập.

Trong văn hóa Á Đông, tuổi Ngọ gắn liền với hình tượng con ngựa - biểu trưng cho sức mạnh, khát vọng bứt phá và tinh thần quật khởi, luôn tiến về phía trước. Trong quan hệ xã hội và làm ăn, người tuổi Ngọ thường chân thành, thẳng thắn, trọng chữ tín. Họ có tấm lòng rộng mở, sẵn sàng dấn thân vào chỗ hiểm nguy để tháo gỡ khó khăn, giải quyết vấn đề khi cần thiết.

Doanh nhân sinh năm Ngọ là những người nhạy bén, tinh tế, có khả năng giao tiếp, thuyết phục, biện luận sắc sảo. Họ quan sát tinh tường, nhanh nhạy trong hành động và

kịp thời nắm bắt di biến động của thị trường, từ đó đưa ra quyết sách đúng đắn. Ở họ, nguồn năng lượng dồi dào, tinh thần làm việc hăng say chưa khi nào cạn.

Với ý chí tiến thủ và tinh thần tự lập mạnh mẽ, dưới sự dẫn dắt của doanh nhân tuổi Ngọ, doanh nghiệp không ngừng mở rộng quy mô, nâng tầm thương hiệu, tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, góp phần thúc đẩy sản xuất - kinh doanh, vững bước tiến vào hành trình hội nhập, phát triển đất nước. Những phẩm chất ấy thể hiện rõ rệt trong hành trình của các doanh nhân tuổi Ngọ đang chèo lái những doanh nghiệp lớn được nhắc đến dưới đây:

VIỆT ANH

ÔNG NGÔ HOÀNG NGÂN (SINH NĂM 1966 - BÍNH NGỌ)

Tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), ông Ngô Hoàng Ngân đảm nhiệm cương vị Chủ tịch Hội đồng thành viên từ năm 2023, đứng vào thời điểm tập đoàn phải gánh vác hai nhiệm vụ lớn, vừa bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh nhu cầu than cho điện tăng cao, vừa thúc đẩy tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả, thích ứng với yêu cầu chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

Dưới sự điều hành của ông, TKV nhanh chóng ổn định sản xuất, chủ động nguồn cung và cải thiện hiệu quả kinh doanh. Năm 2023, tập đoàn đạt doanh thu khoảng 170.000 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất ước trên 6.000 tỷ đồng, nộp ngân sách Nhà nước hơn 25.000 tỷ đồng, hoàn thành và vượt kế hoạch, bảo đảm cung ứng đủ than cho các nhà máy nhiệt điện.

Sang năm 2024, TKV tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Doanh thu toàn tập đoàn đạt trên 180.000 tỷ đồng, lợi nhuận và nghĩa vụ nộp ngân sách tiếp tục tăng so với năm trước, nói lên hiệu quả của việc điều hành linh hoạt kế hoạch sản xuất - tiêu thụ, kiểm soát chi phí và nâng cao năng suất lao động.

Năm 2025, lợi nhuận của TKV tăng đột biến lên gần 7.000 tỷ đồng, cao gấp đôi kế hoạch đề ra; tập đoàn đóng góp khoảng 25.500 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước. Mức lương bình quân của người lao động đạt 19,48 triệu đồng/người/tháng.

Những con số này cho thấy vai trò điều hành chắc tay, bám sát kế hoạch và ưu tiên ổn định sản xuất của đội ngũ lãnh đạo TKV dưới thời ông Ngô Hoàng Ngân. ■



ÔNG NGUYỄN VIẾT HẢI (SINH NĂM 1966 - BÍNH NGỌ)

Ông Nguyễn Viết Hải - người đứng đầu Tập đoàn Sơn Hải được biết đến với hình ảnh "nói ít, làm nhiều". Sơn Hải khởi đầu từ doanh nghiệp quy mô nhỏ ở địa phương, đến nay đã có số vốn điều lệ hàng nghìn tỷ đồng, trở thành nhà thầu tiếng tăm trong ngành hạ tầng giao thông.

Sơn Hải phát triển mạnh mẽ cùng các dự án đường bộ trọng điểm, tiên phong áp dụng công nghệ và quy chuẩn kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, góp phần thay đổi diện mạo giao thông quốc gia. Các dự án của doanh nghiệp trong tay "ông chủ" tuổi Ngọ này đều được công chúng đánh giá cao về chất lượng, tiến độ thi công cùng như chế độ "bảo hành" tốt.

Trong đó, điển hình là dự án trọng điểm quốc gia hồ chứa nước Tả Trạch, tỉnh Thừa Thiên Huế; dự án hồ chứa nước Tân Mỹ, tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa); dự án hồ chứa nước Ngàn Trươi, tỉnh Hà Tĩnh; Gói thầu XL-01 cao tốc Nghi Sơn - Diễn Châu, gói thầu XL-07 cao tốc Cam Lộ - La Sơn, gói thầu XL-10 tại cao tốc Mai Sơn - quốc lộ 45.

Năm 2023, Tập đoàn Sơn Hải ghi nhận doanh thu 4.084 tỷ đồng, lợi nhuận ròng đạt gần 41 tỷ đồng, tăng trưởng so với năm 2022. Tính đến cuối năm 2023, tổng tài sản của doanh nghiệp đạt 8.431 tỷ đồng. ■

ÔNG NGUYỄN ĐĂNG GIÁP (SINH NĂM 1954 – GIÁP NGỌ)

Ông Nguyễn Đăng Giáp sinh tại Nghệ An, là số ít doanh nhân xuất thân từ nhà binh từng tham gia chiến trường. Ông gia nhập quân ngũ từ khi 17 - 18 tuổi, từng chiến đấu tại chiến trường Trường Sơn và làm nhiệm vụ quốc tế tại Lào trong hơn một thập kỷ. Sau khi hòa bình lập lại, ông tiếp tục phục vụ quân đội với nhiều vai trò quản lý.

Năm 2003, ông nhận nhiệm vụ lãnh đạo Xí nghiệp 36 vốn đứng trước nguy cơ thua lỗ lớn, nhưng nhờ sự chỉ đạo sâu sát, doanh nghiệp được cải tổ, “lột xác” và phát triển thành Tổng công ty 36 - CTCP hôm nay.

Ông Giáp được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cùng nhiều giải thưởng trong và ngoài nước ghi nhận đóng góp cho kinh tế - xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng và hạ tầng. Sự công nhận này phản ánh không chỉ quyết tâm chiến lược của cá nhân ông mà còn khẳng định tầm ảnh hưởng của doanh nghiệp dưới sự lãnh đạo của ông. ■



ÔNG ĐÀO HỒNG TUYỂN (SINH NĂM 1954 – GIÁP NGỌ)

Ông Đào Hồng Tuyển - Chủ tịch Tập đoàn Tuần Châu, là doanh nhân nổi danh trên lĩnh vực bất động sản - du lịch tại Việt Nam. Ông được biết đến như người tiên phong khai phá, biến vùng đất hoang sơ của đảo Tuần Châu - Hạ Long thành tổ hợp du lịch - giải trí - bất động sản quy mô lớn, nâng tầm hình ảnh du lịch Quảng Ninh trên bản đồ du lịch quốc tế.

Dưới sự dẫn dắt của ông Đào Hồng Tuyển, Tập đoàn Tuần Châu ghi dấu ấn với loạt dự án mang tính biểu tượng. Nổi bật nhất là Khu du lịch quốc tế Tuần Châu, bến cảng du lịch được xem là lớn nhất Việt Nam về năng lực khai thác tàu lưu trú vịnh Hạ Long, cùng với đó là hệ thống hạ tầng du lịch, khu nghỉ dưỡng, sân khấu trình diễn và nhiều công trình tạo động lực cho kinh tế địa phương. Việc mạnh dạn đầu tư hạ tầng “khủng” giữa bối cảnh thị trường chưa định hình, thể hiện tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh mở lối.

Tuần Châu vẫn đang ngày ngày vươn lên mạnh mẽ, hoàn thiện hệ sinh thái đa ngành thay vì tập trung vào bất động sản - du lịch như trước. ■

ÔNG LÊ VĂN TÁM (SINH NĂM 1966 – BÍNH NGỌ)

Ở lĩnh vực năng lượng - xăng dầu, ông Lê Văn Tám cùng Công ty TNHH Hải Linh là tấm gương sáng cho mô hình doanh nghiệp tư nhân đi lên từ phân phối truyền thống, sau đó mở rộng sang lĩnh vực logistics và hạ tầng năng lượng.

Năm 2022, Hải Linh đứng thứ 68 trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và thứ 33 trong Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất. Doanh nghiệp còn là một trong những đầu mối quan trọng tại thị trường xăng dầu phía Bắc, sở hữu dự án chiến lược Kho cảng LNG Cái Mép với sức chứa 220.000 m³, công suất khoảng 3 triệu tấn LNG/năm - quy mô công suất lớn nhất cả nước tại thời điểm khánh thành.

Chia sẻ về ngày đầu khởi nghiệp, ông Lê Văn Tám cho biết, Hải Linh ra đời vào năm 2002 trước rất nhiều khó khăn, đặt trong bối cảnh kinh doanh xăng dầu gần như là độc quyền của doanh nghiệp Nhà nước. Nhưng, sau gần 2 thập niên, Hải Linh đã phát triển thành tập đoàn lớn với quy mô 60.000 thành viên khắp thị trường trên cả nước, doanh thu đạt gần 19.000 tỷ đồng vào năm 2019.

Bên cạnh công việc kinh doanh, doanh nhân tuổi Ngọ Lê Văn Tám còn được nhắc đến với vai trò là ông chủ sở hữu lâu đài Hải Linh tọa lạc mặt đường Nguyễn Tất Thành, giáp Công viên Văn Lang thuộc TP. Việt Trì (cũ), tỉnh Phú Thọ. ■



ÔNG TRẦN HÙNG HUY (SINH NĂM 1978 – MẬU NGỌ)

Với ông Trần Hùng Huy, dấu ấn tuổi Ngọ thể hiện ở phong cách quản trị năng động và xu hướng “trẻ hóa” một ngân hàng thương mại cổ phần truyền thống như Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB). Tổng tài sản ACB tăng từ khoảng 176.308 tỷ đồng năm 2012 (năm đầu tiên ông Trần Hùng Huy bước lên “ghế nóng”), lên hơn 1 triệu tỷ đồng năm 2025, tức gấp 6 lần sau 13 năm.

Mặt khác, ông Trần Hùng Huy từng gây “bão mạng” khi biểu diễn một vũ điệu trẻ trung, ngập tràn năng lượng trong sự kiện nội bộ của ngân hàng ACB vào năm 2023. Hình ảnh nhanh chóng lan tỏa với tốc độ chóng mặt trên mạng xã hội, bởi nó phá vỡ khuôn mẫu thường thấy ở giới lãnh đạo ngân hàng vốn nghiêm túc, kín tiếng.

Sự tươi trẻ, tự tin, thể hiện phong thái cởi mở của nhà lãnh đạo thế hệ mới đã đem về cho ông Trần Hùng Huy không ít lời khen ngợi, là mẫu người hiện đại, gần gũi và rất biết cách truyền cảm hứng. ■



XUẤT KHẨU VIỆT NAM 2021 - 2025

8 “TRỤ CỘT” TRÊN 10 TỶ USD VÀ NHỮNG CHUYỂN ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025, 8 NHÓM HÀNG XUẤT KHẨU CHỦ LỰC CỦA VIỆT NAM ĐỀU DUY TRÌ QUY MÔ TRÊN 10 TỶ USD, PHẢN ÁNH NĂNG LỰC SẢN XUẤT VÀ HỘI NHẬP NGÀY Càng SÂU RỘNG.

Theo Bộ Tài chính, năm 2025, kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước đạt trên 930 tỷ USD. Trong đó tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt 475,06 tỷ USD, tăng 17% so với năm 2024.

Cả nước có

8 nhóm mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên **10 tỷ USD**, chiếm **70,2%** tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước.



8 NHÓM MẶT HÀNG ĐẠT KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CAO NĂM 2021

- Điện tử, máy tính và linh kiện: 50,82 tỷ USD
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng: 38,3 tỷ USD
- Điện thoại các loại và linh kiện: 57,5 tỷ USD
- Hàng dệt may: 40,3 tỷ USD
- Giày dép: 17,8 tỷ USD
- Gỗ và sản phẩm gỗ: 14,8 tỷ USD
- Phương tiện vận tải và phụ tùng: 10,690 tỷ USD
- Thủy sản: 8,88 tỷ USD



8 NHÓM MẶT HÀNG ĐẠT KIM NGẠCH XUẤT KHẨU TRÊN 10 TỶ USD NĂM 2025

- Điện tử, máy tính và linh kiện: 107,74 tỷ USD
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng: 59,047 tỷ USD
- Điện thoại các loại và linh kiện: 56,71 tỷ USD
- Hàng dệt may: 46 tỷ USD
- Giày dép: 24,2 tỷ USD
- Gỗ và sản phẩm gỗ: 17,205 tỷ USD
- Phương tiện vận tải và phụ tùng: 17,530 tỷ USD
- Thủy sản: 11,286 tỷ USD



TĂNG TRƯỞNG KIM NGẠCH XUẤT KHẨU 8 NHÓM MẶT HÀNG TỶ USD NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2021

- Điện tử, máy tính và linh kiện: 112%
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng: 54,2%
- Điện thoại các loại và linh kiện: -1,37%
- Hàng dệt may: 14,9%
- Giày dép: 36,0%
- Gỗ và sản phẩm gỗ: 16,3%
- Phương tiện vận tải và phụ tùng: 64%
- Thủy sản: 27,1%

Người Việt Nam ƯU TIÊN DỪNG Hàng Việt Nam

VƯƠN LÊN TẦM CAO MỚI

Sau gần 17 năm triển khai, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đã trở thành chủ trương lớn, xuyên suốt của Đảng, Nhà nước, góp phần xây dựng văn hóa tiêu dùng, phát triển thị trường trong nước, nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng Việt Nam. Trước yêu cầu mới, cuộc vận động tiếp tục được củng cố, hoàn thiện và nâng tầm nhất quán: trong đó, Bộ Công Thương đang tích cực triển khai bằng các chương trình, hành động cụ thể.

QUYẾT SÁCH CỦA ĐẢNG

2009

Thông báo 264-TB/TW
(Bộ Chính trị)

Phát động Cuộc vận động
“Người Việt Nam ưu tiên
dùng hàng Việt Nam”.

Mục tiêu:

- Phát huy lòng yêu nước, tự lực – tự cường.
- Xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt.
- Sản xuất hàng Việt chất lượng, cạnh tranh cao.

2015

Kết luận 107-KL/TW
(Ban Bí thư)

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động.
- Xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong hội nhập quốc tế.

2021

Chỉ thị 03-CT/TW
(Ban Bí thư)

- Xác định là nhiệm vụ thường xuyên.
- Cán bộ, đảng viên nêu gương dùng hàng Việt.
- Đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước ưu tiên hàng Việt.

CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ

2012

Chỉ thị 24/CT-TTg

- Nâng cao nhận thức, phát triển thị trường trong nước.
- Thúc đẩy sản xuất – tiêu dùng hàng Việt chất lượng cao.

2013

Công văn 249/TTg-KTTH

- Rà soát chính sách.
- Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng Việt.

2014

Quyết định 634/QĐ-TTg

- Phát triển thị trường trong nước giai đoạn 2014 – 2020.
- Khắc phục hạn chế giai đoạn 2009 – 2013.

2019

Quyết định 1797/QĐ-TTg

- Huy động người Việt Nam ở nước ngoài.
- Giới thiệu – tiêu thụ hàng Việt ra thị trường quốc tế.

2021

Quyết định 386/QĐ-TTg

- Phát triển thị trường trong nước giai đoạn 2021 – 2025.
- Hàng Việt chiếm thị phần lớn tại các kênh phân phối.

2021

Quyết định 1163/QĐ-TTg

- Chiến lược thương mại trong nước đến 2030.
- Tăng trưởng thương mại 9,0 – 9,5%/năm.
- Thương mại điện tử chiếm 10,5 – 11% tổng bán lẻ.

2021

Chỉ thị 28/CT-TTg

- Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng Việt.
- Đẩy mạnh tuyên truyền trong tình hình mới.

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

2009

Thông tri 36/TTtr-MTTW-BTT

- Hướng dẫn triển khai cuộc vận động.
- Thành lập Ban Chỉ đạo các cấp.

2016

Kế hoạch 212 & 291

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo.
- Biểu dương sản phẩm, doanh nghiệp tiêu biểu.

2022

Chương trình phối hợp 09
(MTTQVN – Bộ Công Thương)

- Tăng cường truyền thông.
- Rà soát chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.
- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

BỘ CÔNG THƯƠNG TRIỂN KHAI

2009

Quyết định 5839/QĐ-BCT

- Chương trình hành động đầu tiên hưởng ứng cuộc vận động.

2011

Quyết định 1170/QĐ-BCT

- Đẩy mạnh tuyên truyền – xúc tiến thương mại hàng Việt.

2022

Quyết định 281/QĐ-BCT

- Nâng cao nhận thức người tiêu dùng trong và ngoài nước.

2023

Quyết định 576/QĐ-BCT

- Xây dựng văn hóa tiêu dùng ưu tiên hàng Việt.

2024

Quyết định 740/QĐ-BCT

- Thúc đẩy sản xuất – tiêu dùng hàng Việt.

2025

Quyết định 1540/QĐ-BCT

- Chuyển đổi số – chuyển đổi xanh.
- Chống hàng giả, hàng lậu.

2025 - 2027

Quyết định 2269/QĐ-BCT

- Kích cầu tiêu dùng.
- Phát triển kênh phân phối hàng Việt
- Xây dựng thương hiệu quốc gia.



Các gian hàng Hội chợ Mùa Xuân 2026
tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam

Hàng Việt rạng rỡ sắc xuân trên mọi miền Tổ quốc

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đã tạo bước chuyển lớn, khẳng định vị thế vững chắc mỗi dịp Tết đến, xuân về.



Sự niềm nở, chân thành, trách nhiệm của nhân viên siêu thị là sợi dây kết nối người Việt tin dùng hàng Việt



Saigon Co.op - điểm sáng của hệ thống bán lẻ thuần Việt



Sản phẩm Việt ngày càng được chăm chút về bao bì và chuẩn hóa nguồn gốc



Thức quà quê hương rạng rỡ tại Hội chợ Mùa Xuân 2026



Mỗi sản phẩm là một câu chuyện mang đậm dấu ấn bản sắc văn hóa địa phương



Hàng Việt rực rỡ sắc màu văn hóa
tại các gian hàng trưng bày Hội chợ
Mùa Xuân 2026



Các sản phẩm đạt chỉ dẫn địa lý được ưu tiên trưng bày, khẳng định
chất lượng hàng Việt



Nông sản địa phương hiện diện tại siêu thị, chợ truyền thống Thủ đô



Chợ nổi Cái Răng



Đặc sản vùng miền được người dân ưa chuộng



Hàng Việt phục vụ công nhân tại Khu công nghiệp Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình

LINH THIÊNG ĐỀN CHUNG SƠN

Mời hội tụ mạch nguồn tri ân

VÔ LIỀU

Mỗi dịp Tết đến, xuân về,
người dân muôn phương
lại về thành kính dâng
hương đèn thờ gia tiên
Chủ tịch Hồ Chí Minh.
Trong không gian linh
thiêng, giá trị về cội
nguồn, đạo lý “uống nước
nhớ nguồn” lắng lẽ
lan tỏa, bền bỉ cùng
mùa xuân đất nước.

KÝ ỨC THIÊNG LIÊNG

Đền Chung Sơn được khởi công xây dựng năm 2012 và khánh thành vào ngày 16/5/2020, đúng dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngôi đền tọa lạc trên núi Chung - nơi gắn bó sâu đậm với tuổi thơ của Người, nơi từng in dấu những buổi chăn trâu, thả diều, nơi dòng sông Lam hiền hòa bồi đắp những ước mơ lớn lao của cậu bé Nguyễn Sinh Cung năm nào.

Không chỉ là một công trình kiến trúc tâm linh, đền Chung Sơn mang ý nghĩa lịch sử và văn hóa đặc biệt. Đây là nơi thờ tự tôn nghiêm cha mẹ và anh, chị, em ruột của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thể hiện tình cảm thiêng liêng, lòng biết ơn sâu nặng của Nhân dân cả nước đối với gia đình đã sinh thành, nuôi dưỡng và hun đúc nên một vĩ nhân cho dân tộc.

Cùng với quê nội làng Sen, quê ngoại Hoàng Trù, Khu mộ bà Hoàng Thị Loan, đền Chung Sơn đã trở thành một địa chỉ không thể thiếu trong hành trình về nguồn của đồng bào cả nước và bạn bè quốc tế. Ở nơi đây, mỗi hạng mục kiến trúc, mỗi hiện vật trưng bày đều kể lại câu chuyện về một gia đình nho học, hiếu học, giàu lòng yêu nước - nơi những hy sinh thầm lặng đã góp phần làm nên nhân cách lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Những người anh em ruột thịt của Bác, ngoài người em trai út Nguyễn Sinh Xín mất khi mới một tuổi, chị cả Nguyễn Thị Thanh và anh trai Nguyễn Sinh Khiêm đều một lòng hoạt động cách mạng, hiến dâng trọn đời cho đất nước mà không lập gia đình. Những câu chuyện ấy, khi được kể lại trong không gian linh thiêng của đền Chung Sơn, khiến lòng người lắng xuống, thấm thía hơn về sự hy sinh lớn lao của một gia đình vĩ non sông.

XUÂN VỀ, LÒNG NGƯỜI TÌM VỀ NGUỒN CỘI

Mỗi độ Tết đến, xuân sang, dòng người hành hương về đền Chung Sơn

lại thêm đông. Trong làn khói hương bảng lảng, những bước chân chậm rãi như tìm về một miền ký ức chung của dân tộc.

Hòa cùng dòng người lên đền dâng hương, ông Lê Khánh Hà (TP. Hà Nội) xúc động chia sẻ: “Lần nào về Nghệ An tôi cũng lên Khu di tích Kim Liên để dâng hương tưởng nhớ Bác, lâu nay, có thêm đền Chung Sơn để người dân dâng hương bày tỏ lòng biết ơn với gia tiên của Người. Về đền Chung Sơn, nghe những câu chuyện về gia đình, anh em của Bác, tôi càng thêm xúc động, thêm thương gia đình Bác đã chịu nhiều hy sinh, mất mát vì quê hương, đất nước”.

Với người dân xã Kim Liên, đền Chung Sơn không chỉ là di tích, mà đã trở thành một phần đời sống tinh thần. Những ngày mừng một, ngày rằm, lễ, Tết, việc lên đền dâng hương đã trở thành thói quen, một nếp sinh hoạt văn hóa được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Ông Nguyễn Sinh Hà (xã Kim Liên) tự hào nói: “Người Việt Nam luôn coi trọng việc thờ cúng tổ tiên, một truyền thống lâu đời thể hiện lòng biết ơn với thế hệ đi trước. Bác Hồ - vị lãnh tụ đã hy sinh trọn đời cho dân tộc cũng là một người con hiếu thảo, trọn đạo nghĩa với tổ tiên. Việc xây dựng đền Chung Sơn càng nhấn mạnh đạo hiếu ấy, để muôn đời sau, Nhân dân được chiêm bái, tưởng niệm và học tập”.

Trong không gian yên bình nơi lưng chừng núi, cảm xúc của mỗi người khi đứng trước bàn thờ gia tiên của Bác là sự hòa quyện giữa lòng biết ơn, niềm tự hào và trách nhiệm gìn giữ những giá trị tốt đẹp cho thế hệ mai sau.

TẮM LÒNG TRI ÂN

Đền thờ gia tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng từ tấm lòng biết ơn sâu nặng và khát vọng gìn giữ một không gian thờ tự linh thiêng, bền vững. Đó là kết quả của tâm huyết, sự kiên trì trong suốt 8 năm của Ngân hàng TMCP Bắc Á và tấm



Ngày nay, đến Chung Sơn không chỉ là “địa chỉ đỏ” trong hành trình về nguồn, mà còn là nơi giáo dục truyền thống, nơi đạo lý “uống nước nhớ nguồn” được lan tỏa một cách tự nhiên, sâu lắng. Mỗi bước chân dừng lại nơi đây là một lần con người lắng mình trước cội nguồn, để sống chậm hơn, nghĩ sâu hơn về trách nhiệm với gia đình, xã hội và Tổ quốc.

lòng tri ân sâu sắc của Anh hùng Lao động Thái Hương.

Chia sẻ về công trình, Anh hùng Lao động Thái Hương cho biết: “Là người con của quê hương, mang dòng máu Việt, quý kính vị lãnh tụ tài đức, người Cha già của dân tộc, được sự chấp thuận của Ban Bí thư

Trung ương Đảng, các bộ, ngành và chính quyền tỉnh Nghệ An, tôi cùng tập thể Ngân hàng TMCP Bắc Á phát nguyện đầu tư công đức xây dựng ngôi đền Chung Sơn. Chúng tôi mong muốn góp phần gìn giữ một không gian thờ tự linh thiêng, bền vững cùng thời gian”.

Từ ý tưởng ban đầu đến thiết kế kiến trúc, lựa chọn vật liệu đến bài trí không gian, tất cả đều được thực hiện công phu, cẩn trọng. Ngôi đền mang dáng dấp kiến trúc truyền thống, trang nghiêm nhưng gần gũi, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, để mỗi người khi đặt chân đến đều cảm nhận được sự an yên trong tâm hồn.

Những năm qua, công tác bảo tồn, tôn tạo cảnh quan và chăm sóc di tích luôn được chú trọng. Sự đồng hành âm thầm nhưng bền bỉ của Ngân hàng TMCP Bắc Á và Anh hùng Lao động Thái Hương đã góp phần để đền Chung Sơn trở thành điểm đến quen thuộc, thân thương của người dân và du khách muôn phương. ■

Đền Đồng Bằng

trong mạch nguồn
lịch sử - văn hóa

Việt

Ở vùng đất ven sông Mai Diêm, đền Đồng Bằng hiện lên như một điểm tựa tinh thần bền bỉ, nơi lưu giữ trọn vẹn những trầm tích văn hóa, tín ngưỡng và lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam.

CÚC PHƯƠNG

HUYỀN TÍCH THỦY THẦN VÀ DẤU ẤN GIỮ NƯỚC

Đền Đồng Bằng còn gọi là đền Đức Vua Cha Bát Hải Động Đình, tọa lạc tại trang Đào Động, tổng Vọng Lỗ, huyện Phú Phụng (nay là thôn Đồng Bằng, xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên). Ngôi đền nằm bên dòng sông cổ Mai Diêm, gắn với truyền thuyết thủy thần và những chiến công giữ nước từ buổi bình minh của lịch sử dân tộc. Trải qua hàng trăm năm tồn tại, nơi đây không chỉ là một di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, mà còn được ví như một "bảo tàng sống" của nghệ thuật kiến trúc gỗ và tín ngưỡng dân gian Việt Nam.

Theo ngọc phả lưu truyền, Đức Vua Cha Bát Hải Động Đình - vị thủy thần có công lớn phò trợ Vua Hùng đánh giặc ngoại xâm, chiêu dân, lập ấp, giữ yên bờ cõi. Truyền thuyết kể rằng, khi giặc giả nổi lên, thế giặc mạnh, vua Hùng lập đàn cầu hiển tài. Theo lời chỉ dẫn của Tản Viên Sơn Thánh, triều đình đã về trang Đào Động thỉnh mời thủy thần đứng lên phò trợ. Vị thủy thần ấy đã mộ binh, trấn giữ 8 cửa biển phía Tây, đánh tan giặc dữ, đem lại thái bình cho non sông. Sau chiến công hiển hách, Ngài được sắc phong "Trần Tây An Nam - Tam Kỳ Linh Ứng - Vĩnh Công Đại Vương thượng đẳng thần".

Không chỉ gắn với thời đại Hùng Vương, từ thế kỷ XIII, đền Đồng Bằng còn là nơi phối thờ Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn cùng các danh tướng nhà Trần. Trong ba lần kháng chiến chống quân Nguyên - Mông, vùng đất Đào Động từng là nơi đóng quân, luyện binh của triều Trần. Tương truyền, trước mỗi trận đánh lớn, Hưng Đạo Vương đều lập đàn tại đền để cầu đảo, xin âm phù của Đức Vua Cha Bát Hải. Những dấu tích lịch sử ấy khiến đền Đồng

Bằng không chỉ là chốn linh thiêng, mà còn là nhân chứng trầm lặng của những trang sử giữ nước oanh liệt.

Về kiến trúc, đền Đồng Bằng gây ấn tượng mạnh bởi quy mô đồ sộ và nghệ thuật chạm khắc tinh xảo. Với diện tích nội tự khoảng 6.000 m², gồm 13 tòa, 66 gian liên hoàn, đền được xây dựng theo lối "tiền chữ Nhị - hậu chữ Đinh", tạo thành một quần thể khép kín, bề thế.

Các cung điện, cột kèo, vì nách đều được chạm trổ hoa văn sinh động, sơn son thếp vàng rực rỡ. Hệ thống đồ thờ, đồ tế khí từ thời Lý, Trần, Lê, Nguyễn còn được lưu giữ khá nguyên vẹn. Đặc biệt, trong cấm cung của đền vẫn còn cổ long ngai, hoàng bào cổ và giềng nước ngàn năm không bao giờ cạn. Theo quan niệm dân gian, đây là nơi khởi nguồn của 8 dòng sông tượng trưng cho 8 con rồng, biểu trưng cho sự sinh sôi, phồn thịnh của vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

KHÔNG GIAN LINH THIÊNG VÀ LỄ HỘI TRUYỀN ĐỜI

Những ngày cuối tháng 8 âm lịch, đền trở thành điểm hẹn tâm linh của cư dân khắp vùng châu thổ sông Hồng trong Lễ hội Vua Cha Bát Hải. Đó là lúc lịch sử, tín ngưỡng và đời sống cộng đồng cùng hòa quyện, tái hiện một không gian văn hóa bên bờ đã được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Lễ hội đền Đồng Bằng gồm hai phần chính là phần lễ và phần hội. Phần lễ mở đầu bằng nghi thức rước kiệu thần từ các đền Mẫu Sinh, Quan Đệ Nhất, Đệ Nhị, Đệ Tam, Quan Điều Thất, Quan Đệ Bát về đền chính của Đức Vua Cha. Tiếp đó là các nghi lễ dâng hương, rước bài vị, khai chiêng, múa trống mở hội. Phần hội diễn ra sôi nổi với nhiều trò chơi dân gian truyền thống như: bơi chải, kéo co, đấu vật, cờ tướng, chọi gà...



Đền Đồng Bằng là nơi thờ Đức Vua Cha Bát Hải Động Đình, người có công giúp Vua Hùng đánh giặc ngoại xâm, chiêu dân, lập ấp
Ảnh: Tuấn Ninh

Không chỉ là một lễ hội, đền Đồng Bằng còn là trung tâm thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ, một tín ngưỡng bản địa đặc trưng của người Việt. Trong hệ thống tín ngưỡng này, Đức Vua Cha Bát Hải giữ vị trí đặc biệt, là phụ thân của Thánh Mẫu Đệ Tam và nhiều vị thánh trong Đình Thần. Chính sự gần gũi ấy khiến Ngài trở thành điểm tựa tâm linh quen thuộc của đông đảo thanh đồng, con nhang, đệ tử trong và ngoài tỉnh.

"Dù ai buồn xa bán xa
22 tháng 8 giỗ Cha thì về
Dù ai buồn bán trăm nghề
22 tháng 8 nhớ về Đào Thôn".

Câu nói truyền miệng ấy đã ăn sâu vào tâm thức người dân nơi đây. Dù đi đâu, làm nghề gì, đến ngày giỗ Cha, người ta vẫn hướng lòng trở về đền Đồng Bằng, như một cách trở về với cội nguồn văn hóa của chính mình.

Mỗi năm, đền Đồng Bằng đón hàng triệu lượt du khách thập phương đến

chiêm bái, văn cảnh. Bên cạnh việc gìn giữ không gian linh thiêng, công tác bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, bài trừ mê tín dị đoan luôn được Ban Quản lý di tích chú trọng, để lễ hội thực sự trở thành sinh hoạt văn hóa lành mạnh, giàu giá trị nhân văn.

Với những giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa và tín ngưỡng, năm 1986, đền Đồng Bằng được công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia. Năm 2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ra Quyết định số 3247/QĐ-BVHTTDL đưa Lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia.

Thi bơi chải là nét văn hóa đặc sắc trong Lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng
Ảnh: Tuấn Ninh

Chuyện ngựa ở Bộ Công Thương

Thời Thủ đô giờ ngàn

✿ LÝ XUÂN ĐANG



Đoàn ngựa thồ của đồng bào các dân tộc Tây Bắc tải lương thực phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ, năm 1954

Ảnh tư liệu

Nghe các vị ở Ban liên lạc cán bộ Bộ Kinh tế (nay là Bộ Công Thương) thời còn ở Việt Bắc kháo nhau: “Ngày đó, trông tay Hiến cưới ngựa lại đeo khẩu súng lục thì không một cô gái chưa chồng nào là không mê mết”, tôi bèn tìm đến gặp cho bằng được nhân vật văn kỳ thanh đó.

Cửa mở, tôi bất ngờ bởi trước mắt là một lão ông đã ngoài 80 tuổi (năm 2001) nhưng trông còn trắng kiện, nhanh nhẹn và rất đẹp lão. Sau chén trà, bác Phạm Bảo Hiến lim dim đôi mắt rồi kể về một thời để nhớ và đặc biệt chuyện ngựa.

Khoảng đầu năm 1947, luật sư Phan Anh - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng được Chủ tịch nước bổ nhiệm giữ chức Bộ trưởng Bộ Kinh tế, lúc đó tôi đang giữ chức Trưởng Ban liên lạc Bộ Tổng tham mưu thuộc Bộ Quốc phòng được anh Phan Anh lấy đi theo. Khi đó, cơ quan đóng ở Tế Tiêu (mạn Văn Đình - Hà Nội), Bộ Quốc phòng có tặng luật sư Phan Anh một con ngựa chiến, tiếc rằng thấy trò hành quân đến dốc Cùn (Hòa Bình cũ nay là tỉnh Phú Thọ), con ngựa bị đau không chịu đi nữa đành phải gửi lại địa phương. Sau này, luật sư Phan Anh cứ kể hoài về con ngựa đó.

Tại cơ quan Bộ Kinh tế, những năm cuối của thập kỷ 40 (thế kỷ XX) đóng ở mạn

Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ), quanh vùng núi Tam Đảo có 4 con ngựa: con ngựa trắng to nhất do Bộ trưởng cưới, 3 con còn lại màu nâu, con bé nhất thuộc loại “tranh tiên” do Thứ trưởng Bùi Công Trừng cưới, luật sư Phạm Thành Vinh - Đồng lý Văn phòng bộ cưới một con và con còn lại được giao cho tôi.

Phải nói rằng, con ngựa lúc đó quý lắm, nó là phương tiện giao thông thuận tiện nhất trong địa hình núi rừng. Nhiều khi cơ quan thiếu gạo, phải ăn ngô sắn nhưng vẫn dành thóc cho ngựa ăn. Có lần do có công văn hỏa tốc, tôi phải phóng ngựa xuống tận Bắc Giang, đường dài hàng trăm cây số, đến nơi, ngựa bị quy, phải nấu cháo đập trứng bồi dưỡng, còn người vẫn chỉ là ngó bung, sắn nướng.

Vào mùa đông năm 1950, khi đó, cơ quan Bộ chuyển vào Quang Tắt, gần bến đò Phan Lương, lối đi vào an toàn khu Chiêm Hóa (Tuyên Quang), con ngựa trắng bị chết, cả cơ quan được một bữa tủy lủ: bít tết ngựa, cà ri ngựa với rượu ngô.

Còn tôi, tài cưới ngựa thì khỏi nói, cũng đáng mặt gió-kẻ bởi trước Cách mạng Tháng Tám, tôi rất mê cưới ngựa, đã từng nhiều dịp có mặt ở Quần Ngựa đua tài. Thế mà cũng tí nữa bị ngã ngựa. Chả là hè năm 1949, trong một lần họp hội nghị ở Tam Đảo, con ngựa do tôi cưới thoảng thấy con

ngựa cái của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Nghiêm Xuân Yêm, thế là nó cứ lao bừa đến “giáp chiến” khiến tôi và Bộ trưởng Yêm tí nữa lao xuống vực.

Chuyện về ngựa ở cơ quan Bộ Kinh tế còn nhiều, từ chuyện có anh đùa nhõ lông đuôi ngựa làm tâm xía rằng bị ngựa đá cho tí chết đến chuyện nghe máy bay Pháp quần đảo, ngựa cũng biết tìm chỗ khuất để ẩn. Chẳng biết “linh nghiệm” thế nào, tết Giáp Ngọ 1954, cả mấy chú ngựa còn lại đều được “hóa kiếp”, sự kiện chưa từng có qua 7 cái Tết kháng chiến. Tết đó vui lắm, vì ta sắp bước vào giai đoạn tổng phản công qua việc mở chiến dịch Trần Đình (Điện Biên Phủ), rồi sôi động chuẩn bị tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô. Liên hoan Tết có cả thuốc lá Đại Tiền Môn, rượu Mao Đài... và thịt ngựa; văn nghệ có hò - lơ hò - lơ rồi nhảy sôn - đổ - mì với “dân Liên Xô ca hát trên đồng hoa...” hoặc “Thắm thiết tình Việt - Trung - Xô...”.

Lúc đó, ngựa thật đã được thay thế bằng ngựa sắt là những chiếc xe đạp và cả xe jeep chiến lợi phẩm hoặc xe com - măng - ca của Liên Xô viện trợ.

Vui chén rượu ngày xuân, gọi là tí hương vị Tết xưa để nhớ đến các anh Nhật, anh Dậu, những “giám mã” cơ quan Bộ Kinh tế rất có nghệ thuật và kỹ thuật chăm sóc ngựa khi đó. ■

Qua hai tác phẩm “Bính Ngộ tân xuân” và “Đoàn viên”, hình tượng ngựa Việt đã bước ra khỏi khuôn mẫu quen thuộc, hòa quyện giữa di sản văn hóa và ngôn ngữ trừu tượng biểu hiện. Những mảng màu phóng khoáng không chỉ khơi dậy linh khí đất trời ngày Tết, mà còn lan tỏa năng lượng tích cực, tinh thần nhân văn và khát vọng bứt phá cho năm mới.

Đánh thức linh khí ngựa Việt trong sắc xuân Bính Ngộ

PHƯƠNG HÀ

VỤ ĐIỀU MÀU SẮC VÀ SỰ RUNG ĐỘNG TIỀM THỨC

Trong dòng chảy văn hóa Á Đông, ngựa từ lâu không còn là một loài vật thuần túy mà trở thành biểu tượng của nội lực mạnh mẽ, sự bền bỉ và khát vọng chinh phục đỉnh cao. Những lời chúc “mã đáo thành công” mỗi độ xuân về đã kết tinh thành nét đẹp trong đời sống tinh thần, gửi gắm niềm tin về sự khởi đầu hanh thông của người Việt.

Dưới nhãn quan nghệ thuật của người nghệ sĩ, ngựa còn mang trong mình tầng sâu di sản đa sắc. Đó là hào khí ngút ngàn của ngựa sắt cùng Phù Đổng Thiên Vương bay về cõi bất tử; sự uy nghiêm, tĩnh lặng trong không gian linh thiêng của tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Thánh. Ngựa đóng vai trò như nhịp cầu nối liền cõi thực và cõi mơ, điểm tựa tinh thần để con người đương đại bứt phá, vươn tới những giá trị chân - thiện - mỹ.

Hình tượng ngựa chưa bao giờ vắng bóng trong dòng chảy mỹ thuật nhưng để thổi hồn và làm mới một biểu tượng đã quá quen thuộc vốn là một thử thách đầy khó khăn.

Trong không gian tĩnh lặng của xưởng họa, giữa mùi sơn dầu và những vệt màu còn chưa ráo, họa sĩ Lê Thu Huyền đã chọn cho mình một lối đi riêng, một hành trình độc đạo để chạm vào linh hồn của con vật này.

Trong dòng chảy không ngừng của nghệ thuật đương đại, hội họa trừu tượng ngày càng khẳng định vị thế như một ngôn ngữ thẩm mỹ giàu khả năng biểu đạt nội tâm và tư duy triết lý. Không chỉ góp phần làm mới không gian



Họa sĩ Lê Thu Huyền - Trưởng ban Truyền thông Tạp chí Mỹ thuật đang hoàn thiện bức vẽ ngựa xuân Bính Ngộ 2026

sống, tranh trừu tượng còn hiện diện mạnh mẽ trong các hình thức sắp đặt và kiến tạo mỹ học đương đại.

Theo họa sĩ Lê Thu Huyền, việc vẽ ngựa trong năm Bính Ngộ 2026 không phải là sự sao chép lại những gì mắt thấy, mà là cuộc truy tìm những rung động ẩn sâu trong tiềm thức.

“Thay vì khai thác hình tượng ngựa theo lối tạo hình quen thuộc, tôi tiếp cận bằng ngôn ngữ trừu tượng biểu hiện. Trong quá trình sáng tác, tôi để bản năng dẫn dắt, tìm ra điểm nhấn từ những mảng màu, từ cảm xúc nội tâm, để hình tượng ngựa hiện lên như một biểu trưng hơn là một hình ảnh cụ thể” - họa sĩ Lê Thu Huyền nói.

Trong tâm thức Việt, con ngựa mang linh khí đất trời, một biểu tượng bền bỉ xuyên suốt chiều dài lịch sử. Từ nét chạm khắc nơi đình chùa linh thiêng đến không gian tâm linh, hình tượng ấy không phai nhạt mà âm thầm kết nối mạch nguồn di sản của cha ông với nhịp sống đương đại.

Bước sang ngưỡng của Bính Ngộ, hình ảnh con ngựa còn mang sứ mệnh khơi mở một đời sống mới. Mỗi nét vẽ, họa sĩ đều gửi gắm khát vọng về sự đổi mới, thành công, một lời chúc cho sự chuyển động tích cực, bứt phá mạnh mẽ của mỗi cá nhân và cộng đồng.

LINH VẬT NGỰA BÌNH NGỘ: TỪ DI SẢN ĐẾN TRỪU TƯỢNG

Trong dịp ra mắt đầu năm 2026, họa sĩ Lê Thu Huyền giới thiệu hai tác phẩm: “Bính Ngộ tân xuân” và “Đoàn viên” tại triển lãm “Vô Diệu Thức”, hai tác phẩm đã được sưu tập ngay trong ngày khai mạc.



Tác phẩm “Đoàn viên”

Tác phẩm “Bính Ngộ tân xuân” là hình ảnh hai cặp ngựa trong sắc xuân rực rỡ, thể hiện sự gắn kết, yêu thương và một khởi đầu nhiều hy vọng. Nhiều người chia sẻ, khi đứng trước bức tranh, họ cảm nhận được một “lối mở” cho năm mới, nhẹ nhàng nhưng đầy năng lượng tích cực.

Trong khi đó, tác phẩm “Đoàn viên” là biểu tượng của sự quân tụ, gia đình, sự kết nối rất gần với tinh thần Tết Việt. Chị chia sẻ, cảm thấy may mắn khi các tác phẩm này được một nhà sưu tập đón nhận ngay trong ngày ra mắt. Với nghệ sĩ, niềm hạnh phúc lớn nhất là khi tác phẩm chạm được vào cảm xúc người xem.

Hội họa của họa sĩ Lê Thu Huyền là một thế giới giàu năng lượng, nơi những mảng màu rực rỡ đan xen vào nhau tạo nên nhịp điệu sống động. Trong mỗi khung hình, người ta luôn bắt gặp sức xuân tuôn chảy mãnh liệt, tinh thần tích cực lan tỏa như muốn phá vỡ mọi giới hạn của toan khổ lớn.

Khước từ việc định vị những hình hài cụ thể, Lê Thu Huyền chọn mở ra không gian đa tầng cảm xúc, tạo nên tác phẩm với một đời sống riêng, người xem soi thấy trong đó những mảnh ghép ký ức và câu chuyện của mình.

“Tranh của tôi không chỉ là tác phẩm cá nhân, mà góp phần lan tỏa giá trị văn hóa, thẩm mỹ đến cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Nghệ thuật, không dừng lại ở cá nhân họa sĩ mà là một đời sống chung, hướng tới sự vận động, đổi mới và tương lai tốt đẹp giống như tính thần mạnh mẽ, bền bỉ của hình tượng con ngựa trong năm mới” - họa sĩ Lê Thu Huyền bày tỏ. ■

Trì ân những "chiến binh thầm lặng" nơi Suối Dầu

MAI VĂN ĐỒNG

Nằm cách trung tâm Nha Trang chừng 20 km về phía nam, Trại chăn nuôi Suối Dầu (tỉnh Khánh Hòa) thuộc Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC) do bác sĩ Alexandre Yersin thành lập từ năm 1896 được xem như "địa sản sống". Nơi đây, có gần 400 con ngựa được chăm sóc đặc biệt để thực hiện sứ mệnh cao cả: góp phần bảo vệ và cứu sống con người.

DẤU CHÂN NGƯỜI TIỀN PHONG VÀ ĐẤT HUYỀN THOẠI

Chúng tôi đến Trại chăn nuôi Suối Dầu vào một buổi sáng đầu xuân, trong cơn mưa phùn bay lất phất. Con đường vào trại thơ mộng với hai hàng cây dầu rải xanh tươi, cao vút. Phía sau cổng trại, bức tượng bán thân của bác sĩ Alexandre Yersin uy nghi trong một công viên nhỏ với các loài hoa rực rỡ bao quanh.

Xa xưa, những chú ngựa đang lặng lẽ đứng đó, oai vệ và bao dung. Ít ai biết rằng, đằng sau vẻ tĩnh lặng dưới màn mưa phùn là những dòng máu nóng hổi đang "chờ được chảy", mang theo sứ mệnh cứu người cao cả mà thiên nhiên đã gửi gắm qua những "chiến binh" thầm lặng.

Lịch sử Trại chăn nuôi Suối Dầu gắn liền với tên tuổi vị bác sĩ đáng kính Alexandre Yersin. Tháng 9 năm 1895, sau khi thành lập Phòng thí nghiệm Yersin (tiền thân của Viện Pasteur Nha Trang ngày nay), bác sĩ Alexandre Yersin đã nghĩ ngay đến việc lập trại để nuôi ngựa, bởi đây là loài vật được chọn dùng trong việc sản xuất huyết thanh chống dịch hạch.

Ban đầu, đàn ngựa được nuôi ở gần thành Diên Khánh, nhưng nơi ấy thiếu đất trồng làm đồng cỏ. Sau một thời gian tìm kiếm, bác sĩ Yersin đã chọn Suối Dầu - khi đó còn là một cánh rừng hoang rậm rạp lập trại.

Bằng số tiền ít ỏi của bản thân và sự hỗ trợ từ hai người bạn đồng nghiệp là Roux và Calmette, bác sĩ Yersin đã cải tạo vùng đất hoang vu

Thạc sĩ NGUYỄN VĂN MINH
Trưởng Trại chăn nuôi Suối Dầu:

"Đàn ngựa Suối Dầu không lên tiếng, nhưng sự cống hiến của chúng vang vọng trong từng ca được cứu sống, trong từng bệnh nhân vượt qua làn ranh sinh tử".

thành những cánh đồng cỏ phì nhiêu, những ruộng ngô, lúa, thuốc lá xanh ngắt. Từ những con vật đầu tiên, đến năm 1914, Suối Dầu đã trở thành trang trại hoàn chỉnh với hơn 300 ha cao su và gần 2.000 con gia súc.

Ngày nay, dưới sự quản lý của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC), Suối Dầu không chỉ là "trại chăn nuôi đặc biệt" nhất Việt Nam mà còn là trung tâm cung cấp huyết thanh ngựa lớn nhất Đông Nam Á.

Không giống các trang trại thông thường là nuôi ngựa để lấy sức kéo hay phục vụ du lịch, ngựa ở trại Suối Dầu được nuôi với mục đích "cứu người" thông qua việc sản xuất các chế phẩm y tế.

Cứ định kỳ, khi lượng kháng thể trong máu đạt đỉnh, những chú ngựa lại bước vào khu vực lấy máu. Một chú ngựa khỏe mạnh có thể hiến từ 5 đến 8 lít máu mỗi lần mà không ảnh hưởng đến sức khỏe lâu dài nhờ chế độ chăm sóc đặc biệt tại đây. Sự đóng góp của chúng không thể tính bằng tiền, mà phải tính bằng số mạng người được cứu sống.



Anh Nguyễn Long Hồ bên những chú ngựa
Ảnh: Văn Đồng

NHỮNG "CHIẾN BINH" THẦM LẶNG CỨU NGƯỜI

Thạc sĩ Nguyễn Văn Minh - Trưởng Trại chăn nuôi Suối Dầu - cho biết, để trở thành những "chiến binh hiến máu", mỗi chú ngựa ở đây phải trải qua quy trình tuyển chọn, chăm sóc cực kỳ khắt khe theo tiêu chuẩn quốc tế, được định danh bằng mã số trên thân mình và có sổ nhật ký theo dõi sức khỏe trọn đời.

"Chúng phải đủ chuẩn từ 4 - 6 tuổi, trọng lượng 230 kg trở lên và được khám sàng lọc sức khỏe, đảm bảo không bị dị tật bẩm sinh, không mắc bệnh, không có ký sinh trùng đường ruột và quan trọng nhất là phải đạt các chỉ tiêu về hằng số huyết học, sinh lý và sinh hóa mới được tuyển chọn", Thạc sĩ Nguyễn Văn Minh thông tin.

Mỗi năm, Trại chăn nuôi Suối Dầu cung cấp từ 8.000 - 11.000 lít huyết thanh kháng uốn ván; 4.500 lít huyết thanh kháng dại; 1.000 lít huyết thanh kháng nọc rắn hổ; 300 lít huyết thanh kháng nọc rắn lục; 200 lít huyết thanh kháng nọc rắn chàm quạp và 200 lít huyết thanh kháng nọc rắn cạp nia Bắc...

Đằng sau những con số tưởng chừng khô khan ấy là biết bao quy trình khoa học nghiêm ngặt, sự phối hợp bền bỉ giữa con người và vật nuôi, những lần lấy máu an toàn, nhân đạo, chính xác. Chính những "liều thuốc sinh tử" này đã níu giữ sự sống cho biết bao người trong khoảnh khắc mong manh nhất.

Điều gây xúc động nhất tại Suối Dầu chính là mối liên kết vô hình giữa con người và vật nuôi. Những chú ngựa ở đây được chăm sóc bằng một quy trình nghiêm ngặt, nhân văn, bắt đầu từ những điều giản dị nhất.



Nhân viên Trại chăn nuôi Suối Dầu thực hiện lấy máu ngựa
Ảnh: Văn Đồng

Khẩu phần ăn của mỗi chú ngựa cũng được tính toán khoa học bảo đảm đủ từ 18 - 22 kg cỏ tươi mỗi ngày, kết hợp 2,5 - 3,0 kg thức ăn tinh, được cung cấp đúng giờ, đúng định lượng.

Ngoài chăm sóc thường nhật, đội ngũ bác sĩ thú y và cán bộ kỹ thuật còn trực tiếp theo dõi sức khỏe từng chú ngựa. Thực hiện quy trình gây miễn dịch khoa học, chính xác và nhân đạo, bảo đảm ngựa đạt trạng thái sinh lý tốt nhất trước khi lấy máu.

Anh Nguyễn Long Hồ - người đã có 32 năm gắn bó với đàn ngựa - chia sẻ: "Chúng tôi thuộc lòng tính nết từng con ngựa, vuốt ve an ủi chúng sau mỗi lần lấy máu. Có lúc nhìn chúng mệt mỏi hay sốt sau khi tiêm độc tố, anh em trong đội cũng thấy xót xa, thậm chí có người rơi nước mắt khi thấy một 'chiến sĩ' bỏ chân ngã xuống sau nhiều năm tận hiến".

Anh Lê Mộng Đài - Trợ lý nghiên cứu Trại chăn nuôi Suối Dầu - cho biết: "Những chú ngựa cho huyết thanh có quảng đời phục vụ ngăn ngừa từ 5 đến 6 năm do phải liên tục chống chịu với độc tố. Đó là một sự hy sinh thầm lặng, không đòi hỏi trả ơn và sự tận hiến của chúng đối với con người là vô giá".



Những chú ngựa trong Trại Chăn nuôi Suối Dầu

Ảnh: Văn Đồng

Năm ngửa

NÓI CHUYỆN

“phi nước đại”

MAI LIÊU

ĐỘNG LỰC TỪ KHÁT VỌNG VÀ HÀNH ĐỘNG

Trong chuyến thăm và làm việc với tỉnh Nghệ An vào tháng 5/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: Nghệ An là vùng đất “địa linh, nhân kiệt”, nơi hun đúc khí chất của những con người kiên trung, tài hoa và giàu khát vọng vươn lên. Chỉ có tư duy đột phá, hành động quyết liệt và khát vọng đủ lớn mới có thể biến tiềm lực thành hiện thực, đưa Nghệ An không chỉ “trở thành tỉnh khá” như Bác Hồ từng căn dặn mà còn trở thành cực tăng trưởng tầm quốc gia, xa hơn là mô hình phát triển hiện đại của miền Trung trong kỷ nguyên mới.

Sự quan tâm và gửi gắm ấy đã trở thành nguồn động lực lớn để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An nỗ lực vượt qua khó khăn, khép lại năm 2025 với nhiều kết quả ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,44%, xếp thứ 13 cả nước; trong đó công nghiệp tăng 14,54%, trở thành động lực chính nhờ sự phục hồi của công nghiệp chế biến, chế tạo và các dự án FDI đi vào hoạt động.

Thu ngân sách đạt 29.211 tỷ đồng, vượt 64,8% dự toán, cao nhất từ trước đến nay; kim ngạch xuất khẩu đạt 4,5 tỷ USD, tăng 42,6%, vượt tới 170 quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm 2025 cũng đánh dấu mốc quan trọng khi Nghệ An thu hút trên 1 tỷ USD vốn FDI với 25 dự án cấp mới, cùng nhiều dự án hạ tầng trọng điểm được hoàn thành và khởi công.

“HÀNG THẮNG, LỐI THỌNG” - TINH THẦN XUYÊN SUỐT

Chia sẻ về những kết quả đạt được, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Khắc Thận khẳng định: Thành quả của năm 2025 là kết tinh của tinh thần đoàn kết, thống nhất, sự phát huy trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng vươn lên của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh.

Theo Bí thư Tỉnh ủy, Nghệ An có lợi thế lớn về cơ chế, chính sách đặc thù, vị trí giao thông chiến lược và nguồn nhân lực dồi dào. Vấn đề then chốt hiện nay là biến tiềm năng thành hành động cụ thể, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ.

Bước sang năm 2026, năm khởi đầu kế hoạch phát triển 5 năm (2026 - 2030), Nghệ An mang theo khát vọng “phi nước đại” để tăng tốc, bứt phá và vươn lên mạnh mẽ. Từ quyết tâm của cả hệ thống chính trị đến niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, khí thế mới đang lan tỏa trên vùng đất “địa linh, nhân kiệt”, mở ra kỳ vọng về một giai đoạn phát triển nhanh hơn, bền vững hơn và tự tin hội nhập.



Ông Nguyễn Khắc Thận (thứ tư từ phải sang) - Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An làm việc với xã Quế Phong

Tỉnh Nghệ An xác định quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, tiên phong kiến tạo thể chế, đột phá cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền phục vụ. Mục tiêu là hình thành nền hành chính liêm chính, gần dân, sát dân; tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, nhất là trong bối cảnh vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

“Nghệ An sẽ bước vào giai đoạn tăng tốc với khát vọng đi nhanh, đi xa, đi bền và đi đúng hướng. Nhịp tăng tốc là sự cộng hưởng của cả hệ thống - từ tư duy điều hành, chất lượng thể chế, hạ tầng mở lối đến sự đồng lòng của người dân và sức bật của doanh nghiệp” - Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Khắc Thận nhấn mạnh.

MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG 2 CON SỐ

Năm 2026, năm đầu của kế hoạch 5 năm 2026 - 2030, Nghệ An đặt mục tiêu tăng trưởng GRDP từ 10,5 - 11,5%. Để hiện thực hóa mục tiêu này, UBND tỉnh xác định tập trung cụ thể hóa 7 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, đồng thời rà soát, hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền địa phương theo hướng kiến tạo, hỗ trợ và tháo gỡ các rào cản phát triển.

Tại buổi họp báo quý IV/2025, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An Thái Văn Thành cho rằng, tăng trưởng cần được duy trì ổn định qua các năm, không chỉ nhanh mà còn chất lượng, bền vững, đủ sức tạo nền tảng an sinh cho người dân.

Trong khi đó, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An Phùng Thành Vinh gọi mô hình ảnh năm ngựa - biểu trưng cho sự vận động bền bỉ, tiên phong và hướng về phía trước. Với người dân xứ Nghệ, đó còn là hình ảnh của sự cần cù, đoàn kết, vượt khó để vươn lên. Ông tin tưởng, với tinh thần và động lực đang có, Nghệ An sẽ tạo nên những dấu ấn rõ nét hơn trong năm 2026.

DOANH NGHIỆP HÒA NHỊP TĂNG TỐC

Trong bức tranh phát triển chung, doanh nghiệp được xác định là trung tâm tạo ra của cải vật chất, việc làm và nguồn thu ngân sách. Năm 2025, chỉ số tăng trưởng công nghiệp của Nghệ An đứng thứ 4 cả nước, khẳng định vị thế ngày càng rõ nét trên bản đồ công nghiệp quốc gia.

Bước sang năm 2026, cộng đồng doanh nghiệp Nghệ An kỳ vọng tiếp tục “phi nước đại” bằng nhiều cách khác nhau: mở rộng nhà xưởng, đầu tư dây chuyền công nghệ cao, đổi mới

quản trị, chuyển đổi số hoặc chinh phục các thị trường khó tính bằng uy tín và chứng chỉ quốc tế.

Theo ông Trần Anh Sơn - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Nghệ An, khi doanh nghiệp được hoạt động trong môi trường thông thoáng, được dẫn dắt bởi chiến lược rõ ràng và chính sách ổn định, nhịp tăng trưởng sẽ nhanh hơn và bền vững hơn.■



Nghệ An bước vào năm mới với khí thế, niềm tin và khát vọng mới. Sức xuân đang lan tỏa trên những công trường, nhà máy, tuyến đường mở rộng về phía trước. Tin rằng, với nhịp sai đều của ý chí và bản lĩnh, Nghệ An sẽ tiếp tục bứt phá, hướng tới một giai đoạn phát triển mạnh mẽ, bền vững và đầy tự hào.

NĂM BÌNH NGỌ MẠN BÀN VỀ “**người ban**” CỦA ĐỒNG BÀO VÙNG CAO

Bước vào năm mới Bình Ngọ, hình tượng con ngựa lại hiện diện sinh động trong đời sống văn hóa dân gian, gợi nhớ về loài vật đã gắn bó, thân thiết với người dân vùng miền núi phía Bắc. Những con ngựa cần mẫn theo chân người xuống núi mang hàng hóa về chợ phiên, rong ruổi cùng các chàng trai, cô gái bản trong những ngày xuân rộn ràng.

✿ LINH NHÌ

Ngay nay, nhịp sống hiện đại cùng hệ thống giao thông thuận tiện với ô tô, xe máy đã làm diện mạo đời sống người dân vùng cao, miền núi đổi thay rõ rệt. Tuy nhiên, lên với vùng cao hôm nay, đặc biệt trong những phiên chợ cuối tuần, người ta vẫn dễ bắt gặp hình ảnh quen thuộc của những chú ngựa thồ hàng hóa trên lưng, vất vẻo theo sườn núi mờ sương.

Hình ảnh con ngựa gợi nhắc một phần ký ức lao động, văn hóa và nghĩa tình, nơi nó từng là sức mạnh của kinh tế, là bạn đồng hành của con người và trở thành biểu tượng cho sự dẻo dai, bền bỉ của cư dân vùng cao phía Bắc.

Hình ảnh ẩn tượng trên những sườn núi cheo leo của Tây Bắc, giữa

đá tai mèo sắc lạnh của cao nguyên Đồng Văn hay những con đường mòn lưng chừng mây ở Trạm Tấu, Mù Cang Chải, hình ảnh con ngựa lăm lăm theo chân người từ lâu đã trở thành một phần không thể tách rời của đời sống vùng cao. Ở đó, ngựa không chỉ là phương tiện đi lại, không chỉ là sức kéo, mà còn là người bạn đồng hành bền bỉ, trung thành của đồng bào các dân tộc Mông, Tày, Nùng, Thái, Mường...

Trong ký ức của nhiều thế hệ người vùng cao, ngựa gắn với những ngày gian khó. Khi đường chưa mở, xe máy chưa lên được núi, mọi hoạt động mưu sinh đều trông cậy vào đôi chân dẻo dai của ngựa. Ngựa thồ ngô, thóc từ nương về bản; chở phân bón, hạt giống ngược dốc; kéo gỗ, kéo đá dựng



Dua ngựa truyền thống tại Bắc Hà (Lào Cai)

nhà; vượt suối sâu, leo dốc cao mà không một phương tiện cơ giới nào có thể thay thế. Những con đường mòn ngoằn ngoèo lưng núi, những khe suối dữ dội mùa mưa, những triền đá dựng đứng... đều in dấu vó ngựa cùng bước chân con người.

Đặc biệt, với người Mông, con ngựa như người bạn gắn bó mật thiết. Ngựa được nuôi ngay tại nhà, được chăm sóc kỹ lưỡng, hiểu tiếng người, biết đường về bản. Trong đời sống lao động vất vả, ngựa lặng lẽ gánh phần nhọc nhằn, như một sự “trả ơn” cho tình cảm mà con người dành cho nó. Người Mông dẻo dai, chịu khó bao nhiêu ngựa của họ cũng bền bỉ, cần mẫn bấy nhiêu, không chùn chân trước đá tai mèo, không ngại đường xa, dốc cao.

Không chỉ gắn với lao động sản xuất, ngựa còn hiện diện trong đời sống tinh thần, phong tục tập quán của đồng bào vùng cao. Ngày trước, trai bản đi hỏi vợ thường cưỡi ngựa. Chàng trai nào có con ngựa đẹp, khỏe, thuần tính luôn tạo được ấn tượng với các cô gái. Ngựa theo người đi hội,

đi chơi xuân, rong ruổi trong những ngày tìm bạn đời...

Ngày nay, do nhiều yếu tố, hình ảnh con ngựa trong đời sống người vùng cao đang dần vơi, nhưng những sự kiện, hoạt động gắn với ngựa vẫn thu hút du khách. Phiên chợ ngựa và đua ngựa truyền thống vẫn là “điểm hẹn” thu hút trên cao nguyên trắng Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. ■

“Giữa nhịp sống hiện đại đang đổi thay từng ngày, hình ảnh vó ngựa vùng cao lặng lẽ in dấu trên sườn núi, trong ký ức và đời sống đồng bào như một biểu tượng bền bỉ của lao động, nghĩa tình và bản sắc không thể phai mờ.



Du khách trải nghiệm cưỡi ngựa trên vùng cao



Bước ra từ huyền thoại để vươn mình

**Xuân Bính Ngọ 2026, vó ngựa
Thánh Gióng không còn vang lên từ
trang sử cũ, mà hiện diện qua lớp
sơn mài lạnh lẽ, sâu thẳm.**

TIẾN ANH

Tại làng cổ Đường Lâm, họa sĩ, Nghệ sĩ Ưu tú Nguyễn Tấn Phát đã tạo nên 2.026 tác phẩm về ngựa. Bộ sưu tập mang tên “Gióng” đã nhẹ nhàng đưa hình ảnh ngựa bước ra khỏi huyền thoại, hòa vào đời sống bằng tinh thần bền bỉ và khát vọng vươn lên.

Nghệ thuật đặc sắc sau hình tượng con ngựa

Tôi gặp họa sĩ, Nghệ sĩ Ưu tú Nguyễn Tấn Phát vào một buổi chiều cận Tết Bính Ngọ, khi làng cổ Đường Lâm bắt đầu khoác lên mình lớp áo rất riêng của những ngày cuối năm. Ánh nắng xuyên nhẹ qua những bức tường đá ong sẫm màu, gió mang theo mùi tre khô, mùi gỗ cũ và thoảng đâu đó mùi sơn mài còn đang “thở”. Trong không gian ấy, hình tượng ngựa xuất hiện không ồn ào, không phô trương, mà lạnh lẽ, bền bỉ như một mạch chảy văn hóa được đánh thức đúng thời khắc xuân về.

Năm Bính Ngọ 2026, ngựa trở lại trong đời sống tinh thần người Việt như một biểu tượng quen thuộc của sự dịch chuyển, khởi đầu và bứt phá. Nhưng tại Đường Lâm, hình ảnh ngựa trong bộ sưu tập sơn mài “Gióng” của họa sĩ, Nghệ sĩ ưu tú Nguyễn Tấn Phát không dừng ở vai trò linh vật năm mà mang dáng dấp của huyền thoại, của ký ức cộng đồng được kể lại bằng ngôn ngữ mỹ thuật đương đại.

Bộ sưu tập “Gióng” được trưng bày từ ngày 24/12/2025 đến 24/2/2026, quy tụ 2.026 tác phẩm sơn mài độc bản - con số mang tính biểu tượng, gắn trực tiếp với năm âm lịch. Đây không phải lựa chọn ngẫu nhiên, mà là cách người nghệ sĩ gửi gắm thời gian vào tác phẩm, để mỗi hình ngựa trở thành một dấu mốc của mùa xuân đang mở ra.

Ngựa trong “Gióng” không đơn thuần là loài vật bình thường. Đó là ngựa của Thánh Gióng - hình tượng bất tử của văn hoá Việt, gắn với sức mạnh quật cường, tinh thần đứng dậy và khát vọng vươn lên của cả cộng đồng. Hình ảnh ngựa sắt trong huyền thoại được chuyển hóa thành những dáng ngựa sơn mài đa hình, khi căng tràn năng lượng, khi trầm tĩnh, khi như đang chuyển mình trong khoảnh khắc giao mùa. Có tác phẩm nhấn mạnh vào dáng đứng vững chãi, có tác phẩm gợi cảm giác phi nước đại, có tác phẩm lại chỉ phác một đường cong, đủ để gợi chuyển động.

Điều đáng chú ý là bộ sưu tập không lặp lại một mô-típ duy nhất. 2.026

tác phẩm là những câu chuyện khác nhau về con ngựa, về hành trình đi lên, về mối liên kết giữa con người và sức mạnh tinh thần mà con ngựa đại diện. Ngựa trong “Gióng” không đơn độc, mà luôn gắn với cộng đồng, với không gian văn hóa Việt, hay những lớp trầm tích lịch sử được gợi mở qua màu sơn, chất liệu và hình khối.

Thời gian và sức bền của một biểu tượng Việt

Sơn mài là chất liệu chủ đạo của bộ sưu tập và trở thành người kể chuyện đầy nội lực. Những lớp sơn được chồng lên nhau, mài đi, bọc lại những sắc độ sâu thẳm, tạo nên cảm giác vừa cổ kính, vừa mới mẻ. Trong ánh sáng tự nhiên của làng cổ, bề mặt sơn mài phản chiếu không gian xung quanh, khiến mỗi hình ngựa như đang hòa vào cảnh vật, vào nhịp sống mùa xuân đang đến rất gần.

Chất liệu gỗ, tre và đá ong được lựa chọn không chỉ vì tính bản địa, mà vì khả năng mang theo ký ức. Đá ong cũng là vật liệu đặc trưng của Đường Lâm, xuất hiện trong các tác phẩm như một lớp nền trầm mặc, gợi liên tưởng đến sự bền bỉ, trường tồn. Tre và gỗ, những vật liệu gần bó với đời sống làng quê Việt, mang lại cảm giác ấm áp, gần gũi, khiến hình tượng ngựa không trở nên xa cách, mà hiện diện rất đời.

Một điểm khác biệt của “Gióng” là cách bộ sưu tập vượt ra khỏi không gian trưng bày thuần túy. Ngựa không chỉ hiện diện trên các tác phẩm nghệ thuật để ngắm nhìn, mà còn bước vào đời sống thông qua các sản phẩm ứng dụng: bàn, ghế, tủ, lọ hoa, vật dụng nội thất nghệ thuật. Ở đó, hình tượng ngựa sơn mài trở thành một phần của không gian sống, đồng hành cùng sinh hoạt thường nhật, mang tinh thần xuân và năng lượng năm mới vào từng góc nhà.

Cách tiếp cận này khiến “Gióng” không chỉ là một dự án mỹ thuật, mà là một đề xuất văn hóa rõ ràng cho “năm ngựa”. Biểu tượng Thánh Gióng được đưa từ huyền thoại vào đời sống, từ di sản sang kinh tế sáng tạo, từ không gian làng cổ mở rộng ra đô thị và xa hơn nữa là không gian quốc tế. Ngựa, trong cách kể này, không chỉ là biểu trưng truyền



Họa sĩ, Nghệ sĩ Ưu tú Nguyễn Tấn Phát chăm chút từng tác phẩm trong bộ sưu tập “Gióng” Ảnh: PC



Tác phẩm “Gióng” chuyển hóa hình tượng Thánh Gióng thành ngựa sơn mài, gợi tinh thần bền bỉ và khát vọng vươn lên Ảnh: PC

trên cả nước. Việc mở không gian sáng tác cho du khách tham quan, trải nghiệm cũng khiến bộ sưu tập trở thành một điểm chạm văn hóa đặc biệt trong dịp Tết.

Trong không khí xuân Bính Ngọ cận kề, khi con người thường hướng về những khởi đầu mới, “Gióng” mang đến một cách nhắc nhở nhẹ nhàng mà sâu sắc. Con ngựa trong bộ sưu tập không thúc giục, không hô hào, mà âm thầm gợi mở tinh thần vươn lên, bền bỉ và gắn kết. Đó là tinh thần của Thánh Gióng, nhưng cũng rất Việt, phù hợp để gửi gắm vào thời khắc chuyển giao năm cũ và năm mới. ■

“**Khi xuân Bính Ngọ đang đến rất gần, bộ sưu tập “Gióng” như một lời chúc Tết không ồn ào, nhưng đủ sâu. Chúc cho một năm mới mạnh mẽ, bền bỉ và đủ dũng khí để mỗi người vươn mình bước tiếp trên hành trình của riêng mình.**”

Giữa sắc xuân vùng biên Tây Bắc, Cửa khẩu quốc tế Tây Trang và Ma Lù Thàng rộn ràng các hoạt động xuất nhập khẩu. Từ những kết quả trong năm qua, mở ra kỳ vọng mới cho kinh tế cửa khẩu năm 2026.

THU THÙY



Xuân mới

NƠI PHÊN DẬU TÂY BẮC

NHỊP THÔNG THƯƠNG GIỮA MÙA XUÂN BIÊN GIỚI

Trong sáng nắng xuân, chúng tôi có mặt tại Cửa khẩu quốc tế Tây Trang (Điện Biên) khi những cánh hoa anh đào vừa e ấp bung nở. Giữa sắc hồng và nắng ấm của mùa xuân vùng biên, không khí nơi cửa khẩu dường như cũng rộn ràng hơn. Những chuyến xe qua lại, những bước chân tất bật của người dân làm ăn buôn bán, xen lẫn tiếng chào hỏi thân quen của lực lượng làm nhiệm vụ... Tất cả tạo nên bức tranh sinh động về một cửa khẩu đang hồi sinh mạnh mẽ sau những năm trầm lắng vì dịch bệnh.

Đón chúng tôi là những cán bộ, chiến sĩ Biên phòng, Hải quan đang miệt mài với công việc thường nhật. Năm 2025 khép lại với những tín hiệu tích cực: an ninh trật tự được giữ vững, hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu duy trì nhịp độ tăng trưởng ổn định.

Tại khu vực làm thủ tục xuất nhập cảnh, dù có thời điểm lượng công dân khá đông, song mọi quy trình vẫn diễn ra trật tự, thông suốt. Người dân được hướng dẫn xếp hàng ngay ngắn, các thủ tục kiểm tra hồ chiếu, giấy thông hành được thực hiện nhanh gọn, chính xác; giúp tiết kiệm thời gian và hiệu quả.

Ông Nguyễn Văn Tuấn (phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) chia sẻ: "Sau thời gian dài gián đoạn vì dịch Covid-19, việc đi lại, giao thương giữa hai bên biên giới đã thuận lợi hơn nhiều. Bà con từ Lào sang Việt Nam buôn bán và ngược lại ngày càng đông, mang theo kỳ vọng về một năm làm ăn khởi sắc".

Theo thống kê, trong năm 2025, Cửa khẩu quốc tế Tây Trang đã làm thủ tục cho hàng trăm lượt người xuất nhập cảnh. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng, Trạm kiểm soát Biên phòng của khẩu chủ trọng cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng phần mềm quản lý hiện đại, giảm thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

Không chỉ nhộn nhịp dòng người,

hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại Cửa khẩu quốc tế Tây Trang cũng ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực. Những chuyến hàng tiểu dùng, vật liệu xây dựng sản xuất trong nước đều đặn được xuất sang Lào; chiều ngược lại là các mặt hàng nông sản - lâm sản của bạn bè láng giềng. Quá trình thông quan diễn ra nhanh chóng nhờ các chính sách thông thoáng và mức độ tự động hóa cao trong xử lý thủ tục.

Đại úy Nguyễn Đức Sơn - Phó Trạm trưởng Trạm Kiểm soát Biên phòng cửa khẩu - cho biết, đơn vị luôn chủ động bố trí lực lượng phân luồng hợp lý, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng. Qua đó, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại.

GIỮ NHỊP BÌNH YÊN CHO NHỮNG MÙA XUÂN MỚI

Từ Điện Biên, chúng tôi đến với Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng (Lai Châu), nơi đây cũng đang bước vào mùa xuân với nhịp sống sôi động. Năm qua, nơi đây ghi dấu ấn bằng những hoạt động đối ngoại quan trọng, đặc biệt là sự kiện Sở Công Thương tỉnh Lai Châu (Việt Nam) và Cục Thương mại quốc tế Hồng Hà (tỉnh Vân Nam, Trung Quốc) ký Bản ghi nhớ về triển khai hành động "Tăng cường hợp tác thương mại, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả"; Hội nghị thường niên giữa lãnh đạo các tỉnh biên giới Việt Nam và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Những cam kết hợp tác đã mở ra không gian mới cho giao thương, đầu tư và giao lưu nhân dân hai bên biên giới.

Tinh thần hợp tác "Bốn hơn" - giao lưu hữu nghị mật thiết hơn, hợp tác thực chất sâu sắc hơn, lĩnh vực hợp

Bước sang năm 2026, kỳ vọng kinh tế cửa khẩu Tây Bắc tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, mở thêm nhiều cơ hội cho phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch. Mỗi mùa xuân đi qua nơi biên giới sẽ được viết tiếp bằng sự gắn kết, tin cậy và khát vọng vươn lên của những con người đang ngày đêm bám trụ nơi tuyến đầu Tổ quốc.



Du khách xuất nhập cảnh qua Cửa khẩu quốc tế Tây Trang
Ảnh: Thành Đạt

tác mở rộng hơn, giao lưu nhân dân gần bó hơn không chỉ nằm trên giấy mà đang hiện hữu trong từng cuộc trao đổi giữa doanh nghiệp, thương nhân và trong cả quyết tâm của các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ nơi tuyến đầu biên giới. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu Ma Lù Thàng ước đạt 44,15 triệu USD, tăng 119% so với năm 2024, trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 35,33 triệu USD, tăng 446% so với năm 2024; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 8,82 triệu USD, tăng 5% so với 2024.

Tại cửa khẩu Ma Lù Thàng, công tác kiểm tra, kiểm soát được tăng cường, không chỉ tại cửa khẩu chính mà cả trên các đường mòn, lối mở. Địa hình phức tạp, địa bàn rộng là thách thức không nhỏ, nhưng bằng sự phối hợp đồng bộ giữa Hải quan, Biên phòng và các lực lượng Công an, Quản lý thị trường, tình hình cơ bản được kiểm soát. Bên cạnh kiểm tra,

xử lý vi phạm, công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp và cư dân biên giới tuân thủ pháp luật cũng được chú trọng. Những buổi hướng dẫn trực tiếp, những bảng thông tin niêm yết công khai đã góp phần nâng cao nhận thức, giúp người dân hiểu rõ hơn về trách nhiệm của mình trong hoạt động thương mại biên giới.

Từ Tây Trang đến Ma Lù Thàng, mỗi cửa khẩu mang một sắc thái riêng, nhưng tựu trung đều là những "mạch máu" quan trọng kết nối kinh tế vùng biên với thị trường rộng lớn hơn. Ở đó, sự phát triển không chỉ được đo bằng kim ngạch xuất nhập khẩu, mà còn bằng sự bình yên nơi phên dậu Tổ quốc, bằng niềm tin của người dân khi qua lại biên giới làm ăn, sinh sống.

Mùa xuân mới đã về trên những cung đường biên giới Tây Bắc. Hoa đào khoe sắc trong nắng sớm, rực rỡ nơi cửa khẩu. Phía sau vẻ đẹp bình yên ấy là sự âm thầm cống hiến của các lực lượng làm nhiệm vụ nơi cửa khẩu - những người lặng lẽ giữ cho "dòng chảy" thương mại được thông suốt, cho biên cương luôn vững vàng. ■

VIẾT TIẾP ƯỚC MƠ AN CƯ GIỮA ĐẠI NGÀN TÂY BẮC



Ở vùng cao, mùa xuân không chỉ đến từ sắc đào phai hay những phiên chợ đầu năm mà còn bắt đầu từ một mái nhà đủ vững để che mưa gió, đủ ấm để nuôi dưỡng những giấc mơ còn dang dở. Tại Lai Châu, từ chủ trương nhân văn của Đảng, Nhà nước về xóa nhà tạm, nhà dột nát, với sự đồng hành trách nhiệm của Bộ Công Thương, Báo Công Thương và cộng đồng doanh nghiệp, những ngôi nhà mới được dựng lên, mở ra một khởi đầu khác cho nhiều phận người nơi non cao.

NGHĨA THÀNH

Khi ngôi nhà mới trở thành điểm tựa bình yên

Buổi trưa muộn, nắng đông mỏng và thoáng qua như sương vắt nhẹ trên sườn núi, chúng tôi trở lại bản Lang, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu. Con đường nhỏ quanh co dẫn vào bản vẫn quen thuộc như bao lần trước, nhưng cảnh vật hai bên đã có nhiều đổi khác. Ở nơi từng thấp thoáng những mái nhà tạm xiêu vẹo, gió lùa hun hút mỗi mùa mưa gió, nay đã xuất hiện những căn nhà mới, tường xây vững chãi, mái lợp ngay ngắn, mang theo cảm giác ấm áp rất riêng.

Dừng lại trước căn nhà mới của gia đình anh Tấn A Lơ, chúng tôi chợt nhận ra sự đổi thay không chỉ hiện hữu ở dáng nhà, mà còn ở ánh mắt, nụ cười của những đứa trẻ trong sân. Ngôi nhà vừa hoàn thiện vào tháng 6/2025, từ nguồn kinh phí do Báo Công Thương vận động, trong khuôn khổ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát - một chủ trương lớn, đầy nhân văn của Đảng và Nhà nước, được Bộ Công Thương và các đơn vị trực thuộc tích cực hưởng ứng, triển khai bằng những việc làm cụ thể.

Tổng số tiền hỗ trợ 240 triệu đồng được trao cho các hộ dân tại địa phương, trong đó 80 triệu đồng dành cho gia đình anh Lơ, trích từ sự đóng góp của doanh nghiệp. Với nhiều người, đó có thể chỉ là con số, nhưng với anh Lơ, đó là cả một giấc mơ tưởng chừng đã vụn vỡ.

Vợ mất sớm vì bệnh tật, ba con nhỏ nheo nhóc, đứa út mới hơn một tuổi. Để có tiền nuôi con, anh phải đi làm phụ hồ tại tỉnh Quảng Ninh, gửi các con ở quê nhờ họ hàng đỡ đần. Tháng 5/2025, một cơn giông lốc bất ngờ cuốn phăng căn nhà cũ. May mắn giữ được mạng sống, nhưng toàn bộ tài sản gần như mất trắng, bốn cha con bỗng chốc không còn nơi trú ngụ.

Chỉ hơn một tháng sau biến cố, từ sự chung tay của Nhà nước, doanh nghiệp và những người làm báo, một căn nhà mới rộng khoảng 50m² đã



Báo Công Thương phối hợp với doanh nghiệp hỗ trợ 80 triệu đồng cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn để xóa nhà tạm tại Lào Cai



Ngôi nhà ấm áp của bà Lý Gở Sô (Lai Châu) do Báo Công Thương và doanh nghiệp trao tặng

được dựng lên. Ngôi nhà xây theo tiêu chí "ba cứng" không chỉ che nắng, che mưa, mà còn trở thành điểm tựa đầu tiên để một gia đình nghèo bắt đầu lại.

Tiếng cười trẻ thơ trong căn nhà đón gió xuân

Lúc đồng hồ điểm 12 giờ trưa, trong nhà chỉ còn hai chị em nhỏ. Em Tấn Thị Cúc, học sinh lớp 2, đang chơi đùa cùng



Phóng viên Báo Công Thương thăm và trao quà cho các cháu nhỏ gia đình anh Tấn A Lơ

em trai út. Tiếng cười trẻ thơ vang lên trong căn nhà mới, lan ra khoảng sân nhỏ, làm dịu cả không gian trưa muộn.

Anh Giàng A Phong, hàng xóm bên cạnh, bảo rằng, từ ngày có nhà mới, gia đình anh Lơ yên ổn hơn nhiều. "Bố các

cháu đi làm xa đến Tết mới về, hằng ngày bà nội sang nấu cơm giúp. Nhưng từ khi có nhà vững chãi, giấc ngủ của bọn trẻ yên hơn, trong nhà cũng nhiều tiếng cười hơn", anh Phong cho biết.

Trên đường ra về, chúng tôi gặp Mạnh, con trai lớn của anh Lơ, đang đi học về cùng đám bạn. Cậu bé cười hiền: "Từ khi có nhà mới, em thích nhất là buổi tối được ngồi học bài trong căn phòng không còn lo gió mưa". Nụ cười ấy theo chúng tôi suốt quãng đường, như mang theo niềm tin về một mùa xuân đủ đầy hơn đang đến rất gần.

Những mái nhà nghĩa tình và hành trình viết tiếp ước mơ

Không chỉ ở bản Lang, tại xã Bum Tở, câu chuyện về ngôi nhà mới của bà Lý Gở Sô cũng khiến nhiều người xúc động. Sinh năm 1947, là cán bộ nghỉ hưu với mức lương thấp, bà sống một mình trong căn nhà cũ đã xuống cấp nghiêm trọng. Mái dột, tường bong tróc, mỗi mùa mưa bão là một lần lo sợ.

Dù có nhiều con, nhưng người đã mất, người đau yếu, bà Sô gần như phải tự xoay xở trong tuổi già. Năm 2025, từ nguồn hỗ trợ 80 triệu đồng do Báo Công Thương cùng doanh nghiệp vận động, sự góp sức ngày công của lực lượng vũ trang và chính quyền địa phương, một căn nhà mới kiên cố đã được hoàn thành.

Ngôi nhà không chỉ bảo đảm an toàn sinh hoạt, mà còn mang lại cho người phụ nữ già yếu ấy cảm giác được quan tâm, được chở che - điều tưởng như rất xa xỉ sau nhiều năm lạng lẹ sống giữa núi rừng.

Khi chủ trương đi vào đời sống

Ở các bản làng vùng cao Lai Châu, khi những mái nhà tạm dần lùi vào kỷ ức, giấc mơ an cư đã hiện hữu. Từ những ngôi nhà mới ấy, người dân có thêm niềm tin để lao động, để nuôi con ăn học, để viết tiếp những ước mơ còn dang dở.

Chủ trương xóa nhà tạm, nhà dột nát của Đảng và Nhà nước, cùng sự vào cuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương, Báo Công Thương và cộng đồng doanh nghiệp, đã không còn là những dòng chữ khô khan, mà trở thành những mái nhà cụ thể, hiện hữu giữa đời sống.

Đến nay, Lai Châu đã cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm theo chủ trương chung. Những ngôi nhà mới mọc lên giữa núi rừng không chỉ làm thay đổi diện mạo bản làng, mà còn mở ra một chặng đường mới cho nhiều gia đình nghèo. ■

Hoạt động an sinh xã hội của Báo Công Thương

Trong những năm qua, bên cạnh việc hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, Báo Công Thương chủ động phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tích cực triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội và thiện nguyện, góp phần lan tỏa tinh thần tương thân tương ái, trách nhiệm xã hội của ngành Công Thương.

- Trao quà nhân dịp tết Trung thu cho con công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn tại Khu công nghiệp Hòa Cẩm, TP. Đà Nẵng.
- Trao tặng xe đạp, quà cho học sinh nghèo; các hộ nghèo và gia đình chính sách tại Quỳnh Phụ, Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên.
- Tặng quà cho các cháu học sinh Trường Tiểu học Kim Thủy, xã Kim Ngân, tỉnh Quảng Trị.
- Ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi các đợt bão, mưa lũ, thiên tai.
- Hỗ trợ ứng chương trình xóa nhà tạm, dột nát thông qua việc ủng hộ tiền xây dựng 4 căn nhà cho hộ gia đình khó khăn tại Lào Cai và Lai Châu.
- Tổ chức tặng quà Tết cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại Bắc Ninh, Hưng Yên...

Phú Quốc

TỪ “ĐẢO NGỌC” ĐẾN “ĐẢO VÀNG” SỰ KIỆN

Năm 2025, tôi có 3 chuyến công tác tới Hàn Quốc, được chứng kiến nước bạn tổ chức một kỳ APEC rất thành công. Một chiều hè trên hòn đảo Jeju xinh đẹp - nơi diễn ra Hội nghị các Bộ trưởng Kinh tế APEC, tôi đã nghĩ về Phú Quốc, nơi sẽ diễn ra APEC 2027 rồi thăm ao ước: “Một APEC đẹp như xứ kim chi”. Thật tình cờ, chuyến thực địa đảo ngọc những ngày cuối năm 2025 đã cho tôi câu trả lời. Nhìn ngắm đại công trường hạ tầng đang hình thành, tôi đã thấy một tương lai đẹp hơn cả Jeju trước mắt...

CHÍNH CỐ

chính thể phát triển. Phú Quốc dần chuyển mình từ “đảo nghỉ dưỡng” sang “đảo trải nghiệm”, từ điểm đến theo mùa thành không gian sống động quanh năm.

Từ “đảo ngọc” đến “đảo vàng” sự kiện

Một nhà kinh tế học từng khẳng định: “Đổi mới không phải là cải tiến cái cũ mà là tạo ra một tổ hợp phát triển hoàn toàn mới”. Phú Quốc, trong cách làm của Sun Group, chính là một tổ hợp như vậy - nơi doanh nghiệp tư nhân lớn đóng vai trò kiến tạo, đồng hành cùng chiến lược phát triển của quốc gia.

Không dừng lại ở làm hạ tầng du lịch, một tầm nhìn mới được mở ra khi Nhà nước giao cho Sun Group góp mặt trong các dự án hạ tầng phục vụ APEC 2027.

Kinh nghiệm thế giới cho thấy, những hòn đảo thành công khi bước vào sân chơi

sự kiện toàn cầu đều hội đủ ba điều kiện: hạ tầng hàng không đủ lớn, hệ sinh thái hội nghị - triển lãm đồng bộ, năng lực vận hành chuyên nghiệp. Singapore, Jeju hay Hawaii đều đi lên theo con đường đó.

APEC 2027 vì thế không phải đích đến mà là bước khởi đầu để Phú Quốc gia nhập bản đồ sự kiện toàn cầu.

Trung tâm của sự chuyển mình này là hệ thống hạ tầng đang được Sun Group triển khai với quy mô chưa từng có. Cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc được mở rộng, đạt cấp 4E theo tiêu chuẩn ICAO, đủ khả năng đón Boeing 747, 787 hay Airbus A350 với công suất giai đoạn đầu 20 triệu khách và hướng tới 50 triệu khách mỗi năm. Nhà ga T2 mang hình tượng “phượng hoàng lửa” - biểu trưng cho tái sinh, trong khi nhà ga VIP do kiến trúc sư Marco Casamonti

thiết kế lấy cảm hứng từ đại bàng biển, sẵn sàng đón các nguyên thủ quốc gia. Việc vận hành bởi Changi Airport Group đưa Phú Quốc tiệm cận chuẩn sân bay thông minh hàng đầu khu vực.

Cụm công trình phục vụ APEC là điểm nhấn mang tính biểu tượng. Trung tâm hội nghị - triển lãm sở hữu ballroom không cột vượt nhịp 81 m, lớn nhất thế giới hiện nay. Nhà hát đa năng với triết lý “trời tròn - đất vuông”, họa tiết vảy rồng cùng hình ảnh lũy tre làng tạo nên không gian văn hóa dân tộc gặp gỡ nghệ thuật quốc tế. Những show diễn do Cirque du Soleil dàn dựng, hứa hẹn đưa Phú Quốc vào lịch biểu văn hóa toàn cầu.

Hệ thống giao thông mới với tuyến ĐT.975, đại lộ APEC và tàu điện nhẹ LRT mở ra chuẩn mực đô thị biển đảo xanh, thông minh và bền vững. Từ Nhà lao Cây Dừa đến những phòng họp nơi

Phú Quốc - giấc mơ 20 năm

Năm 2008, lần đầu tiên tôi đặt chân tới Phú Quốc tìm hiểu và viết loạt bài “Những người hùng ở Nhà lao Cây Dừa”. Khi ấy, đảo ngọc mang dáng dấp một miền ký ức nhiều hơn là không gian phát triển. Phú Quốc hoang sơ, vắng vẻ, thừa thớt doanh nghiệp, du lịch còn là khái niệm mờ nhạt. Nhắc tới đảo, người ta nhớ nhiều đến di tích Nhà tù Phú Quốc, đến nước mắm, rượu sim, rượu mỏ quạ và những chuyến tàu chợ chèo chèo ba tiếng từ Rạch Giá. Sân bay nhỏ, ít chuyến, hoạt động cầm chừng, chưa đủ sức kết nối đảo với dòng chảy kinh tế quốc gia, nói gì tới thế giới.

Năm 2007, Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển đảo Phú Quốc, đánh dấu mốc chiến lược đầu tiên. Tuy nhiên, từ quy hoạch

trên giấy đến hiện thực là một khoảng cách rất dài. Có quy hoạch rồi, nhưng phải mãi gần 10 năm sau, Phú Quốc mới thực sự chuyển sang một quỹ đạo khác khi Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời (Sun Group) của doanh nhân Lê Viết Lam đặt chân tới.

Năm 2007 cũng là năm ông Lê Viết Lam quyết định mở rộng hoạt động tại Việt Nam và chọn Đà Nẵng làm “bàn đạp” đầu tiên. Sau gần một thập niên, năm 2016, Sun Group tiến về phía Nam - Phú Quốc trở thành điểm đến tiếp theo trong chiến lược ấy.

Từ đây, đảo ngọc bắt đầu “thức giấc”. Không phải bằng những dự án mạnh mồm mà bằng tiếp cận tổng thể: hạ tầng giao thông, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, biểu tượng kiến trúc và bản sắc văn hóa được đặt trong một

BẢNG 1: SO SÁNH NĂNG LỰC TỔ CHỨC SỰ KIỆN CỦA MỘT SỐ ĐẢO QUỐC TẾ

TIÊU CHÍ	PHÚ QUỐC (2027)	JEJU	HAWAII	SINGAPORE
CÔNG SUẤT SÂN BAY (TRIỆU KHÁCH/NĂM)	20 - 50	~30	~45	>90
TRUNG TÂM HỘI NGHỊ >10.000 CHỖ	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
GIAO THÔNG CÔNG CỘNG HIỆN ĐẠI	LRT	BUS	BUS	MRT
SỰ KIỆN QUỐC TẾ CẤP CAO	APEC	G20 PHỤ TRỢ	APEC	APEC, WEF

BẢNG 2: CÁC ĐẢO TRỞ THÀNH TRUNG TÂM SỰ KIỆN QUỐC TẾ

ĐỊA DANH	QUỐC GIA	LOẠI SỰ KIỆN TIÊU BIỂU	ĐẶC ĐIỂM CỐT LÕI
JEJU	HÀN QUỐC	APEC, JEJU PEACE FORUM, MICE	ĐẢO HỘI NGHỊ - NGOẠI GIAO
BALI	INDONESIA	G20 2022, IMF-WB, ASEAN	ĐẢO NGOẠI GIAO - DU LỊCH
SENTOSA	SINGAPORE	SHANGRI-LA DIALOGUE	ĐẢO AN NINH - QUỐC PHÒNG
CAPRI	Ý	DIỄN ĐÀN KINH TẾ - CHÍNH TRỊ	ĐẢO ĐỐI THOẠI TINH HOA
MALTA	MALTA	EU SUMMITS, MEDITERRANEAN DIALOGUE	ĐẢO TRUNG LẬP - HỘI NGHỊ
CANARY ISLANDS	TÂY BAN NHA	COP, HỘI NGHỊ KHÍ HẬU	ĐẢO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Hòn Thơm được ví như Maldives của Ấn Độ Dương



Công trường Dự án Trung tâm hội nghị và triển lãm APEC

nguyên thủ bàn chuyện kinh tế thế giới là một hành trình dài, bởi doanh nghiệp dám làm lớn, bởi khát vọng quốc gia không chấp nhận đứng ngoài dòng chảy toàn cầu. Đó là một hướng đi đúng!

Tôi nhớ những ngày có mặt tại APEC 2025 Hàn Quốc, trước khi trở thành địa điểm quen thuộc của các diễn đàn quốc tế, Jeju từng là một hòn đảo hoang sơ, xa trung tâm quyền lực, kinh tế. Hàn Quốc đã lựa chọn Jeju như một dự án chiến lược dài hạn với mục tiêu rõ ràng: biến một hòn đảo xa trung tâm thành “mặt tiền” đối thoại, hòa bình và hợp tác của quốc

gia. Đầu tư cho Jeju không diễn ra trong một nhiệm kỳ mà kéo dài hàng chục năm, từ sân bay, giao thông, không gian hội nghị đến hệ thống khách sạn, dịch vụ, nhân lực. Ngay từ đầu thập niên 1990, Hàn Quốc đã xác định, Jeju không chỉ là đảo du lịch mà là không gian đối thoại quốc tế, “vùng đệm hòa bình” của Đông Bắc Á.

Trên thế giới, nhiều đảo và địa danh đặc thù đã chứng minh, việc gắn chặt với các sự kiện quốc tế lớn mang tính thường niên hoặc định kỳ, có thể tạo ra sự thay đổi mang tính cấu trúc cho kinh tế địa phương. Cannes (Pháp), nhờ

Liên hoan phim Cannes tổ chức hằng năm từ năm 1946, giúp doanh thu du lịch - dịch vụ trong mùa sự kiện tăng 200 - 300% so với thời điểm bình thường, đồng thời đưa đô thị ven biển nhỏ trở thành trung tâm của công nghiệp điện ảnh toàn cầu.

Jeju (Hàn Quốc), với Diễn đàn Hòa bình Jeju và các hội nghị quốc tế kéo dài hơn hai thập niên, ghi nhận phân khúc du lịch MICE có mức chi tiêu cao gấp khoảng 2 - 2,5 lần du lịch thông thường, đóng góp ngày càng lớn vào GRDP của đảo. Ở Nhật Bản, Okinawa sau các Hội nghị G8 và đối thoại an

ninh đã chuyển dịch rõ rệt từ kinh tế phụ thuộc quân sự sang du lịch - dịch vụ với lượng khách quốc tế tăng trên 30%...

Phú Quốc, theo nghĩa đó, không còn là câu chuyện của một hòn đảo mà là ẩn dụ cho Việt Nam trong kỷ nguyên

mới: hội nhập sâu, phát triển nhanh, biến đổi không thể thành có thể bằng khát vọng và bản lĩnh Việt Nam. Nếu làm tốt, đảo ngọc Phú Quốc, nơi đăng cai APEC 2027 có thể trở thành Trung tâm Hội nghị - Du lịch - Dịch vụ quốc tế mới của Việt Nam. ■

Từ ngày 1/7/2025, Phú Quốc chuyển sang mô hình đặc khu, trực thuộc tỉnh An Giang, đánh dấu mốc son lịch sử trong hành trình phát triển của ‘thiên đường đảo ngọc’. Nếu những cơ chế, chính sách đặc thù là nền móng vững chãi, thì việc đăng cai APEC 2027 chính là sân khấu tâm cỡ để Phú Quốc bước ra thế giới, trở thành điểm đến của du lịch và kinh tế toàn cầu - biểu tượng mới cho một Việt Nam hội nhập năng động.

"LINH HỒN" CỦA MÙA XUÂN

Những ngày giáp xuân, làng hoa Sa Đéc thức cùng mùa Tết, rộn ràng từ sớm tinh mơ đến khi nắng chiều buông xuống, mang theo bao hy vọng của người trồng hoa gửi gắm vào sắc xuân. Từ sáng sớm, các tuyến đường dẫn vào làng hoa Sa Đéc đã tấp nập xe chở cúc mâm xôi, vạn thọ, mai vàng, hoa giấy, cát tường... Nụ hoa căng tràn, hương xuân lan nhẹ trong gió; người mua, kẻ bán nói cười rộn rã, tạo nên không khí chợ hoa đặc trưng của miền Tây mỗi độ Tết đến, xuân về.

Không chỉ là nơi giao thương, chợ hoa còn là "linh hồn mùa xuân" của Đồng bằng sông Cửu Long. Mỗi chậu hoa xuất vườn mang theo công sức cả năm trời của người nông dân, gói ghém ước vọng về một cái Tết đủ đầy.

Giữa vườn cúc vàng óng ánh, ông Đặng Hòa Bình, (khóm Tân An) - người gắn bó với làng hoa hơn 30 năm - vừa tỉa lá vừa cười hiền: "Trồng hoa là trông vào trời, vào đất, nhưng cũng trông vào cái tâm của mình. Hoa đẹp hay không, nhìn ra liền!". Cái tâm ấy chính là sự tỉ mỉ trong việc điều tiết nước, ánh sáng và kỹ thuật "hãm" hoa để nở đúng điểm rơi của thị trường - đêm giao thừa.

Trong bối cảnh kinh tế hiện đại, "cái tâm" thời chưa đủ. Người nông dân Sa Đéc nay đã biết tích hợp khoa học - kỹ thuật mới vào kinh nghiệm truyền đời. Người trồng hoa nơi đây nắm rất chắc kỹ thuật: từ xử lý đất, chọn giống, điều tiết nước, ánh sáng đến canh thời điểm "hãm" hoa để nở đúng Tết. Kinh nghiệm truyền đời, cộng với việc áp dụng khoa học - kỹ thuật mới giúp hoa Sa Đéc giữ vững thương hiệu suốt nhiều năm qua. Họ hiểu rằng, mỗi chậu hoa rời vườn không chỉ mang theo ước vọng về một cái Tết đủ đầy của gia đình mình, mà còn là một "mắt xích" trong chuỗi giá trị nông sản phục vụ nhu cầu rất lớn của thị trường nội địa và xuất khẩu. "Cực cả năm, nhưng thấy hoa ra đẹp, thương lái hỏi mua sớm là mừng lắm. Tết mà!" - ông Bình nói, ánh mắt lấp lánh hy vọng.

Hoa Sa Đéc nổi tiếng không chỉ bởi màu sắc rực rỡ mà còn vì dáng cây đều, bền hoa. Bí quyết nằm ở vùng đất phù sa ven sông Tiền, giàu dinh dưỡng, kết hợp kỹ thuật trồng hoa trên giàn cao - đặc trưng của làng hoa trăm tuổi này.

NÔNG DÂN LÊN SÀN THƯƠNG MẠI SỐ

Nếu như trước đây, hình ảnh đặc trưng của làng hoa là những chiếc ghe xuồng chở đầy hoa đi khắp miền Tây, thì nay, bức tranh thương mại đã có sự xoay trục ngoạn mục. Nhiều nhà vườn bắt đầu bán hoa qua mạng xã hội, sàn thương mại điện tử, nhận đơn từ sớm, giao hàng tận nơi, thậm chí gửi hoa đi các tỉnh xa và xuất khẩu. Sự xuất hiện của các "nông dân số" như anh Lê Hoàng Minh - chủ vườn hoa trẻ tại phường Sa Đéc - đã thay đổi "cuộc chơi".

Anh Lê Hoàng Minh chia sẻ: "Bán online giúp tôi chủ động hơn, biết trước số lượng, giá cả ổn định. Nhưng cũng phải làm hình ảnh đẹp, giữ uy tín, giao hoa đúng hẹn, hoa phải đúng như hình ảnh". Theo anh Minh, thương mại điện tử mở ra cơ hội lớn, nhưng cũng đi kèm áp lực: hoa phải đồng



Một phiên livestream bán hoa, cây kiểng tại Đồng Tháp

Ảnh: Minh Anh

Về miền hoa

Mỗi độ xuân về, khi những cơn gió chướng bắt đầu mờ man trên sông nước sông Tiền, làng hoa Sa Đéc (Đồng Tháp) lại rũ bỏ vẻ trầm mặc thường nhật để khoác lên mình chiếc áo rực rỡ nhất. Đằng sau sắc thắm của cúc mâm xôi, vạn thọ hay nét kiêu sa của hoa hồng, làng hoa trăm tuổi này đang âm thầm diễn ra một cuộc cách mạng về tư duy kinh tế: từ "trông trời, trông đất" sang chủ động làm chủ thị trường và công nghệ.

Tết

✿ KHÁNH NGỌC

đều, chất lượng cao hơn, đóng gói kỹ lưỡng. Nếu làm tốt, lợi nhuận tăng; làm không khéo, rủi ro cũng nhiều.

Ở Sa Đéc, không chỉ anh Minh mà nhiều nông dân khác cũng tiếp thị và bán hàng trên các nền tảng mạng xã hội. Nhiều tiện lợi nhưng cũng không ít thách thức. Thương mại điện tử mở ra cơ hội nhưng cũng đặt lên vai người trồng hoa áp lực không nhỏ về tính chuyên nghiệp. Khi một chậu hoa được gửi đi xa, thậm chí xuất khẩu, nó không chỉ cần "đẹp như ảnh" mà còn phải vượt qua bài kiểm tra về đóng gói và vận chuyển an toàn.

Những chuyến xe chở hoa rời làng, mang sắc xuân Sa Đéc đến khắp mọi miền, thậm chí ra nước

ngoài. Với người trồng hoa, đó không chỉ là bán được hàng, mà còn là niềm tự hào khi hoa quê mình góp mặt trong Tết của nhiều gia đình. "Chỉ mong năm mới thời tiết thuận lợi, hoa bán được giá, gia đình mạnh khỏe" - mong ước của ông Bình cũng là ước mong chung của hàng ngàn hộ trồng hoa nơi đây.

Chiều xuống, ánh nắng cuối ngày phủ vàng khắp làng hoa, người trồng hoa vẫn tất bật chăm chút mỗi chậu, từng nhánh, như gìn giữ mùa xuân trong tay. Phường Sa Đéc những ngày này không chỉ đẹp bởi hoa, mà còn bởi niềm tin, sự cần mẫn và hy vọng của những con người gắn đời mình với sắc xuân. ■



NHỚ MỘT KỶ NIỆM VỚI LONG VÂN

Mùa hè năm ấy, mẹ đón tôi và các em từ nơi sơ tán về Hà Nội. Riêng chị Nga tôi vẫn đang theo học trong trường quân đội. Năm 1967, trong Nam chiến trận còn khốc liệt, tuy thế, về tới Hà Nội, tôi bỗng thấy mình ngập trong sự thanh bình và dòng vui nhộn nhịp.

Những năm này, mẹ tôi còn làm ở cửa hàng giải khát Long Vân, cạnh đó là cửa hàng kem Hồng Vân, trước mặt có cái đài phun nước, sau này nơi đây là Quảng trường Đồng Kinh Nghĩa Thục. Chị em tôi, mỗi lần đợi mẹ tan tầm để về, hay ra cửa ngắm phố phường. Nhìn xéo qua bên kia là cửa hàng Bách hóa 12 Bờ Hồ. Chênh vế bên phải là bến tàu điện đông vui, sầm uất suốt từ tính mồi đến tận đêm khuya với những tiếng leng keng. Bức tranh Hà Nội đậm một yên bình ngạt nựi trong con tim người Hà Nội...

Một hôm, trên Công ty ăn uống Hà Nội có Đại hội Đoàn thanh niên rất trọng thể, các cô trẻ trẻ trong cửa hàng Long Vân được nghỉ làm để tham dự. Thế là ca sáng hôm ấy chỉ còn mẹ tôi và cô Phất - người chuyên bán vé. Mẹ tôi nói: *Mình vẫn cứ bán!* Mẹ đặt cái thùng gỗ úp xuống sàn, quay ra bảo với Vân: *Đây, Vân đứng lên, sẽ cao tới bàn con ạ!*

Năm 1967, tôi 13 tuổi, vừa vào lớp bảy, còn Bích Vân (em tôi) 11 tuổi mới học lớp năm. Mẹ đứng trong bếp chuyên pha cà phê và si-rô các loại. Mẹ nói tôi sẽ chịu trách nhiệm bưng các mặt hàng ấy ra quầy cho Vân xúc đá, bỏ vào cốc, để giao cho khách. Vân đứng trên cái bục gỗ, nom cao ráo hẳn lên. Em cầm các tờ vé mua hàng của khách vào một cái que sắt có chân gỗ, vế này được lưu lại đến cuối ngày để kiểm doanh thu. Tiếng mẹ tôi trong bếp vọng ra: *Không xúc cho khách quá nhiều đá, Vân nhé! Vâng ạ, chỉ khi họ muốn xin thêm thôi ạ!*

Tôi vừa đứng đập đá trong bếp vừa ngó ra gian ngoài. Long Vân là cửa hàng nhỏ gần như nhất trong số các cửa hàng giải khát quanh Hồ Gươm của mầu dịch ngày ấy. Cả gian ngoài đông ngập khách. Và khách chính là các anh chị bộ đội. Cửa hàng giờ đây âm ập một mầu áo lính. Các anh đi vào hay đi ra, ai gương mặt cũng hân hoan. Loáng thoáng, đám anh tân binh xúng xính trong bộ đồ lính mới phất, gương mặt non tơ, chắc qua Hà Nội để một lần chia tay với Thủ đô rồi lên đường ra trận...

Tôi đang mông lung nghĩ thế, chợt thấy ở bên kia nhóm các anh, các chị khá đông, cà phê trên bàn của các chị còn nguyên, đá chảy hết, giờ chỉ thấy một mầu nâu nhàn nhạt. Tôi quay vào bếp nói với mẹ: *Mẹ, các chị bộ đội không uống được cà phê, còn nguyên trong cốc.* Mẹ tôi từ trong bếp chạy ra. Nhìn những cốc cà phê còn nguyên trên bàn, mẹ hiểu ngay sự thế. Đáng lẽ, trước khi mua, các chú nam giới phải hỏi các cô nữ chủ, hỏi có uống cà phê hay si-rô lựu hoặc nước mơ. Cửa hàng có mà! Các chị bộ đội má ửng đỏ vì thẹn, tay vẫn vế gấu áo nhìn mẹ tôi: *Không sao đâu bác ạ! Tôi đổi cho nước si-rô lựu nhé, uống dễ hơn!* Mẹ tôi ướm ý: *Bác ơi, thôi ạ!* Các anh bộ đội bản khoăn nhìn mẹ tôi

Thương nhớ Hà Nội XUA

KIM THU (CHLB Đức)



con mẹ tôi cúi sát xuống một chú nói: *Cửa hàng sẽ không lấy tiền si-rô lựu đâu!* Những gương mặt bừng lên hân hoan nhìn mẹ tôi...

Mẹ quay sang tôi: *Thu bưng những cốc cà phê của các chị vào bếp đi!*

Đi ngang qua quây Vân đứng giao hàng, mẹ nói: *Vân cho bốn si-lưu, con dong đây dạn cho mẹ! Vâng ạ!*

Chiều hôm ấy về, mẹ tôi lòng hân hoan xiết bao, kể lại chiến công ấy của ba mẹ con tôi cho bố nghe. Chẳng ngờ, bố tôi nghiêm mặt lại lo sợ: *Chết thôi, sao cô liễu thế, đám đưa con mình hai đứa chưa đủ tuổi thành niên vào làm việc. Luật có cho phép đâu, đây là cửa hàng của nhà nước mà.* Mẹ tôi yên lặng. Mẹ không nói gì, vì biết tính bố. Còn tôi và Vân ư, không nói cũng biết chị em tôi tự hào đến nỗi nào vì đã biết làm giúp mẹ.

Sau này, những dịp về nước, từ Sài Gòn ra Hà Nội, tôi thường ghé qua đây và nhớ lại ngay lập tức kỷ niệm này. Những kỷ niệm đã theo tôi như một hành trang trong suốt cuộc đời, để nhớ, để thương và mãi nâng niu.

Hà Nội ơi!

NHỮNG MÙA ĐÔNG ẤY ĐÂU RỒI?

Cuối tiết thu, trời bắt sang đông nhanh lắm. Hà Nội có ro trong gió bắc. Trong nhà rét như ngoài đường vì cửa ngõ có kín đầu. Những cây bàng phố tôi giờ chỉ còn trơ lại những cành khô gầy guộc. Thấp thoáng vài cái lá đỏ như thông điệp báo đông sang. Ngoài sân Nhà Thờ Lớn, hoa sữa đã thôi tung hương từ lâu, thành thang đón gió lạnh từ Hồ Gươm thổi lại...

Mỗi ngày đi làm, mẹ tôi phải băng qua dốc Bảo Khánh, gió quất rất mặt. Miền Bắc những mùa đông ấy, phụ nữ độc nhất có một cái quần lụa mỏng tang. Quen rồi, rét thấu xương vẫn thế thôi. Ở cuối phố, bạn

con trai chơi khăng, chơi xềng và bỏ quay. Tôi nhớ, những đồng xềng ấy được chau chuốt lăm từ nắp chai bia, bao phen cháu chực đợi, để nghiêng cho phẳng trên đường ray tàu điện.

Quốc gia nào dưới gầm trời này trẻ em nghèo có những sáng tạo xuất thần như thế?

Đầu phố, bạn con gái chúng tôi chơi nhảy dây, cướp cờ, trồng nụ trồng hoa. Rét mà toát cả mồ hôi. Mặt đứa nào cũng toát ra vì nể. Những hôm rét đậm, bạn trẻ cho than hồng vào cái ống bơ sữa bò có quai xách, thế là bu lại với nhau mà sưởi. Trên đường Lý Quốc Sư trông sang sân Nhà Thờ Lớn là hàng ngô nướng quen thuộc. Mùi thơm của ngô nướng, cái dẻo của ngô nếp còn non và mầu than đỏ hồng trong chậu mỗi khi mạnh tay quật, nứu chân khách qua đường, chẳng cần lấy một lời mời, vòng trong vòng ngoài đợi đến lượt mua.

Mùa đông phải kể đến kẹo bông. Tôi còn nhớ mặt bác bán kẹo bông trên sân Nhà Thờ Lớn từ những năm đang học cấp I. Những hôm đã xong cơm tối, chị em tôi thường chơi cá ngựa với bà nội. Chợt tiếng rao lanh lảnh quen thuộc: *"Ái ngớ rang, lạc rang, hạt dẻ dầy!"*... ngân nga ngoài phố, buồng vào thính không. Chị em tôi bắt đầu nhắp nhồm. Hạt dẻ ngon nhưng đắt. Ngớ rang rẻ hơn, dễ chia hơn, cháu lại đồng.

Đọc các vỉa hè trên phố lớn, người ta bày la liệt các châu tảo dầm, mồi mọc lăm. Trước cửa rạp ci-nê Hòa Bình cũ cơ man nào là hàng quạ. Bạn trẻ cứ nhìn thấy những cái mẹt bày nhót chín đỏ mọng là... nuốt nước miếng. Thế nào tôi cũng phải mua một hào. Dầm quả nhót ấy mải vào áo len cho bớt vấy, rồi chấm vào chút muối ớt... Trời ơi, ngon còn nhớ đến hôm nay!

Không thể không kể đến món thịt bò khô trong những ngày đông rét. Có lẽ ngon nhất là mấy xe đẩy của các bác ở đoạn đường xé của hàng Bách hóa 12 Bờ Hồ. Nhìn vào thầu đu đủ nạo trắng nuốt nà, thịt bò khô xé nhỏ mà cảm lòng không dậu. Cái nước dấm chua ngọt nữa chứ, thánh pha mới được tuyệt chiêu như thế. Cay xé lưỡi nhé. Giàn giữa cà nước mắt, vẫn mê, vẫn thèm. Lần nào ăn xong, đi tới gánh hàng lục tàu xá của mấy bác người Hoa, tôi cũng lảng bầm: *"Biết thế chả ăn thịt bò khô!"*.

Cơm trưa phần chị em tôi sau giờ tan học, bà nội thường ủ trong chăn bông. Bà nội gói nhiều lần giấy báo cũ rồi quấn chặt chân bông lại. Mớ cái liễn cơm ra, mồ hôi là tá rơi xuống. Cơm còn nóng nhé! Những buổi chiều ngủ dậy, quà trưa của chị em tôi là mía nướng. Bà nội khéo lắm, nướng mía trên than củi của bữa cơm trưa còn nóng, rồi tiện nhỏ thành từng khúc và ướp với hoa trắng một mạch vào lục phủ ngũ tạng. Mía đông ăn mía nướng tuyệt thế. Ấm áp bùng lên, sưởi ấm lòng thực khách. Hà Nội ơi, những mùa đông ấy đâu rồi?! ■

Ngã tư mùa đông

BUI VIỆT PHƯƠNG

*Gió mùa mắc kẹt ở bản vui nào đó
Núi có thể không cao, đèo dốc nhấp nhem
Người đợi rét ở ngã tư đèn đỏ
Trời thất hẹn, thì anh gặp em.*

*Dừng nghỉ cô đơn, đi phía nào cũng vắng
Người biết yêu nhau từ lúc biết yêu mình
Ở giữa mùa đông, thương mầu đông không lạnh
Giữa một chiều tàn bất chợt gặp đèn xanh.*

*Em còn trẻ, mặc ngã năm, ngã bảy
Anh chẳng già đi đâu lắm lủi đường rừng
Nhanh được một giây, mình chạm vào kí ức
Chiếc lá cuối cùng chạm gót người dừng...*

BÁNH CHƯNG BỜ ĐẬU VÀ HỒN CỐT

Vị Tết Xưa

Giữa nhịp sống hiện đại ngày càng hối hả, khi nhiều giá trị truyền thống dần thay đổi để phù hợp theo guồng quay thị trường, bánh chưng Bờ Đậu vẫn lặng lẽ gìn giữ một “vị Tết” rất riêng, bền bỉ và nguyên bản.

MINH TRANG



Nghệ nhân Nguyễn Hồng Vinh (bên phải) và bà Phạm Thị Phương (bên trái)

Ảnh: Minh Trang

VỊ TẾT LÀM NÊN TỪ ĐẤT, NƯỚC VÀ NẾP SỐNG LÀNG NGHỀ

Bánh chưng Bờ Đậu từ lâu đã trở thành một dấu hiệu nhận diện văn hóa. Chỉ cần cắt bánh, người sành ăn có thể dễ dàng nhận ra bởi những đặc trưng như hạt gạo dẻo thơm, nhân đậm đà, bánh vuông vắn, xanh mướt, ăn béo nhưng không ngấy.

Nói đến bánh chưng Bờ Đậu, không thể không nhắc tới nguồn nước - yếu tố được xem là “linh hồn” của làng nghề. Theo bà Phạm Thị Phương, thành viên Hợp tác xã truyền thống bánh chưng Bờ Đậu, nguồn nước ấy xuất phát từ giếng Thê, nằm cách khu dân cư khoảng 500 m.

“Trước kia, tại các khu đồi, lưng đồi, người dân thường đào giếng để phục vụ sinh hoạt. Chính những giếng đào này lại tạo nên mạch nước riêng biệt, thanh khiết, khác hẳn các nguồn nước thông thường”, bà Phương chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương.

Nguồn nước giếng Thê được sử dụng xuyên suốt quá trình làm bánh, từ đãi gạo, ngâm đỗ cho đến luộc bánh. Người làm nghề vẫn truyền tai nhau gián dị nhưng đây tự hào: “Bánh chưng thì một giếng nước thần, mà thơm ngon có phần trời cho”.

Chính nhờ nguồn nước đặc biệt ấy, bánh chưng Bờ Đậu đi đến đâu cũng dễ dàng được nhận ra. Từ chiếc lá dong gói bánh đã có sự khác biệt rõ rệt: lá thắm, sẫm màu, không xanh mướt như nhiều nơi khác. Chỉ cần nhìn bánh chưng bày bán, dù ở Hà

Nội hay tận trong TP. Hồ Chí Minh, người am hiểu vẫn có thể nhận ra ngay đó là bánh chưng Bờ Đậu - một sản phẩm mang đậm dấu ấn địa phương, không thể trộn lẫn.

Trò chuyện với phóng viên Báo Công Thương, nghệ nhân Nguyễn Hồng Vinh bật mí, bên cạnh nguồn nước, nguyên liệu cũng là yếu tố quyết định hơn một nửa chất lượng chiếc bánh.

“Làng nghề Bờ Đậu đặc biệt coi trọng khâu lựa chọn gạo. Loại nếp được ưa chuộng là nếp Vải của xã Định Hóa (tỉnh Thái Nguyên) hoặc nếp cái hoa vàng, nổi tiếng bởi độ dẻo, thơm và rền bánh. Đỗ xanh phải đều hạt, tròn, mẩy, khi đồ chín nở to mà vẫn giữ được vị ngọt tự nhiên. Thịt ba chỉ phải tươi ngon, có đủ cả nạc lẫn mỡ để nhân bánh béo vừa phải, không khô cũng không ngấy. Lá dong bản to, lành lặn, góp phần tạo nên màu sắc và mùi thơm đặc trưng cho chiếc bánh”, nghệ nhân Nguyễn Hồng Vinh chia sẻ.

Tất cả những yếu tố ấy, từ nước, gạo, đỗ, thịt cho đến lá, hòa quyện với nhau, làm nên hương vị rất riêng của bánh chưng Bờ Đậu, một hương vị không thể sao chép bằng công thức công nghiệp.

GIỮ HỒN BÁNH CHƯNG TRONG NHỊP SỐNG HIỆN ĐẠI

Nếu nguyên liệu là nền tảng, bàn tay và cái tâm của người làm nghề chính là yếu tố quyết định để phù hợp với thị hiếu hiện đại, đa dạng về kích cỡ bánh, cải tiến về bao bì, đóng gói

Giữ được bánh chưng Bờ Đậu suy cho cùng, cũng chính là giữ lại một phần hồn cốt của Tết Việt - giản dị, ấm áp và bền chặt theo năm tháng.

và đòi hỏi nhiều kinh nghiệm nhất là khâu chọn gạo, nếm nhân và canh lửa khi luộc bánh. Bà Phạm Thị Phương cho biết, gạo phải được ngâm đủ độ để khi nấu không sượng cứng không nát, nhân phải nếm vừa tay, không mặn, không nhạt; lửa luộc bánh phải đều, nước luôn ngập bánh suốt nhiều giờ liền. Chỉ một sơ suất nhỏ cũng có thể khiến bánh mất ngon, mất mùi thơm vốn có.

Cũng theo bà Phương, làm bánh chưng, với người Bờ Đậu, không đơn thuần là sản xuất một món ăn, mà là giữ gìn một nét văn hóa. Mỗi công đoạn đều được thực hiện bằng sự cẩn trọng và lòng trân trọng truyền thống. Người gói bánh đặt cái tâm vào từng lớp gạo, từng miếng thịt, từng sợi lạt buộc. Chính sự kỹ lưỡng ấy khiến chiếc bánh khi vớt ra khỏi nồi không chỉ đạt yêu cầu về hình thức, mà còn mang theo “hồn” của làng nghề.

Khi thị trường ngày càng mở rộng, bánh chưng Bờ Đậu cũng không đứng ngoài xu hướng đổi mới. Nhiều cơ sở đã chủ động cải tiến để phù hợp với thị hiếu hiện đại, đa dạng về kích cỡ bánh, cải tiến về bao bì, đóng gói

tiện lợi, kéo dài thời gian bảo quản. Tuy nhiên, nghệ nhân Nguyễn Hồng Vinh nhấn mạnh, điều được những người làm nghề thông nhất giữ vững là phần cốt lõi công thức truyền thống, cách nếm nếm vừa vặn và quy trình nấu bánh nghiêm ngặt. “Hình thức có thể thay đổi, nhưng hương vị thì nhất định không được đánh mất”, bà Vinh khẳng định.

Đặc biệt, việc truyền nghề tại đây vẫn được duy trì bền bỉ trong các gia đình. Bà Phạm Thị Phương chia sẻ, con cháu trong làng được tiếp xúc với nghề từ rất sớm, học cách chọn nguyên liệu, gói bánh, canh lửa từ chính ông bà, cha mẹ. Bên cạnh đó, nhiều hộ gia đình đã kết hợp sản xuất truyền thống với mô hình kinh doanh hiện đại, giúp người trẻ vừa giữ nghề, vừa có thu nhập ổn định, không phải rời bỏ quê hương để mưu sinh.

Nhờ vậy, làng nghề bánh chưng Bờ Đậu không chỉ tồn tại, mà còn từng bước phát triển, khẳng định được giá trị trong đời sống đương đại. Trong mỗi chiếc bánh được đưa đi khắp mọi miền đất nước, không chỉ có gạo nếp, đỗ xanh, thịt mỡ, mà còn có câu chuyện về một làng quê gìn giữ bản sắc giữa dòng chảy thời gian.

Điều quý giá nhất mà bánh chưng Bờ Đậu mang lại chính là ý nghĩa sum vầy. Khi chiếc bánh được đặt lên mâm cổ ngày Tết, đó không chỉ là món ăn truyền thống, mà là biểu tượng của tình thân, của ký ức gia đình và của những giá trị văn hóa được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. ■

Giữa không khí Tết 2026 rộn ràng, góc tò he thủ công vẫn lặng lẽ hiện diện, kể câu chuyện đầu năm bằng ký ức, sự chậm rãi và đôi bàn tay khéo léo của người nghệ nhân.

Lệ nghệ

Tò he dịp Tết

TRUNG TRANG



GÓC TÒ HE TRONG KHÔNG KHÍ TẾT

Mỗi dịp Tết đến, xuân về, bên cạnh các gian hàng hoa đào, quất cảnh hay đồ trang trí hiện đại trên các tuyến phố của Thủ đô, hình ảnh người nghệ nhân đang say sưa với những con tò he vẫn lặng lẽ xuất hiện ở các hội xuân, khu vui chơi và không gian sinh hoạt cộng đồng. Không ồn ào, không biển bảng quảng cáo, chỉ một mâm bột nếp đủ màu, vài que tre và những thao tác khéo léo, nhưng đây lại là nơi thu hút sự quan tâm của nhiều người qua lại.

Tìm đến làng nghề tò he Xuân La (xã Phương Dục, TP. Hà Nội) vào một ngày giáp Tết, tôi gặp nghệ nhân Đặng Đình Thường - người vẫn âm thầm và bền bỉ giữ nghề truyền thống trong nhịp sống hiện đại. Trong không khí se lạnh của những ngày cuối năm, căn nhà nhỏ nơi người nghệ nhân làm nghề vẫn rộn ràng tiếng trò chuyện. Trước mặt ông là mâm bột nếp đã được chia màu, xếp gọn gàng, sẵn sàng cho những buổi nặn kéo dài cả ngày.

Nghệ nhân Đặng Đình Thường kể rằng, trong ký ức Tết cổ truyền Việt Nam, tò he vốn gắn chặt với lễ hội, đình làng và những dịp tụ họp đông người. “Trong cái Tết xưa tò he thường xuất hiện ở các lễ hội đình đám, khu vui chơi, những buổi tiệc. Nó là món đồ chơi dân gian làm bằng thủ công, giúp người ta nhớ lại ký ức tuổi thơ” - ông Đặng Đình Thường nói, tay vẫn thoăn thoắt nặn tò he.

Quan sát cách ông Thường làm nghề, dễ nhận ra rằng, nặn tò he không phải là công việc vội vàng. Tết cũng chính là lúc nhịp độ ấy càng chậm lại. Theo nghệ nhân, những ngày Tết khác với ngày thường ở chỗ, người mua không đặt nặng chuyện nhanh - gọn. “Đến Tết, mọi người chậm rãi hơn. Khách không chỉ mua sản phẩm mà còn đứng ngắm nghề

nhân nặn, xem từng công đoạn” - ông Đặng Đình Thường chia sẻ.

Quả thực, trong các phiên chợ Tết hay hội xuân, người đứng xem tò he thường rất đông. Trẻ nhỏ tò mò trước những khối bột nhiều màu, người lớn lại chăm chú nhìn đôi bàn tay người nghệ nhân, hỏi han cách làm, nguyên liệu, hay nhắc lại những hình thù quen thuộc của ngày xưa. Bên mâm bột nếp, những câu chuyện vụn vặt cứ thế nối tiếp nhau, không cần sắp đặt.

Trong số các sản phẩm tò he, nhóm 12 con giáp luôn được quan tâm nhiều nhất vào dịp đầu năm. Nghệ nhân Đặng Đình Thường cho biết: “Đây gần như là ‘lệ nghệ’ mỗi dịp Tết. Đầu xuân thì thường nặn 12 con giáp. Năm nào nặn con giáp của năm đó, để cầu mong sức mạnh, an lành cho gia đình”, ông nói.

Những con tò he 12 con giáp không quá cầu kỳ về hình thức, nhưng mỗi dáng đứng, màu sắc đều được cân nhắc kỹ. Với nhiều gia đình, đó không chỉ là món đồ chơi cho trẻ nhỏ, mà còn là vật mang ý nghĩa tượng trưng, gửi gắm mong muốn về một năm mới thuận lợi, suôn sẻ.

ĐỂ TÒ HE TIẾP TỤC GẮN BÓ VỚI NGƯỜI VIỆT

Nếu như trước đây, tò he chủ yếu xoay quanh hình tượng dân gian và con giáp, thì ngày nay, nghề tò he đang phải thích ứng với những đổi thay rõ rệt của thị hiếu. Sự xuất hiện dày đặc của đồ chơi công nghiệp, các loại hình giải trí hiện đại khiến tò he không còn là lựa chọn mặc định của trẻ em như trước.

Nghệ nhân Đặng Đình Thường thẳng thắn nhìn nhận, để tồn tại, tò he không thể đứng yên. Thị hiếu bên ngoài bây giờ rất đa dạng, nên để giữ nghề phải vừa kết hợp giữa truyền thống và hiện đại. Bên cạnh các mẫu



tò he con giáp, hình tượng dân gian quen thuộc, nhiều nghệ nhân đã nặn thêm các nhân vật hiện đại, xuất phát từ phim ảnh hoặc những hình ảnh đang được giới trẻ yêu thích.

Tuy nhiên, theo nghệ nhân, sự kết hợp này cần có giới hạn. Truyền thống vẫn là nền tảng của nghề. “Đa phần mình vẫn phải giữ truyền thống nhiều hơn. Hiện đại là để đáp ứng nhu cầu của các bạn trẻ, nhưng không được làm mất bản sắc” - ông Thường nhấn mạnh.

Quan sát các sản phẩm hoàn thiện, có thể thấy sự khác biệt của tò he thủ công không chỉ nằm ở hình dáng, mà ở cách người thợ “thổi hồn” vào từng sản phẩm. “Mỗi một tác phẩm, nghệ nhân đều đưa tâm hồn vào để sáng tác, làm sao cho sản phẩm nhìn có hồn” - ông Thường nêu quan điểm và cho rằng, đó là điều khiến mỗi con tò he, dù cùng hình mẫu, vẫn mang nét riêng của người nặn.

Chính vì vậy, dù phải cạnh tranh với nhiều loại đồ chơi hiện đại, tò he

vẫn giữ được sức hút nhất định. Người mua không chỉ chọn một món đồ, mà còn quan tâm đến câu chuyện phía sau và quá trình làm ra sản phẩm. Với nhiều gia đình, đặc biệt trong dịp Tết, việc cho trẻ nhỏ xem nghệ nhân nặn tò he cũng là một cách để các em tiếp cận với nghề thủ công truyền thống.

Bước sang năm 2026, tò he tiếp tục gắn với con giáp của năm mới. Nghệ nhân Đặng Đình Thường cho biết, các sản phẩm con giáp năm 2026 - con ngựa, được nhiều người đặt nặn với mong muốn cầu may, bởi con ngựa mang tính mạnh mẽ, an lành cho gia đình, công việc suôn sẻ.

Với người nghệ nhân làng nghề Xuân La, tò he không chỉ là kế sinh nhai, mà còn là cách giữ lại một phần ký ức văn hóa. Từ đó, ông Đặng Đình Thường bày tỏ mong muốn, các bạn trẻ sẽ quan tâm hơn đến nghề truyền thống, không chỉ vì giá trị sử dụng, mà vì những gì nó đại diện. Tò he là món đồ chơi đơn giản, nhưng rất tinh tế, gắn với tuổi thơ của nhiều thế hệ. ■



Tò he đã gắn bó với người Việt qua bao thế hệ

Giữa không khí Tết 2026, khi đời sống hiện đại không ngừng thay đổi, góc tò he vẫn hiện diện lặng lẽ nhưng bền bỉ. Không cần sân khấu lớn, quảng bá rầm rộ, tò he đang kể câu chuyện đầu xuân bằng sự chậm rãi của đôi bàn tay người nghệ nhân và những hình ảnh đã gắn bó với Tết Việt từ bao đời.



Chị Anh Đào (thứ ba từ phải sang) và những nữ biệt động gặp đồng đội trên chiến khu Đồng Bô

Một ngày đầu xuân,
Anh Đào - nữ chiến sĩ biệt
động cách đây hơn nửa thế
kỷ đã đưa chúng tôi về vùng
núi Hoàng Ngưu thăm lại
chiến trường xưa. Trên con
đường màu xanh kỷ ức ấy
vẫn rực rỡ giữa bạt ngàn
sắc thắm của mai rừng
trước độ chớm xuân...

Đầu xuân và kỷ ức về những nữ biệt động năm xưa

DUY HOÀN

ÂM VANG KÝ ỨC MỘT THỜI...

Nằm ở phía tây thành phố Nha Trang (địa danh của tỉnh Khánh Hòa trước thời điểm sáp nhập vào ngày 1/7/2025), dãy núi Hoàng Ngưu (hay còn gọi là Đồng Bô) - ngọn núi cao nhất của Nha Trang từng sừng sững như bức tường thành, cách trung tâm thành phố khoảng 10 km tính theo đường chim bay. Đây cũng là căn cứ của các lực lượng vũ trang Khánh Hòa, điểm xuất phát của các tổ biệt động đánh xuống Nha Trang, căn cứ Cam Ranh và các địa bàn lân cận ngày ấy. Vạch cây rừng, men theo con đường mòn ngược lên dốc núi, chúng tôi bắt gặp gộp Đá Hang - Sông Lô cheo leo bên dòng suối Ba Giải vẫn âm thầm chảy mòn đá cuội.

Từ đây, phóng tầm mắt xuống phía dưới là một phần quân cảng và dải cát dài cùng với thảm thảm biển xanh. Vẫn còn đây những phiến đá với bao lớp bụi thời gian. Gộp đá nào nơi các nữ biệt động ngồi thành thói chải tóc sau những ngày đánh giặc, dòng suối mát lành kia chắc hẳn sẽ là nơi các anh làm voi bót nổi ưu tư và vẫn còn đây những vạt rau rừng vẫn mượt xanh như thời con gái.

Sau Chiến dịch Mậu Thân 1968, Nha Trang bị giặc vây ráp, khủng bố gắt gao, nhiều cơ sở của ta bị vỡ. Đội biệt động Thành phải rút về căn cứ và chia thành từng tổ công tác nhỏ, hoạt động rải khắp từ Hòn Chùa, Dốc Gạo - Vĩnh Trung lên về suối Phi Châu, Đá Bàn - sông Lô, trải dài đến Cam Ranh... nhiệm vụ của họ là gây dựng cơ sở và tuyên truyền hoạt động trong dân, tổ chức huấn luyện lực lượng biệt động, điều tra tình hình địch và chuẩn bị cho những trận đánh mới. Tổ của Hai Long bám trụ ở gộp Đá Hang, tổ của Anh Đào toàn là nữ xuôi về hoạt động ở địa bàn Cam Tân.

Hai vợ chồng cách nhau, người ở sườn bên này, kẻ ở bên kia dãy núi, như vẫn thường đùa vui "Tây Trường Sơn nhớ Đông Trường Sơn". Họ len lỏi bám núi, bám làng, xây dựng cơ sở cách mạng với phương châm "bốn cùng và mệnh lệnh": đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng. Những tháng năm "nằm mặt, nằm gai" với những bữa cơm ngày Tết cảm động đến ngen lòng, bởi có lúc họ phải ăn sắn bột, bắp đã bốc mùi hôi mốc vì lương thực phải mang chôn để giữ bí mật. Đó là những ngày địch càn, các anh, các chị phải cầm cự không thể xuống núi. Có những mùa xuân như thế! Đó là những trang nhật ký mà nữ biệt động Anh Đào đã viết trong những năm chiến tranh khốc liệt.

Tôi không thể cầm lòng khi đọc: "Con yêu ơi! Mẹ không được bên con và cho con dòng sữa, mẹ phải về với chiến khu vì nhiệm vụ. Ly ở lại với các đi

cho ngoan, nếu có hệ gì đừng trách mẹ nghe con...". Người mẹ ấy nuốt nước mắt ngoảnh lại nhìn con, vắt cặn bầu sữa để lại, ăn vội miếng cơm cháy kịp trở về căn cứ lúc hoàng hôn buông xuống. Có bốn mùa xuân họ đón Tết xa nhau, ở ba đầu nổi nhớ trên vùng giáp ranh với địch. Những kỷ niệm về những ngày Tết trên chiến khu đã trở thành kỷ ức mãi không thể nào quên...

NHỚ TẾT XƯA ĐỂ THÊM TRÂN QUÝ TẾT NAY

Những ngày cuối năm 1971, tổ biệt động 3 người do Anh Đào, Sáu Dung và Út Huệ với mật danh A14-C7 về nắm địa bàn Cam Tân. Đây là địa bàn hoạt động khó khăn, bên sườn núi là rừng cây lúp xúp, qua một khoảng đất trống mới tiếp cận được nhà dân. Xung quanh là địch, phía sau là dãy núi Hòn Rồng sừng sững. Nếu dụng giặc, các chị chỉ còn cách mò đường máu rút về căn cứ. Tổ ba người phải di chuyển chỗ ở liên tục, lương thực mang theo phải chôn giấu, chỗ lấy nước phải đi qua một quãng đường rừng khá xa. Năm ấy, Anh Đào hai mốt tuổi, người con gái đất Quảng, nhỏ nhắn, thông minh gan góc ấy đã có nhiều chiến công vang dội. Đáng nhớ là trận đánh mùa xuân 1969, khi chị áp sát ném lựu đạn vào địch ở khách sạn Thắng Lợi - Nha Trang. Dầu phút qua cảm ấy đã làm chị mất đi mắt phải, mắt trái vẫn còn mạnh đạn, nhưng với nghị lực phi thường, chị vẫn tiếp

tục cùng đồng đội vượt qua thách thức, ngiệt ngã giữa cuộc chiến tranh ác liệt. Thương đứa con gái đầu lòng chưa đầy hai tháng tuổi, nhưng chị đành gửi con ở hậu cứ đi làm nhiệm vụ. Út Huệ, Sáu Dung vừa tròn tuổi mười tám, sôi nổi hồn nhiên như đóa hoa rừng.

Anh Đào nhớ lại: Năm ấy chiến tranh ác liệt, việc đi lại trinh sát và xuống dân rất khó khăn, nhưng Tết đã đến gần, lương thực cũng đã vơi. Đêm tất niên năm ấy đến sớm, đó là ngày 25 tháng Chạp năm 1971. Không gian trong hang đá đầu chập chội, nhưng vẫn có bàn thờ Tổ quốc, treo ảnh Bác Hồ và có cánh mai rừng ẩm áp. Xúc động nhất là khoảnh khắc các chị làm lễ tưởng niệm những đồng chí đã hy sinh, mời họ về ăn Tết. Bữa tất niên năm ấy của tổ biệt động, ba chị em chỉ có rau rừng và nôi cá kho keo, ít bánh khô, bánh nổ mà thím Dư - cơ sở của ta chuyển đến mời vui hớn hớn, thiêng liêng và ấm tình đồng đội.

Sống trong không khí bình an, sự đủ đầy của ngày Tết hiện tại, nhớ về những ngày Tết xưa, khi đất nước còn chìm trong bom đạn chiến tranh. Tôi lại thêm cảm ơn sự hy sinh cao cả của những người lính - những người đã hy sinh xương máu của mình, để chúng ta có được những ngày Tết trọn vẹn hôm nay. ■

Phía mặt trời cùng Tổ quốc vào xuân

DUY HOÀN

Trường Sa những ngày cuối năm...
Đón chào những chuyến hàng chở mùa xuân ra đảo
Linh thủy bồi hồi giữa xôn xao màu áo
Hơi ấm từ bà miền sâu nặng nghĩa quê hương

Bó dong rừng từ đất mẹ thân thương
Năm lát dẻo mềm cha chia đều các đảo
Gạo, thịt, rau xanh... những quà quê thơm thảo
Đào, quýt, mai vàng... hớn hờ nụ tình khô

Xuân đã đến thật rồi!
Tiếng gà gọi bình minh nghe xôn xao xóm đảo
Bâng vuông mùa thay áo
Hải âu đan nhau gọi bạn đập đón

Mai tàu về biển nổi nhớ đây hơn
Lính đảo thay ca bọn bề gấp gáp
Miền Trung ơi! đã qua rồi bão táp
Những dòng tin... nét chữ bỗng nhà!

Cành san hô trong trăng gửi mẹ ta
Ôc biển cho con, áp vào tai nghe sóng hát
Cây phong ba như đời cha lưng trần mộc mạc
Muống biển tím trời theo cánh sóng gửi về em...

Xin gửi về đất mẹ trọn niềm tin
Với sức trẻ đôi mươi bước lên đầu ngọn sóng
Vững chãi hiên ngang, chẳng bao giờ dao động
Phía mặt trời cùng Tổ quốc vào xuân.



 KIM KHÁNH

Cùng với nghề chăn tằm dệt cặp váy, vườn vải, váy sại, váy sồi, Mường Denh quê tôi còn có nghề trồng bông, dệt vải. Sợi bông dùng dệt thổ cẩm làm vỏ chăn, ruột chăn, bông làm vỏ gối để dựa, đệm ngồi, đôi khi sợi bông dệt mùng màn, quần áo. Có lẽ nghề trồng bông, dệt vải mang dấu ấn thời thiếu thốn và thể hiện tinh thần chủ động đời sống của người Mường nói chung, người Mường Denh nói riêng. Cây bông, nghề trồng bông gắn bó và trở thành niềm tự hào của người Mường Denh.

Năm tôi có giấy gọi vào trường chuyên nghiệp, do vải chợ hiếm, mẹ đã ngày đêm xe sợi, dệt may cho tôi đôi quần. Quần vải bông nhuộm bằng lá sòi và bùn thành màu tím than. Đôi quần dệt bông cùng tôi lên giảng đường suốt khóa đại học sư phạm. Tuy đơn sơ nhưng không thể phủ nhận đồ dệt từ bông mùa đông ấm, mùa hè mát, món đồ mẹ sắm còn mãi trong kí ức tình mẫu tử của tôi.

Trồng bông khác với trồng lúa hay làm cây màu khác bởi một số yêu cầu đặc trưng, có lúc gần với chút tỷ lệ có màu sắc tâm linh. Người Mường Denh chúng tôi quan niệm khi trong nhà ăn nên làm nổi trồng bông mới sai hoa, múi bông tốt, nở gấp đôi. Nhà ai vào đàn lợn bại trồng bông thường lụi cây, khi bông chín gặp mưa gió, mất mùa. Vì thế nhìn nương bông nụ to, nở trũng tiết người trồng khắp khối trong lòng, người làng cũng xuýt xoa tấm tắc rằng nhà nọ gặp vận may, làm ăn phát đạt. Khác với trồng các loại ngũ cốc, khi xem được ngày chọn tiết nắng ráo tia hạt bông xuống, người làng còn làm lễ xin vía bà mụ để việc trồng bông được thuận tiết, may lành.

Trồng bông phải lựa thời tiết, kỹ năng rào. Trồng nơi nhiều nắng. Nếu tia xong gặp mưa, hạt bông sẽ thối úng, lờ dẹt. Trước khi tủa bông, mẹ thường bón lót phân ải. Mẹ bảo, phân không ải, cây bông dễ bị xót. Bông cũng cần chăm bón, làm cỏ

như các hoa màu khác. Mật độ bông vừa phải, dày quá cây không dễ nhánh, bông tia quá thưa dễ rụng cỏ. Nhìn nương bông sinh trưởng đều, mẹ vui lắm bởi đó là lời hứa hẹn vụ bông bội thu.

Mùa bông chín cũng là mùa nắng nóng. Nắng lên, nương bông bung nở. Bông nở thường vào lúc mặt trời lên khỏi ngọn núi, sắp đứng bóng. Thành thử việc nhặt bông trên đồng, nương đồng nghĩa với việc chang nắng. Trước hôm thu hoạch bông, mẹ đã vào nương thăm. Khi bốn cánh cứng như sứ bọc đoá bông nứt ra, để lộ thứ bông trắng xộp trong kẽ của đài hoa là báo hiệu ngày mai bông sẽ chín.

Việc thu hoạch bông cần nhanh, tránh những trận mưa to bất chợt hoặc kéo dài của mùa hạ. Bông chín không may gặp mưa, múi bông teo lại, rơi xuống gốc, coi như hỏng, vì bông ướt sẽ dính đất cát, có đem phơi cũng khó làm cho sạch. Ngày hái bông trong nhà như ngày mùa. Mẹ giục bọn con gái trong nhà dậy từ tờ mờ. Vài người họ hàng đến sớm ăn sáng, tèm trâu, cầm theo vèo đựng nước tiến về phía nương bông chín. Nương bông khi nắng đã ráo, bông hái trắng và sạch. Người hái bông đeo giỏ to bên hông, đàn hàng ngang, hai tay thoăn thoắt khéo léo tách bông ra khỏi cụm vỏ, nhón bỏ các múi bông chín trắng. Khi giỏ đầy, bông được đổ vào sọt to có bốn quai để cuối buổi gánh về.

Việc thu hoạch bông của nhà nông là công việc không coi là nặng nhọc nhưng cần chút khéo léo, nhanh nhẹn, người hái bông vừa làm vừa chuyện trò vui vẻ. Nắng suốt hái bông cốt ở đôi tay vừa nhịp nhàng, vừa chuyên cần. Như đã nói việc thu hoạch bông là đua với nắng mưa nên cần làm một mạch, liên tục. Khi trời đứng bóng, các sọt bông đã đầy, mẹ giục mọi người khẩn trương gánh bông về nhà để kịp phơi. Đâu đó trong đám người hái bông cất tiếng hò: "Mấy cô má đỏ hây hây/ đôi bông như thế đẹp mây về làng". Mẹ chen vào câu hát hước làm rõ lên tiếng cười: mấy bà mới đó rằng đen ỏi nhất bông chó nhố quyết trâu pha bông".

Bông gánh về được đem phơi trên

những tấm cốt ép sạch sẽ hoặc nong nia đã vệ sinh trước. Bông chang nắng trên vệ mương trước nhà trắng nắng hoặc trên sân gạch. Để có những cụm bông sạch việc chuẩn bị sọt đựng, vật phơi cần làm sạch hết mốc, khô ráo, tránh sợi cỏ hoặc rơm rạ lẫn vào. Những sọt bông trắng muốt tãi ra dưới cái nắng trắng lóa làm người ta hoa mắt vì cái thế giới trắng của bông cộng hưởng dưới sáng trắng mặt trời. Nhưng mẹ vui lắm vì như vậy bông thu rất gấp thời, sẽ có lứa bông trắng, nõ, thơm tho cho mùa cung dệt sắp tới.

Phơi bông là công việc chang nắng khá vất vả. Để có những múi bông trắng khô đều khi cần hột nhẹ tay, lúc phơi thỉnh thoảng mẹ lại ra đảo trở, tung sợi những cụm bông cho nhanh khô và khô đều. Ngày chưa tắt nắng bông được độn lại, đưa vào chỗ râm cho nguội. Bông phơi vài nắng già, để nguội đem đóng vào bì, vào sọt, đem cần thận chống ẩm. Bông đã phơi khô, đợi ngày nông nhàn mẹ đổ chỗ sẵn, luộc chuỗi nự vàng gọi cô gọi đến

đi ít (*) bông. Những buổi ít bông bao nhiêu chuyện vui, chuyện cười kể kể thành bạn đồng hành của đôi tay vận hành khéo léo. Động tác ít bông như người chơi thứ nhạc cụ dân tộc độc đáo! Một tay quay, một tay đưa bông đều đặn theo nhịp quay. Những hạt bông rơi ra, phần bông đã ít tôi xộp cứ cao dần sau tay các dì, các cô. Nhiều khi người ta đến ít bông cốt để vui, để nghe chuyện mẹ kể. Những truyện cổ nàng Nga - Hai Mối hay nàng Ôm và chàng Bông Hương, các truyện nôm cứ thế được kể theo nhịp tay quay ít. Thỉnh thoảng mẹ còn lấy vài đoạn Kiều, lúc mệt, buồn ngủ lại pha thêm vài câu chuyện cười. Đêm ít bông thành xối diễn xướng dân gian thú vị, quên mệt và buồn ngủ. Hết ít bông lại hẹn dịp vu con cúi, kéo sợi. Cứ thế, những câu chuyện của mẹ làm say mê bao đứa trẻ mới lớn đến tập việc hoặc hóng chuyện như tôi.

Tháng 1 năm 2026

(*) Ít bông: công cụ tách hạt ra khỏi múi bông.



Trở về

TRẦN ANH THÁI

Sáng nay dậy sớm
Chào mào hoa riu rít quanh nhà
Chúng thả tiếng hót trong veo khu vườn tràn nắng...

Và em đến mơ hồ làn sương mỏng
Bao lời ca muôn điệu tràn về
Ôi cái thuở trăng tròn bím tóc ngang vai còn hoe đỏ
Gương mặt sáng hiền rười rượi buổi chia xa

Em có nhớ cánh đồng làng xưa ngập tràn hoa cúc nở
Nơi chúng ta cất giữ tuổi thơ mình
Nơi hai đứa đêm đêm bí mật duỗi theo đàn đom đóm
Khắp cánh đồng vụ gặt nước vàng hương

Anh đi khắp nẻo đường ngời ngời một vầng trăng mười bốn
Vầng trăng ru êm ả suốt tháng ngày

Vang khúc hát tự do cánh đồng bình yên
giản dị
Giữa màu đất tình khôi sinh nở những
mùa màng...



Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý sinh ngày 5/3/1924, tại Nghệ An, quê gốc ở Vĩnh Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Năm 18 tuổi, ông có nhạc phẩm đầu tay “Dư âm” nổi tiếng. Với dáng người cao cao, thanh thớt, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý từng được chọn làm diễn viên điện ảnh.

Handwritten signature: Nguyễn Văn Tý



VỀ NGƯỜI NHẠC SĨ TÀI HOA NGUYỄN VĂN TÝ

LÊ HỒNG THIÊN

Cách mạng tháng Tám thành công, ông nhập ngũ, từng làm Trưởng đoàn văn công Sư đoàn 304. Năm 1954, về Hà Nội tham gia thành lập Hội Nhạc sĩ Việt Nam trong vai trò Ủy viên Ban Chấp hành, phụ trách tập san Âm nhạc.

Nguyễn Văn Tý sáng tác không nhiều, nhưng những sáng tác của ông lại được đông đảo công chúng mến mộ như: Dư âm, Mẹ yêu con, Dáng đứng Bến Tre, Bài ca năm tấn, Bài ca phụ nữ Việt Nam, Em đi làm tin dụng, Tấm áo chiến sĩ mẹ và năm xưa, Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh, Người đi xây hồ Kẻ Gỗ, Cô nuôi dạy trẻ...

Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý là người có nhiều sáng tác về Hưng Yên nhất, với nhiều ca khúc hay về mảnh đất văn hiến này. Nhưng thật lạ, con người tài hoa ấy lại không phải là người con của Hưng Yên và không có “đây mơ, rẽ má” với ai ở xứ sở “ong bay và nhàn lỏng” mà lại yêu Hưng Yên đến thế?

Từ năm 1961 đến năm 1967, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý đi thực tế dài hạn ở Hưng Yên, thời kỳ đó gọi là tình “mười năm, chín hạn”. Nói như nhà thơ Xuân Diệu: hạn hán đến nỗi con đìa nằm vắt ngang rãnh cày mà chết khô. Thế mà nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý đã sống năm, sáu năm ở đây, đồng cam, cộng khổ với nông dân để viết hàng chục nhạc phẩm mang tính kịp thời, có giá trị nghệ thuật, bám sát phong trào xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, thủy lợi hóa, hợp tác xã tín dụng, “Ba sẵn sàng”...

Năm ấy, Nguyễn Văn Tý biệt phái về biên chế ở Phòng Văn nghệ, Ty Văn hóa Hưng Yên, cạnh hồ Bán Nguyệt (Hưng Yên ngày nay). Vốn là một nghệ sĩ đa tài, giàu cảm xúc, ban ngày, ông xuống cơ sở tìm hiểu thực tế, tối về từ 10h đến 2 - 3h sáng, ông thức để sáng tác với chiếc đàn ghi ta thô sơ, còn chiếc dương cầm, ông để lại nhà ở 96 Phố Huế, TP. Hà Nội.

Cũng trong thời kỳ này, tỉnh Hưng Yên phát

triển rộng rãi việc trồng cây đay lấy tơ xuất khẩu. Biết tin, có một nhạc sĩ trên Trung ương “đi thực tế” tại địa phương, đồng chí Lê Quý Quỳnh lúc bấy giờ là Bí thư Tỉnh ủy liền “phôn” sang Ty Văn hóa mời nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý sang Tỉnh ủy.

Trong buổi gặp gỡ thân mật ấy, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nói rất kỹ về chủ trương trồng cây công nghiệp, cây đay, về thủy lợi hóa của tỉnh trước mắt và lâu dài. Nhạc sĩ chăm chú nghe, thỉnh thoảng trao đổi lại, về rất hứng thú. Về sau nhạc sĩ tâm sự với tôi: ngay lúc ấy ý tưởng sáng tác một ca khúc về chủ đề đó đã loé lên trong anh.

Hôm sau anh lên nhà tôi chơi, cho tôi xem bản nhạc với đầu đề “Chim hót trên cánh đồng đay”. Ít lâu sau, bài hát in trong tập san Văn nghệ Hưng Yên số Tết 1962. Từ đó, bài hát đi vào đời sống tinh thần của Nhân dân trong tỉnh. Nhanh chóng phổ biến rộng rãi ra các tỉnh lân cận, Thái Bình, rồi ngoại thành Hà Nội... đầu trồng đay, làm đay thì ở đó lời ca “Chim hót trên cánh đồng đay” lại vang ngân.

Năm 1998, sau một năm tái lập tỉnh Hưng Yên, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Hưng Yên có mời nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý về giao lưu với các thính giả. Trong buổi giao lưu, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý có kể về sự ra đời của bài hát “Bài ca năm tấn”. Bài hát được phổ biến rộng rãi trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Trong ca khúc có một đôi chỗ nhắc tới địa danh Thái Bình khiến nhiều người cứ lầm tưởng ông viết ngay trên mảnh đất Thái Bình, hoặc đi thực tế ở Thái Bình rồi về Hà Nội ngồi viết.

Thưa không! Nguồn cảm xúc của “Bài ca năm tấn” được ông thai nghén và cho ra đời ngay trên đất Hưng Yên. Từ năm 1964 đến năm 1967, ông sống và làm việc ở Hưng Yên. Tuy biên chế ở Ty Văn hóa Hưng Yên, nhưng ông luôn luôn có mặt dưới các hợp tác xã để dạy hát cho các đội văn nghệ và tìm hiểu phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Năm ấy (1964 - 1965), ông xuống Hợp tác xã Trai Trang (huyện Yên Mỹ) nơi năng suất lúa đạt hơn 4 tấn/ha đứng vào hạng nhất tỉnh Hưng Yên.

Trong khi đó Trung ương phát động sản lượng lúa các hợp tác xã toàn miền Bắc phấn đấu đạt 5 tấn/ha. Thế là, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý sáng tác ca khúc “Bài ca năm tấn”, trong bài hát có câu:

“Năm tấn thóc để góp phần đánh Mỹ

Ruộng đất Hưng Yên không muốn nghỉ một ngày”.

Khi bài hát đem đến Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hưng Yên duyệt để in phổ biến. Ông Tuấn Doanh (lúc đó là Trưởng ban Tuyên huấn) liền nói: “Nội dung bài hát thì rất hay. Nhưng nó lại không thật”. Nguyễn Văn Tý đang vui, bỗng buồn hẳn, trong lòng có vẻ lo lắng, thì ông Tuấn Doanh nói tiếp: “Không thật ở chỗ tỉnh mình chưa đạt năm tấn, mà đồng chí viết đạt năm tấn là họ cười cho. Chỉ có tỉnh Thái Bình đạt năm tấn thôi”. Lúc này, Nguyễn Văn Tý mới hết lo, ông khiêm tốn hỏi:

- Thưa anh, bây giờ nên thế nào! Bỏ bài hát này đi...

- Không, cậu chẳng cần phải bỏ cả bài đâu, chỉ thay hai chữ thôi: “Chữ Hưng Yên thành chữ quê ta” thì được cả cho Thái Bình và Hưng Yên, vì đâu mà chả quê ta? Lại vẫn giữ được vần bằng, Nguyễn Văn Tý mừng quá, mấy ngón tay khê khê gõ nhịp xuống bàn, hát lại:

“Năm tấn thóc để góp phần đánh Mỹ

Ruộng đất quê ta không muốn nghỉ lấy một ngày”.

Vậy là từ khi bài hát ra đời cho đến nay đã hơn 50 năm, mọi người vẫn nghĩ, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý viết ở Thái Bình và viết riêng cho Thái Bình.

Cũng có phần đúng thôi, vì Thái Bình là tỉnh lúa, tỉnh năm tấn, quê hương năm tấn mà! Nhờ sức truyền cảm của “Bài ca năm tấn”, những người con từ quê hương ra đi chống Mỹ cứu nước những năm tháng ấy yên tâm, vì họ đã có một hậu phương vững mạnh, “Thực túc, binh cường” mà.

Với những đóng góp của mình trên con đường âm nhạc, năm 2020, trong số hơn một ngàn hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý được nhận giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật. Ông mất ngày 26/12/2019 tại TP. Hồ Chí Minh. ■

Hoài niệm một thời biên cương

Các nhà văn, nhà thơ cả nước, nhất là ở các tỉnh phía Bắc chẳng mấy ai không biết họa sĩ Văn Sáng. Anh là họa sĩ trình bày bìa sách đẹp nức tiếng và được nhiều người tìm đến. Năm trước, khi chuẩn bị xuất bản tập thơ Cầu bình minh, tôi được nhà văn Tạ Duy Anh ở Nhà xuất bản Hội Nhà văn giới thiệu mới gặp được Văn Sáng.

Sau sách ra, lại biết nhà ở gần nhau, cách có con phố nên thi thoảng chúng tôi hay hẹn cà phê. Hóa ra Văn Sáng từng có mấy năm là lính chiến ở biên cương (Quảng Ninh) cuối những năm 70, đầu những năm 80 thế kỷ trước. Sáng từng viết nhiều tản văn hoài niệm về những năm tháng bị hùng ấy. Sáng viết cho mình và để đây, vài ba cái đăng Facebook cá nhân chơi mà không gửi đăng báo?

Tôi xúc động đọc những tản văn của Văn Sáng - họa sĩ viết văn giàu cảm xúc và có những nét chấm phá đẹp riêng.

Nhà văn Bùi Đức Khiêm - Giới thiệu

Tản mạn trước núi

VĂN SÁNG



Tác giả cùng Đại tá Vũ Văn Phiên - nguyên Chính ủy thăm lại chiến trường xưa: Tấn Mài, Hải Hà (Quảng Ninh)

Lần nào về Tấn Mài, nay là xã Quảng Đức (Quảng Ninh), tôi cũng mong trời trong xanh để được thấy hình hài của núi, lần đầu trở về đây trời mây mù, u ám. Buồn mãi! Chắc thần núi hồn đồi vì hơn ba chục năm tôi mới trở lại.

Lần này, khi đi đến ngã ba cây số chín (*) cũng là lúc những khuôn mặt núi hiện lên qua ô cửa. Tôi hạ kính rồi nhàoai người phóng tầm mắt ngắm nhìn cả một vùng núi rừng bao la trùng điệp.

Núi đây núi thấp dần về biển, núi thấp dần từ tây sang đông, bắt đầu từ Quảng Nam Châu đến Pạc Xọc Lẻng rồi Tám Lăm Năm, Bảy Mười Ba, Sáu Sáu Tư, U Bò, cứ thế cho đến dải cát vàng Trảng Vĩ ngàn năm sóng vỗ. Chẳng biết những đỉnh núi thân yêu nơi đây có từ bao giờ, khi xưa tôi đến và ngày trở về hôm nay sau gần bốn mươi năm, núi vẫn thế, uy nghi và trầm mặc. Khi nhìn thật lâu vào từng ngọn núi, tôi thấy những gương mặt đồng đội hiện lên trong làn mây trắng. Họ bám chốt trên đó, còn rất trẻ, toàn mười chín đôi mươi, thẳng khoác ruột áo bông không cúc, thẳng mặc chiếc quần rách gối toang hoác, thẳng tóc tai râu ria lồm xồm như Robinson Crusoe. Chúng tôi rừng rừng nhìn nhau. Lặng im!

Lần trở về này tôi trong hình hài người lính, cũng mũ cối, cũng ngôi sao. Cảm giác vừa quen vừa lạ, bụi ngùi và băng khuâng, tôi thấy mình như chàng tân binh tuổi mười chín đôi mươi thuở nào. Nhìn anh em đồng đội xứng xứng trong bộ quân phục, rặng ngời tay bắt mặt

mừng khi trò chuyện với người dân nơi đây làm tôi nhớ anh bạn họa sĩ người Mỹ.

Anh bạn Mỹ là cựu chiến binh từng tham chiến tại Việt Nam. Trước kia, năm nào anh cũng sang Việt Nam vài tháng, mấy năm gần đây anh quyết định đưa cả gia đình sang Việt Nam sinh sống.

Tôi hiểu, đằng sau những xê dịch khó khăn đó là một tình yêu lớn lao của anh với mảnh đất chiến trường năm xưa, nơi anh và đồng đội đã có những tháng năm không thể nào quên. Anh kể, anh đã đưa nhiều đoàn cựu chiến binh Mỹ sang Việt Nam thăm chiến trường xưa, tìm lại dấu tích một thời lửa đạn. Anh không thể rời xa mảnh đất này. Anh không thể rời xa những người đồng đội vẫn còn nằm lại nơi đây.

Không biết từ khi nào, núi đồi sỏi khe có cây nơi đây đã trở thành những ảnh hình trong trái tim người lính. Cũng dòng suối năm xưa đó sao hôm nay làm ta xúc động bởi hồi, cũng đỉnh núi mờ xa đó sao hôm nay làm ta xao xuyến.

Ồ bụi sim đẹp quá, chụp anh bức ảnh với bụi sim này. Rung cảm của người lính già trước những cánh hoa sim bình dị làm tôi ngỡ ngàng. Anh lần lộn với chiến trường Đông Bắc này mười chín năm trời, hoa sim, hoa

mua năm xưa vẫn nở bên anh. Sao hôm nay anh bỗng run rẩy trước màu tím bình dị và thân quen đó?

Khi ngược mắt ngắm nhìn những khuôn mặt núi, tôi bỗng ước có vòng tay đủ rộng, dài để ôm trọn những người bạn núi giữa đại ngàn ngát xanh, giữa bầu trời cao rộng. Tôi lại nhớ khi xưa nằm trong lòng núi tránh đạn pháo của quân thù, núi là vị thần hộ mệnh chỗ che, núi là ân nhân.

Chợt ngậm ngùi vì thấy mình chưa có tình yêu đủ lớn như anh bạn Mỹ để trở về đây dựng ngôi nhà bên suối, vui buồn với núi, với rừng, cùng màu tím hoa sim.

Trong buổi sáng ngấn ngời trước khi tạm biệt nơi này, anh chị thân thiết người Hà Cối sẵn lòng đưa tôi đi bắt cú đầu mà tôi thích, cảm động vô cùng! Nhưng tôi chỉ muốn được ngồi thật lâu, thật lâu nơi ngã ba đập ngắm nhìn dòng nước chảy. Ngã ba này đã in biết bao dấu chân người lính Sư đoàn 323; và trong muôn vàn dấu chân đó, chắc chắn có dấu chân những đồng đội thân yêu của tôi đang yên giấc nghìn thu trên những đỉnh núi mờ xa kia !!!

(*) Ngã ba cây số 9 nằm trên quốc lộ 18, cách thị trấn Hà Cối (cũ) 9 km về hướng Móng Cái.

Cảm tạ tháng giêng

PHẠM THỊ KIM KHÁNH

Một thoáng tháng Giêng

Gặp lịm ngọt nồng nàn hoa bưởi

Rạng rỡ bừng lên xưa lại tàn héo ứa

Ta gặp ta một chút của ngày xanh

Gặp cái nhìn, như tia nắng long lanh

Vừa hắt sáng sau mùa dài u ám

Ta biết niềm mong chưa là hư ảnh

Còn lại lòng chút rạo rực ngày xa

Cảm tạ tháng Giêng, xin cúi trước chùm hoa

Xin hôn chút hoe vàng trong nắng sớm

Nâng niu giấc yêu còn trở về môn trời

Xin cúi đầu cảm tạ, tháng Giêng.

Ngỏ

Xuân về đây phải không, có thực đó là xuân?

Nghiêng một chút nồn nà nơi ý nghĩ

Ta được biết xuân vẫn đi, về tri kỷ

Mưa lại rây mềm hồi sức những tin yêu!

Tình yêu đây phải không, có thật đó tình yêu?

Xin chỗi biếc niềm tin nơi ý nghĩ

Ta biết niềm yêu chưa hề nguội nghĩ

Vẫn lộc mầm đơm hoa trái vườn yêu

Người yêu đây phải không, có thật đó người yêu?

Xin dành chút đam mê giữa cõi cần lạnh bạc

Như mưa xuân kích mầm cây, nụ lá

Đất chất dồn nuôi nắng lộc yêu thương.

Một thời "Nước mắm đồng tư"

TÔ THÀNH TUYẾN

Nhận chai nước mắm từ quê biển, bao hoài niệm từ quá khứ ủa về, khi anh bạn gọi lại "thương hiệu" thân quý một thời - "nước mắm đồng tư". Ngày nay, những thế hệ như tôi, còn ai nhớ về "nước mắm đồng tư"?

"Gửi lời thì nói, gửi gói thì mở", ngay hôm đó, tôi thử ngay. Vừa rót nước mắm ra chiếc bát nhỏ, tôi nhận ra ngay cái màu xanh nhò nhò, sớ sớ như nước chè tươi nấu đặc, mùi thơm quyến rũ, khi nếm, vị vẫn như xưa!

Thời bao cấp, đường như thứ gì bán ở cửa hàng mậu dịch xã đều là phân phối, theo tem phiếu. Với nước mắm, chỉ có duy nhất hai loại: "nước mắm đồng tư" (1 đồng 4 hào một lít); và "nước mắm một đồng" (1 đồng một lít). Giá hai loại nước mắm đó không hề thay đổi suốt thời kỳ bao cấp.

"Nước mắm một đồng" tại cửa hàng mậu dịch bán quanh năm. "Nước mắm đồng tư", duy nhất trong năm các hộ được mua một lần vào dịp Tết Nguyên đán. Bởi vậy quê tôi (thời ấy là xã Nam Chân, huyện Nam Trực nay là phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình) còn gọi là "nước mắm Tết".

Nước mắm được phân phối theo khẩu, hộ nào có 6 khẩu trở lên được mua một lít, từ 5 khẩu trở xuống được mua nửa lít. Nhà nào khấm khá hơn muốn mua thêm cũng không thể tìm đâu ra.

Thời ấy, cửa hàng mậu dịch xã nhập nước mắm về đều đựng trong chum sành. Người đi mua nước mắm cũng chủ yếu mang hũ sành, lọ sành, nhà nào có chai thủy tinh thì được coi là lịch sự.

Khi đóng nước mắm cho khách, cô Lua, sau là cô Nhụ, cô Hợi đều rất cẩn thận, không thiếu, không quá một rem. Vậy mà, các gia đình có người đi bộ đội, ở chiến trường như bố tôi, thì các cô bao giờ cũng kín đáo đóng tuối hơn một chút.

Suốt những năm tháng kháng chiến chống Mỹ, bố tôi cứ biến biệt ở chiến trường Quảng Trị, sau lại triển miên ở mặt trận Vị Xuyên. Ở nhà có 5 người, nên mỗi Tết nhà tôi được mua nửa lít "nước mắm đồng tư".

Dịp Tết, nhà "ăn sang" thì dùng nước mắm đó làm giò, làm mọc và xào nấu các món ăn. Nhà tôi, mẹ thường chia nửa lít nước mắm ấy thành 3 phần. Một phần để nấu thịt đông và chấm thịt luộc, còn xào nấu các món chỉ dùng "nước mắm một đồng". Phần còn lại, mẹ cất kỹ để "đưa cơm, đưa cháo" mỗi khi bà nội và anh em chúng tôi đau ốm...

Tuần trước, tôi về quê dự hội làng, buổi tối ngồi hàn huyên với ông bác họ, là Tô Đặng Toàn (gọi ông bằng bác là theo vai về trong họ, chứ ông chỉ hơn tôi đúng một tuổi).

Gọi lại chuyện nước mắm, ông bác ngâm ngùi: "Bác không thể quên câu chuyện về nước mắm ở hai thời kỳ của đời mình. Một là vụ làm nước mắm đồng tư giả của hai bác cháu mình; hai là thời quân ngũ nước chấm đại dương giữ chốt biên cương..."

Với "nước chấm đại dương", người lính bảo vệ biên giới phía Bắc nào cũng khó mà quên! Còn chuyện làm "nước mắm đồng tư giả", chắc chỉ có bác cháu tôi.

Tết Quý Sửu - 1973, khi ấy tôi 11 tuổi, bác Toàn 12 tuổi. Sáng ngày ông Tảo lên trời, bác cháu tôi hứng khởi rủ nhau đi mua nước mắm Tết. Nhà 10 người, nên bác Toàn mang cái chai xanh dẹt lõm, dung tích đúng 1 lít (chai rượu vang của Pháp). Còn tôi mang theo chai thủy tinh nửa lít.

Từ làng tôi (lúc đó là làng Dứa) lên cửa hàng mậu dịch xã khoảng gần một km, chúng tôi đi rất

Gần tết Bính Ngọ, anh bạn thời quân ngũ, nay về quê "vui thú điền viên", ở xã Giao Ninh, tỉnh Ninh Bình (trước là xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định) gửi tặng tôi một chai nước mắm không tem nhãn, với lời giới thiệu: "Chính hiệu nước mắm đồng tư một thời đó, quê ả!".



Công đoạn phơi nắng trong làm nước mắm Sa Châu
Ảnh: Thanh Hà

sớm, nên mua được nước mắm Tết ngay, hai bác cháu phân chấn ra về. Được nửa đường, về đến cầu đá gần nhà ông Thuấn, vì thêm quá, ông bác nhỏ mồi thò ngón tay trở vào chai nước mắm rồi đưa lên miệng mút chùn chụt. Đang ngất ngây, ông bác vấp ngay vào một mô đất, làm chai nước mắm rơi xuống vỡ tan, nước mắm chảy lênh láng.

Ông bác hốt hoảng, mặt tái đi, rồi đứng như pho tượng, phần vì tiếc, nhưng lo nhất là sẽ phải hứng chịu trận đòn chỉ từ của bố!

Tâm trạng tôi cũng chẳng khác, thương và lo cho bác, vì đã nhiều lần tôi chứng kiến bố bắt dữ đòn lắm. Có thể năm nay nhà bác sẽ mất Tết chỉ vì chai nước mắm!

Tôi nghĩ kế! Cháu sẽ có cách. Quan trọng nhất bây giờ phải kiếm được cái chai dẹt lõm. Cả xóm cháu chỉ thấy nhà bác có một chiếc thì đã vỡ. Nhà ông Mạo có hai chiếc, cháu thấy ông ấy hay đem ra lau chùi. Bây giờ phải về ngay, sang nói khó, để ông Mạo bán cho một chiếc...

Hai bác cháu đi như chạy về nhà rồi sang ngay nhà ông Mạo thưa chuyện. Một đầu ông ngần ngại, nhưng vì quá biết sự ác ôn của bố bác Toàn, nên đồng ý "chuyển giao" cho chúng tôi chiếc chai xanh dẹt lõm.

Cầm chiếc chai, ông bác ngập ngừng: "Tết có tiền mừng tuổi, cháu sẽ trả ông...". Nghe vậy, ông Mạo cười hỏn hự, cảm thông: "Thôi, ông mừng tuổi cháu trước cái chai. Từ nay làm việc gì cũng phải cần thận nhé".

Xong việc quan trọng nhất, bác Toàn đem chai sang nhà tôi xúc rửa. Còn tôi cầm chiếc cặp lồng bộ đội (bố gửi về từ mặt trận Quảng Trị), đi thật nhanh lên cửa hàng mậu dịch xã. Đúng lúc vắng khách, tôi nói dối với cô Tô Thị Lua: "Cô ơi, chai nước mắm cháu vừa mua, nhưng đi đường cháu vấp ngã, làm vỡ chai, đổ hết mắm rồi ả. Có chiều có bán cho cháu nửa lít nữa, kẻo năm nay nhà cháu không có nước mắm ngon ăn Tết...".

Cô Lua cau mặt, trách: "Cả năm mới có nửa lít nước mắm ngon, vậy mà hậu đậu làm đổ hết. Không khéo mẹ cho ăn đòn, trước khi ăn Tết. Thôi, đưa cặp lồng đây, ưu tiên gia đình bộ đội đấy nhé. Bây giờ về đi, chậm thôi, cần thận vào".

Về tới nhà, tôi thực hiện luôn "công nghệ" chế một lít xì dầu thành bốn lít, mà tôi đã học lỏm được của mẹ. Tôi lấy đường đỏ chưng lên làm nước hàng, lấy hơn nửa lít nước đun sôi có pha mấy thìa muối và một thìa mì chính, rồi hòa đều một lít "nước mắm đồng tư" nguyên chất vào, thành một lít rưỡi "nước mắm đồng tư nhái". Nếm thử, thấy nước mắm nhái hơi mặn, tôi cho thêm mì chính.

Tạm yên tâm, chúng tôi rót nước mắm vào hai chai (chai xanh dẹt lõm một lít mà ông Mạo "mừng tuổi" và chai nửa lít nhà tôi), thật vừa vặn. Bác Toàn nâng niu chai mắm đem về nhà. Tôi thì ra ngỡ ngàng chờ bố bác Toàn từ lâu về ăn cơm trưa.

Khi ông về đến đầu xóm, tôi lui sang sau nhà ông, bí mật, nín thở nhòm vào nhà qua cửa sổ chỗ kín, chỗ hở. Đúng như phán đoán của tôi, vào trong nhà là ông giục ngay: "Mày đưa chai nước mắm đồng tư để tao thử xem năm nay thế nào".

Bác Toàn đưa chai nước mắm lên bàn, ông lấy ngay đầu đũa chấm vào chai nước mắm rồi đưa lên miệng chộp chộp liên hồi. Thăm định xong, ông hài lòng: "Nước mắm đồng tư Tết này cũng khá đấy, nhưng hơi nhạt, mai cho thêm nước muối, thành một lít rưỡi". Nghe vậy, tôi thở phào nhẹ nhõm, còn bác Toàn như trút được gánh nặng!

Mẹ tôi thì trưa 30 Tết mới lấy "nước mắm đồng tư nhái" để nấu thịt đông. Nếm thử, bà nhận xét: "Nước mắm đồng tư năm nay không thơm bằng năm ngoái".

Mẹ nhận xét vậy, tôi không giấu nữa mà nói rõ sự tình. Nghe tôi thú tội, mẹ chẳng hề giận, mà rất xúc động, hài lòng lắm! Mẹ tôi tâm tính là thế, luôn bao dung và thương người lắm!

Học mẹ, chai "nước mắm đồng tư" thời nay mà anh bạn tặng, tôi đã dành lại 2/3 để Tết này mẹ tôi và bác họ Tô Đặng Toàn cùng thưởng thức lại vị xưa, tết cũ.

Bây giờ, có muôn loại nước mắm đựng chai, hấp dẫn, nhưng tôi không bao giờ quên được hương vị của "nước mắm đồng tư" thời xưa ấy.

Với tôi, nước mắm ấy không chỉ có vị xưa, màu cũ, mà có thêm bao độ đậm, mùi thơm của tình đồng đội, quê hương và gia vị từ những kỷ niệm rưng rưng, không thể nào quên. ■



ĐỖ QUANG HÂN

14 tuổi, Nguyễn Quang Sáng đã vào bộ đội, làm liên lạc đại đội. Rong ruổi khắp các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Hai năm sau, anh lính “tò te” này đã lần la làm quen với các nhà văn mặc áo lính: Hà Mậu Nhai, Sơn Nam, Hoàng Phố... hệ quả là mấy trăm trang viết chưa đặt tên, mang theo khi tập kết ra Bắc. Sau đó, viết lại thành tiểu thuyết “Đất lửa”. Với ông, Hà Nội đã vun đắp nên một nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Mỗi nghĩ vậy, đã thấy nao nao, muốn được trở về... “*Ồi chính chiến đã mang đi bạn bè/ Ngựa hồng đã mồi vó chết trên đồi quế hương/ Còn có ai trên cuộc đời/ Ồi nhân loại, còn người và tôi thôi, rồi lang thang như mây trời...*” (Trịnh Công Sơn).

Nguyễn Quang Sáng ra miền Bắc bằng tàu “há mồm” - tàu quân sự của Ba Lan, cập bến tại Sầm Sơn - Thanh Hóa. Sau cả tháng lênh đênh trên biển, mệt nhọc, ông được ở lại đây nghỉ ngơi mấy tháng cho lại sức. Ăn, ngủ, đánh bóng bàn, thi thoảng lại “bập bùng” cây đàn Mandolin. Ông nhớ thỏ, nhưng đánh bóng bàn rất giỏi, suýt nữa trở thành vận động viên chuyên nghiệp. Rồi được chuyển ngành về phòng văn nghệ, mục “Tổ quốc ta tươi đẹp” - Đài Tiếng nói Việt Nam - ông trở thành nhà báo từ khi ấy. Với chiếc xe đạp tông tọc, lặn lội, sục sạo đi lấy tin, viết bài. Ông nói, cũng phải tập viết dần, tin bé bằng “bao diêm”, theo kiểu có sẵn “Ta thắng, địch thua, miền Bắc được mùa, thế giới ủng hộ”, thế mà cũng có lúc toát mồ hôi đấy! Hà Nội cũng thật lạ lẫm, ông có thể đứng hàng giờ trên cầu Long Biên, ngắm sông Hồng đỏ máu, cuộn cuộn chảy, bên bờ kia là ngút ngàn luống cải, ruộng ngô... thật khác con sông Tiền, sông Hậu quê ông.

Không lâu sau đó đã xuất hiện trên báo Văn

Nghệ (1956) truyện ngắn “*Con chim vàng*”, “*Ông Năm hạnh*”, cái tên Nguyễn Quang Sáng cũng bắt đầu được bạn đọc chú ý. Năm 1966, ông cùng với nhạc sĩ Hoàng Việt trở lại chiến trường miền Nam, khi cuộc chiến diễn ra ác liệt nhất... nhanh thật, nhoáng một cái mà đã mấy chục năm, khi đọc báo, nghe đài, biết Hà Nội đang chuyển tiết trời, ông lại nhớ cái hiu hiu lạnh, được ăn cơm làng Vòng, hay món rất đổi bình dân như bánh đúc, bánh cuốn Thanh Trì... rồi còn ảm ức, là ở đó cả chục năm, mà chưa bao giờ được chứng kiến cụ Rùa nổi ở Hồ Gươm, còn dân bạn bè có là phải gọi. Khổ, ông bay cả nửa ngày mới ra, “cụ” tuổi cao sức yếu, ngoại một lúc, mỗi phải lặn xuống, lại chờ ông ra chắc! Năm nào cũng vậy, ông cũng ra ít nhất một lần, bữa thì có chân trong Hội đồng Nhà nước về giải thưởng, khi thì chấm giải cho ngành này, ngành khác...

Mỗi đợt như vậy, sau khi xong việc, trước khi bay về, đôi lần ông đòi cho bằng được, là nhậu ở số 2 Cổ Tân (trước ông ở tại đó, có cả gia đình nhà văn Đoàn Giỏi) để chia tay bạn bè. Những lần sau, không thấy ông nhắc lại. Cần biết thực này, nay là nhà hàng Italy, nên thấy xa lạ? Trong một lần, hôm chia tay gần đây nhất, biết có một anh bạn mới, dân nhạc, lại thích tập tọng viết văn, ông bảo: “*Anh kể cho em chuyện này, viết lại thành truyện ngắn nghe*”. Đạo ông ở Hà Nội, một anh bạn từ nước ngoài về tặng cái máy quay đĩa (lúc đó quý vô cùng) và một chiếc đĩa than duy nhất, đó là bản giao hưởng số 6 “*Đồng quê*” của L.V. Beethoven. Nghe mãi thành quen, dần dần cảm được cái hồn quê thôn dã, rất lãng mạn, lại có chút hùng tráng kiểu “*Marseillaise* - quốc ca Pháp”...

Trước khi trở lại chiến trường, Nguyễn Quang Sáng đi một lượt chào hàng xóm, trong đó có cô y sĩ (cũng độc thân như ông). Bước vào phòng, ông ngạc

nhien là cũng giường một, lại có chiếc máy quay đĩa giống y hệt của ông (chỉ khác là có cố hãm một chồng đĩa). Thấy ông nhìn chăm chăm vào máy hát, cô y sĩ sau khi rót trà mời ông, ra lại mở đúng bản giao hưởng số 6! Thấy ông gật gù, cô y sĩ phục lăm và nhận thấy trong mắt cô, có gì đó rất lạ! Năm 1972, từ chiến trường ra, trở lại khu nhà cũ, hàng xóm cho biết, ông đi không lâu, cô ấy cũng xung phong đi B. Khi đi, cô ấy bảo: “*Dù chiến trường có rộng thế nào đi nữa, cũng tìm bằng được anh ấy*”. Ít lâu sau được tin cô ấy hy sinh.

Kể xong, ông bảo đây là cốt một truyện ngắn hay, nhưng ông không thể viết được! Bây giờ thì chúng tôi mới hiểu vì sao? Cách đây mấy năm, khi cùng ông đi thăm cậu út - đạo diễn Nguyễn Quang Dũng đang làm phim “*Con gà trống*” tại Tây Ninh. Hình ảnh “*đất nhất*” là cảnh chú gà trống (bị khâu ở cổ họng vì sợ nó gáy, máy bay địch phát hiện) gập cổ gà mái lạc từ đại đội khác lạc sang, nom ả rất điệu, lại xinh đẹp thế kia. Chắc lâu quá, chú gà trống không được gập cổ mái nào, sinh ra từ tưng... bản năng ra oai, gây sự chú ý, chủ dưỡn người, đập cánh, gáy “*Ồ...ồ...ồ...ồ*”... máy quay “*zum*” vào phần cổ, chỉ dứt toác ra, phọt ra từng tia máu... đúng là chỉ có Nguyễn Quang Sáng mới có tình tiết hết sức điện ảnh này!

Trời chiều, rừng Tây Ninh đó thắm, lá vàng trải như tấm thảm, xa xa là lán của chỉ huy tiền phương, trên lợp lá Trung Quân, bên cạnh là con suối nhỏ, nước chảy róc rách. Đùa ông: “*Cảnh thơ mộng thế này, ngày ấy ông anh cũng phải “tình yêu tình báo” một chút chứ?*”. Ông cười: “*Thanh niên mà vậy*”, rồi bảo: Để làm ám hiệu, bẻ mấy cành cây dài gang rưỡi, nếu xếp thành hình vuông bên đường, là an toàn, còn thêm cành đặt chéo ở giữa, là có ấy hiểu đúng ra suối, “*nghĩa lộ*” như chơi! Những chi tiết này, ông cũng không đưa vào truyện và cô y sĩ hàng xóm cũng vậy, chắc ông sợ nếu viết, người bút sẽ dẫn dắt, việc thêm “*mắm muối*” hư cấu, là chuyện đương nhiên của nhà văn. Ông muốn giữ nguyên như vậy, đó là kỷ niệm của riêng ông, nó trong trẻo, tinh khôi thế, phát triển ra làm gì.

Trở về Sài Gòn, Nguyễn Quang Sáng hay ghé Huế, ở lại chơi một, hai bữa. Bữa đó, mới nhập nhòa tối, ông đã ngồi sau xe ôm, đi qua Đập Đá, sang thẳng Vĩ Dạ. Ông hay ngồi quán sát bờ sông, nó tĩnh lặng và thơ mộng. Chỗ này, có thể ngắm cầu Trường Tiền, cong cong màu trắng bạc, rồi cả cầu mới Phú Xuân, những ngọn đèn hắt bóng xuống dòng Hương Giang, thật lung linh, kỳ ảo. Một chiếc thuyền rồng, sơn son thiếp vàng, treo cờ kết đèn rực rỡ, chắc là đang phục vụ khách du lịch. Tiếng sinh, tiếng phách, nghe vang vang điệu Nam bình, Nam ai, họ còn thả cả trăm cái đèn xuống dòng sông.

Vừa nhấp xong hộp rượu, thì quai lạ, trời quang, sao trên trời nhiều thế này, mà ông lại nghe tiếng sấm, rồi chớp giật, giống bão... đứng rồi, đấy là âm thanh của kèn đồng, kèn gỗ, đàn dây, rồi bộ gõ... bản giao hưởng số 6 âm ập bay về. Ông vội kêu cô bé phục vụ, không lâu sau, nó mang cho một cái nắp hộp các-tông, còn khéo léo dán thêm bìa xung quanh, cắt thành những cánh hoa, ở giữa cắm một cây nến màu đỏ. Vừa lúc đó, may quá có chiếc thuyền nan tấp vào bờ (chắc là bán cá), ông chăm nén, đem xuống thuyền, nhờ mang ra giữa dòng thả giúp. Cũng như khách du lịch kia, ông đang cầu hôn cho cô y sĩ (còn ai nữa thì chỉ mình ông biết) được siêu thoát. Ông vừa nhâm nhi ly rượu, vừa dõi theo hoa đèn của mình, ánh sáng cứ dập dềnh bé dần, chắc nó đang trôi ra... biển cả... ■



Cúc chi hoa

Ở phố thường ngắm cúc đại đoá
vàng hoe mỗi độ thu về
Ngược quê, mê nhìn sơn nữ hái cúc chi
bạt ngàn những bông tròn khuy bạc
lấp lóa ngực đôi

Đêm thu chậm chậm trôi
sơn nữ tóc dài, tay thon mời trà cúc
loang khuya vương hương miền Tây bắc
ngực núi rằm trắng vàng vạc
bông tròn khuy bạc thấp thoáng:
Cúc chi hoa...

Thoáng quê

HẢI ĐƯỜNG

Sớm nào như buổi sớm nay
đêm đi đếm lại ngón tay vẫn mười
chìm non nép tiếng lá rơi
cuồng rơm đan sợi nắng phơi trong cảnh

Sương mai giấu ngọc long lanh
rơi vào giấy điệp nền tranh Đông Hồ
bãi dài ống mượt bắp ngô
loài hoa quên làng trở cở vào đông

Đông xa đường bớt mênh mông
sông dài qua khúc nghen dòng buông xuôi
lầm lem thôi rút tóc người
rừng mình gió bắc bồi bồi ném sang

Xa xôi vẫn trọn tiếng làng
hương cau đan diu sau hàng song thưa.

Hòa bình

BÙI ĐỨC KHIÊM

Sông Đà rì rầm chảy giữa (*)
thành phố bên này
bên kia nhà máy thủy điện

Đêm lunh linh, huyền diệu
rằm trăng ngọc ngà tròn như chiếc mâm thau
người xưa dễ quên nơi đỉnh núi

Lắng nghe bạn đọc thơ
âm âm lời "Đề đất đề nước"
vấn vít câu Thường rang, bộ mệnh...

Bỗng dung cảm:
Thật yên ả,
hòa bình!

Ngày thơ Nguyên tiêu Hòa Bình

(*) Thuở Đề đất đề nước, sông Đà
có tên là sông Đà.



Bức tranh

NGUYỄN NGỌC HẠNH

Đường về
phố cổ rất xưa
người đông mà vẫn dư thừa mình ra
sông buồn
lầm tằm mưa sa
ướt đôi guốc mộc thấm tà áo bay
đâu là tôi giữa phố này
gió hiu hiu lạnh bờ vai ngô mờ
ai ngồi một bóng
chơ vơ
cơn mưa đổ xuống
bài thơ nắng chiều
bức tranh phố cổ
màu rêu
ai vừa về tiếng chim kêu
cháy trời
tôi vừa kịp nhận ra tôi
một mình ngồi giữa mớ cõi nhân tình.

24.10.2025

Nỗi nhớ

Đại tá ĐOÀN VIỆT PHƯƠNG

Em về trong nỗi nhớ
Như hạt nắng ngày xuân
Rơi xuống đời lặng lẽ
Thành nỗi buồn xa xăm.

Có thể em không nhớ
Ánh mắt ngày cũ xưa
Đã làm tôi rạo rực
Suốt bao mùa lạnh thình.

Em đi qua rất khẽ
Như mây bay ngang trời
Chưa từng hẹn trở lại
Mà lắng đọng trong tôi.

Đã đôi lần tôi hỏi
Ngày ấy nếu nói ra
Liệu còn trong nỗi nhớ
Hay hóa thành vẩn vơ!

Thôi nhé người xưa cũ
Hãy dừng ở mùa xuân
Trong niềm tin lặng lẽ
Nỗi nhớ giờ có tên.

Trà sen

TRẦN MAI HƯỜNG

Mùa lặn vào trong mỗi cánh sen
Nước xanh trong mát ngát ân tình
Người qua năm tháng hồn thu thảo
Nghiêng chén chân mây một bóng hình

Lơ dăng nắng vàng mờ ảo sóng
Thuyền ai đi lạc giữa ngàn hoa
Liều xưa gót nhẹ thời xa vắng
Chiều buông chậm chậm phủ Tây Hồ

Từng làn hương mỏng bao e ấp
Mong manh hư thực thoáng ngày trôi
Chẳng thể cầm lên không niu được
Thời gian sương khói giữa tay người



Mùa yêu thương

Xuân về khẽ chạm ngõ
Giỏ ủ mầm non tơ
Cành biếc đơm hoa đất
Sông soi nắng chan hòa.

Xuân về mang khói bếp
Hương trầm quện gió quê
Mẹ cười nhóm bếp lửa
Cha cười xuân bờ môi.

Xuân là mùa sum họp
Chén trà ủ nghĩa tình
Tay nắm chặt bàn tay
Vượt bão giông sóng gió.

Xuân gọi yêu thương về
Gỗ lòng người nhưng nhớ
Niềm tin sau giông gió
Cho đời xanh trong mùa.

Xuân không chỉ khoe hoa
Mà còn là chia sẻ
Và những lời hỏi han
Vòng tay Tết thăm thì.

Xuân ở trong tim người
Ở nụ cười con trẻ
Ở tiếng cười nhè nhẹ
Mặc đất trời đổi thay.

Chạm tay là Tết

HÀ CỪ

Chạm tay là Tết, em à!
Thời gian tích tắc, cùng ta mông dẩn
Tiếng chim khắc khoải ân cần
Nói điều gì cứ như gần, như xa?

Chạm tay là Tết, em à!
Hôm nay liệu có còn là hôm nay?
Có gì vượt khỏi tầm tay
Nhìn ra mưa bụi, đã bay trắng trời...

Chạm tay là Tết, em ơi!
Ngày xuân mai một sẽ với vợi xa
Bóng dưng như kẻ xa nhà
Có gì xáo xác nhập nhòa buồn vui?!

TỪ bếp quê Hội An ĐẾN GIÁC MƠ XUẤT KHẨU văn hóa ẩm thực

Mì Quảng, chè mè đen, những món ăn đậm hồn ẩm thực xứ Quảng đang được các bạn trẻ tại TP. Đà Nẵng khéo léo kết hợp cùng công nghệ hiện đại, gìn giữ trọn vẹn hương vị truyền thống để theo bước chân du khách đi khắp thế giới.

LÊ VŨ

KHỞI NGHIỆP TỪ KÝ ỨC HƯƠNG VỊ ẨM THỰC QUÊ HƯƠNG

Sinh ra và lớn lên tại Hội An, tuổi thơ của Trương Văn An (SN 1995, phường Hội An Tây, TP. Đà Nẵng, Co-Founder, CCO CathiFood) gắn liền với những gánh hàng mì Quảng, những chén chè xí mại (chè mè đen).

"10 năm xa quê học tập và làm việc, rất nhiều lần thèm những món ăn quen thuộc nhưng việc tìm lại đúng hương vị ấy nơi đất khách không hề dễ. Những gói chè hay mì Quảng gửi từ quê vào chỉ có thể để trong thời gian rất ngắn. Từ tiêu dùng hàng ngày khi làm việc tại TP. Hồ Chí Minh, mình biết có những loại phở thịt thật. Mình đã suy nghĩ, tại sao không khắc phục nhược điểm về thời gian sử dụng mì Quảng, chè như các loại phở tươi, thịt thật. Ý tưởng về dự án CathiFood ra đời từ đó" - An chia sẻ mở đầu câu chuyện.

Nghĩ là làm, năm 2022, An cùng các cộng sự bắt đầu tìm tòi nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và nghiên cứu phát triển sản phẩm. Dành toàn bộ thời gian, tâm huyết cho dự án, đến đầu năm 2025, sản phẩm đầu tiên của CathiFood là chè mè đen đóng gói được đưa ra thị trường. "Trong suốt 4 năm nghiên cứu, nhóm mình tập trung khai thác vốn văn hóa trong từng món ăn, làm chủ công nghệ để sản phẩm có thể "di xa", đồng thời hoàn thiện công thức nhằm giữ trọn hương vị truyền thống", An cho hay.

Chè mè đen mang đậm nét văn hóa Hội An, gắn với lịch sử giao thương của phố Hội. Thay vì làm dạng bột pha nước nóng như nhiều sản phẩm trên thị trường, CathiFood phát triển sản phẩm hướng chè tươi, có thể sử dụng ngay sau khi mở gói. An chia sẻ thêm: "Chính công nghệ giúp nhóm hiện thực hóa hương vị này, song thách thức lớn nhất là làm chủ quy trình sản xuất, từ



Bạn trẻ Trương Văn An bên các sản phẩm khởi nghiệp "đóng gói" văn hóa ẩm thực mì Quảng và chè Hội An



Dự án CathiFood giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp tại Đại hội Đoàn TP. Đà Nẵng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

việc kiểm soát màu sắc, mùi vị, đến lựa chọn nguyên liệu phù hợp. Đó là một quá trình không dễ dàng. Để có được sản phẩm đầu tiên đạt chuẩn, nhóm mình đã trải qua hàng loạt sản phẩm thất bại, chưa đạt chuẩn".

Khi đã làm chủ được công nghệ, CathiFood tiếp tục thử nghiệm và phát triển sản phẩm mì Quảng đóng gói ăn liền có thịt thật, với hai hương vị tôm - thịt - trứng và cá lóc.

Theo An, trong quá trình thực hiện các sản phẩm, công nghệ chỉ đóng vai trò là công cụ hỗ trợ, cốt lõi mỗi

sản phẩm phải mang theo một câu chuyện văn hóa Hội An. Bởi vậy, CathiFood không định vị mình là đơn vị sản xuất, thương mại thuần túy, mà là doanh nghiệp phát triển nền tảng văn hóa, ứng dụng công nghệ để giá trị văn hóa có thể "lên tiếng".

GIÁC MƠ XUẤT KHẨU VĂN HÓA ẨM THỰC HỘI AN

Chia sẻ về kế hoạch thương mại hóa sản phẩm, An cho biết, với lợi thế mang trong mình "câu chuyện văn hóa", các thành viên CathiFood

xác định tập trung cho xuất khẩu sản phẩm tại chỗ thông qua du lịch.

Theo An, một trong những "khoảng trống" lớn của du lịch Đà Nẵng nói chung và du lịch Hội An nói riêng là sự thiếu vắng các sản phẩm công nghệ thực phẩm chế biến sâu làm quà tặng du lịch. Phần lớn quà tặng lưu niệm hiện nay vẫn là sản phẩm khô, chế biến đơn giản, trong khi những món ăn mang đậm bản sắc văn hóa địa phương gần như vắng mặt trên thị trường. Đây chính là lợi thế để sản phẩm của CathiFood tiếp cận thị trường.

"Hội An là di sản văn hóa nổi tiếng toàn cầu, nhưng các sản phẩm chế biến sâu mang đậm dấu ấn văn hóa vẫn còn hạn chế. Du khách có thể thưởng thức mì, chè tại Hội An, nhưng lại khó mang theo về làm quà. Việc ứng dụng công nghệ giúp dự án của tôi mình giải quyết được 'điểm nghẽn' đó" - An nhấn mạnh.

Trong tương lai, nếu thuận lợi ở phần khúc quẹo đầu du lịch, CathiFood sẽ hướng đến cung cấp sản phẩm cho các nhà hàng, thậm chí cho các dịch vụ hàng không. "Nhóm mình có giấc mơ xa hơn đó

là xuất khẩu mì Quảng, chè tươi các loại theo đường chính ngạch đến khắp các quốc gia trên thế giới. Đây là những mục tiêu dài hạn và rất khó nhưng chúng mình sẽ nỗ lực mỗi ngày để biến khó khăn thành hiện thực", đại diện nhóm CathiFood bộc bạch và nói thêm: "Với nhóm, chỉ cần một người con xứ Quảng ở xa quê có thể thưởng thức trọn vẹn tô mì Quảng hay chén chè mè đen, sản phẩm đã hoàn thành một phần sứ mệnh văn hóa của mình".

Hiện tại, CathiFood vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, từ nhu cầu vốn để hoàn thiện hệ thống sản xuất đến bài toán xây dựng vùng nguyên liệu ổn định và từng bước mở rộng thị trường. Tuy nhiên, những tín hiệu tích cực đã dần xuất hiện khi các sản phẩm đầu tiên của CathiFood được chính người dân Hội An và du khách ghi nhận về hương vị, sự tiện lợi và tính đặc trưng văn hóa. Đáng chú ý, sau hơn 4 năm kiên trì theo đuổi dự án, nỗ lực của nhóm bạn trẻ Hội An đứng sau CathiFood đã được cơ quan quản lý đánh giá cao, khi sản phẩm được công nhận là một trong 22 sản phẩm, bộ sản phẩm đạt danh hiệu Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố Đà Nẵng năm 2025. ■

Sự ghi nhận này không chỉ khẳng định hương vị mà CathiFood đang kiên trì theo đuổi, mà còn mở ra thêm cơ hội để sản phẩm từng bước tạo dựng vị thế trong quá trình thương mại hóa. Qua đó, góp thêm một lát cắt mới cho hình ảnh Hội An, nơi di sản văn hóa không chỉ được gìn giữ, mà còn được kể lại bằng ngôn ngữ của công nghệ và sáng tạo.

Từ cơ giới hóa, chuyển đổi số đến mô hình mô thông minh, khoa học - công nghệ (KHCN) đang đồng hành cùng khai khoáng ngành Công Thương trong giai đoạn phát triển mới.

BÌNH MINH

Khoa học - công nghệ đồng hành cùng công nghiệp khai khoáng



Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ đang giúp ngành khai khoáng đổi mới phương thức khai thác

Đổi mới với ngành Công Thương, khai khoáng luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, vừa bảo đảm nguồn nguyên liệu cho sản xuất năng lượng và công nghiệp, vừa gắn trực tiếp với yêu cầu an ninh năng lượng và tăng trưởng bền vững. Trong bức tranh đó, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) là một dẫn chứng tiêu biểu cho vai trò trung tâm của KHCN trong tái cấu trúc khai khoáng theo định hướng của ngành Công Thương.

Điểm mới rõ nét nhất trong quá trình chuyển mình của TKV là sự thay đổi từ tư duy khai thác truyền thống sang tư duy khai khoáng dựa trên

công nghệ. Nếu như trước đây, hoạt động sản xuất phụ thuộc nhiều vào lao động thủ công và kinh nghiệm cá nhân, hiện nay, KHCN đã tham gia sâu vào toàn bộ chuỗi giá trị, từ thăm dò, khai thác đến quản lý, vận hành và bảo vệ môi trường.

Trong khâu khai thác, TKV là một trong những đơn vị đi đầu đẩy mạnh cơ giới hóa và tự động hóa, đặc biệt tại các mỏ than hầm lò. Nhiều công nghệ khai thác cơ giới hóa đồng bộ đã được triển khai tại các mỏ có điều kiện địa chất phức tạp, giúp duy trì sản lượng ổn định ngay

cả khi khai thác xuống sâu. Việc sử dụng máy đào lò hiện đại, hệ thống băng tải liên tục và thiết bị vận hành tự động đã từng bước thay thế sức lao động thủ công trong những công đoạn nặng nhọc, nguy hiểm. Qua đó, năng suất lao động được nâng lên rõ rệt, trong khi điều kiện làm việc và mức độ an toàn của người lao động được cải thiện đáng kể.

Cùng với cơ giới hóa, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành sản xuất đang trở thành điểm nhấn mới của TKV. Thay cho phương thức quản lý phân tán, tập đoàn

từng bước xây dựng hệ thống giám sát và điều hành tập trung, dựa trên dữ liệu thời gian thực. Các phần mềm quản lý sản xuất, hệ thống báo cáo điện tử và bản giao ca số giúp thông tin được cập nhật liên tục, minh bạch và kịp thời. Nhờ đó, lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật có thể theo dõi sát tình hình vận hành mỏ, nhanh chóng phát hiện bất thường và đưa ra quyết định điều hành chính xác hơn. Đây là bước tiến quan trọng, thể hiện rõ xu hướng quản trị hiện đại trong khai khoáng dưới sự dẫn dắt của ngành Công Thương.



Ngoài ra, một điểm mới mang tính đột phá là việc TKV từng bước tiếp cận mô hình "mô thông minh". Trên nền tảng công nghệ số, dữ liệu địa chất, dữ liệu thiết bị và dữ liệu môi trường được tích hợp trong một hệ thống thống nhất, cho phép mô phỏng, phân tích và tối ưu hóa hoạt động khai thác. Việc áp dụng các công nghệ giám sát từ xa, cảm biến thông minh và phân tích dữ liệu giúp giảm sự phụ thuộc vào yếu tố con người, đồng thời nâng cao độ an toàn và hiệu quả trong vận hành mỏ.

Đáng chú ý, TKV đang tiếp cận tư duy khai khoáng gắn với kinh tế tuần hoàn, coi bãi thải là nguồn tài nguyên thứ cấp thông qua ứng dụng công nghệ thu hồi khoáng sản và phục hồi môi trường, phù hợp với định hướng phát triển xanh, bền vững của ngành Công Thương.

Trong bối cảnh nhu cầu năng lượng và nguyên liệu ngày càng tăng, tài nguyên khoáng sản dần thu hẹp, thực tiễn từ TKV cho thấy, KHCN là chìa khóa để ngành khai khoáng Công Thương phát triển ổn định, hiện đại, qua đó tiếp tục đóng góp bền vững cho tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. ■



EVN NPC

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HÀ TĨNH



Chúc Mừng Năm Mới 2026

Địa chỉ: Số 06, đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
 Email: dienluc@hatinh.gov.vn
 Website: https://pchatinh.npc.com.vn

Doanh nghiệp thành lập mới, quay lại thị trường tăng hơn 62%

Báo cáo của Bộ Tài chính cho thấy, trong tháng đầu năm 2026, có hơn 54.000 doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, tăng 62% so với cùng kỳ. Đặc biệt, cả nước có gần 1.000 hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp, bằng 25% của cả năm 2025. Báo cáo cũng đưa con số tích cực trên thị trường vốn, số nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán đạt hơn 11 triệu, tăng hơn 25% so với cuối năm 2024.

Theo số liệu từ Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, từ sau thời điểm Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 68 (ngày 4/5/2025) đến hết năm 2025, bình quân mỗi tháng cả nước có khoảng 18.000 doanh nghiệp thành lập mới và hơn 8.300 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tổng bình quân 26.300 doanh nghiệp/tháng. Nhờ vậy, đến hết năm 2025, số doanh nghiệp đang hoạt động trên cả nước đã vượt mốc 1 triệu.

PL



AGRIBANK CHI NHÁNH THANH HÓA

Thức mừng năm mới

2026

HAPPY NEW YEAR

Lĩnh ấn tiên phong, mở vận hội mới

Trong vận hội của mùa xuân mới, TP. Hồ Chí Minh vươn mình với tâm thế “lĩnh ấn tiên phong”, bước vào kỷ nguyên phát triển rực rỡ của dân tộc. Không chỉ là “hạt nhân” kinh tế quốc gia, Thành phố đang định vị lại tầm vóc trong một không gian phát triển tích hợp, lấy đột phá thể chế và minh bạch tài chính làm đòn bẩy chiến lược.

MINH THANH

ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC CỦA CẢ NƯỚC

Đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với yêu cầu tăng trưởng nhanh và bền vững, việc định vị đúng vai trò của TP. Hồ Chí Minh mang ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ nền kinh tế. Theo chuyên gia kinh tế - TS. Trần Du Lịch, TP. Hồ Chí Minh mới, với diện tích hơn 6.772 km², dân số khoảng 14 triệu người, là không gian phát triển đặc biệt, hội tụ đầy đủ điều kiện để tiếp tục giữ vai trò đầu tàu kinh tế, trung tâm đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế của cả nước.

Hiện nay, TP. Hồ Chí Minh đóng góp gần 1/4 GDP, hơn 37% tổng thu ngân sách và chiếm khoảng 1/3 số doanh nghiệp đang hoạt động trên phạm vi toàn quốc. Những con số này không chỉ phản ánh quy mô kinh tế lớn nhất cả nước, mà còn cho thấy vị thế then chốt của thành phố trong cấu trúc phát triển quốc gia. Trên nền tảng đó, TP. Hồ Chí Minh đang được định hình với năm trụ cột tăng trưởng chiến lược mang tính dài hạn.

Thứ nhất, thành phố là trung tâm công nghiệp truyền thống gắn với công nghiệp công nghệ cao và đổi mới sáng tạo, hình thành vành đai công nghiệp - đô thị - dịch vụ với dự án gần 50.000 ha đất công nghiệp, giữ vai trò quan trọng trong tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thứ hai, dịch vụ cảng và logistics với hệ thống cảng biển, cảng hàng không, cảng cạn, đặc biệt là cụm cảng trung chuyển quốc tế Cái Mép - Thị Vải - Cần Giờ gắn với khu thương mại tự do “Cái Mép Hạ”, tạo lợi thế cạnh tranh vượt trội cho toàn vùng Đông Nam Bộ.

Thứ ba, trung tâm tài chính và thương mại quốc tế, nơi tập trung và phân bổ các dòng vốn đầu tư trong nước và quốc tế.

Thứ tư, du lịch và công nghiệp du lịch dựa trên lợi thế biển, đảo, sinh thái rừng, di sản văn hóa - lịch sử, hình thành vùng du lịch động lực của Đông Nam Bộ và điểm đến của du lịch MICE.

Thứ năm, khai thác lợi thế đô thị hóa nhanh để phát triển thị trường bất động sản công nghiệp, đô thị, du lịch và hạ tầng dịch vụ, tạo hiệu ứng lan tỏa cho các ngành kinh tế khác.

Để hiện thực hóa định vị này, hàng loạt nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 260 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 98, đang từng bước hình thành khung pháp lý mở rộng phân cấp, phân quyền theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

Theo TS. Trần Du Lịch, giai đoạn 2026 - 2035 có ý nghĩa quyết định trong mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp. Để xác lập vai trò động lực tăng trưởng của cả nước, TP. Hồ Chí Minh cần duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP cao hơn bình quân cả nước từ 1,1 - 1,2 lần; tức bình quân trong giai đoạn 2026 - 2035 kinh tế trên địa bàn Thành phố phải tăng trưởng bình quân hàng năm 2 con số (11 - 12%/năm) và duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định trong 10 năm tiếp theo (2036 - 2045) khoảng 9 - 10%/năm. Quan trọng hơn, thành phố phải là nơi thể hiện rõ nét nhất “tính thị trường” của nền kinh tế, bảo đảm tăng trưởng đi đôi với tiến bộ, công bằng xã hội, phúc lợi người dân và môi trường sống.

Không chỉ là đầu tàu về kinh tế, TP. Hồ Chí Minh còn được kỳ vọng đi đầu trong chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, giảm phát thải khí nhà kính hướng tới mục tiêu net-zero; thực hiện “chuyển đổi kép” cả về kinh tế và đời sống xã hội. Việc

đưa không gian số và không gian văn hóa sáng tạo đi sâu vào đời sống đô thị sẽ tạo nên bản sắc phát triển mới, nâng cao chất lượng sống của người dân.

KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI VÀ YÊU CẦU CẢI CÁCH MẠNH MỀ

Ở góc độ quy hoạch và không gian phát triển, ông Phạm Bình An - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển TP. Hồ Chí Minh - cho rằng, việc tái cấu trúc đơn vị hành chính cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW đã hình thành một thực thể hành chính mới khi TP. Hồ Chí Minh sáp nhập với Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là không gian phát triển đặc biệt quan trọng của vùng Đông Nam Bộ, tạo nền tảng để Thành phố tiếp tục giữ vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước.

Tiềm năng vượt trội của TP. Hồ Chí Minh mới đến từ sự tích hợp và bổ trợ lẫn nhau của ba không gian phát triển. Khu vực trung tâm TP. Hồ Chí Minh (cũ) giữ vai trò hạt nhân về tài chính, dịch vụ, công nghệ cao và kết nối quốc tế; Bình Dương (cũ) là thủ phủ công nghiệp công nghệ cao với hệ thống khu công nghiệp hiện đại, năng lực sản xuất lớn; còn Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) phát triển kinh tế biển, logistics, du lịch và năng lượng sạch, hình thành trục xuất nhập khẩu chiến lược cho toàn vùng. Cấu trúc này tạo nên một hệ sinh thái kinh tế liên vùng chặt chẽ, giảm tải cho đô thị lõi và thúc đẩy phát triển các bang, bền vững.

Bước sang năm 2026, năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch 5 năm 2026 - 2030, TP. Hồ Chí Minh lựa chọn chủ đề hành động: “Hoàn thiện tổ chức bộ máy - Khai thông thể chế - Đột phá hạ tầng - Nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân”, thể hiện quyết tâm tăng tốc ngay từ đầu nhiệm kỳ.

Ở góc độ tài chính - ngân hàng,

chuyên gia Nguyễn Trí Hiếu, cho rằng TP. Hồ Chí Minh cần tiếp tục khẳng định vị thế trung tâm tài chính, thương mại và đổi mới sáng tạo hàng đầu của Việt Nam, đồng thời là cửa ngõ hội nhập quốc tế sâu rộng. Theo TS. Nguyễn Trí Hiếu, thành phố sở hữu ba lợi thế nổi trội: trung tâm tài chính - thương mại lớn nhất cả nước, giữ vai trò dẫn dắt tăng trưởng; nằm trên trục giao thông chiến lược của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, thuận lợi kết nối đường biển và hàng không; có mức độ tiếp xúc cao nhất với các nhà đầu tư nước ngoài và các định chế tài chính quốc tế.

Tuy nhiên, để xứng đáng với vị thế đó, TP. Hồ Chí Minh cần thực hiện những cải cách mạnh mẽ. Trước hết, nâng cao tính minh bạch tài chính. Minh bạch trong ngân hàng, thị trường chứng khoán, kế toán, kiểm toán và ngân sách công là yêu cầu kỹ thuật, nền tảng để thu hút dòng vốn chất lượng cao và củng cố niềm tin của nhà đầu tư. ■

Khi được trao thêm thực quyền, cơ chế và nguồn lực phù hợp, TP. Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục phát huy vai trò “đầu tàu”, dẫn dắt nền kinh tế Việt Nam bước vững chắc vào kỷ nguyên phát triển mới - giàu mạnh, thịnh vượng và bền vững.

TP. Hồ Chí Minh tập trung mọi nguồn lực để bắt phá, hướng tới mục tiêu tăng trưởng trên 10% trong năm 2026

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng của An Giang trong hội nhập kinh tế quốc tế, khi các FTA thế hệ mới dần đi vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, tạo nền tảng mở rộng không gian phát triển bền vững cho giai đoạn tới.

AN GIANG

Tăng tốc hội nhập, Mở rộng không gian phát triển trong giai đoạn mới

THANH HẬU

Khi hội nhập trở thành động lực của kinh tế địa phương

Với An Giang, năm 2025 mang ý nghĩa đặc biệt khi tỉnh chính thức vận hành trong không gian phát triển mới sau hợp nhất Kiên Giang. Quy mô địa bàn rộng hơn, dư địa thị trường lớn hơn, song cũng đòi hỏi cách tiếp cận hội nhập phải bài bản, thực chất và có chiều sâu hơn. Trong bối cảnh đó, việc triển khai các hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP được xem là “bánh lái” quan trọng, giúp kinh tế An Giang giữ vững hướng đi và duy trì nhịp tăng trưởng.

Thực tế cho thấy, các hiệp định này đã từng bước phát huy vai trò dẫn dắt. Giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh năm 2025 ước đạt hơn 118.000 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt trên 303.000 tỷ đồng, tăng hơn 22%; kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 2,43 tỷ USD, tăng gần 19% và vượt kế hoạch đề ra. Những con số này không chỉ phản ánh sự phục hồi của nền kinh tế, mà còn cho thấy mức độ “ăn khớp” ngày càng cao giữa chính sách hội nhập và năng lực sản xuất của tỉnh.

Trong cơ cấu xuất khẩu (XK), các mặt hàng chủ lực tiếp tục giữ vai trò “xương sống”. Thủy sản và dệt may duy trì mức tăng trưởng tích cực tại nhiều thị trường FTA, với kim ngạch XK đạt hàng trăm triệu USD mỗi nhóm ngành.

Song song với XK, công tác thu hút đầu tư tiếp tục ghi nhận những chuyển động tích cực. Toàn tỉnh hiện có hàng chục dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký gần 3 tỷ USD, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến, thương mại, dịch vụ và logistics.

Một điểm nổi bật nữa trong năm 2025 là sự chuyển dịch trong tư duy xúc tiến đầu

tư, thương mại và du lịch. Thay vì chạy theo số lượng, An Giang chủ trọng nâng cao chất lượng, lựa chọn thị trường và đối tác phù hợp với lợi thế của tỉnh.

Ở góc độ quản lý nhà nước, công tác tuyên truyền, phổ biến các cam kết FTA được triển khai đồng bộ; các lớp tập huấn chuyên sâu về quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, thủ tục hải quan điện tử giúp doanh nghiệp từng bước làm chủ “luật chơi”, giảm rủi ro khi tham gia thị trường quốc tế.

Có thể khẳng định, năm 2025 là giai đoạn An Giang “lấy đà” cho hội nhập, khi các hiệp định thương mại tự do không còn là những cánh cửa mở trên lý thuyết, mà đã trở thành dòng chảy chủ đạo nuôi dưỡng tăng trưởng kinh tế địa phương.

Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, kiến tạo phát triển

Theo Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy An Giang Nguyễn Tiến Hải, năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội



Bí thư Tỉnh ủy An Giang Nguyễn Tiến Hải chỉ đạo định hướng phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh trong giai đoạn mới.

XIV của Đảng, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vừa tạo nền tảng, vừa mang tính quyết định đối với việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết, định hướng phát triển của tỉnh trong những năm tiếp theo. Trên tinh thần đó, tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng và tổ chức triển khai đồng bộ các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của

Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I; kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với tỉnh; Đề án phát triển An Giang thành trung tâm kinh tế biển quốc gia; Quy hoạch tỉnh An Giang, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch chung các xã, phường, đặc khu.

Trong nhiệm kỳ mới, An Giang ưu tiên tập trung lãnh đạo thực hiện ba khâu đột phá mà Đại hội Đảng bộ

tỉnh đã xác định, với quyết tâm triển khai ngay từ đầu nhiệm kỳ. Cùng với đó, tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, xác định đây là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng của đất nước và của tỉnh trong năm 2026.

Bí thư Tỉnh ủy An Giang nhấn mạnh và yêu cầu tỉnh tập trung lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh; tạo chuyển biến rõ nét trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, chất lượng và hiệu quả công việc, hiệu quả phục vụ nhân dân...

Về phát triển kinh tế, tỉnh tiếp tục lãnh đạo phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP đạt từ 10,71% trở lên; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển.

Song song với nhiệm vụ phát triển, Bí thư Tỉnh ủy An Giang yêu cầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ, chu đáo các điều kiện cần thiết phục vụ Hội nghị APEC 2027, bảo đảm tiến độ, chất lượng công tác tổ chức, điều hành, qua đó quảng bá hình ảnh và vị thế của tỉnh trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Bí thư Tỉnh ủy An Giang cũng yêu cầu, tỉnh cần tạo chuyển biến tích cực, thực chất trong phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

Qua những kết quả đạt được và định hướng chiến lược thời gian tới, có thể tin tưởng trong kỷ nguyên mới, An Giang sẽ càng tăng tốc hội nhập, mở rộng “đường băng” phát triển bền vững. ■



Doanh nghiệp An Giang tham gia kết nối, quảng bá sản phẩm tại các hội chợ, sự kiện xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế

Đồng Nai bứt phá tăng trưởng, tạo nền tảng phát triển mới

Năm 2025, Đồng Nai ghi dấu kết quả tích cực về kinh tế - xã hội, với nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Trên nền tảng đó, tỉnh chủ động mở rộng không gian phát triển, chuẩn bị bước vào giai đoạn tăng trưởng mới từ năm 2026 theo hướng bền vững, hiện đại.

TRẦN THANH HẬU



Một góc tỉnh Đồng Nai nhìn từ trên cao, không gian đô thị - công nghiệp đan xen, phản ánh dự địa phát triển và động lực tăng trưởng trong giai đoạn mới

Nền tảng cho một chu kỳ tăng trưởng mới

Năm 2025 được xem là giai đoạn Đồng Nai lấy lại đà tăng trưởng sau những biến động kéo dài. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, tỉnh vẫn đạt mức tăng trưởng GRDP 9,63%, vượt chỉ tiêu Chính phủ giao và thuộc nhóm địa phương tăng trưởng chủ yếu. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trên 15%. Cùng với công nghiệp, nông nghiệp tiếp tục phát huy vai trò "bệ đỡ" ổn định cho nền kinh tế. Tăng trưởng nông - lâm - thủy sản đạt trên 3%. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được đẩy mạnh với 460 sản phẩm được công nhận, góp phần nâng cao giá trị nông sản và thu nhập khu vực nông thôn.

Hoạt động thương mại - dịch vụ ghi nhận bước phục hồi rõ nét. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng gần 19% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 34,6 tỷ USD, xuất siêu lớn, tạo thêm dự địa cho sản xuất trong nước. Du lịch từng bước phục hồi với hơn 5,2 triệu lượt khách, doanh thu gần 4.000 tỷ đồng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng chung. Thu hút đầu tư tiếp tục khởi sắc, cả vốn đầu tư trong nước và FDI đều tăng, mở rộng dòng vốn cho phát triển.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được giữ ổn định; giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội triển khai kịp thời; quốc phòng - an ninh

được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

Đánh giá về kết quả đạt được, tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025 - 2030, đồng chí Vũ Hồng Văn, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh nhấn mạnh, những kết quả nổi bật trong năm 2025 là thành quả của sự đoàn kết, đồng tâm, đồng lòng, tinh thần trách nhiệm cao của toàn Đảng bộ tỉnh. Đồng thời thể hiện niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và sự đồng thuận của Nhân dân. Đây là nền tảng quan trọng để thực hiện các mục tiêu năm 2026 và cả giai đoạn đến năm 2030.

Mở không gian phát triển, kiến tạo động lực tăng trưởng dài hạn

Bước sang năm 2026 và những năm tiếp theo, Đồng Nai xác định không chỉ tăng

trưởng về quy mô mà tập trung nâng cao chất lượng phát triển; trọng tâm là hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, nhằm tái cấu trúc không gian phát triển, gắn kết hạ tầng, đô thị, công nghiệp và dịch vụ.

Bên cạnh đó, Đồng Nai tập trung triển khai các dự án giao thông trọng điểm quốc gia và liên vùng, đặc biệt là các tuyến kết nối với TP. Hồ Chí Minh, sân bay Long Thành và vùng Đồng Nam Bộ. Các dự án cao tốc, vành đai, cầu kết nối và hệ thống

logistics được kỳ vọng sẽ mở rộng không gian phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Trong công nghiệp, tỉnh định hướng phát triển theo chiều sâu, ưu tiên công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn.

Nông nghiệp tiếp tục được tái cơ cấu theo hướng hiện đại, bền vững, gắn với chuỗi giá trị và thị trường. Chương trình OCOP được nâng chất, liên kết sản xuất - tiêu thụ, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu vực.

Thương mại - dịch vụ và

Tại Kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa X, đồng chí Tôn Ngọc Hạnh - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai cho rằng, năm 2025, dù khối lượng công việc lớn, tỉnh vẫn hoàn thành đạt và vượt 28/30 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh. Kết quả này tạo tiền đề để hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, đồng thời mở ra dự địa, động lực cho kế hoạch năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

du lịch được tỉnh định hướng phát triển gắn với lợi thế văn hóa, sinh thái, đô thị và nông nghiệp sinh thái; thúc đẩy thương mại điện tử, logistics hiện đại, tạo thêm động lực tăng trưởng trong bối cảnh kinh tế số.

Song song phát triển kinh tế, Đồng Nai tiếp tục chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số; giữ vững quốc phòng - an ninh, tạo môi trường ổn định cho người dân và nhà đầu tư.

Phát biểu tại Hội nghị giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026 mới đây, đồng chí Nguyễn Văn Út - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cho rằng, sau sắp xếp đơn vị hành chính và kiện toàn bộ máy, Đồng Nai bước vào giai đoạn phát triển mới với quy mô kinh tế và dân số lớn hơn, đòi hỏi yêu cầu cao hơn trong quản lý, điều hành.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương triển khai quyết liệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 ngay từ đầu năm, cụ thể hóa nhiệm vụ theo phương châm "6 rõ", lấy kết quả làm thước đo đánh giá trách nhiệm, nhất là người đứng đầu. Tỉnh tập trung thúc đẩy tăng trưởng, phát triển các động lực mới, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng công nghệ cao, công nghiệp xanh; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; thu hút đầu tư có chọn lọc; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách hành chính và chuyển đổi số. ■



Chương trình OCOP góp phần nâng cao giá trị nông sản, thúc đẩy liên kết sản xuất - tiêu thụ và cải thiện thu nhập khu vực nông thôn Đồng Nai

ĐỒNG THÁP TỪ GIỮ NHỊP tăng trưởng bút phá ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Toàn cảnh trung tâm
tỉnh Đồng Tháp
với hệ thống hạ tầng đô thị
ngày càng hoàn thiện

Năm 2025 khép lại với nhiều chuyển động tích cực trong bức tranh kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp. Trong bối cảnh vừa hoàn tất sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, Đồng Tháp đã từng bước củng cố nền tảng phát triển, tạo đà bút phá năm 2026 và những năm tiếp theo.

LIÊN KIẾU

VỮNG TAY LÁI GIỮA THÁCH THỨC

Năm 2025 được xem là năm bản lề đối với Đồng Tháp, khi địa phương đồng thời thực hiện nhiệm vụ ổn định tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh kinh tế thế giới, khu vực còn nhiều biến động khó lường. Những thách thức đan xen, từ áp lực phục hồi tăng trưởng, yêu cầu cải cách thể chế đến tác động của biến đổi khí hậu, đã đặt ra bài toán điều hành của tỉnh không hề đơn giản.

Trong bối cảnh đó, hệ thống chính trị tỉnh đã chủ động vào cuộc với tinh thần linh hoạt, quyết liệt, giữ vững kỷ cương điều hành, bảo đảm bộ máy vận hành thông suốt. Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi sát diễn biến tình hình, kịp thời cập nhật, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng, tập trung vào 4 động lực then chốt là sản xuất, đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu. Cách điều hành theo hướng “vừa chạy vừa chỉnh lái” đã giúp tỉnh hạn chế tác động tiêu cực, tận dụng tốt các cơ hội phục hồi của thị trường.

Theo đó, tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 của tỉnh đạt 7,38%, cao hơn năm 2024; quy mô nền kinh tế đạt khoảng 290 nghìn tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người hơn 84 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt kế hoạch, đạt trên 24.200 tỷ đồng, tạo đà địa phương quan trọng cho đầu tư phát triển và bảo đảm an sinh xã hội.

Trong cơ cấu kinh tế, khu vực nông - lâm - thủy sản tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ. Giá trị tăng thêm toàn ngành đạt gần 99 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 5% so với năm trước. Nông nghiệp được tổ chức lại theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn

với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số, từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường xuất khẩu.

Cùng với đó, công nghiệp và xây dựng tiếp tục trở thành động lực quan trọng kéo nền kinh tế đi lên. Giá trị tăng thêm khu vực này đạt gần 73 nghìn tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng cao hơn hai năm liền kề. Nhiều dự án mới trong lĩnh vực chế biến nông sản, công nghiệp phụ trợ, sản xuất hàng xuất khẩu được cấp phép, góp phần mở rộng năng lực sản xuất.

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ duy trì đà tăng trưởng ổn định. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 9,28 tỷ USD, vượt kế hoạch đề ra. Hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường được đẩy mạnh, giúp doanh nghiệp từng bước thích ứng với những biến động của thị trường quốc tế.

Ở lĩnh vực xã hội, an sinh tiếp tục được tỉnh bảo đảm, công tác giảm nghèo đạt kết quả tích cực, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm xuống còn 0,7%. Các chỉ tiêu về y tế, giáo dục, bảo hiểm y tế cơ bản đạt và vượt kế hoạch, góp phần cải thiện chất lượng đời sống Nhân dân.

Nhìn tổng thể, năm 2025, Đồng Tháp đã giữ được “nhịp tăng trưởng” ổn định của nền kinh tế, vượt qua giai đoạn chuyển tiếp đầy thử thách, vừa tạo dựng những nền tảng quan trọng cho chặng đường phát triển phía trước.

MỘT ĐƯỜNG CHO TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Năm 2026, Đồng Tháp đứng trước một dấu mốc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh

Đồng Tháp nhiệm kỳ 2025 - 2030, đồng thời mở đầu cho Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

Theo đồng chí Ngô Chí Cường - Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp, trong giai đoạn mới địa phương phải xác định rõ xây dựng Đảng là nhiệm vụ tiên quyết. Trọng tâm là nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng sau sắp xếp đơn vị hành chính, củng cố năng lực

Trên nền tảng đó, Đồng Tháp tiếp tục định hướng tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng hiện đại, cân đối hơn giữa nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Nông nghiệp phát triển theo hướng xanh, tuần hoàn, công nghệ cao, gắn với truy xuất nguồn gốc và mở rộng thị trường xuất khẩu. Công nghiệp - xây dựng được xác định là đòn bẩy tăng trưởng, với trọng tâm là phát triển hạ tầng khu, cụm công



Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đang được Đồng Tháp đẩy mạnh gắn với chuỗi giá trị

lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cùng với đó, phát triển kinh tế tiếp tục được tỉnh xác định là nhiệm vụ trung tâm. Đồng Tháp tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn đang cản trở sự phát triển, nhất là về môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, hạ tầng và nguồn nhân lực. Mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 được đặt ra ở mức 8-8,5%, tạo tiền đề quan trọng để phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong những năm tiếp theo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đặc biệt coi trọng việc thường xuyên rà soát, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Việc triển khai nhiệm vụ phải đảm bảo thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, tránh tình trạng chông chéo, hình thức.

ng nghiệp, thu hút các dự án chế biến sâu, công nghệ cao, thân thiện môi trường. Dịch vụ từng bước trở thành trụ cột quan trọng, nhất là thương mại, logistics, du lịch và các dịch vụ hỗ trợ sản xuất. ■

Đồng Tháp kiên định tâm nhìn phát triển dựa trên ba trụ cột: kinh tế năng động, xã hội ổn định và môi trường bền vững. Từ những nền móng đã được đặt chắc trong năm 2025, tỉnh đang mở ra một hành trình mới, nơi tăng trưởng không chỉ được đo bằng con số, mà còn bằng chất lượng cuộc sống và niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào tương lai phát triển của địa phương.

Thời cơ mở ra KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI cho Tây Ninh

HẬU TRẦN

Trên nền tảng kết quả năm 2025 và tinh thần đổi mới, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị, Tây Ninh bước vào năm bản lề 2026 với quyết tâm tăng tốc, bứt phá, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới, tạo đà tăng trưởng nhanh và bền vững.

VƯỢT 12/12 CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI

Theo UBND tỉnh Tây Ninh, năm 2025, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động phức tạp, song tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn đạt được nhiều "điểm sáng" trên hầu hết các lĩnh vực. Đặc biệt, toàn bộ 12/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Theo đó, năm 2025, tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của tỉnh đạt 9,52%, xếp thứ hai vùng Đông Nam Bộ và thứ 8/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Đây là mức tăng trưởng cao, phản ánh nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

Trong cơ cấu tăng trưởng, công nghiệp - xây dựng tiếp tục giữ vai trò là động lực tăng trưởng chủ yếu của nền kinh tế tỉnh. Song song đó, thương mại - dịch vụ phục hồi và phát triển sôi động, góp phần quan trọng thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng trong Nhân dân. Du lịch của tỉnh phát triển nhanh, tạo bước đột phá rõ nét cả về lượng khách và doanh thu.

Ở lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất tiếp tục phát triển ổn định theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, gắn với tái cơ cấu ngành và xây dựng nông thôn mới.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư, nhiều công trình trọng điểm được khởi công, hoàn thành, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Đặc biệt, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau sáp nhập bước đầu vận hành thông suốt, tạo tiền đề quan trọng cho cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Ghi nhận và đánh giá cao những kết quả quan trọng, toàn diện mà tỉnh đạt được trong năm 2025, tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 diễn ra mới đây, Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh Nguyễn Văn Quyết nhấn mạnh, đây là minh chứng sinh động cho sự lãnh đạo đúng đắn, quyết liệt của Tỉnh ủy, sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của UBND tỉnh, cùng sự đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh.

Tuy nhiên, Bí thư Tỉnh ủy cũng lưu ý, kết quả đạt được mới chỉ là bước đầu, đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn trong giai đoạn tới, đòi hỏi toàn hệ thống chính trị phải tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong bối cảnh mới.

TẠO ĐÀ, ĐỊNH HÌNH PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN MỚI

Xác định năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Quyết cho rằng, đây là năm có vai trò tạo đà, định hình phát triển cho cả giai đoạn tới của tỉnh Tây Ninh, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả của toàn hệ thống chính trị.

Theo đó, tỉnh Tây Ninh đề ra mục tiêu tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt từ 10 - 10,5%, được xác định là mục tiêu trung tâm, thể hiện quyết tâm chính trị cao của tỉnh trong việc khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế địa kinh tế mới.

Để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng cao, tỉnh xác định rõ các động lực và trụ cột phát triển chủ yếu trong năm 2026 và các năm tiếp theo. Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu, toàn hệ thống chính trị thống nhất cao về nhận thức và hành động, khẩn trương rà soát, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, hướng tới tăng trưởng hai con số trong cả nhiệm kỳ.

Cùng với đó, tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông liên vùng; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh,



Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh Nguyễn Văn Quyết nhấn mạnh, năm 2026 có vai trò tạo đà, định hình phát triển cho cả giai đoạn tới của tỉnh Tây Ninh

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, cùng tinh thần đổi mới, hành động quyết liệt, tỉnh Tây Ninh quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, tạo đà vững chắc cho giai đoạn phát triển nhanh và bền vững trong những năm tiếp theo.

trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho phát triển.

Nhấn mạnh tinh thần hành động quyết liệt ngay từ đầu năm với phương châm "Kỷ cương - Trách nhiệm - Hiệu quả", Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh Lê Văn Hân yêu cầu các sở, ngành, địa phương khẩn

trương cụ thể hóa các nghị quyết, kế hoạch, chỉ thị của tỉnh thành chương trình hành động chi tiết; đồng thời khắc phục triệt để tình trạng triển khai chậm, thiếu quyết liệt hoặc phối hợp chưa đồng bộ.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh là sớm hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch tỉnh, coi quy hoạch là cơ sở xuyên suốt cho quản lý, điều hành và thu hút đầu tư. Song song đó, tỉnh tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế theo ba trụ cột công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ, trong đó tập trung tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, giải quyết căn cơ bài toán tiêu thụ nông sản.

Khẳng định giải ngân đầu tư công là một trong những đòn bẩy quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh nêu rõ, năm 2026, tỉnh phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch. ■



Khởi công nhiều công trình tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Tây Ninh

Giữ nhịp mùa xuân cho người lao động ngành Công Thương

Giữa biến động của kinh tế trong nước và thế giới, ngành Công Thương vẫn giữ vai trò trụ cột trong ổn định sản xuất, lưu thông hàng hóa và an sinh xã hội. Đồng hành cùng dòng chảy ấy, Công đoàn Công Thương Việt Nam bền bỉ chăm lo người lao động, vun đắp niềm tin, tạo điểm tựa vững vàng để toàn ngành bước vào mùa xuân mới.

NGUYỄN CỤC

Dấu ấn chăm lo người lao động giữa muôn vàn thách thức

Nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với đồng chí Lê An Hải - Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam - để nhìn lại một năm nhiều dấu ấn và gửi gắm thông điệp đầu xuân tới hàng triệu đoàn viên, người lao động toàn ngành.

Nhìn lại năm 2025, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam Lê An Hải cho biết, một trong những dấu ấn nổi bật là việc Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng Kế hoạch tổ chức Tháng Công nhân, Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2025 với chủ đề “Công nhân Việt Nam tiên phong bước vào kỷ nguyên mới”, các hoạt động này được triển khai đồng bộ, bài bản từ Trung ương tới cơ sở, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn ngành.

Trong khuôn khổ Tháng Công nhân, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã hỗ trợ gần 2 tỷ đồng cho 982 đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn thuộc 67 công đoàn cơ sở; trực tiếp thăm hỏi, trao quà cho hàng trăm trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... hỗ trợ 3 nhà Mái ấm Công đoàn cho Công đoàn



Công đoàn Công Thương trao quà cho các công nhân có hoàn cảnh khó khăn tại Công ty Sản xuất đá mài Hải Dương



Công đoàn Công Thương Việt Nam trao 10 phần quà Tết cho công nhân lao động thuộc Công ty CP Khí Duyên Hải

Tổng công ty Giấy Việt Nam và Công đoàn Công nghiệp hóa chất Việt Nam với số tiền là 150 triệu đồng.

Trong đợt bão lũ, thiên tai năm 2025, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã hỗ trợ đồng bộ bị ảnh hưởng cơn bão số 10 và 11 hàng chục tỷ đồng thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và trực tiếp trao tại các địa phương.

Công tác tri ân, đền ơn đáp nghĩa cũng được triển khai sâu rộng nhân kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7; hỗ trợ tiền mặt và tặng quà cho Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc, người có công tình Hưng Yên và Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc Người có công tại Trung tâm Duyệt Tiên Hà Nam tổng số tiền 229 triệu đồng. Thăm hỏi, tri ân các đối tượng chính sách tại công đoàn cơ sở trực thuộc với số tiền hơn 327 triệu đồng. Các hoạt động “Về nguồn”, cùng các hoạt động hỗ trợ gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đã góp phần bồi đắp giá trị nhân văn, truyền thống tốt đẹp trong đời sống cán bộ, đoàn viên ngành Công Thương.

Theo đồng chí Lê An Hải,

Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò là người bạn đồng hành tin cậy của người lao động, cùng toàn ngành vững bước trong mùa xuân mới, hướng tới những mục tiêu lớn lao của giai đoạn 2025 - 2030.

trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp còn đối mặt với khó khăn, vai trò của công đoàn không chỉ dừng lại ở chăm lo phúc lợi, mà còn là điểm tựa tinh thần, góp phần giữ ổn định tâm lý, việc làm và niềm tin của người lao động.

Các cấp công đoàn trong ngành đã bám sát sự chỉ đạo của Công đoàn Công Thương Việt Nam, tập trung tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của đoàn viên, người lao động như chất lượng bữa ăn ca, quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trên cơ sở quy chế phối hợp giữa Bộ Công Thương và Công đoàn Công Thương Việt Nam, nhiều đơn vị đã thực hiện công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến tiền lương, định mức lao động, chế độ chính sách, qua

đó bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Niềm tin đầu xuân và khát vọng phát triển bền vững

Trước thềm năm mới, xuân Bính Ngọ 2026, Công đoàn Công Thương Việt Nam đặc biệt quan tâm đến công tác chăm lo cho đoàn viên, người lao động; trích 1,8 tỷ đồng đồng từ nguồn tài chính Công đoàn Công Thương Việt Nam để hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn của các công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn dịp Tết Bính Ngọ 2026 cho 1.788 người, mỗi người 1 triệu đồng. Bên cạnh đó, lãnh đạo Công đoàn Công Thương Việt Nam trực tiếp đến thăm và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách ở vùng sâu, vùng xa... với số

tiền hơn 800 triệu đồng, bảo đảm mọi đoàn viên, người lao động đều vui xuân, đón Tết đúng với tinh thần “Tết sum vầy - Xuân ơn Đảng”.

Ngành Công Thương đang bước vào giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ, từ tái cơ cấu sản xuất đến chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Trước những thay đổi đó, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam khẳng định, với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”, năm 2026, Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Nghiên cứu, đề xuất và tham gia xây dựng, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi của người lao động.

Bên cạnh đó, thực hiện tốt Luật Công đoàn (sửa đổi); tổ chức, tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo quy định và phân cấp; phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lao động. Tập trung đổi mới, thường xuyên tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động, chất lượng bữa ăn ca... Chủ động nắm bắt, dự báo tình hình quan hệ lao động, tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể; chủ động triển khai, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp phòng ngừa, tham gia giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định, đảm bảo an ninh công nhân. ■

TỪ ÁP LỰC PHÁP LÝ đến động lực đổi mới công nghệ

❁ KIẾU LIÊN

**Khí thải trở thành
ranh giới pháp lý
của ngành cơ khí**

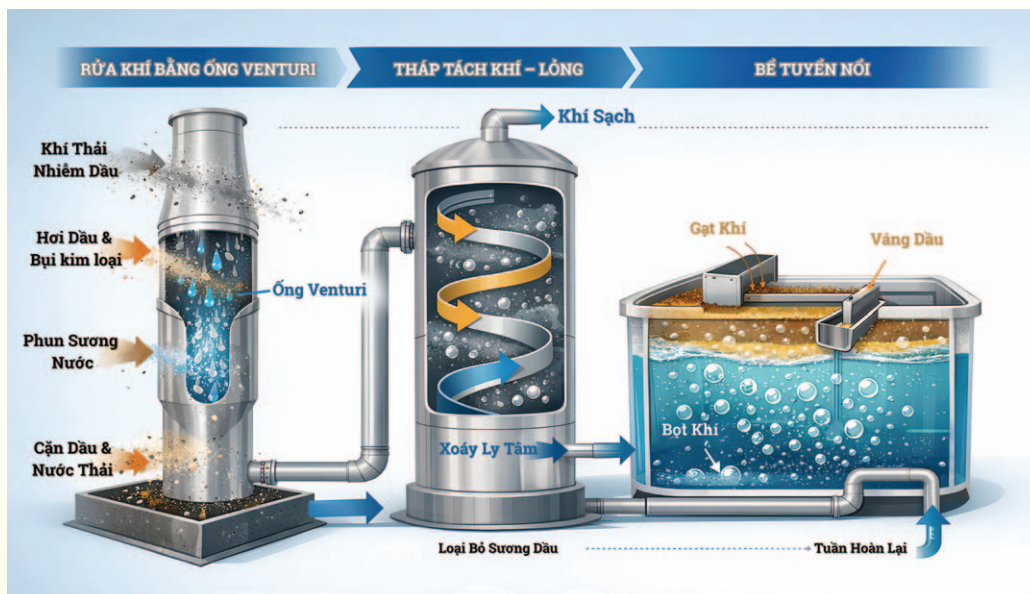
Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Hồ Chí Minh, các cơ sở sản xuất cơ khí, xi mạ - trong đó có nhiều nhà máy gia công và sản xuất ốc vít - thuộc nhóm ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, được liệt kê tại Phụ lục II. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Việc xếp nhóm này đồng nghĩa với việc doanh nghiệp phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Cụ thể, các cơ sở bắt buộc phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, xin cấp giấy phép môi trường và xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn đổ chất thải trước khi đi vào hoạt động. Đây không chỉ là yêu cầu về thủ tục hành chính, mà là công cụ quản lý buộc doanh nghiệp phải tính toán đầy đủ chi phí môi trường trong quá trình sản xuất, tránh tình trạng phát triển nóng nhưng để lại hệ lụy lâu dài cho khu dân cư và không gian đô thị xung quanh.

Đặc thù của ngành cơ khí và xi mạ khiến khí thải phát sinh mang tính phức hợp. Trong các công đoạn cán ren, taro, phay và xử lý bề mặt kim loại, dầu công nghiệp bị tán mịn thành dạng sương, phát tán vào không khí cùng với bụi kim loại, mặt thép và các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Những thành phần này khó nhận biết bằng mắt thường, nhưng có khả năng lan rộng trong không gian nhà xưởng, bám dính lên bề mặt thiết bị, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người lao động nếu không được kiểm soát chặt chẽ.

Trước thực tế đó, các cơ quan quản lý như Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý các khu chế xuất - khu công nghiệp thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám

Trong bối cảnh các tiêu chuẩn môi trường ngày càng được siết chặt, ngành cơ khí - xi mạ, đặc biệt là các cơ sở sản xuất ốc vít, đang đứng trước yêu cầu phải thay đổi cách tiếp cận với khí thải công nghiệp. Từ sức ép tuân thủ pháp luật đến yêu cầu phát triển bền vững, đầu tư công nghệ xử lý khí thải không còn là giải pháp mang tính đối phó, mà đang trở thành động lực thúc đẩy đổi mới sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tồn tại dài hạn của doanh nghiệp.



Hệ thống ba cấp của Ha Ló, với nguyên lý "rửa - tách - tái tuần hoàn", có thể dễ dàng điều chỉnh để phù hợp với đặc điểm khí thải của từng ngành

sát thông qua quan trắc nguồn thải và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ của từng cơ sở. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành được tăng cường, tập trung vào các ngành có nguy

cơ phát sinh hơi dầu, bụi kim loại và chất thải nguy hại.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Hồ Chí Minh cho biết sẽ tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý các khu chế xuất, khu công

nghiệp và Sở Công Thương để siết chặt việc tuân thủ giấy phép môi trường, đặc biệt tại các khu, cụm công nghiệp tập trung nhiều cơ sở cơ khí và xi mạ. Điều này cho thấy, khí thải đã thực sự trở

thành ranh giới pháp lý mà doanh nghiệp buộc phải vượt qua nếu muốn duy trì hoạt động ổn định và lâu dài.

**Những điểm nghẽn
công nghệ trong xử lý
khí thải nhiễm dầu**

Trong nhiều năm, xử lý khí thải nhiễm dầu trong ngành sản xuất ốc vít và cơ khí chính xác chủ yếu dựa vào các công nghệ đốt, trong đó phổ biến là công nghệ plasma. Phương pháp này có khả năng phân hủy nhanh các hợp chất hữu cơ, song đi kèm là chi phí đầu tư ban đầu lớn, yêu cầu kỹ thuật vận hành cao và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn nếu hệ thống không được kiểm soát nghiêm ngặt.

Đáng chú ý, quá trình đốt các hợp chất hữu cơ và dung môi còn có thể phát sinh ozon, một chất gây hại cho sức khỏe nếu vượt ngưỡng cho phép. Theo QCVN 05:2013/BTNMT, hàm lượng ozon trong không khí xung quanh bị khống chế chặt chẽ, buộc



Hoạt động sản xuất cơ khí đòi hỏi kiểm soát chặt khí thải và hơi dầu phát sinh trong nhà xưởng

các hệ thống đốt phải đầu tư thêm công đoạn xử lý thứ cấp. Điều này khiến chi phí vận hành và bảo trì tăng cao, vượt quá khả năng chịu đựng của nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành cơ khí.

Một phương án khác là xử lý khí thải bằng phương pháp axit hóa, sử dụng dung dịch axit để giữ lại hơi dầu. Mặc dù hiệu quả xử lý tương đối cao và chi phí vận hành thấp hơn so với công nghệ đốt, phương pháp này lại tiềm ẩn nguy cơ ăn mòn thiết bị, ảnh hưởng đến tuổi thọ hệ thống và an toàn nhà xưởng nếu khâu làm kín không được đảm bảo tuyệt đối.

Những hạn chế trên cho thấy, việc xử lý khí thải nhiễm dầu không thể chỉ dựa vào một giải pháp đơn lẻ. Nếu vì khí thải như dòng nước đục, thì việc chỉ đốt hay trung hòa mới chỉ là xử lý phần ngọn. Ngành cơ khí cần những giải pháp tổng thể hơn, vừa bảo đảm an toàn vận hành, vừa phù hợp điều kiện sản xuất thực tế và yêu cầu quản lý môi trường ngày càng nghiêm ngặt.

Từ áp lực tuân thủ đến hướng đi tuần hoàn trong nhà xưởng

Trước sức ép pháp lý ngày càng lớn, từ duy xử lý khí thải trong ngành cơ khí đang dần chuyển dịch theo hướng tuần hoàn. Thay vì xem đây là chi phí bắt buộc, nhiều doanh nghiệp bắt đầu coi xử lý khí thải là một cấu phần của chiến lược sản xuất bền vững, gắn với hiệu quả dài hạn của nhà xưởng và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng cao.

Theo hướng tiếp cận này, khí thải được xử lý ngay từ nguồn phát sinh thông qua hệ thống thu gom và rửa khí, nơi hơi dầu và bụi mịn được giữ lại bởi dòng chất lỏng. Khí sau rửa tiếp tục đi qua các thiết bị tách khí - lỏng, tận dụng dòng xoáy và lực ly tâm để loại bỏ triệt để sương dầu còn sót lại trước khi thải ra môi trường, qua đó giảm đáng kể nguy cơ ô nhiễm thứ cấp trong không gian sản xuất.

Trong bối cảnh đó, một số doanh nghiệp trong nước đã chủ động đầu tư nghiên cứu và triển khai các giải pháp xử lý khí thải theo hướng không đốt, không phát sinh nhiệt độ cao và hạn chế phát thải thứ cấp. Đơn cử, Công ty Cổ phần Công nghệ Ha Lô đã phát triển và ứng dụng mô hình xử lý khí thải nhiễm dầu dành riêng cho các nhà máy sản xuất ốc vít và cơ khí chính xác, dựa trên nguyên lý rửa - tách - tuần hoàn khép kín.

Theo mô hình này, khí thải phát sinh từ công đoạn tạo ren được thu gom tập trung



Dây chuyền sản xuất ốc vít trong nhà máy cơ khí, nơi phát sinh nhiều hơi dầu và bụi kim loại

và dẫn qua thiết bị rửa khí, nơi các tia nước áp lực cao tạo thành màn sương mịn, bám dính và cuốn theo hơi dầu, bụi kim loại cùng các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Sau công đoạn rửa, dòng khí tiếp tục đi qua tháp tách khí - lỏng, trong đó dòng xoáy và lực ly tâm giúp loại bỏ triệt để các giọt sương dầu li ti còn sót lại, bảo đảm chất lượng khí đầu ra trước khi thải ra môi trường.

Điểm then chốt của giải pháp Ha Lô nằm ở khâu xử lý nước rửa. Thay vì xả thải, phần nước mang dầu được đưa về hệ thống tuần hồi, nơi dầu được tách ra nhờ các bọt khí li ti và thu gom riêng, còn phần nước sạch được bơm tuần hoàn trở lại hệ thống rửa khí. Chu trình khép kín này giúp tiết kiệm đáng kể lượng nước sử dụng, giảm phát sinh chất thải thứ cấp và hạn chế nguy cơ cháy nổ so với các công nghệ xử lý khí thải bằng đốt truyền thống.

Việc áp dụng các giải pháp xử lý khí thải theo hướng

tuần hoàn, không phát sinh ozon và không tạo nhiệt độ cao đang cho thấy sự phù hợp với yêu cầu quản lý môi trường hiện nay. Đây cũng là minh chứng cho thấy, khi áp lực tuân thủ đủ lớn, doanh nghiệp buộc phải chuyển từ tư duy đối phó sang đầu tư bài bản, coi công nghệ môi trường là một phần của năng lực cạnh tranh và nền tảng cho phát triển bền vững.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HA LÔ
 Địa chỉ: Thửa đất số 1616, Tờ bản đồ số 39, đường Trịnh Hoài Đức, khu phố Khánh Lộc, phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh
 Điện thoại: 02747301718; Mr Kỳ Minh Du: 0903809556; Mr Chang Chia Lin: 0396759037



Hệ thống thu gom và xử lý khí thải được lắp đặt trong nhà xưởng cơ khí



Trong bối cảnh Việt Nam hướng tới tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, hệ thống điện không chỉ cần “đủ” mà phải vận hành an toàn, ổn định, linh hoạt ứng phó với phụ tải cực đoan.

HƯỜNG THU



Ban Chỉ đạo cung ứng điện NSMO họp rà soát kịch bản vận hành và ứng phó sự cố nhằm đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục trong dịp tết Dương lịch 2026

NSMO đảm bảo điện cho tăng trưởng 2 con số

Với vai trò là đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức vận hành hệ thống điện quốc gia và điều hành thị trường điện, Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO), đã chủ động xây dựng trên 10 kịch bản vận hành hệ thống điện và thị trường điện năm 2026, tương ứng với các mức dự báo tăng trưởng phụ tải từ 6,4% đến 14,1%. Các kịch bản nhằm bảo đảm hệ thống điện quốc gia được vận hành trong trạng thái an toàn, ổn định và tin cậy, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu điện cho tăng trưởng kinh tế 2 con số.

Đảm bảo vận hành hệ thống an toàn, ổn định

Năm 2025, trong bối cảnh hệ thống điện quốc gia tiếp tục đổi mới với nhiều thách thức về tăng trưởng phụ tải, biến động thời tiết, yêu cầu cao về an toàn, ổn định, tin cậy, NSMO đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ vận hành hệ thống điện quốc gia an toàn, liên tục, điều hành thị trường điện công bằng, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước.

Ông Nguyễn Đức Ninh - Tổng giám đốc NSMO - cho biết: “Trong năm qua, NSMO đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Công Thương, chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn

vi liên quan trong công tác lập kế hoạch, chỉ huy vận hành hệ thống điện, tổ chức vận hành thị trường điện đúng quy định, bảo đảm an ninh cung ứng điện trong mọi tình huống. Song song với đó, NSMO tiếp tục duy trì vận hành ổn định các hệ thống hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin chuyên ngành; từng bước triển khai các dự án đầu tư, nâng cấp theo hướng hiện đại, đồng bộ; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới và mở rộng hợp tác quốc tế”.

Năm 2025, sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu của hệ thống điện quốc gia đạt 325,4 tỷ kWh, công suất đỉnh tăng trên 10% so với 2024, tạo áp lực lớn cho công tác vận hành, điều độ hệ thống điện, nhất là giai đoạn cao điểm.

Điểm sáng là công tác phối hợp điều hành đưa nhiều công trình mới vào vận hành đúng tiến độ như: Nhà máy thủy điện Hòa Bình mở rộng, tổ máy S1 Vũng Áng II, Nhơn Trạch 3 - 4 (LNG) và các dự án nhập khẩu điện từ Lào... nâng tổng công suất đặt hệ thống điện quốc gia lên 92.383 MW.

Về lưới điện, NSMO đã chỉ

huy đóng điện, nghiệm thu nhiều công trình trọng điểm, trong đó có đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên; nâng công suất máy biến áp (MBA) tại các trạm biến áp (TBA) 500kV Việt Trì, tây Hà Nội, Hòa Bình, Lai Châu...

Đáng chú ý, NSMO chủ động phối hợp điều độ trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, phân cấp lại quyền điều khiển tại một số khu vực, bảo đảm vận hành hệ thống điện không gián đoạn; hoàn thiện cơ chế chính sách, đẩy mạnh tài chính, đầu tư, chuyển đổi số và phát triển nhân lực chất lượng cao.

Sẵn sàng cho những mục tiêu lớn

Trong những tháng đầu năm 2026, NSMO xác định, nhiệm vụ trọng tâm là lập kế hoạch, chỉ huy vận hành hệ thống điện quốc gia an toàn, ổn định, tin cậy, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội XIV của Đảng và dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Mục tiêu ưu tiên hàng đầu là tiếp tục đảm bảo vận hành hệ thống điện quốc gia an toàn, ổn định, tin cậy; vận hành thị trường điện minh

bạch, hiệu quả; tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và công cụ điều hành với tầm nhìn đến năm 2030, phù hợp định hướng phát triển theo Quy hoạch điện quốc gia.

Để chủ động ứng phó với các tình huống vận hành, NSMO đã chuẩn bị kỹ lưỡng cho mọi kịch bản với tinh thần chủ động và linh hoạt. Ngay từ tháng 9/2025, đơn vị đã phối hợp xây dựng phương án tích nước các hồ chứa thủy điện, đặc biệt là các nhà máy trên lưu vực sông Hồng. Đồng thời, phối hợp với EVN, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và các đơn vị liên quan triển khai thi công nhiều công trình lưới điện trọng điểm trong các tháng 10, 11 và 12/2025, tạo nền tảng sẵn sàng cho vận hành năm 2026.

“NSMO sẽ tăng cường vận hành linh hoạt, tối ưu huy động các loại hình nguồn, đáp ứng nhu cầu phụ tải; bố trí tối ưu kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy phát điện để duy trì mức khả dụng cao; bảo đảm tiến độ các công trình nguồn và lưới điện theo kế hoạch được phê duyệt” - Tổng giám đốc NSMO cho hay.

Giai đoạn tới, khi hệ thống điện quốc gia tiếp tục chịu áp lực lớn từ tăng trưởng phụ tải cao, sự gia tăng của các nguồn năng lượng tái tạo biến động, các loại hình nguồn và cơ chế mới như: hệ thống pin lưu trữ (BESS), điện mặt trời mái nhà, cơ chế DPPA... cũng như yêu cầu về minh bạch thị trường, NSMO xác định, chuyển từ vận hành theo kế hoạch tĩnh sang vận hành theo kịch bản linh hoạt, dựa trên dữ liệu và các công cụ tối ưu hóa hiện đại.

Đơn vị sẽ phát huy vai trò nòng cốt trong làm chủ công nghệ, triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, thúc đẩy chuyển đổi số, mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức vận hành hệ thống điện hiện đại trên thế giới.

Trong bối cảnh còn nhiều thách thức, sự chỉ đạo sát sao và định hướng kịp thời của Bộ Công Thương tiếp tục là “kim chỉ nam”, nền tảng quan trọng để NSMO hoàn thành tốt vai trò “trung tâm chỉ huy” của hệ thống điện quốc gia, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, tạo dư địa cho tăng trưởng kinh tế bền vững trong trung và dài hạn. ■

Khởi công nhà máy chip Viettel tại Hòa Lạc là bước đi chiến lược, đặt nền móng cho hệ sinh thái bán dẫn Việt Nam từ thiết kế, chế tạo, đào tạo nhân lực theo mục tiêu của Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn 2050.

MINH KỲ

QUYẾT TÂM LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ LỖI

Ngay trước thềm Đại hội XIV của Đảng, tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc (Hà Nội), Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) đã khởi công xây dựng Nhà máy Chế tạo chip bán dẫn công nghệ cao đầu tiên của Việt Nam. Sự kiện là dấu mốc chiến lược, khẳng định quyết tâm tham gia sâu, thực chất vào chuỗi giá trị bán dẫn toàn cầu, góp phần hiện thực hóa Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

Được đầu tư xây dựng trên khu đất 27 ha, nhà máy được kỳ vọng trở thành động lực quan trọng của hệ sinh thái bán dẫn quốc gia, tạo “cú hích” cho lĩnh vực thiết kế chip, rút ngắn chu kỳ sản xuất, giảm chi phí thương mại hóa, từ đó góp phần hướng tới mục tiêu có 100 doanh nghiệp thiết kế chip trong Chiến lược bán dẫn quốc gia và 50.000 nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn trong Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghiệp bán dẫn đến năm 2030.

Mô hình phối hợp “ba nhà” gồm Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp được xác định là hướng đi then chốt, trong đó nhà máy đóng vai trò trung tâm kết nối. Trung tướng Lê Minh Thái - Giám đốc Học viện Kỹ thuật Quân sự - khẳng định, đây sẽ là môi trường để giảng viên, học viên được trực tiếp tham gia thực hành, tận mắt chứng kiến quy trình thiết kế, chế tạo, đóng gói, kiểm thử với công nghệ hiện đại.

Phát biểu tại sự kiện khởi công nhà máy chip của Viettel tại Hòa Lạc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho rằng: Quy mô của ngành công nghiệp bán dẫn toàn cầu đạt 2,3 nghìn tỷ USD và không chỉ thuần túy là một ngành kinh tế, mà còn là biểu tượng sức mạnh công



Kỹ sư Viettel giới thiệu về các tấm wafer làm từ tinh thể silicon, đây là nguyên liệu đầu vào của nhà máy sản xuất chip bán dẫn

KHOẢNG CÔNG NHÀ MÁY CHIP VIETTEL

Nền móng CHO HỆ SINH THÁI BÁN DẪN VIỆT NAM

nghệ của mỗi đất nước. Bất kỳ quốc gia nào nếu thiếu đi năng lực về công nghiệp chip bán dẫn sẽ bị hạn chế năng lực tự chủ chiến lược, phát triển kinh tế.

GIẢI QUYẾT “BÀI TOÁN LỚN” CỦA QUỐC GIA

Là một trong những chuyên gia đang công tác tại New Industry Creation Hatchery Center Đại học Tohoku, Nhật Bản về Việt Nam tham gia xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn, TS. Lê Văn Minh - chuyên gia tích hợp công nghệ, Viettel Semi - chia sẻ, sự kiện mang ý nghĩa chiến lược lâu dài, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của Việt Nam trong việc làm chủ công nghệ cao, cốt lõi, đặc biệt là công nghệ chế tạo chip bán dẫn nhằm phục vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Quan trọng hơn, đây cũng chính là động lực và điểm hội tụ thu hút các chuyên gia, kỹ sư Việt Nam đa ngành trên toàn cầu trở về, có môi trường đủ lớn để cống hiến, phát triển tài năng và cùng nhau giải quyết những “bài toán lớn” mang tầm quốc gia.

TS. Nguyễn Đông Giang - chuyên gia nghiên cứu phát triển công nghệ bán dẫn, HSIC Lab (Đại học Illinois Urbana-Champaign, UIUC - Hoa Kỳ) - nhấn mạnh: Khi Việt Nam có nhà máy sản xuất chip, các doanh nghiệp

TS. NGUYỄN ĐÔNG GIANG, chuyên gia nghiên cứu phát triển công nghệ bán dẫn của HSIC Lab (Đại học Illinois tại Urbana-Champaign, UIUC):

Nhà máy bán dẫn đầu tiên là điều kiện quan trọng, giúp cho Việt Nam khép kín hệ sinh thái từ khâu thiết kế, chế tạo chip cho đến khâu đóng gói, kiểm thử.



Viettel giới thiệu sản phẩm các chip bán dẫn (Dev Board Fem) được sử dụng trong các thiết bị thu phát sóng do Tập đoàn nghiên cứu, thiết kế, chế tạo

thiết kế và cơ sở đào tạo bán dẫn sẽ có điều kiện đưa những ý tưởng, bản thiết kế sáng tạo vào dây chuyền chế tạo để tạo ra sản phẩm thực. Điều này tránh việc phải chuyển thiết kế ra nước ngoài - vốn phức tạp và tốn kém.

Theo TS. Nguyễn Đông Giang, nhà máy cũng góp phần hoàn thiện hệ sinh thái bán dẫn “khép kín”, từ thiết kế, chế tạo đến đóng gói, qua đó tăng năng lực tự chủ của Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ chiến lược này.

Từ sau năm 2030, Việt Nam được kỳ vọng từng bước nâng cao mức độ làm chủ công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất và hướng tới các công nghệ tiên tiến hơn, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Khi đó, các ngành liên quan như: thiết kế vi mạch, đóng gói - kiểm thử, vật liệu - khí - nước siêu sạch, thiết bị, phần mềm... sẽ đồng loạt phát triển, hình thành hệ thống “đầu vào, đầu ra” đủ mạnh để thúc đẩy nghiên cứu và thương mại hóa.

Nhìn rộng hơn, việc khởi công Nhà máy Chế tạo chip bán dẫn công nghệ cao không chỉ là một dự án của riêng Viettel. Đây là bước đi chiến lược của quốc gia, thể hiện khát vọng làm chủ công nghệ lõi và nâng vị thế Việt Nam trong cuộc cạnh tranh công nghệ toàn cầu. Quan trọng hơn, dự án đang mở ra một điểm tựa mới để Việt Nam không chỉ “tham gia”, mà tiến tới đứng vững và đi sâu trong bản đồ bán dẫn thế giới. ■

VIETTEL CONSTRUCTION

Định vị trở thành “nhà thầu tích hợp” giai đoạn 2026 - 2030

Giai đoạn 2026 - 2030, Tổng Công ty CP Công trình Viettel (Viettel Construction) tăng tốc với ba trụ cột: hạ tầng số, năng lượng xanh và xây dựng hiện đại, hướng tới doanh thu 60.000 tỷ đồng; vào Top 100 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

HOÀNG NGUYỄN

Vai trò “xương sống” của nền kinh tế

Hạ tầng số đang ngày càng khẳng định vai trò là “xương sống” của nền kinh tế hiện đại. Việc thương mại hóa 5G, sự bùng nổ của dữ liệu, nhu cầu kết nối liên tục trong mọi lĩnh vực đang tạo ra nhu cầu đầu tư lớn vào hạ tầng viễn thông. Nếu như giai đoạn trước tập trung mở rộng độ phủ, từ năm 2026, thị trường bước sang giai đoạn phát triển theo chiều sâu, với yêu cầu cao hơn về chất lượng, độ ổn định, hiệu quả vận hành.

Trong xu thế đó, Viettel Construction tiếp tục phát huy lợi thế là doanh nghiệp có năng lực triển khai hạ tầng viễn thông trên quy mô toàn quốc. Doanh nghiệp từng bước hoàn thiện chuỗi giá trị từ đầu tư, vận hành đến tối ưu khai thác hạ tầng. Các mô hình chia sẻ hạ tầng, quản lý trạm theo dữ liệu, tối ưu chi phí đầu tư được xem là hướng đi giúp nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của hạ tầng số Việt Nam.

Cùng với hạ tầng số, năng lượng xanh đang trở thành một trong những động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế. Áp lực về chi phí năng lượng, yêu cầu giảm phát thải, tiêu chuẩn ESG (môi trường, xã hội, quản trị) ngày càng khắt khe khiến nhiều doanh nghiệp, khu công nghiệp, tòa nhà thương

mại chủ động tìm kiếm các giải pháp năng lượng sạch, đặc biệt là điện mặt trời.

Trong giai đoạn 2026 - 2030, năng lượng xanh ngoài ý nghĩa môi trường, còn là bài toán kinh tế dài hạn. Các dự án hiệu quả là những dự án được thiết kế bài bản, thi công đúng chuẩn, vận hành ổn định trong suốt vòng đời. Nắm bắt xu hướng này, Viettel Construction định vị là đơn vị triển khai giải pháp năng lượng xanh theo hướng tổng thể, gắn hiệu quả kỹ thuật với hiệu quả tài chính cho khách hàng.

Với kinh nghiệm triển khai trên diện rộng, hệ thống quản lý vận hành đồng bộ, doanh nghiệp từng bước xây dựng năng lực cung cấp các giải pháp năng lượng xanh an toàn, minh bạch, bền vững. Đây được xem là một trong những trụ cột tăng trưởng mới, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển xanh của nền kinh tế.

Tầm nhìn 2026 - 2030

Lĩnh vực xây dựng đang bước vào giai đoạn chuyển dịch quan trọng. Từ năm 2026, thị trường đòi hỏi ngoài yêu cầu “xây nhanh”, còn phải “xây bền”, “xây hiệu quả”, “dễ vận hành”. Đặc biệt, các dự án công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, đô thị mới ngày càng yêu cầu cao về sự đồng bộ giữa xây dựng, hệ thống điện - cơ điện, hạ tầng số và giải pháp năng lượng.

Xu hướng này khiến ranh giới giữa các lĩnh vực truyền thống dần thu hẹp, thay vào đó là nhu cầu về những nhà thầu có năng lực triển khai tích hợp. Viettel Construction, với nền tảng từ hạ tầng viễn thông, kinh nghiệm triển khai các công trình quy mô lớn, đang từng bước mở rộng vai trò trong lĩnh vực xây dựng theo hướng tổng thể, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về tiến độ, chất lượng, hiệu quả vận hành.

Theo định hướng phát triển, giai đoạn 2026 - 2030 được Viettel Construction xác định là chặng đường tăng tốc, song tăng trưởng được đặt trong khuôn khổ kỷ luật và hiệu quả. Doanh nghiệp tập trung vào các lĩnh vực có quy mô thị trường lớn, khả năng tạo dòng tiền ổn định, phù hợp với xu thế phát triển bền vững của nền kinh tế. Với mục tiêu doanh thu đạt 60.000 tỷ vào năm 2030, Viettel Construction thể hiện quyết tâm vào Top 100 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

Ở chiều sâu thương hiệu, Viettel Construction tiếp tục phát huy “DNA kỷ luật” trong tổ chức triển khai và tinh thần “Always say yes” theo nghĩa chuyên nghiệp: đảm nhận việc khó, nhưng nhận bằng năng lực thật, cam kết bằng tiêu chuẩn và bảo đảm bằng hệ thống vận hành. Trong các dự án hạ tầng số hay năng lượng



Không chỉ “xây nhiều hơn”, Viettel Construction còn “xây thông minh hơn”, chuẩn hóa thiết kế, tiết kiệm chi phí đầu tư

Viettel Construction tiếp tục đóng vai trò quan trọng từ xây lắp, tối ưu, đến vận hành, khai thác

Thông qua đầu tư bài bản vào hạ tầng số, thúc đẩy năng lượng xanh, nâng tầm chất lượng xây dựng, Viettel Construction đang từng bước khẳng định vị thế là doanh nghiệp hạ tầng tích hợp, đồng hành cùng tăng trưởng bền vững của kinh tế Việt Nam trong thập kỷ tới.

mục môi về chất lượng, hiệu suất và tính bền vững trong từng công trình”. Với triết lý đó, giai đoạn tiếp theo được doanh nghiệp xem là chặng “tăng tốc có chọn lọc”, tập trung vào các lĩnh vực có giá trị dài hạn cho quốc gia, khách hàng.

Ba trụ cột chiến lược - hạ tầng số, năng lượng xanh, xây dựng hiện đại không tồn tại độc lập, mà bổ trợ lẫn nhau, tạo nên lợi thế cạnh tranh dài hạn. Việc kết hợp năng lực triển khai trên diện rộng với quản trị dự án chặt chẽ, định hướng đầu tư có chọn lọc giúp Viettel Construction chủ động trước biến động thị trường, gia tăng giá trị cho khách hàng và đối tác.

Vì thế, giai đoạn 2026 - 2030 đánh dấu một bước phát triển mới của Viettel Construction, phản ánh vai trò ngày càng rõ nét của doanh nghiệp trong tiến trình hiện đại hóa hạ tầng quốc gia. ■

Đặc biệt, các dự án công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, đô thị mới ngày càng yêu cầu cao về sự đồng bộ giữa xây dựng, hệ thống điện - cơ điện, hạ tầng số và giải pháp năng lượng.

Ông Phạm Đình Trường - Tổng Giám đốc Viettel Construction - từng nhấn mạnh: “Phát triển không chỉ bằng mở rộng quy mô, mà bằng việc tạo ra chuẩn

Vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng và dấu ấn kỷ lục trong năm 2025

Năm 2025 có nhiều ý nghĩa đối với Ford Việt Nam khi thương hiệu tròn 30 năm hiện diện tại Việt Nam, ghi nhận kết quả kinh doanh cao nhất kể từ khi có mặt ở thị trường trong nước.

NGUYỄN LAN



Năm 2025 Ford Everest là mẫu ghi nhận doanh số 13.056 xe, tăng 20% so với cùng kỳ và chiếm 73% thị phần phân khúc

Ba thập kỷ không chỉ là một chặng đường phát triển về quy mô sản xuất - kinh doanh, mà còn là quá trình Ford từng bước xây dựng vị thế, thích ứng với thị trường và tạo dựng niềm tin với người tiêu dùng Việt Nam.

Trong dấu mốc đặc biệt này, Ford Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ trao tặng Bằng khen theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 08/01/2026, ghi nhận những thành tích trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, an sinh xã hội và đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng) cũng như của cả nước. Đây là sự ghi nhận đối với những đóng góp bền bỉ của doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động tại Việt Nam.

Chia sẻ về dấu mốc này, ông Ruchik Shah - Tổng Giám đốc Ford Việt Nam - cho biết: "Những thành tựu trong năm 2025 là minh chứng cho niềm tin mà khách hàng Việt Nam đã dành cho Ford trong suốt 30 năm qua. Chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư vào sản phẩm, dịch vụ và con người để đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong những năm tới".

Các dòng xe chủ lực khẳng định vị thế dẫn đầu

Kết thúc năm 2025, Ford Việt Nam ghi nhận doanh số 50.450 xe, tăng 20% so với năm 2024 và chiếm 8,6% thị phần toàn thị trường. Đây là mức doanh số cao nhất của Ford kể từ khi hoạt động tại Việt Nam.

Đáng chú ý, ba trên bốn dòng xe chủ lực của Ford tiếp tục giữ vị trí dẫn đầu ở các phân khúc tham gia. Trong phân khúc bán tải, Ford Ranger đạt doanh số 18.692 xe, tăng gần 7% so với năm 2024 và chiếm tới 68% thị phần. Mẫu xe này tiếp tục là lựa chọn phổ biến của các khách hàng cá nhân lẫn doanh nghiệp, nhờ khả năng vận hành bền bỉ, thiết kế mạnh mẽ và các tính năng hỗ trợ lái được đánh giá cao.

Ở phân khúc SUV cỡ trung, Ford Everest ghi nhận doanh số 13.056 xe, tăng 20% so với cùng kỳ và chiếm 73% thị phần phân khúc. Với không gian rộng rãi, trang bị tiện nghi và khả năng vận hành ổn định, Everest tiếp tục đáp ứng nhu cầu sử dụng đa dạng của các gia đình Việt Nam, từ di chuyển đô thị đến các chuyến đi đường dài.

Trong mảng xe thương

mai, Ford Transit đạt doanh số 5.761 xe, tăng gần 15% so với cùng kỳ và chiếm 74% thị phần xe thương mại. Kết quả này cho thấy, sự tin tưởng của các doanh nghiệp vận tải và logistics đối với dòng xe đã gần bốn thập kỷ tại thị trường Việt Nam.

Bên cạnh các dòng xe dẫn đầu phân khúc, Ford Territory tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ khi đạt doanh số 12.786 xe, tăng 57% so với cùng kỳ và chiếm 17% thị phần phân khúc, đứng thứ hai trong nhóm xe tham gia. Tính đến nay, đã có khoảng 30.000 xe Territory được khách hàng Việt Nam lựa chọn, cho thấy mức độ phù hợp của mẫu xe này đối với nhóm khách hàng trẻ và các gia đình trẻ trong bối cảnh thị hiếu tiêu dùng đang dịch chuyển.

Cũng trong năm 2025, Ford Việt Nam đã giới thiệu Mustang Mach-E, mẫu SUV điện hiệu năng cao vào nửa sau của năm, đánh dấu bước đi tiếp theo trong việc mở rộng danh mục sản phẩm tại thị trường Việt Nam. Mach-E mang đến cho khách hàng sự kết hợp giữa khả năng vận hành mạnh mẽ nhưng êm ái, chất lượng lái và thiết

kế hiện đại mang đậm dấu ấn Mustang, qua đó bổ sung thêm lựa chọn mới cho người tiêu dùng.

Lấy khách hàng làm trung tâm, đổi mới trải nghiệm sở hữu

Ford Việt Nam tiếp tục tập trung vào các sáng kiến dịch vụ nhằm nâng cao trải nghiệm sở hữu, đặt khách hàng làm trung tâm trong toàn bộ hành trình sử dụng xe. Trong năm 2025, dịch vụ lưu động 4 giờ hoặc miễn phí đã được mở rộng tại TP. Hồ Chí Minh, phục vụ hơn 8.000 khách hàng, góp phần rút ngắn thời gian chờ đợi và tăng tính thuận tiện cho người sử dụng.

Các dịch vụ hậu mãi theo tiêu chuẩn toàn cầu tiếp tục được Ford duy trì và mở rộng, bao gồm bảo hành 3 năm hoặc 100.000 km, bảo dưỡng nhanh 60 phút, dịch vụ nhận và giao xe tận nơi, cùng các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và chăm sóc khách hàng tại đại lý. Những dịch vụ này nhằm đảm bảo khách hàng được đồng hành xuyên suốt trong quá trình sử dụng xe, không chỉ ở thời điểm mua bán.

Ứng dụng Ford tiếp tục được phát triển như một nền

tảng kết nối giữa khách hàng và phương tiện, hỗ trợ quản lý xe, đặt lịch dịch vụ và theo dõi quá trình sử dụng. Đây được xem là một trong những công cụ quan trọng, giúp Ford tăng cường tương tác với khách hàng trong bối cảnh trải nghiệm số ngày càng đóng vai trò lớn trong quyết định tiêu dùng.

Cùng với đó, mạng lưới 56 đại lý và chi nhánh ủy quyền trên toàn quốc tiếp tục được củng cố. Ford Việt Nam từng bước triển khai tiêu chuẩn đại lý mới Ford Signature 2.0, hướng tới việc kết nối trải nghiệm trực tuyến và trực tiếp, tạo nên hành trình khách hàng liền mạch từ khâu tìm hiểu, mua xe đến sử dụng và bảo dưỡng.

Trong hành trình 30 năm tại Việt Nam, Ford không chỉ xây dựng niềm tin thông qua sản phẩm và dịch vụ, mà còn thông qua các chương trình hỗ trợ cộng đồng được triển khai thường xuyên và nhất quán. Thông qua sáng kiến toàn cầu "Cùng nhau xây đắp", Ford Việt Nam cùng mạng lưới nhân viên, đại lý và các câu lạc bộ chủ xe đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ tại các địa phương chịu ảnh hưởng bởi thiên tai như: Hà Tĩnh, Huế, Bình Định, Cao Bằng và một số khu vực khác.

Các hoạt động bao gồm trao tặng nhu yếu phẩm và trang thiết bị cứu hộ, cải thiện một số hạng mục trường học và hạ tầng cộng đồng, đồng thời tổ chức tập huấn về sơ cấp cứu, an toàn giao thông và ứng phó khẩn cấp cho người dân địa phương. Đáng chú ý, nhiều hoạt động ghi nhận sự tham gia trực tiếp của cộng đồng chủ xe Ford, góp phần lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội trong quá trình phát triển của doanh nghiệp.



Dịch vụ hậu mãi, bảo dưỡng nhanh 60 phút, cùng các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và chăm sóc khách hàng giúp tăng tính thuận tiện cho người sử dụng



Các chương trình hỗ trợ cộng đồng được Ford triển khai thường xuyên

Sau 30 năm hiện diện tại Việt Nam, Ford đã đi qua nhiều giai đoạn của thị trường trong nước, từ năm đầu hình thành đến giai đoạn cạnh tranh ngày càng gay gắt. Kết quả đạt được trong năm 2025 cho thấy, định hướng phát triển gắn với khách hàng, cộng đồng và đóng góp kinh tế - xã hội mà Ford Việt Nam theo đuổi trong suốt hành trình hoạt động.

Với loạt chính sách mới về giá pin, gia hạn bảo hành của Toyota cùng hỗ trợ thuế tiêu thụ đặc biệt từ nhà nước, xe Hybrid Electric (HEV) bước vào giai đoạn phát triển mới.

HEV - xe xanh tiện lợi cho người Việt

Dòng xe Hybrid ngày càng "sáng cửa" tại Việt Nam khi không chỉ Toyota, Honda hay Suzuki mà nhiều thương hiệu đã liên tục giới thiệu các mẫu xe xăng lai điện. Một chuyên gia ngành xe nhận định: "Xe Hybrid sẽ còn phát triển hơn nữa, đặc biệt là dòng Hybrid tự sạc khi vừa giảm lệ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và cũng không phụ thuộc vào trạm sạc, linh hoạt trong mọi lịch trình di chuyển".

Toyota - thương hiệu tiên phong khai mở mảng xe Hybrid Electric phổ thông tại Việt Nam, hiện đang sở hữu đến 6 mẫu xe và 7 phiên bản HEV dẫn đầu về doanh số. Tháng 12/2025, 1.082 xe Toyota HEV đã được giao đến tay khách hàng, nâng tổng

TOYOTA HYBRID ELECTRIC

Xóa rào cản về pin và chính sách bảo hành

THUY LINH

tích lũy lên 8.389 xe. Đây là tháng đầu tiên doanh số HEV của hãng vượt ngưỡng 1.000 xe, tiếp tục giữ vững vị thế hãng bán chạy nhất mảng xe xăng lai điện. 5 năm qua, hơn 22.200 xe HEV của Toyota đang lăn bánh trên khắp cả nước và hứa hẹn tiếp tục gia tăng trong tương lai.

Tất cả các mẫu xe xăng lai điện của hãng tại Việt Nam đều mang cấu hình Full Hybrid - Hybrid tự sạc (HEV), không phụ thuộc vào hạ tầng trạm sạc khi động cơ điện được nạp năng lượng thông qua công nghệ phanh tái sinh, mỗi khi nhả chân ga hoặc đạp phanh, góp phần tiết kiệm nhiên liệu, giảm phát thải và bụi phanh khi vận hành.

Với xe HEV, người dùng có thể chủ động lịch trình di chuyển, không bận tâm đến quãng đường và cung đường. Là hãng xe hàng đầu thế giới, có lịch sử gần 30 năm phát triển công nghệ này, cùng những cam kết về độ



Mẫu xe Hybrid Electric của Toyota

bền của pin, mạng lưới đại lý rộng khắp cả nước với đội ngũ kỹ thuật chuyên môn cao, người dùng ngày càng an tâm lựa chọn các dòng xe HEV của Toyota.

Theo thống kê từ hãng, lượng xe HEV bán ra tại Việt Nam từ năm 2020 đến tháng 9/2025 giúp khoảng 266.000 tấn khí thải CO2 ra môi trường, tương đương trồng 1,6 triệu cây xanh.

An tâm dài lâu

Từ ngày 1/1/2026, Toyota Việt Nam chính thức triển

khai chương trình bảo hành chính hãng, với thời hạn lên đến 10 năm hoặc 185.000 km (tùy điều kiện nào đến trước), hoàn toàn miễn phí cho khách hàng thực hiện bảo dưỡng định kỳ đầy đủ theo tiêu chuẩn Toyota. Khách hàng chỉ cần duy trì bảo dưỡng đúng khuyến nghị mỗi 6 tháng hoặc 5.000 km tại hệ thống đại lý Toyota chính hãng trên toàn quốc. Đây không chỉ là chính sách ưu đãi mà còn là cam kết dài hạn của Toyota về chất lượng, mang đến cho khách

hàng những giá trị rõ ràng: An tâm sử dụng xe trong thời gian dài; tiết kiệm chi phí sửa chữa với phụ tùng chính hãng; sửa chữa chính hãng tại hệ thống đại lý Toyota toàn quốc; không giới hạn số lần bảo hành; có thể chuyển nhượng, gia tăng giá trị bán lại cho xe.

Với mức di chuyển trung bình từ 15.000 - 20.000 km/năm, người dùng hoàn toàn an tâm khi "trái tim" chiếc xe HEV được bảo hành chính hãng. Chính sách được áp dụng cho khách hàng mua xe trên hệ thống 86 đại lý Toyota toàn quốc.

Ngoài ra, chính sách thu pin cũ, đổi pin mới với giá ưu đãi vẫn được hãng áp dụng từ giữa năm 2025 đến nay. Theo đó, khách hàng đổi pin mới sẽ được áp dụng mức giá ưu đãi lên đến 34% so với giá cũ (tùy mẫu xe).

Sau hành trình hơn 5 năm có mặt tại thị trường Việt Nam, các dòng xe Hybrid Electric của Toyota đã nhận được sự tin dùng của hàng chục ngàn khách hàng Việt. Con số này dự đoán tiếp tục tăng mạnh trong năm 2026, khi những chính sách kích cầu có hiệu lực. Bên cạnh đó, Toyota cũng triển khai hàng loạt sự kiện trưng bày và trải nghiệm xe Hybrid Electric, mang dòng xe thân thiện môi trường đến với đông đảo khách hàng trên cả nước. ■

SH160i/125i 2026 - mọi chuyển động, bùng lịch lãm

Là mẫu xe tay ga cao cấp mang tính biểu tượng, SH160i/125i 2026 tiếp tục khẳng định vị thế của dòng SH trong phân khúc xe tay ga hạng sang tại Việt Nam. Sự kết hợp hài hòa giữa thiết kế thời thượng, công nghệ tiên tiến và tiện ích hiện đại giúp SH160i/125i 2026 tạo nên chuẩn mực mới cho trải nghiệm di chuyển sang trọng, lịch lãm và khác biệt.

PHƯƠNG NHI

Thiết kế châu Âu tinh tế, khẳng định phong thái

Kế thừa tinh hoa thiết kế từ dòng xe SH danh tiếng, SH160i/125i 2026 mang ngôn ngữ thiết kế đậm chất châu Âu, thanh thoát nhưng vẫn toát lên sự mạnh mẽ và khí chất lịch lãm. Những đường nét tổng thể được trau chuốt theo hướng hiện đại, hài hòa, tạo cảm giác liên mạch và sang trọng ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Điểm nhấn đáng chú ý trong diện mạo mới của SH160i/125i 2026 nằm ở bảng màu được làm mới, mang đến cảm giác thể thao và thời thượng hơn. Sắc xanh mới từng được áp dụng trên mẫu SH350i xuất hiện trên phiên bản lần này, góp phần khẳng định phong thái thể thao đẳng cấp. Bên cạnh đó, màu xám lịch lãm và màu trắng mới thanh lịch tiếp tục mở rộng lựa chọn cho

khách hàng, đáp ứng đa dạng gu thẩm mỹ nhưng vẫn giữ trọn tinh thần sang trọng vốn có của dòng SH.

Cụm đèn trước được trang bị đồng bộ công nghệ LED hiện đại, kế thừa từ SH350i, mang đến diện mạo thể thao, mạnh mẽ và khả năng chiếu sáng hiệu quả. Thiết kế cụm đèn mới được hoàn thiện theo hướng cao cấp, hài hòa với tổng thể phần đầu xe, góp phần tạo nên một diện mạo thống nhất, tinh tế và giàu tính nhận diện.

Động cơ, công nghệ và tiện ích nâng tầm trải nghiệm

Ăn sau diện mạo thời thượng là khối động cơ eSP+ 4 van tiên tiến được trang bị đồng bộ trên toàn bộ dải sản phẩm SH160i/125i 2026. Động cơ này mang lại khả năng vận hành mạnh mẽ, êm ái, đáp ứng tiêu chuẩn khí

thải Euro 3, thân thiện với môi trường. Sự tối ưu về hiệu suất và mức tiêu hao nhiên liệu tiếp tục khẳng định vị thế của SH160i/125i trong phân khúc xe tay ga cao cấp.

Trên các phiên bản phanh ABS, hệ thống kiểm soát lực kéo HSTC được trang bị nhằm hỗ trợ chống trượt khi tăng ga đột ngột. Thông qua cảm biến tốc độ quay ở bánh trước và bánh sau, hệ thống này giúp người lái an tâm hơn trong quá trình vận hành, đặc biệt trong những điều kiện đường trơn trượt hoặc khi cần tăng tốc nhanh.

SH160i/125i 2026 được trang bị màn hình TFT 4,2 inch với công nghệ tiên tiến nhất của Honda. Mặt đồng hồ nổi bật trên nền đen, thiết kế tối giản và hiện đại, mang lại khả năng hiển thị rõ nét, mượt mà với màu sắc chính xác. Người dùng có thể điều



SH160i/125i 2026 thiết kế đậm chất châu Âu, thanh thoát nhưng vẫn toát lên sự mạnh mẽ và khí chất lịch lãm

chỉnh thông số hiển thị, tạo nên trải nghiệm lái cá nhân hóa và khác biệt trên từng hành trình.

Về an toàn, hệ thống chống bó cứng phanh ABS được trang bị trên hai bánh ở các phiên bản thể thao, đặc biệt và cao cấp, giúp người lái tự tin xử lý trong các tình huống phanh gấp ở tốc độ cao hoặc khi di chuyển trên mặt đường trơn trượt. Các tiện ích cũng được chú trọng nâng cấp nhằm gia tăng trải nghiệm sử dụng hằng ngày.

Lần đầu tiên trên SH160i/125i, hộc đựng đồ phía trước được thiết kế hoàn toàn mới với dung tích rộng rãi, cho phép người dùng cất giữ các vật dụng cá nhân thuận tiện. Hộc đựng đồ này

còn được tích hợp cổng sạc USB loại C, hỗ trợ sạc nhanh điện thoại ngay trong quá trình di chuyển, mang đến sự tiện nghi và hiện đại rõ rệt.

Riêng phiên bản SH160i tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu về công nghệ thông minh với hàng loạt tính năng tiên tiến. Xe được trang bị công nghệ bluetooth kết nối với điện thoại thông minh, tích hợp cảnh báo xe sắp hết nhiên liệu.

Bằng việc kết nối bluetooth qua ứng dụng My Honda+, người dùng có thể theo dõi toàn bộ thông tin liên quan đến xe như tình trạng vận hành, lịch sử sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành, mức tiêu hao nhiên liệu, lịch sử đi xe cũng như các tin tức, sự kiện của Honda Việt Nam. ■

Lấy khách hàng làm trung tâm trong chuyển đổi số

Ông Bùi Trung Kiên - Phó tổng giám đốc EVNHCMC cho biết, ngành điện TP. Hồ Chí Minh là doanh nghiệp nhà nước đầu tiên xây dựng mô hình, mạng lưới khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo kết nối toàn diện bên trong và bên ngoài doanh nghiệp.

Trong công tác kinh doanh điện năng và dịch vụ khách hàng, EVNHCMC xác định mục tiêu trọng tâm là thấu hiểu sâu sắc hơn hành vi, nhu cầu và kỳ vọng của khách hàng sử dụng điện. Trên cơ sở đó, tổng công ty đã chủ động ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ số hiện đại vào hoạt động kinh doanh điện năng và chăm sóc khách hàng. Thông qua quá trình số hóa toàn diện, EVNHCMC từng bước xây dựng các giải pháp cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng, mang đến môi trường trải nghiệm sinh động, hiệu quả, tiện dụng với các chức năng, tiện ích phù hợp với xu hướng hiện đại.

Đến nay, EVNHCMC đã làm chủ công nghệ, tự động hóa 100% lưới điện, 100% hệ thống công tơ có chức năng đo đếm dữ liệu từ xa đã được lắp đặt. Tổng công ty cũng chủ động trong cung cấp thông tin cho khách hàng, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và định danh điện tử.

Cùng với đó, EVNHCMC duy trì áp dụng 100% các ứng dụng chăm sóc khách hàng trên thiết bị di động ngoài hiện trường. Tất cả các yêu cầu của khách hàng được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến. Các tiện ích chăm sóc khách hàng liên tục được kiện toàn, đi kèm với cơ chế bảo mật thông tin cá nhân chặt chẽ, tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật.

Tự động hóa đo đếm, cá nhân hóa trải nghiệm dịch vụ

Một điểm nhấn quan trọng khác là EVNHCMC tiên phong trong ngành điện triển khai tổng đài đa kênh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), để thiết lập hệ thống trả lời tự động Chatbot trên website, hệ thống gọi lại Callbot, hỗ trợ nhanh chóng giao tiếp ngay khi khách hàng gọi đến.

Một trong những thành tựu nổi bật của EVNHCMC trong công tác kinh doanh điện năng và dịch vụ khách hàng là việc triển khai rộng khắp hệ thống công tơ điện tử có chức năng đo đếm từ xa. Nếu như trước đây, để đo đếm điện năng, công nhân ngành điện phải trực tiếp ghi chỉ số điện bằng mắt thường, hiện nay, với việc sử dụng

Áp dụng công nghệ số vì tiện lợi của khách hàng



Nhân viên ngành điện hướng dẫn khách hàng cài App EVNHCMC để theo dõi lượng điện sử dụng hàng ngày và sử dụng điện tiết kiệm hiệu quả. Ảnh: EVNHCMC

công tơ điện tử đo xa, việc ghi chỉ số được thực hiện hoàn toàn tự động.

Nhờ đó, khách hàng không còn phải nhớ ngày ghi chỉ số, không còn phải “canh cửa” để báo chỉ số với nhân viên ngành điện. Việc đưa hệ thống công tơ điện tử có chức năng thu thập dữ liệu từ xa với dữ liệu số được tự động thu thập về máy tính, phân tích, khai thác dữ liệu chỉ số

điện qua các ứng dụng, phần mềm đã xóa bỏ hẳn việc ghi chỉ số thủ công trước kia, góp phần minh bạch hóa hóa đơn điện, tạo sự an tâm cho khách hàng.

Song song với hệ thống đo xa, EVNHCMC đã sớm phát triển và đưa vào vận hành ứng dụng chăm sóc khách hàng (App EVNHCMC), qua đó trao quyền chủ động cho khách hàng trong việc theo

Trong 50 năm hình thành và phát triển, Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh (EVNHCMC) đã không ngừng nỗ lực, từng bước áp dụng công nghệ số tiên tiến, hiện đại vào công tác kinh doanh điện năng và dịch vụ khách hàng.

THANH MINH

dõi, giám sát tình hình sử dụng điện của mình. Thông qua ứng dụng, khách hàng có thể kiểm tra chỉ số điện năng, hóa đơn, lịch sử thanh toán, cũng như phản ánh, đánh giá chất lượng dịch vụ của ngành điện mọi lúc, mọi nơi. Ứng dụng EVNHCMC được thiết kế theo hướng tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng, dựa trên việc phân tích toàn bộ hành trình tương tác để

hiểu rõ hơn hành vi và mong muốn của người sử dụng, từ đó đưa ra các giải pháp cá nhân hóa phù hợp.

Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, xây dựng hệ sinh thái số

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, thời gian qua, EVNHCMC đã tích cực phối hợp với các ngân hàng và tổ chức trung gian thanh toán triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, nhằm gia tăng tỷ lệ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt. Tổng công ty đặc biệt chú trọng phát triển các kênh thanh toán điện tử như: Internet Banking, Mobile Banking, SMS Banking, trích nợ tự động; thanh toán qua website www.evnhcmc.vn; qua các ví điện tử như MoMo, ZaloPay, ViettelPay, VNPTPay; thanh toán bằng mã QR Code...

Việc đa dạng hóa hình thức thu tiền điện giúp khách hàng có thể thanh toán mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng lưới 22 ngân hàng và 9 đối tác thu hộ. Đến nay, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 99,86% về số lượng khách hàng và 99,79% về giá trị tiền điện.

Thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt mang lại nhiều lợi ích thiết thực như: nhanh chóng, chính xác đến số lẻ, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại, đồng thời đảm bảo an toàn, hạn chế rủi ro liên quan đến tiền mặt. Đối với hình thức trích nợ tự động, khách hàng không cần ghi nhớ lịch thanh toán hàng kỳ, không lo bị ngừng cung cấp điện và mất phí đóng lại điện do quên thanh toán tiền điện.



Thông qua ứng dụng, khách hàng có thể kiểm tra chỉ số điện năng, hóa đơn, lịch sử thanh toán, cũng như phản ánh, đánh giá chất lượng dịch vụ của ngành điện mọi lúc, mọi nơi. Ảnh: EVNHCMC

Trải qua 50 năm hình thành và phát triển, ngày nay, Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng AI trong các dịch vụ nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng. Việc kết nối với các đối tác thu tiền điện, dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu định danh điện tử và triển khai app chăm sóc khách hàng dùng chung của EVN đang từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng mọi nhu cầu về điện của khách hàng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo trong khu công nghiệp

Trong bối cảnh dòng vốn đầu tư toàn cầu ngày càng đặt nặng tiêu chí xanh và phát thải thấp, Công ty Cổ phần Green i-Park đang từng bước khẳng định vị thế là nhà phát triển hạ tầng khu công nghiệp theo định hướng bền vững, với trọng tâm là đầu tư hạ tầng xanh, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và áp dụng các tiêu chí ESG trong quản trị và vận hành.

THU HUYNH

Định vị khu công nghiệp xanh trong chiến lược phát triển dài hạn

Ngay từ khi thành lập, Công ty Cổ phần Green i-Park đã xác định con đường phát triển khác biệt và xuyên suốt là xây dựng doanh nghiệp (DN) xanh, thông minh, trở thành cầu nối thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao vào Việt Nam. Định hướng này không dừng ở “tuyên ngôn”, mà được cụ thể hóa trong từng quyết định đầu tư, từng hạng mục hạ tầng và cách thức vận hành khu công nghiệp (KCN).

Minh chứng rõ nét nhất là KCN Liên Hà Thái (Green i-P1) - dự án trọng điểm do Green i-Park làm chủ đầu tư. Sau 5 năm triển khai, KCN đã hoàn tất giải phóng mặt bằng trên 98% diện tích 588ha, đầu tư xây dựng trên 90% các hạng mục hạ tầng kỹ thuật. Việc hoàn thành sớm giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng đồng bộ, hiện đại (nhà máy xử lý nước thải, cây xanh, năng lượng tái tạo) là “chìa khóa” cốt lõi để xanh hóa KCN. Điều này đã giúp Green i-P1 đáp ứng tốt để thu hút các nhà đầu tư công nghệ cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tối ưu hóa tài nguyên, là tiền đề của một KCN sinh thái, bền vững.

Với định hướng lựa chọn mô hình KCN xanh làm “xương sống” cho toàn bộ dự án, ngay từ giai đoạn quy hoạch, Green i-Park đã ưu tiên đầu tư hệ thống giao thông nội khu, cấp điện, cấp thoát nước, viễn thông... bài bản, cũng như đã quy hoạch đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải



Toàn cảnh Nhà máy xử lý nước thải

tập trung với tổng công suất thiết kế 25.000 m³/ngày đêm, trong đó Module 1 công suất 5.000 m³/ngày đêm đã hoàn thành và đưa vào vận hành, đảm bảo xử lý nước thải đạt quy chuẩn môi trường, phục vụ cho các nhà máy đầu tư tại đây ngay từ ngày đầu tiên hoạt động.

Việc đặt công tác bảo vệ môi trường ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển là trụ cột quan trọng giúp công ty xây dựng và hình thành theo mô hình phát triển bền vững (ESG - Môi trường, Xã hội, Quản trị). Trong bối cảnh kinh doanh hiện đại, ESG không chỉ là trách nhiệm mà là “chìa khóa” để DN tồn tại và phát triển bền vững. Hệ thống tiêu chuẩn này không những giúp DN đo lường tác động phi tài chính mà còn nâng cao uy tín, giảm thiểu rủi ro pháp lý và thu hút vốn đầu tư, đặc biệt là việc nâng cao năng lực cạnh tranh,

tiếp cận nhóm nhà đầu tư có công nghệ cao, ngành nghề sạch trong bối cảnh các tiêu chuẩn xanh ngày càng khắt khe trên phạm vi toàn cầu.

Đến nay, KCN Liên Hà Thái đã thu hút trên 50 nhà đầu tư thứ cấp, tỷ lệ lấp đầy đạt khoảng 52%, tổng vốn đầu tư lũy kế hơn 1,6 tỷ USD, tạo việc làm ổn định cho khoảng 7.000 lao động. Sau hơn 4 năm kể từ khi nhận được chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, bằng nỗ lực của một tập thể cùng sự ủng hộ, đồng hành của chính quyền địa phương, KCN Liên Hà

Thái đã hình thành và phát triển, khơi luồng đầu tư, góp phần đưa Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) trở thành điểm sáng trong bản đồ thu hút FDI cả nước. Điều này cho thấy, mô hình KCN xanh không chỉ là lựa chọn mang tính trách nhiệm, mà còn là lựa chọn hiệu quả về kinh tế.

Năng lượng tái tạo: “Đòn bẩy” cho khu công nghiệp phát thải thấp

Nếu hạ tầng môi trường là nền móng, thì năng lượng tái tạo chính là bước đi tiếp theo trong hành trình xanh hóa

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh và bền vững, những nỗ lực của Green i-Park cho thấy vai trò ngày càng rõ nét của DN hạ tầng trong thực hiện các mục tiêu phát triển chung. Phát triển KCN xanh, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo không còn là lựa chọn mang tính xu hướng, mà đang trở thành điều kiện tiên quyết để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.



Phát triển khu công nghiệp xanh, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo không còn là lựa chọn mang tính xu hướng

của Green i-Park. Trong bối cảnh chi phí năng lượng tăng cao và yêu cầu giảm phát thải carbon trở thành điều kiện bắt buộc từ các tập đoàn đa quốc gia, việc chủ động phát triển năng lượng sạch được Green i-Park xem là lợi thế cạnh tranh dài hạn. Công ty đã chủ động nghiên cứu, triển khai cũng như tham gia cổ phần liên doanh với các đối tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, với trọng tâm là triển khai các hệ thống điện gió, điện mặt trời trong KCN. Tại KCN Liên Hà Thái, dự án điện mặt trời đang được triển khai ở quy mô nhỏ, với hình thức điện áp mái cung cấp nguồn điện sạch cho hoạt động tại khu Văn phòng KCN, giảm phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch và góp phần giảm phát thải khí nhà kính, với sản lượng tương đương khoảng 15% nhu cầu điện hàng tháng và sẽ được triển khai rộng rãi trong thời gian tới.

Định hướng phát triển năng lượng tái tạo không chỉ phục vụ nội tại KCN, mà còn hướng tới việc đóng hành cùng các nhà đầu tư trong thực hiện cam kết trung hòa carbon, đáp ứng các tiêu chuẩn xanh của thị trường xuất khẩu. Trong nhiều cuộc tiếp xúc, làm việc với nhà đầu tư quốc tế, đặc biệt là các DN đến từ Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore... yếu tố năng lượng sạch và hạ tầng xanh được đặt lên hàng đầu khi cân nhắc địa điểm đầu tư.

Lãnh đạo Green i-Park nhiều lần khẳng định, phát triển năng lượng tái tạo không phải là cuộc chơi ngắn hạn. Đây là chiến lược dài hơi, đòi hỏi nguồn lực lớn, cách làm bài bản và sự kiên định. Việc chuẩn bị triển khai các dự án năng lượng sạch tại những địa bàn mới, trong đó có khu vực phía Nam, cho thấy DN đang mở rộng không gian phát triển của mô hình KCN xanh.

Ở một góc nhìn rộng hơn, cách làm của Green i-Park cho thấy sự chuyển dịch từ duy trong phát triển KCN: từ cho thuê đất - bán hạ tầng sang kiến tạo hệ sinh thái. Trong hệ sinh thái đó, DN hạ tầng không chỉ cung cấp mặt bằng, mà còn đồng hành cùng nhà đầu tư trong các vấn đề môi trường, năng lượng sạch, trách nhiệm xã hội và năng lực quản trị. ■

Vận hành an toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động

Vượt qua thách thức

Năm 2025, EVNGENCO1 vượt qua khó khăn, thách thức, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả các nhà máy điện, góp phần cùng EVN cung cấp đủ điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của Nhân dân.

Theo ông Lê Hải Đăng - Tổng Giám đốc EVNGENCO1, năm 2025, tổng công ty triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chính trị và sản xuất, kinh doanh, qua đó, hoàn thành cơ bản 4/4 chỉ tiêu đề ra.

Kết quả, năm 2025, tổng sản lượng điện sản xuất của toàn EVNGENCO1 đạt 34,2 tỷ kWh, bằng 105% so với cùng kỳ năm 2024. Đáng chú ý, công tác vận hành hồ chứa, phối hợp cắt giảm lũ cho hạ du được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, thể hiện rõ trách nhiệm trong bảo đảm an toàn công trình và hạn chế tối đa tác động của lũ lụt.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy được tổ chức có bản theo kế hoạch; số vụ sự cố giảm so với năm trước, góp phần nâng cao độ tin cậy và an toàn vận hành. Công tác bảo đảm nhiên liệu được

Năm 2025, Tổng công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1) giữ vững vận hành an toàn, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tạo nền tảng quan trọng để bứt phá trong giai đoạn 2026 - 2030.

TRẦN HƯƠNG

triển khai chủ động, duy trì tồn kho than ở mức an toàn, sẵn sàng cho cao điểm mùa khô năm 2026.

EVNGENCO1 tiếp tục được chú trọng bảo vệ môi trường. Các nhà máy trong toàn tổng công ty thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường; công tác tiêu thụ tro, xỉ đạt kết quả tích cực; các nhà máy nhiệt điện Duyên Hải lần đầu tiên đạt khối lượng tro, xỉ tiêu thụ vượt lượng phát sinh trong năm.



Chủ tịch HĐQT EVN Đặng Hoàng An (thứ 2 từ phải sang) trao Cờ đơn vị tiêu biểu EVN cho các tập thể của EVNGENCO1

Chủ tịch Hội đồng thành viên EVNGENCO1 Nguyễn Tiến Khoa: Tổng công ty tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thành toàn điện nhiệm vụ năm 2026, trọng tâm là bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả các nhà máy điện; đáp ứng yêu cầu huy động của hệ thống; chủ động bảo đảm đủ nhiên liệu cho sản xuất điện

Tạo đà cho năm 2026

Năm 2026, Đảng ủy EVNGENCO1 xác định, tiếp tục tăng cường vai trò

lãnh đạo toàn diện của tổ chức Đảng đối với mọi mặt hoạt động của tổng công ty, trọng tâm là tập trung nâng

cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, gắn công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và đầu tư xây dựng.

Đồng thời, tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả trong toàn tổng công ty. Nâng cao công tác quản lý, vận hành an toàn các nhà máy điện, giảm sự cố, nâng cao độ khả dụng, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu huy động, bảo đảm đủ điện cho hệ thống; tăng tốc ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số, nhằm nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, EVNGENCO1 tập trung tìm kiếm, đầu tư các dự án nguồn điện mới, nâng cấp nhà máy hiện hữu, ứng dụng giải pháp công nghệ nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu, nâng cao hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được ưu tiên, phấn đấu hoàn thành cải tạo hệ thống xử lý khí thải, tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn và gắn sản xuất với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. ■

Suốt 70 năm hình thành và phát triển, Công ty TNHH MTV Petrolimex Hà Nội bền bỉ giữ vững “mạch máu xăng dầu”, bảo đảm nguồn năng lượng cho sự vận hành liên tục của Thủ đô và nhiều địa phương phía Bắc.

BÙI THU HUYỀN

Đơn vị anh hùng trong dòng chảy lịch sử dân tộc

Petrolimex Hà Nội được thành lập ngày 13/4/1956, trong bối cảnh miền Bắc bắt tay vào khôi phục và xây dựng sau chiến tranh chống Pháp. Cơ sở vật chất ban đầu còn hết sức khiêm tốn, chủ yếu là Tổng kho xăng dầu Đức Giang và một số điểm cấp phát nhỏ. Tuy nhiên, nhiệm vụ được giao lại mang ý nghĩa chiến lược đặc biệt là bảo đảm nguồn xăng dầu cho Thủ đô, các tỉnh lân cận, khu vực Tây Bắc và phục vụ chi viện cho miền Nam.

Trong những năm kháng chiến, Tổng kho Đức Giang nhiều lần hứng chịu bom đạn, nhưng cán bộ, công nhân viên Petrolimex Hà Nội vẫn kiên

PETROLIMEX HÀ NỘI

70 năm tiếp nối truyền thống, kiến tạo tương lai

cường bám trụ, vừa sản xuất vừa chiến đấu, giữ vững mạch nguồn năng lượng cho tiền tuyến và hậu phương.

Sau ngày đất nước thống nhất, Petrolimex Hà Nội tiếp tục đảm nhiệm vai trò cung ứng xăng dầu cho nhiều công trình trọng điểm quốc gia, phục vụ quốc phòng, an ninh, các tỉnh miền núi phía Bắc và thực hiện nghĩa vụ quốc tế. Dù quy mô hoạt động ngày càng mở rộng, nhiệm vụ bảo đảm an ninh năng lượng cho Thủ đô vẫn luôn được xác định là trọng tâm.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Công ty phải đối mặt với nhiều thách thức mới về quản trị, hiệu quả và tổ chức sản xuất kinh doanh. Trước yêu cầu đó, Petrolimex Hà Nội đã chủ động sắp xếp lại bộ máy, điều chỉnh mô hình quản lý, tách - nhập các đơn vị trực thuộc để phù hợp với giai đoạn phát triển mới. Những quyết sách này giúp doanh nghiệp đứng vững trong môi trường cạnh tranh, tạo nền tảng cho tăng trưởng ổn định, bền vững.



Với những đóng góp đặc biệt trong cả chiến tranh và hòa bình, Petrolimex Hà Nội đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý: Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân và Anh hùng thời kỳ đổi mới. Đây không chỉ là sự ghi nhận xứng đáng cho chặng đường đã qua, mà còn là trách nhiệm để đơn vị tiếp tục gìn giữ, phát huy truyền thống anh hùng trong giai đoạn mới.

Vững bước trong giai đoạn phát triển mới

Sau dấu mốc sáp nhập Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình và chính thức mang tên Công ty TNHH MTV

Petrolimex Hà Nội từ năm 2025, vị thế và năng lực của doanh nghiệp được củng cố rõ nét. Hiện, Petrolimex Hà Nội giữ vai trò đầu mối cung ứng xăng dầu quan trọng với

hai tổng kho hiện đại là Tổng kho Petrolimex Đức Giang và Tổng kho Petrolimex Nam Hà Nội. Với sức chứa lớn, năng lực xuất hàng cao, cùng việc ứng dụng tự động hóa và quản trị số, hai tổng kho này được xem là “trái tim” bảo đảm dự trữ và ổn định thị trường xăng dầu Thủ đô trong mọi tình huống. Song song với đó, mạng lưới gần 100 cửa hàng bán lẻ phân bố rộng khắp giúp Công ty duy trì vai trò chủ lực trong phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày của người dân.

Những năm gần đây, Petrolimex Hà Nội chủ động mở rộng hệ sinh thái dịch vụ ngoài xăng dầu tại cửa hàng như: bảo hiểm, thay dầu tại cửa hàng, cửa hàng tiện ích. Cùng với ổn định thị trường, chuyển đổi số và chuyển dịch xanh được xác định là hướng đi chiến lược. Công ty từng bước đưa vào kinh doanh các sản phẩm nhiên liệu chất lượng cao, thân thiện môi trường, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị, bán hàng, thanh toán và hóa đơn điện tử.

70 năm qua, Petrolimex Hà Nội đã viết lên những trang sử hào hùng, tạo tiền đề vững chắc cho doanh nghiệp bước vào kỷ nguyên vươn mình cùng đất nước. ■

UNIQLO khẳng định trách nhiệm xã hội bền vững tại Việt Nam

NAM NGUYỄN

Một trong những chiến lược phát triển dài hạn tại Việt Nam, UNIQLO đã chọn thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thực chất và bền bỉ thông qua chiến dịch “The Heart of LifeWear”, trọng tâm là chăm lo nhu cầu thiết yếu, trực tiếp tác động đến chất lượng sống của cộng đồng.

Xuất phát từ triết lý LifeWear - tạo ra trang phục góp phần mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn, năm 2024, UNIQLO đã triển khai sáng kiến “The Heart of LifeWear” tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có Việt Nam. Chương trình tập trung vào nhu cầu rất cụ thể, vô cùng thiết thực, đó là giữ ấm cho người dân ở các khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề của thời tiết lạnh giá.

Từ năm 2024 đến nay, UNIQLO đã trao tặng 20.000 áo giữ nhiệt HEATTECH cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại các tỉnh vùng cao phía Bắc và miền Trung - nơi điều kiện khí hậu khắc nghiệt tác động trực tiếp đến sức khỏe, sinh hoạt và chất lượng sống, đặc biệt trong mùa đông khi nhiệt độ giảm sâu.

Gần nhất, vào cuối tháng 1/2026, UNIQLO đã hoàn tất đợt trao tặng áo giữ nhiệt HEATTECH từ chương trình “The Heart of LifeWear” năm 2025 với số lượng 5.000 áo cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại khu vực miền Trung, cụ thể là xã Thượng Trạch và Phong Nha, tỉnh Quảng Trị; đồng hành xây dựng lớp học mới, công trình phụ cho điểm trường Cồn Roàng thuộc Trường Tiểu học số 1 Thượng Trạch (tỉnh Quảng Trị).

Trong bối cảnh thời tiết rét đậm, rét hại thường xuất hiện vào thời điểm cận Tết, ngôi trường kiên cố, khang trang cùng hàng ngàn chiếc áo giữ nhiệt HEATTECH được gửi đến các em học sinh tại điểm trường Cồn Roàng mang ý nghĩa thiết thực, vừa giúp các em nhỏ, người dân giữ ấm trong sinh hoạt hằng ngày, đồng thời thể hiện sự sẻ chia kịp thời trước thềm năm mới.

Ông Akiyama Naoki - Tổng giám đốc UNIQLO Việt Nam khẳng định, việc trao tặng áo ấm cho bà con Việt Nam và đồng hành xây dựng các điểm trường không chỉ hoàn thành một công trình, mà là cách doanh nghiệp chuyển hóa sự chung tay với cộng đồng thành những giá trị thiết thực cho giáo dục vùng khó khăn. Mỗi lớp học được xây dựng, mỗi chiếc áo giữ nhiệt HEATTECH được trao tay là thêm một cơ hội để các em nhỏ có môi trường học tập an toàn, ấm áp, để việc đến trường không còn là nỗi lo mỗi khi mưa gió hay mùa đông về.

Thay vì những cam kết mang tính khẩu hiệu, UNIQLO đã triển khai sáng kiến “The Heart of LifeWear”, trao tặng 20.000 áo giữ nhiệt HEATTECH cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại các tỉnh vùng cao của Việt Nam.



Ông Akiyama Naoki - Tổng giám đốc UNIQLO Việt Nam tặng quà cho các em nhỏ trường Cồn Roàng thuộc địa bàn xã biên giới Thượng Trạch, một trong những điểm trường lẻ khó khăn nhất tại tỉnh Quảng Trị



Niềm vui của đồng bào người Ma Coong (Quảng Trị) khi nhận được món quà ấm áp đến từ UNIQLO



Trang phục giữ nhiệt HEATTECH trong khuôn khổ sáng kiến toàn cầu “The Heart Of LifeWear”, áo khoác chăn bông PUFFTECH, được gửi tặng đến người dân và các em nhỏ tại xã Thượng Trạch, Phong Nha, giúp mọi người thêm niềm vui trước thềm năm mới



Niềm vui của các bạn nhỏ ở bản Rào Con, xã Phong Nha tỉnh Quảng Trị khi được nhận những món quà ấm áp từ UNIQLO dịp cận tết Nguyên đán

Dấu ấn trong công tác an sinh xã hội

Năm 2025 với nhiều biến động đến từ kinh tế vĩ mô, thời tiết cực đoan và áp lực cạnh tranh, song Công ty Cổ phần Ngân Sơn không chỉ phát triển sản xuất, kinh doanh, giữ vững danh hiệu đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam mà còn tạo dấu ấn rõ nét trong công tác an sinh xã hội.



Đổng chí Nguyễn Chí Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty (ngồi cùng bên trái) thay mặt tập thể Công ty Cổ phần Ngân Sơn nhận cờ thi đua toàn diện của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam năm 2025

CHI KIM

Chăm lo người lao động, nền tảng của an sinh bền vững

Công tác an sinh xã hội tại Công ty Cổ phần Ngân Sơn được đặt trên nền tảng đảm bảo quyền lợi và đời sống của người lao động. Năm 2025, công ty có 282 lao động, việc làm của người lao động được duy trì ổn định, thu nhập bình quân đạt 25,6 triệu đồng/người/tháng, bằng 107%

kế hoạch và tăng 9% so với cùng kỳ năm trước. Công ty thực hiện chế độ đãi ngộ xứng đáng, khen thưởng công khai, minh bạch, kịp thời tạo động lực giúp người lao động yên tâm gắn bó, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Song song với đó, quỹ phúc lợi được sử dụng đúng mục đích, tập trung vào các hoạt động thiết thực như: thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đột xuất, hỗ trợ hiếu hỉ, động viên người lao động trong các dịp lễ, Tết (năm 2025, chỉ từ quỹ phúc lợi đạt 3,2 tỷ đồng).

Các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo tiếp tục được duy trì, tạo động lực để người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Năm 2025, công ty ghi nhận 20 sáng kiến được nghiệm thu, mang lại giá trị làm lợi khoảng 1,8 tỷ đồng.

Lan tỏa trách nhiệm xã hội tới cộng đồng và địa phương
Bên cạnh việc chăm lo cho người lao động, Công ty Cổ phần Ngân Sơn tích cực triển khai các hoạt động an sinh xã hội hướng tới cộng

đồng, đặc biệt tại các địa phương nơi công ty và các đơn vị chi nhánh đóng trụ sở. Trong năm 2025, công ty đã tham gia nhiều đợt hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ tại các tỉnh như: Thái Nguyên, Lạng Sơn, khu vực miền Trung, cũng như các chương trình cứu trợ nhân đạo.

Các hoạt động an sinh xã hội được triển khai với sự phối hợp của Công đoàn, Đoàn Thanh niên và chính quyền địa phương, bảo đảm đúng đối tượng, đúng mục

đích, nhằm chia sẻ khó khăn với cộng đồng, đồng thời củng cố mối quan hệ gắn bó với địa phương vùng nguyên liệu.

Bước sang năm 2026, công ty tiếp tục triển khai các hoạt động an sinh xã hội và đặt mục tiêu thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này thông qua các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, chăm lo đời sống người lao động, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng yếu thế và cộng đồng tại các địa phương vùng nguyên liệu.

Những điểm sáng trong công tác an sinh xã hội tại Công ty Cổ phần Ngân Sơn không chỉ tạo nền tảng ổn định nội bộ, mà còn góp phần lan tỏa những giá trị tích cực, đúng với tinh thần "Chúng ta khát vọng - Vùng niềm tin - Cùng hành động" mà tập thể công ty đang thực hiện.

Năm 2025, trong bối cảnh hệ thống điện quốc gia chịu nhiều áp lực về phụ tải, thời tiết cực đoan và yêu cầu cao về vận hành an toàn, tin cậy, Công ty Truyền tải điện 4 (PTC4) đã phát huy rõ vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, tạo dấu ấn trong tái cơ cấu tổ chức, đổi mới quản trị và đẩy mạnh khoa học - công nghệ.

LAN THÙY

Dấu ấn tái cơ cấu tinh gọn bộ máy theo mô hình 2 cấp

Bám sát các nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, Đảng ủy Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) và yêu cầu thực tiễn của đơn vị, Đảng bộ PTC4 đã phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Công tác quản lý, vận hành lưới điện truyền tải được triển khai bài bản, khoa học, bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, liên tục.

Kết quả nổi bật trong năm 2025 cho thấy hiệu quả rõ nét của công tác lãnh đạo, chỉ

CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 4

Dấu ấn lãnh đạo toàn diện



Ban chấp hành Đảng bộ PTC4 tại Đại hội đại biểu Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 chụp ảnh cùng đại biểu dự hội nghị

đạo. Sản lượng điện truyền tải đạt 113,171 tỷ kWh, tăng 2,5% so với năm 2024, tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột của PTC4 trong hệ thống truyền tải điện khu vực phía Nam. Tỷ lệ điện dùng để truyền tải đạt 1,13%, giảm 0,12% so với cùng kỳ. Đây là minh chứng rõ nét cho sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất và hiệu quả của Đảng bộ công ty trong bảo đảm an toàn, ổn định hệ thống truyền tải điện.

Một điểm nhấn quan trọng trong năm 2025 là vai trò lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng bộ PTC4 trong công

tác tái cơ cấu, tinh gọn tổ chức bộ máy. Thực hiện chủ trương của EVNNPT, công ty đã hoàn thành giai đoạn 1, sắp xếp tổ chức theo mô hình tổng công ty 2 cấp, hướng tới quản trị tập trung, tinh gọn, hiệu quả. Việc sắp xếp này giúp rút ngắn cấp trung gian, tăng tính chủ động, linh hoạt trong quản lý vận hành.

Thi đua khoa học - công nghệ, chuyển đổi số tạo động lực phát triển

Song song với tái cơ cấu tổ chức, phong trào thi đua lao động sáng tạo, khoa học

- công nghệ và chuyển đổi số tiếp tục được Đảng bộ công ty quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát. Năm 2025, toàn công ty có 110 sáng kiến, trong đó 70 sáng kiến được công nhận cấp EVNNPT; nhiều sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong quản lý vận hành, sửa chữa và bảo đảm an toàn lưới điện. Đặc biệt, có 7 cá nhân được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo.

Cùng với đó, PTC4 đang triển khai 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tổng công

ty, tập trung vào ứng dụng thiết bị bay và nghiên cứu chế tạo thiết bị kỹ thuật chuyên sâu, góp phần nâng cao mức độ tự động hóa, hiện đại hóa và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được Đảng bộ PTC4 chú trọng toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát được nâng cao; vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, được phát huy rõ nét. Công tác phát triển đảng viên vượt chỉ tiêu nghị quyết, trong đó nhiều đảng viên trẻ là đoàn viên, công nhân trực tiếp sản xuất, góp phần bổ sung nguồn sinh lực mới cho tổ chức Đảng.

Những kết quả đạt được trong năm 2025 là minh chứng sinh động cho sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng bộ Công ty Truyền tải điện 4, tạo nền tảng vững chắc để công ty tiếp tục đổi mới quản trị, đẩy mạnh khoa học - công nghệ, hoàn thiện mô hình tổ chức tinh gọn, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong giai đoạn mới. ■

Nhờ giữ dòng điện thông suốt, năm 2025, thành phố Cần Thơ bảo đảm nguồn năng lượng ổn định cho sản xuất, đời sống, tạo nền tảng hạ tầng vững chắc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Sẵn sàng cho công nghiệp - đô thị bùng nổ

Suốt năm 2025, Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ hoàn thành tốt nhiệm vụ cung cấp điện, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, không phải thực hiện điều hòa hay tiết giảm phụ tải. Công tác bảo đảm điện cho các sự kiện chính trị, văn hóa lớn được triển khai đồng bộ, tuyệt đối an toàn, góp phần giữ ổn định đời sống xã hội và môi trường đầu tư.

Nguồn điện cho thành phố Cần Thơ được kết nối từ hệ thống điện quốc gia thông qua 10 trạm biến áp 220kV với tổng công suất gần 2.900 MVA, tạo nền tảng vững chắc cho toàn hệ thống. Song song đó, chuyển dịch

Giữ vững "mạch năng lượng", làm bệ đỡ hạ tầng cho tăng trưởng kinh tế - xã hội

NGUYỄN TIẾN PHỒNG

năng lượng xanh tiếp tục ghi dấu với 11 nguồn điện tái tạo đầu nối lưới 110/22kV, tổng công suất gần 243 MW và hơn 4.100 hệ thống điện mặt trời mái nhà, công suất khoảng 311 MWp.

Hệ thống lưới điện thành phố được đầu tư đồng bộ, hiện đại với hơn 616 km đường dây 110kV, 27 trạm biến áp 110/22kV tổng dung lượng trên 2.000 MVA. Lưới trung - hạ thế phủ khắp đô thị và nông thôn, bảo đảm cấp điện ổn định cho hơn 1,1 triệu khách hàng. Các khu, cụm công nghiệp trọng điểm như: Trà Nóc, Cái Cui, Tân Phú Thạnh, Sông Hậu, An Nghiệp đều được cấp điện an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất liên tục, tạo lực hút đầu tư công nghiệp.

Điện Cần Thơ bút phá, lấy khách hàng làm trung tâm

Năm 2025, các chỉ số độ tin cậy cung cấp điện tiếp tục cải thiện rõ rệt. Thời gian mất điện bình quân của khách hàng giảm so với năm trước, sự cố lưới 110kV được kiểm



soát ở mức thấp. Công suất cực đại toàn hệ thống vượt 1.000 MW, phản ánh năng lực điều hành linh hoạt, hiệu quả của ngành điện trong đáp ứng nhu cầu thực tế.

Sản lượng điện thương phẩm ước đạt hơn 6,3 tỷ kWh, tăng gần 2% so với năm 2024, cho thấy hoạt động sản xuất - kinh doanh trên địa bàn phục hồi và tăng trưởng ổn định.

Cùng với đầu tư hạ tầng, Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ đẩy mạnh cải

cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. 100% dịch vụ điện được cung cấp trực tuyến mức độ 4; tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 100%; thời gian tiếp cận điện năng rút ngắn còn dưới 5 ngày làm việc. Thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt trở thành xu hướng chủ đạo với sự hợp tác của 15 ngân hàng và 10 đơn vị trung gian, mang đến trải nghiệm "an toàn - thuận tiện - nhanh chóng" cho người dân, doanh nghiệp.

100% khách hàng được lắp đặt công tơ điện và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng hoàn hảo.

Trong năm, Tổng công ty Điện lực miền Nam tiếp tục đầu tư hàng nghìn tỷ đồng cho các công trình lưới điện 110kV trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Nhiều dự án trọng điểm hoàn thành đúng tiến độ, nâng cao năng lực truyền tải - phân phối điện. Hàng chục công trình sửa chữa lớn, cải tạo lưới trung - hạ thế được triển khai, từng bước hiện đại hóa hệ thống điện đô thị và nông thôn.

Với nền tảng hạ tầng điện đồng bộ, nguồn điện ổn định và dịch vụ khách hàng ngày càng hiện đại, Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ tiếp tục khẳng định vai trò "đi trước mở đường" cho phát triển kinh tế - xã hội. Dòng điện thông suốt không chỉ thắp sáng đô thị, khu công nghiệp mà còn tiếp sức cho khát vọng vươn lên của thành phố trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long, hướng tới tăng trưởng xanh, nhanh và bền vững trong giai đoạn tới. ■

EVNGENCO3

Lan tỏa trách nhiệm xã hội, bền bỉ vì cộng đồng

Đồng hành cùng những hoàn cảnh khó khăn

Năm 2025, thiên tai, bão lũ tiếp tục gây thiệt hại nghiêm trọng tại nhiều tỉnh miền Trung và Tây Nguyên như: Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Gia Lai, Lâm Đồng... Trước tình hình đó, EVNGENCO3 đã huy động lực lượng kỹ thuật, đoàn viên, người lao động từ các đơn vị trực thuộc và liên kết, triển khai hai đợt hỗ trợ khẩn cấp tại các địa phương bị ảnh hưởng nặng nề.

Các hoạt động hỗ trợ được triển khai sát thực tế và nhu cầu của người dân, tập trung vào khôi phục hệ thống điện hạ thế, sửa chữa điện trong nhà, sửa chữa trường học, trạm y tế, cơ sở hạ tầng dân sinh, đồng thời tổ chức thăm hỏi, trao quà, hỗ trợ an sinh cho các hộ gia đình bị thiệt hại sau bão lũ. Tổng kinh phí hỗ trợ cho địa phương trong các đợt này hơn 7 tỷ đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm, chia sẻ kịp thời của EVNGENCO3 với cộng đồng nơi đơn vị đứng chân.

Một điểm nhấn giàu ý nghĩa trong hoạt động an sinh xã hội của EVNGENCO3 là

Song hành với nhiệm vụ bảo đảm sản xuất điện an toàn, liên tục cho hệ thống điện quốc gia, năm 2025, Tổng công ty Phát điện 3 (EVNGENCO3) cùng các đơn vị thành viên và liên kết đã triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiều hoạt động an sinh xã hội thiết thực với tổng kinh phí thực hiện hơn 17,8 tỷ đồng. Chuỗi hoạt động giàu tính nhân văn, tập trung vào các địa bàn còn nhiều khó khăn, đối tượng yếu thế, tiếp tục khẳng định hình ảnh EVNGENCO3 - doanh nghiệp ngành điện trách nhiệm, nghĩa tình, hướng đến cộng đồng và phát triển bền vững.

KIM XUYẾN



Ông Phan Bửu Đào - Phó Chủ tịch Công đoàn Cơ quan EVNGENCO3 và đại diện phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh trao quà cho các hộ dân

chương trình chăm lo 44 học sinh mồ côi cha mẹ do đại dịch Covid-19 tại TP. Hồ Chí Minh, được EVNGENCO3 duy trì liên tục suốt 4 năm qua. Đến hết tháng 12/2025, tổng số tiền EVNGENCO3 đã hỗ trợ cho các em hơn 4,4 tỷ đồng.

Đáng chú ý, 22/44 em đã hoàn thành chương trình

THPT, bước vào hành trình mới tại các trường cao đẳng, đại học hoặc đi làm; 22 em còn lại đang theo học lớp 10 với kết quả học tập tích cực. Sự đồng hành bền bỉ này không chỉ giúp các em vượt qua khó khăn trước mắt mà còn góp phần gieo mầm niềm tin cho tương lai.

Gắn tăng trưởng với trách nhiệm và phát triển bền vững

Trong năm 2025, EVNGENCO3 tiếp tục triển khai nhiều chương trình chăm lo gia đình chính sách, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, trẻ em mồ côi. Hàng trăm suất học bổng, hàng nghìn phần quà ý nghĩa đã được trao tặng nhân các dịp lễ, tết, đầu năm học mới, góp phần chia sẻ khó khăn, lan tỏa tinh thần tương thân tương ái và gắn kết bền chặt giữa doanh nghiệp với cộng đồng địa phương.

Thực hiện chủ trương xóa nhà tạm, nhà dột nát, trong năm 2025, EVNGENCO3 và các đơn vị thành viên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính

quyền địa phương xây dựng, bàn giao 9 căn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết cho các hộ gia đình khó khăn về nhà ở tại TP. Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Lâm Đồng... Các đơn vị trong EVNGENCO3 còn đóng góp hơn 3,5 tỷ đồng cho chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo kêu gọi của Chính phủ.

Hướng ứng Tháng tri ân khách hàng năm 2025, EVNGENCO3 tổ chức nhiều hoạt động an sinh gắn với cộng đồng như: tặng quà cho hộ nghèo, gia đình chính sách, hỗ trợ sửa chữa điện miễn phí... Cùng với đó, phong trào hiến máu nhân đạo, hướng ứng Tuần lễ hồng EVN thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo cán bộ, công nhân viên, người lao động, lan tỏa tinh thần nhân ái, trách nhiệm xã hội. ■

Thông qua hoàn thành các hạng mục trung tu, đại tu đúng và vượt tiến độ, công tác sửa chữa lớn năm 2025 đã trở thành “lực đỡ” quan trọng, góp phần nâng cao độ sẵn sàng thiết bị và duy trì vận hành an toàn tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

VÔ KIM

Duy trì vận hành an toàn,

Năm 2025, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình triển khai nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Tổng công ty Phát điện 3 và Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Trong bối cảnh nhà máy vận hành theo cơ chế dịch vụ phụ trợ, sản lượng điện phát phụ thuộc hoàn toàn vào phương thức huy động của hệ thống điện, công ty tập trung cao độ cho mục tiêu đảm bảo an toàn vận hành, duy trì độ tin cậy thiết bị và kiểm soát hiệu quả các chỉ tiêu kỹ thuật.

Kết thúc năm 2025, sản lượng điện sản xuất của

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

Sửa chữa lớn tạo lực đỡ vận hành an toàn



Toàn cảnh hội nghị tổng kết năm 2026

công ty đạt 88,23 triệu kWh; sản lượng điện thương phẩm đạt 80,13 triệu kWh. Mặc dù sản lượng huy động thấp, các chỉ tiêu vận hành cơ bản vẫn được kiểm soát ổn định; hệ số khả dụng đạt 93,6%, cao hơn kế hoạch. Trong năm, nhà máy không xảy ra sự cố và không có dừng máy do sự cố.

Ông Vũ Quốc Trung - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình - cho biết: Do nhà máy chỉ được huy

động trong những khoảng thời gian ngắn, vận hành chủ yếu theo chế độ khởi động - dừng máy, một số chỉ tiêu tiêu hao nhiên liệu chịu ảnh hưởng nhất định. Tuy nhiên, suất hao nhiệt tinh vẫn thấp hơn mức kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả tài chính của công ty ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực, lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Công tác sửa chữa lớn tiếp tục là điểm sáng trong năm

2025. Tổ máy S4 được trung tu từ giữa tháng 8 đến cuối tháng 9/2025, hoàn thành sớm 6 ngày so với kế hoạch. Tổ máy S2 thực hiện đại tu trong quý IV, rút ngắn tiến độ 14 ngày. Tổng giá trị sửa chữa lớn ước thực hiện hơn 23,2 tỷ đồng. Bên cạnh đó, các hạng mục sửa chữa lẻ được triển khai theo kế hoạch tháng, quý, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, góp phần nâng cao độ sẵn sàng thiết bị và đáp ứng kịp thời phương thức huy động của hệ thống điện...

Nâng cao hiệu quả, đáp ứng nhu cầu

Bước sang năm 2026, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình xác định mục tiêu đảm bảo các tổ máy vận hành an toàn, tin cậy, duy trì trạng thái sẵn sàng cao để đáp ứng phương thức huy động của hệ thống điện. Theo kế hoạch, sản lượng điện dự kiến đạt trên 250 triệu kWh, điện thương phẩm trên 226 triệu kWh; điện tự dùng phần đầu

dưới 9,5%; hệ số khả dụng trên 90,7%.

Các chỉ tiêu kỹ thuật trọng yếu tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, trong đó suất hao nhiệt phần đầu dưới 4315,5 kCal/kWh, suất hao dầu kèm dưới 0,30 g/kWh; tỷ lệ sự cố và dừng máy do sự cố được giữ ở mức thấp. Công ty đặt mục tiêu bảo toàn và phát triển hiệu quả nguồn vốn, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh có lợi nhuận, đồng thời từng bước ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2026 bao gồm trung tu, đại tu các tổ máy và lò hơi chủ lực, với mục tiêu rút ngắn thời gian sửa chữa so với kế hoạch, tối ưu hóa chi phí thực hiện. Các hạng mục sửa chữa lẻ được phân bổ theo từng giai đoạn, phù hợp với chu kỳ vận hành và phương thức huy động của hệ thống điện...

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình đặt mục tiêu giữ vững vai trò nguồn dự phòng tin cậy của hệ thống điện, nâng cao hiệu quả vận hành và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. ■

2025 là năm đặc biệt với Công ty Điện lực Lào Cai khi thực hiện sáp nhập với Công ty Điện lực Yên Bái, giúp mở rộng quy mô và địa bàn hoạt động. Trong điều kiện vừa phải ổn định tổ chức bộ máy, vừa khắc phục khó khăn do thời tiết cực đoan..., công ty vẫn hoàn thành và vượt nhiều chỉ tiêu quan trọng.

NGUYỄN HIẾN

Theo Công ty Điện lực Lào Cai, năm 2025 đơn vị đã hoàn thành và vượt nhiều chỉ tiêu quan trọng. Sản lượng điện thương phẩm đạt 4.460,69 triệu kWh, tăng 7,17% so với năm 2024 và đạt 100,24% kế hoạch. Doanh thu tiền điện đạt 8.886,94 tỷ đồng, tăng 15,16%; tỷ lệ thu nộp tiến điện đạt 100,15%. Công tác dịch vụ khách hàng tiếp tục được cải thiện rõ nét với tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt trên 98%, 100% yêu cầu dịch vụ điện được tiếp nhận và xử lý theo phương thức điện tử, thời gian tiếp cận điện năng được rút ngắn.

Trong lĩnh vực kỹ thuật và vận hành, hệ thống lưới điện 110kV của công ty được quản lý, vận hành an toàn, ổn định dù chịu áp lực lớn trong mùa mưa lũ và khi các nhà máy thủy điện phát công suất cao. Toàn công ty đang quản lý 16 trạm biến áp với 30 máy biến áp, tổng công suất 1.401

CÔNG TY ĐIỆN LỰC LÀO CAI

Tạo đà bứt phá năm 2026



Cá nhân, tổ chức được Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc khen thưởng

MVA và gần 700 km đường dây. Năm 2025, doanh nghiệp không để xảy ra sự cố trạm biến áp; tổn thất điện năng lưới 110kV đạt 3,14%, thấp hơn chỉ tiêu được giao. Việc đưa 14/16 trạm biến áp 110kV vào vận hành theo chế độ không người trực, giúp nâng cao hiệu quả quản lý, tối ưu hóa nhân lực và rút ngắn thời gian xử lý sự cố.

Ở lưới điện trung, hạ áp, công ty tiếp tục tập trung đầu tư hiện đại hóa, giảm tổn thất và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Các chỉ số độ tin cậy (SAIDI và SAIFI) đều hoàn thành và vượt kế hoạch; 100% Recloser (thiết bị điện thông minh) và gần như toàn bộ LBS (cầu dao phụ tải) được kết nối về trung tâm điều khiển xa...

Chuyển đổi số và ứng dụng khoa học - công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều sáng kiến, giải pháp thiết thực. Tỷ lệ công tơ đo xa sau trạm biến áp công cộng đạt gần 99%, bảo đảm dữ liệu vận hành và kinh doanh được cập nhật kịp thời. Năm 2025, Công ty Điện lực Lào Cai có 26 sáng kiến cấp công ty và 4 sáng kiến cấp tổng công ty được công nhận, trong đó nhiều sáng kiến gắn với quản lý hiện trường, truyền thông và tối ưu quy trình nghiệp vụ. Việc ứng dụng AI, flycam, camera nhiệt và sửa chữa hotline đã hỗ trợ hiệu quả cho công tác kiểm tra lưới điện tại các khu vực địa hình phức tạp, hiểm trở.

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác sản xuất, kinh doanh năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Công ty Điện lực Lào Cai, ông Trần Huy Hoàng - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Bắc - ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Công ty Điện lực Lào Cai trong việc nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy sau sáp nhập, khắc phục khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025.

Bên cạnh đó, ông Trần Huy Hoàng đề nghị, công ty tiếp tục quan tâm đến công tác an toàn lao động, tăng cường kỷ cương trong quản lý hiện trường. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu, ứng dụng hiệu quả các công nghệ mới, nâng cao năng lực quản trị và chất lượng dịch vụ khách hàng.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Giám đốc Công ty Điện lực Lào Cai - khẳng định, công ty nghiêm túc tiếp thu các ý kiến chỉ đạo, cụ thể hóa thành chương trình hành động và kế hoạch triển khai phù hợp, quyết tâm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Năm 2026, Công ty Điện lực Lào Cai xác định, thi đua là động lực quan trọng nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả công việc, hướng đến phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giai đoạn mới. ■

 MINH KỲ

Nâng tầm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Trải qua 50 năm xây dựng và phát triển, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) đã không ngừng lớn mạnh, khẳng định vai trò là cơ quan nghiên cứu khoa học và công nghệ hàng đầu của đất nước, có vị trí nòng cốt trong hệ thống khoa học quốc gia. Các thể hệ cán bộ, nhà khoa học của Viện Hàn lâm đã bền bỉ cống hiến trí tuệ, tâm huyết và trách nhiệm, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phồn, an ninh và nâng

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

50 năm khẳng định vai trò trụ cột khoa học quốc gia



Các cán bộ, nhà khoa học Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tại Lễ kỷ niệm 50 năm ngày Thành lập

cao vị thế khoa học Việt Nam
trên trường quốc tế.

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt với Viện Hàn lâm, vừa là năm kết thúc kế hoạch 2021- 2025, vừa là năm đầu triển khai Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị, đồng thời mở ra giai đoạn chuẩn bị cho chương phát triển 2026 - 2030. Với tinh thần sáng tạo, chủ động và quyết tâm cao, Viện Hàn lâm đã triển khai đồng bộ các hoạt động khoa học, công nghệ, tiếp cận các hướng nghiên cứu mới, thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ, tăng cường hợp tác quốc tế, hoàn thành và vượt phần lớn các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt trong hệ thống khoa học quốc gia.

Năm 2025, Viện Hàn lâm hoàn tất sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với Nghị định số 38/2025/NĐ-CP; giảm số đầu mối trực thuộc, hiện có 24 đơn vị gồm 13 đơn vị nghiên cứu, 6 đơn vị sự nghiệp và 5 đơn vị tham mưu.

Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tính đến tháng 10/2025, Viện Hàn lâm đã công bố 2.437 công trình khoa học, trong đó 1.699 công bố quốc tế, chiếm hơn 73% tổng số công trình; số lượng công trình công bố năm 2025 tiếp tục duy trì ở mức cao với 1.1, 1,9 công trình công bố quốc tế/tiến sĩ/năm. Cấp 105 bằng độc quyền sáng chế và giải pháp hữu ích, tăng trưởng mạnh so với năm 2024.

Nhiều công trình có tính liên ngành cao cho thấy sự gắn kết trong nghiên cứu và mở rộng phạm vi ứng dụng. Các nhà khoa học của Viện Hàn lâm đã mô tả được nhiều loài sinh vật mới cho khoa học và xuất bản chuyên khảo, chuyên sâu, phần ánh thể mạnh nghiên cứu cơ bản.

Lan tỏa giá trị khoa học Việt Nam

Năm 2025, số lượng văn bằng sở hữu trí tuệ đã có sự tăng trưởng vượt bậc với 105 bằng độc quyền, tăng 169% so với năm 2024. Viện Hàn lâm ký kết hàng trăm hợp đồng khoa học, công nghệ với tổng kinh phí lớn; tổ chức thành công giải thưởng Trần Đại Nghĩa 2025 tôn vinh các công

trình có giá trị ứng dụng cao.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tiếp tục được triển khai có hiệu quả. Các đơn vị đào tạo của Viện Hàn lâm như: Học viện Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội và Viện Toán học đã nâng cao chất lượng đào tạo, với hàng trăm học viên ở bậc đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, hoàn thành luận án trong năm. Tỷ lệ nghiên cứu sinh có công bố quốc tế trong luận án là một tiêu chí quan trọng phản ánh chất lượng đào tạo.

Trong năm 2025, Viện Hàn lâm cũng đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, mở rộng khu vực và thế giới. Thực hiện các dự án ODA lớn về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ vũ trụ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường năng lực quốc gia về quan sát trái đất bằng vệ tinh nhỏ giai đoạn đến năm 2030, hướng đến tầm nhìn 2040 cùng các đề án chiến lược khác.

Những kết quả năm 2025 và kết tinh truyền thống 50 năm của Viện Hàn lâm đã tạo nền tảng vững chắc để đơn vị tiếp tục đổi mới, phát triển, khẳng định vai trò trụ cột của nền khoa học, công nghệ quốc gia, đóng góp thiết thực cho mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của đất nước. ■

Giữ ánh sáng mùa xuân, đảm bảo điện cho vùng biên Tổ quốc

Chuẩn bị từ sớm, từ xa, chủ động các phương án cấp điện

Tết Nguyên đán là thời điểm sum vầy, nhưng cũng là lúc nhu cầu điện cho sinh hoạt, y tế, thông tin liên lạc và các hoạt động lễ hội tăng cao. Trước yêu cầu cấp điện an toàn, liên tục, Công ty Điện lực (CTĐL) Tuyên Quang đã chủ động triển khai đồng bộ giải pháp, sẵn sàng phục vụ Nhân dân đón Tết.

Là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống điện trên địa bàn tỉnh, CTDL Tuyên Quang hiện quản lý 13 trạm biến áp (TBA) 110kV với tổng dung lượng 815 MVA; vận hành gần 800 km đường dây 110kV, hơn 2.500 km đường dây trung áp và gần 5.700 km đường dây hạ áp. Toàn hệ thống bao gồm 3.483 TBA phân phối, cung cấp điện cho hơn 485.000 khách hàng. Với quy mô lưới điện rộng, trải dài trên địa hình phức tạp gồm nhiều khu vực miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, công tác đảm bảo điện trong dịp Tết được Ban lãnh đạo công ty chuẩn bị kỹ lưỡng với nhiều giải pháp linh hoạt.

Theo ông Trần Xuân Hảo - Phó Giám đốc CTĐL Tuyên Quang, ngay từ đầu quý

Mùa khô và tết Bính
Ngọ 2026, ngành
điện Tuyên Quang
triển khai đồng bộ
giải pháp kỹ thuật,
trực 24/24, quyết
giữ dòng điện ổn
định cho vùng biên
Tổ quốc.

 TRẦN HÙNG

IV/2020, công ty đã chỉ đạo các phòng chức năng và các đội quản lý điện lực khu vực tổ chức tổng kiểm tra toàn diện lưới điện. Từng đường dây, TBA đều được rà soát, đánh giá khả năng mang tải; các điểm xung yếu hoặc thiết bị có nguy cơ sự cố đều được lập phương án xử lý kịp thời. Công tác san tải, chuyển tải được thực hiện linh hoạt nhằm giảm áp lực cho các trạm và đường dây mang tải cao, đặc biệt ưu tiên các khu vực đông dân cư và những nơi điện ra các hoạt động văn hóa, lễ hội chào xuân.

Bên cạnh đó, các TBA đường dây trung và hạ áp được bố trí phương thức vận hành linh hoạt, sẵn sàng chuyển đổi nhanh khi có tình



Công ty tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, kinh doanh năm 2025

huống phát sinh, nhằm hạn chế tối đa nguy cơ gián đoạn cung cấp điện.

**Tăng cường ứng trực 24/24h
dịp Tết**

Một nhiệm vụ trọng tâm là ưu tiên bảo đảm điện ổn định cho cơ quan Đảng, chính quyền, công an, quân đội; cơ sở y tế, thông tin - truyền thông và các điểm vui chơi đông người, góp phần giữ vững an ninh trật tự dịp Tết.

Để thực hiện mục tiêu này, công ty bố trí trực tăng cường 24/24 giờ trong suốt kỳ nghỉ, phân công nhiệm vụ cụ thể từ lãnh đạo, điều độ đến lực lượng vận hành. Vật tư, thiết bị dự phòng, phương tiện cứu trợ và hệ thống thông tin

liên lạc được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng xử lý nhanh sự cố trong mọi điều kiện thời tiết, ứng dụng công nghệ sửa chữa nóng (hotline) và vệ sinh cách điện không cắt điện, kịp thời khắc phục khiếm khuyết trên lưới mà không làm gián đoạn nguồn điện khách hàng.

Ông Trần Xuân Hảo khẳng định, mục tiêu xuyên suốt trong dịp cao điểm Tết là hạn chế tối đa việc gián đoạn cung cấp điện. Toàn bộ nhân lực, vật tư đã sẵn sàng để ứng phó với mọi tình huống, giữ cho dòng điện thông suốt trong những ngày đầu năm mới. Bên cạnh nỗ lực chuyên môn, công tác tuyên truyền sử dụng điện an toàn, tiết kiệm cũng được triển khai

sâu rộng. Ít ai thấy được phía sau ánh đèn rực rỡ của phố phường, làng bản ngày xuân là sự hy sinh thầm lặng của những người thợ điện. Khi các gia đình quay quần bên mâm cơm Tết tiên, họ vẫn trực bên TBA, đường dây hay trung tâm điều khiển, sẵn sàng lên đường xuyên đêm nếu có sự cố. Với họ, giữ cho ánh sáng không tắt chính là trách nhiệm nghề nghiệp và cũng là niềm vui thầm lặng.

Với sự chuẩn bị chủ động và tinh thần trách nhiệm cao, CTĐL Tuyên Quang đang nỗ lực “giữ nhịp” cho dòng điện thông suốt, góp phần để người dân trên địa bàn đón một mùa xuân mới đủ đầy, an tâm và trọn vẹn. ■

Khơi dậy nội lực từ phong trào thi đua lao động

Phong trào thi đua lao động được tổ chức bài bản, bám sát nhiệm vụ trọng tâm đã trở thành động lực nội sinh, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Luyện đồng Lào Cai - Vimico.

CHIVỎ

Thi đua tạo "lực đẩy" hoàn thành vượt kế hoạch được giao

Năm 2025 được xác định là một năm nhiều thách thức đối với Chi nhánh Luyện đồng Lào Cai - Vimico (Tổng công ty Khoáng sản - TKV), đặc biệt trong bối cảnh nguồn tinh quặng thiếu hụt, hàm lượng đồng thấp, công nghệ phải điều chỉnh thường xuyên... Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, phong trào thi đua không chỉ dừng ở vai trò cổ vũ tinh thần mà đã trở thành một "công cụ quản trị" hiệu quả, gắn trực tiếp với từng chỉ tiêu, từng công đoạn.

Theo đó, ngay từ đầu năm, chi nhánh đã chủ động tham mưu, xây dựng và triển khai các phong trào thi đua theo đúng định hướng của Tổng công ty Khoáng sản - TKV, đồng thời cụ thể hóa thành các nội dung. Các phong trào thi đua tập trung trực diện vào những nhiệm vụ cốt lõi như hoàn thành kế hoạch phối hợp kinh doanh, tiết giảm chi phí, hạ giá thành, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, chăm lo đời sống người lao động và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất.

Tinh thần thi đua được lan tỏa sâu rộng tới từng phân xưởng, tổ đội, gắn với các đợt thi đua cao điểm như "90 ngày đêm về đích" quý IV và thi đua hoàn thành toàn diện kế hoạch năm. Chính cách tổ chức thi đua theo mục tiêu cụ thể, có kiểm đếm kết quả đã góp phần quan trọng đưa nhiều chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của chi nhánh đạt và vượt kế hoạch điều chỉnh. Doanh thu năm 2025 đạt hơn 8.021 tỷ đồng, bằng 114,45% kế hoạch; sản lượng đồng cathode điều chỉnh 31.200 tấn; axit sunfuric đạt trên 133 nghìn tấn, vượt hơn 6% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt trên 1.157 tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước trên



Công nhân đang thao tác vào bể điện phân đồng

Năm 2025, phong trào thi đua đảm nhận công trình, phần việc khó tạo dấu ấn rõ nét, công trình "Phòng giám sát, điều khiển sản xuất tại Nhà máy Luyện đồng 20.000 tấn/năm" không chỉ hoàn thành tiến độ, đưa vào sử dụng chào mừng Đại hội Đảng bộ tổng công ty mà còn nâng cao năng lực điều hành, giám sát sản xuất của chi nhánh.

địa bàn tỉnh Lào Cai hơn 220 tỷ đồng.

Cùng với đó, phong trào thi đua lao động sáng tạo tiếp tục trở thành điểm sáng, trực tiếp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Toàn chi nhánh có 105 sáng kiến, giải pháp hợp lý hóa được công nhận, trong đó có 8 sáng kiến đề nghị tổng công ty xét công nhận. Nhiều sáng kiến được áp dụng ngay trong thực tiễn đã góp phần giảm chi phí, nâng cao năng suất, bảo đảm an toàn và ổn định sản xuất.

Khen thưởng kịp thời, đúng trọng tâm

Gắn chặt với các phong trào thi đua là công tác khen thưởng được Chi nhánh Luyện đồng Lào Cai - Vimico tổ chức nghiêm túc, đúng quy định và hướng mạnh về cơ sở. Việc xét chọn, biểu dương, khen thưởng được thực hiện định kỳ hàng quý, đồng thời chú trọng khen thưởng đột xuất đối với những tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật, trực tiếp tạo ra hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

Năm 2025, chi nhánh có 3 tập thể và 12 cá nhân được Tổng công ty Khoáng sản - TKV vinh danh danh hiệu "Điện hình tiến tiến giai đoạn 2020 - 2024"; 8 cá nhân tiêu biểu được khen thưởng nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập tổng công ty. Trong lĩnh vực xây dựng Đảng và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng bộ chi nhánh và nhiều cá nhân tiếp tục được ghi nhận, khen thưởng.

Tổng số tiền chi cho công tác khen thưởng trong năm 2025 trên 3 tỷ đồng, thể hiện sự quan tâm thiết thực của đơn vị trong việc tạo động lực, giữ chân và phát huy vai trò của người lao động. Thông qua thi đua và khen thưởng, Chi nhánh đã xây dựng được môi trường làm việc ổn định, kỷ cương, đồng thời khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công nhân viên. Thu nhập bình quân người lao động đạt 19,4 triệu đồng/người/tháng, vượt kế hoạch và cao hơn năm trước, là minh chứng rõ nét cho mối liên hệ chặt chẽ giữa phong trào thi đua hiệu quả và kết quả sản xuất, kinh doanh bền vững. ■



THỦY ĐIỆN AN KHÊ - KA NAK

Từ những con số ấn tượng đến hành trình lan tỏa văn hóa, thắp sáng niềm tin

Công ty Thủy điện An Khê - Ka Nak bước vào năm 2026 với tâm thế chủ động, quyết tâm, tiếp tục khẳng định hình ảnh một tập thể vừa mạnh về chuyên môn, vừa giàu bản sắc văn hóa.

VŨ LÊ

Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn nổi bật tại Công ty Thủy điện An Khê - Ka Nak. Tổng sản lượng điện đạt 695 triệu kWh, vượt 19,41% so với kế hoạch năm và tăng 34,81% so với cùng kỳ năm 2024. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều đạt và vượt; toàn bộ công trình vận hành an toàn, ổn định, không để xảy ra sự cố. Những kết quả ấy không chỉ khẳng định năng lực quản lý, điều hành và vận hành chuyên nghiệp của công ty, mà còn là thành quả của một

tập thể đoàn kết, kỷ luật và cùng chung một nền tảng giá trị văn hóa.

Trong suốt năm 2025, các tổ máy và hệ thống hồ chứa được vận hành nghiêm ngặt theo đúng quy trình kỹ thuật. Cùng với đó, nhiều sáng kiến, giải pháp cải tiến trong quản lý, bảo dưỡng và vận hành thiết bị đã được áp dụng hiệu quả, góp phần tối ưu hiệu suất phát điện và nâng cao độ tin cậy của thiết bị. Đằng sau những con số ấn tượng ấy là tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm và văn hóa làm việc chuyên nghiệp đã và đang được bồi đắp, lan tỏa mạnh mẽ trong từng vị trí công tác, từng ca trực, từng nhiệm vụ cụ thể.

Song song với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công ty đặc biệt chú trọng xây dựng và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp như một trụ cột phát triển bền vững. Các phong trào thi đua, hoạt động tập thể, chương trình khen thưởng, các lớp đào tạo nâng cao năng lực, hoạt động giao lưu



Tinh thần đổi mới, sáng tạo và sự tận tâm trong công việc của cán bộ, công nhân viên Thủy điện An Khê - Ka Nak chính là nền tảng tạo nên những con số ấn tượng và niềm tin bền vững

nội bộ... được tổ chức thường xuyên, không chỉ để hoàn thành nhiệm vụ, mà còn để kết nối con người, nuôi dưỡng niềm tự hào nghề nghiệp và lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong toàn công ty.

Tinh thần "Tinh đồng nghiệp, yêu nghề, hướng tới thành công" ngày càng trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt

mọi hoạt động. Mỗi sáng kiến nhỏ, mỗi nỗ lực vượt khó trong vận hành, sửa chữa hay công tác quản lý đều được ghi nhận và chia sẻ, từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực, góp phần hình thành môi trường làm việc kỷ cương, nhân văn và đầy cảm hứng, nơi văn hóa không chỉ được nói tới, mà được thực hành mỗi ngày.

Bước sang năm 2026, cùng với phong trào thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ công nhân viên, công ty tiếp tục xác định lan tỏa văn hóa doanh nghiệp là một nhiệm vụ xuyên suốt, gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Mỗi cán bộ, công nhân viên vừa là người thực hiện, vừa là "đại sứ văn hóa", góp phần đưa những giá trị tốt đẹp thấm sâu vào công việc hằng ngày, tạo động lực để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Với nền tảng kết quả vững chắc của năm 2025 và hành trình không ngừng lan tỏa văn hóa, cùng cố niềm tin, khơi dậy khát vọng cống hiến, Công ty Thủy điện An Khê - Ka Nak bước vào năm 2026 với tâm thế chủ động, tự tin và quyết tâm cao, tiếp tục khẳng định hình ảnh một tập thể không chỉ mạnh về chuyên môn, mà còn giàu bản sắc văn hóa, nơi mỗi cán bộ, công nhân viên cùng nhau bền bỉ thắp sáng niềm tin. ■

Năm 2025 đánh dấu cột mốc 51 năm hình thành và phát triển của Công ty CP Khóa Việt - Tiếp, với nhiều dấu ấn nổi bật trong sản xuất, kinh doanh, doanh thu tiệm cận 800 tỷ đồng, hướng tới kỷ niệm 52 năm thành lập vào năm 2026.

HUYỀN BUI



Khóa Việt - Tiếp nhận giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2024

KHÓA VIỆT - TIẾP

Vững vị thế thương hiệu quốc dân

Doanh thu cao, thương hiệu lan tỏa

Năm 2025 được xem là năm bản lề trong hành trình phát triển của Khóa Việt - Tiếp. Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, chỉ phí đầu vào gia tăng, sức mua phục hồi chưa đồng đều, doanh nghiệp vẫn duy trì được đà tăng trưởng ổn định và đạt nhiều kết quả tích cực.

Theo số liệu tổng hợp, tổng doanh thu bán hàng của công ty trong năm 2025 đạt gần 800 tỷ đồng, tiếp tục nằm trong nhóm doanh nghiệp cơ khí tiêu dùng có quy mô doanh thu lớn của Hà Nội và cả nước. Hoạt động sản xuất được duy trì thông suốt với tổng sản lượng quy đổi hàng chục triệu sản phẩm, đảm bảo cung ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khóa Việt - Tiếp - thông tin, không chỉ giữ vững thị trường nội địa với hệ thống gần 200 đại lý trên toàn quốc, doanh nghiệp đang tiếp tục mở rộng hiện diện trên thị trường quốc tế. Các sản phẩm khóa của công ty hiện đã có mặt tại nhiều quốc gia như: Cuba, Nga, Nam Phi, Lào, Campuchia, Thái Lan, Canada..., từng bước khẳng định năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm "Made in Vietnam".

Đáng chú ý, trong năm 2025, Khóa Việt - Tiếp đã tham gia nhiều sự kiện, triển lãm lớn, nhằm quảng bá thương hiệu và kết nối đối tác. Doanh nghiệp xuất hiện tại Triển lãm A80 (Triển lãm thành tựu đất nước nhân kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh), Hội chợ Mùa Thu 2025, các hội chợ chuyên ngành trong nước, qua đó giới thiệu loạt sản phẩm mới, đặc biệt là các dòng khóa cải tiến về công năng và thẩm mỹ. Đặc biệt, Khóa Việt - Tiếp tham gia Triển lãm Thế giới World Expo 2025 tại Osaka (Nhật Bản) diễn ra từ ngày 26 - 31/5/2025. Đây được xem là cơ hội lớn để doanh nghiệp tiếp cận các nhà phân phối, đối tác toàn cầu, đồng thời thể hiện năng lực sản xuất, trình độ công nghệ và khát vọng vươn ra thị trường quốc tế của một thương hiệu khóa Việt Nam.

Song song với mở rộng thị trường, trong năm 2025, Khóa Việt - Tiếp tiếp tục đầu tư mạnh cho đổi mới công nghệ. Hệ thống dây chuyền sản xuất được hiện đại hóa với nhiều thiết bị nhập khẩu từ Nhật Bản,



Đại diện Công ty CP Khóa Việt - Tiếp nhận danh hiệu sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia Việt Nam năm 2024

Cộng hòa Séc, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), giúp nâng cao năng suất, độ chính xác và tính đồng bộ trong sản xuất. Công ty cũng ra mắt 8 sản phẩm khóa treo số xoay mới, đa dạng hóa danh mục sản phẩm, đáp ứng nhu cầu bảo mật ngày càng cao của người tiêu dùng.

Tập trung khóa thông minh, hướng tới xanh hóa sản xuất

Ông Nguyễn Văn Tuấn cho biết, sau hơn 50 năm phát triển, Khóa Việt - Tiếp đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm, từ thời kỳ sản phẩm "đắp chiếu", đến giai đoạn phục hồi mạnh mẽ nhờ cổ phần hóa và đổi mới tư duy quản trị. Từ những mẫu khóa gang đen truyền thống khắc chữ "Việt - Tiếp", đến nay, doanh nghiệp đã phát triển hơn 300 mẫu sản phẩm, trong đó

nhiều dòng khóa ứng dụng công nghệ cao như: khóa điện tử INNOVITI, khóa thông minh LUVIT.

Từ duy phát triển sản phẩm của Khóa Việt - Tiếp luôn bám sát sự thay đổi của thị trường, công nghệ và hành vi tiêu dùng. Các sản phẩm mới không chỉ chú trọng yếu tố an toàn, mà còn đề cao thiết kế tinh tế, tính thẩm mỹ và khả năng tích hợp với hệ sinh thái nhà ở hiện đại.

Bước sang năm 2026 - dấu mốc kỷ niệm 52 năm thành lập, Khóa Việt - Tiếp xác định xanh hóa sản xuất là một trong những định hướng trọng tâm. Doanh nghiệp dự kiến tiếp tục đầu tư cải tiến công nghệ, tối ưu hóa quy trình sản xuất theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, thân thiện hơn với môi trường. Đây không chỉ là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh

tiêu chuẩn xanh ngày càng trở thành "giấy thông hành" của hàng hóa, mà còn là cam kết dài hạn của doanh nghiệp đối với phát triển bền vững.

Cùng với đó, Khóa Việt - Tiếp tiếp tục đặt con người làm trung tâm của chiến lược phát triển. Hiện nay, công ty có gần 600 cán bộ, công nhân viên làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, ổn định, với đầy đủ chế độ tiền lương, bảo hiểm, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động văn hóa - thể thao, thiện nguyện. Không ít gia đình có hai thế hệ cùng gắn bó lâu dài với thương hiệu khóa quốc dân này, tạo nền tảng sắc văn hóa doanh nghiệp đặc trưng.

Nhìn lại chặng đường 51 năm, Khóa Việt - Tiếp đã được trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Lao động các hạng, Huân chương Độc lập hạng Nhì, danh hiệu Thương hiệu Quốc gia, cùng nhiều bằng khen của Chính phủ, bộ, ngành và UBND TP. Hà Nội. Những danh hiệu ấy ghi nhận nỗ lực bền bỉ, đồng thời là động lực để doanh nghiệp tiếp tục đổi mới và bứt phá.

51 năm chưa phải là quá dài trong lịch sử một ngành công nghiệp, nhưng đủ để Khóa Việt - Tiếp khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường. Bước sang chặng đường mới, với nền tảng thương hiệu quốc dân, kết quả sản xuất, kinh doanh tích cực và định hướng xanh hóa rõ ràng, Khóa Việt - Tiếp đang chuẩn bị cho hành trình tiếp theo - đưa thương hiệu khóa Việt Nam hiện diện ngày càng rõ nét trên bản đồ công nghiệp khu vực và thế giới. ■



Trải qua hơn nửa thế kỷ hình thành và phát triển, Khóa Việt - Tiếp đã trở thành biểu tượng gắn liền với sự an toàn, bền bỉ và niềm tin của hàng triệu gia đình Việt. Từ nền tảng một xí nghiệp nhỏ ra đời năm 1974 với sự hỗ trợ công nghệ từ Tiệp Khắc, đến nay, Khóa Việt - Tiếp đã vươn lên giữ khoảng 65% thị phần khóa trong nước, khẳng định vị thế doanh nghiệp đầu ngành kim khí Việt Nam.

Đường băng chính sách

CHO KINH TẾ SỐ VÀ MÙA XUÂN CỦA HÀNH ĐỘNG

Nếu ví nền kinh tế số như một chiếc máy bay, thì chưa bao giờ “đường băng chính sách” của Việt Nam, đặc biệt tại TP. Hồ Chí Minh lại đủ dài, đủ rộng và đủ sáng như hiện nay. Đây không còn là giai đoạn chuẩn bị, mà sang thời điểm tăng tốc, sẵn sàng cất cánh.

TRẦN VĂN CHÍN -
Chủ tịch Arobid.com

Đường băng thứ nhất: sự chuyển dịch tư duy phát triển

Mọi bước ngoặt lớn đều bắt đầu từ thay đổi tư duy. Việc ban hành đồng bộ các nghị quyết về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số cho thấy một chuyển biến căn bản trong cách tiếp cận phát triển: công nghệ không còn là lĩnh vực hỗ trợ, mà trở thành động lực tăng trưởng cốt lõi của nền kinh tế.

Trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain, điện toán đám mây, dữ liệu lớn không còn được nhìn như những xu hướng công nghệ rời rạc, mà được đặt vào vai trò hạ tầng phát triển quốc gia. Đây chính là lớp “đường băng tư duy” quan trọng nhất, giúp doanh nghiệp (DN) yên tâm đầu tư dài hạn, xây dựng nền tảng thay vì chỉ chạy theo các cơ hội ngắn hạn.

Trong tiến trình này, ngành Công Thương giữ vai trò then chốt khi kết nối sản xuất, thị trường, xuất khẩu và xúc tiến thương mại (XTTM) trong môi trường số. Với TP. Hồ Chí Minh - đầu tàu kinh tế của cả nước, sự chuyển dịch tư duy này mang ý nghĩa đặc biệt. Một đô thị trung tâm không thể tiếp tục tăng trưởng dựa vào lao động giá rẻ hay tài nguyên hữu hạn, mà phải dựa trên tri thức, dữ liệu và công nghệ.

Đường băng thứ hai: mục tiêu rõ ràng và thể chế di trước

Việc AI được luật hóa cho thấy Việt Nam không tiếp cận AI chỉ ở góc độ ứng dụng, mà đã đưa công nghệ này vào khuôn khổ pháp lý ở cấp luật, điều không nhiều quốc gia đang phát triển thực hiện sớm.

Khung pháp lý này mở ra không gian rõ ràng cho các mô hình kinh tế số, nền tảng số và hệ sinh thái dữ

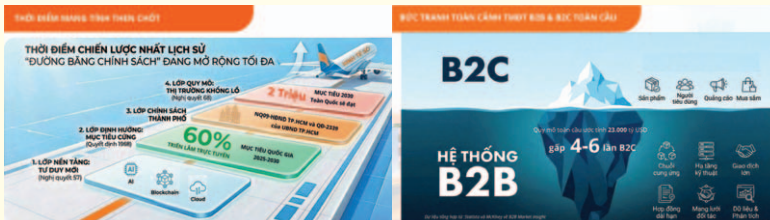


Ông Trần Văn Chín - Chủ tịch Arobid.com, giới thiệu giải pháp Arobid TradeXpo triển lãm trực tuyến thực thi Quyết định 1968/QĐ-TTg tại Triển lãm trực tuyến Vietnam Foodexpo 2025 do Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức, tháng 11/2025

Tác giả là doanh nhân hoạt động trong lĩnh vực kinh tế số, nền tảng số và XTTM, trực tiếp tham gia triển khai các mô hình công nghệ phục vụ chuyển đổi số hoạt động XTTM.

Arobid TradeXpo là công nghệ triển lãm trực tuyến trên nền tảng giao dịch TMĐT B2B toàn cầu, vận hành bởi AI, đã được thương mại hóa và triển khai thực tế thông qua các chương trình XTTM do cơ quan quản lý Nhà nước, hiệp hội và đối tác quốc tế phối hợp tổ chức.

Giải pháp này được trao Giải thưởng sáng tạo công nghệ xuất sắc tại Vietnam Digital Awards 2025 (Bộ Khoa học và Công nghệ bảo trợ). Arobid đồng thời được công nhận: danh hiệu DN xanh TP. Hồ Chí Minh năm 2025 do UBND TP. Hồ Chí Minh trao tặng.



liệu phát triển dài hạn, giảm rủi ro thử nghiệm tự phát, đồng thời tăng niềm tin cho khu vực công, DN và đối tác quốc tế. Quan trọng hơn, khuôn khổ này tạo nền tảng vững chắc để các cơ quan quản lý Nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực Công Thương, triển khai các mô hình XTTM, phát triển thị trường và xuất khẩu dựa trên công nghệ số.

Đây chính là “đường băng pháp lý”, nền tảng để kinh tế Việt Nam vận hành theo hướng AI-driven, nơi công nghệ không chỉ mạnh về kỹ thuật mà còn vững về thể chế.

“Quy luật 60/60” và sự thay đổi cấu trúc xúc tiến thương mại

Trong thực tiễn chuyển đổi số hoạt động XTTM, một quy luật mới đang dần

hình thành, có thể gọi là “Quy luật 60/60”. Theo đó, khi khoảng 60% hoạt động hội chợ, triển lãm và kết nối giao thương được tổ chức trên nền tảng số, chi phí XTTM của DN có thể giảm tối thiểu 60%.

Quy luật này cho thấy chuyển đổi số không chỉ là thay đổi hình thức tổ chức, mà là thay đổi cấu trúc chi phí, hiệu quả và khả năng

đo lường. Hiệu quả xúc tiến không còn được đánh giá cảm tính, mà có thể đo bằng dữ liệu: số lượt tiếp cận, mức độ tương tác, thời gian hiện diện sản phẩm và chi phí trên mỗi cơ hội giao thương.

Từ chính sách đến triển khai thực chất, có đo lường

Một minh chứng cho thấy “đường băng chính sách” đã đi vào đời sống chính là việc các mô hình XTTM số được thương mại hóa và vận hành thực tế, thay vì dừng ở thí điểm.

Công nghệ triển lãm trực tuyến trên nền tảng giao dịch thương mại điện tử B2B toàn cầu Arobid TradeXpo lần đầu tiên được triển khai tại sự kiện Hochiminh City Export 2025 do Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh chủ trì. Đây là dấu mốc chuyển từ thử nghiệm công nghệ sang ứng dụng chính thống, khẳng định tính khả thi của các mô hình XTTM số trong bối cảnh mới.

Trong năm 2025, mô hình này tiếp tục được triển khai tại 16 sự kiện XTTM số như: OCOPEX 2025, A80, Vietnam International Foodexpo 2025, FOODEX 2025, ITE; Vietnam Water Week...; cùng sự kiện do các đối tác nước ngoài thực hiện như: MegaUS, KoCham..., với sự phối hợp của cơ quan QLNN, hiệp hội DN và đối tác quốc tế đến từ Singapore, Hàn Quốc, Hoa Kỳ.

Không chỉ hỗ trợ DN mở rộng thị trường, các mô hình này còn cho phép đo lường minh bạch hiệu quả xúc tiến thông qua dữ liệu. Sự ra đời của mô hình này có thêm sự lựa chọn cho các Tham tán thương mại Việt Nam ở nước ngoài XTTM song phương và đa phương. Thực tiễn cho thấy, khi chính sách được thiết kế đúng hướng và có sự đồng hành đa chiều, chuyển đổi số hoàn toàn có thể trở thành những mô hình vận hành thực chất, có khả năng nhân rộng.

Mùa xuân của hành động

Mùa xuân luôn là mùa của niềm tin. Nhưng niềm tin chỉ bền vững khi được đặt trên nền tảng chính sách rõ ràng, mục tiêu cụ thể, cơ chế triển khai thực chất và khung pháp lý vững chắc. Nhìn tổng thể, “đường băng chính sách” cho kinh tế số Việt Nam đang ở trạng thái tốt nhất trong lịch sử.

Vấn đề còn lại không phải là có nên cất cánh hay không, mà là ai đã sẵn sàng và ai dám hành động. Khi đường băng đã đủ dài, đủ rộng và đủ sáng, sự chậm trễ không còn là an toàn, mà có thể trở thành rủi ro chiến lược. ■

Doanh nghiệp đồng hành, kiến tạo thị trường lúa gạo bền vững

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, bà Nguyễn Việt Chính - Chủ tịch Công ty TNHH Tập đoàn Nông nghiệp sạch hữu cơ Toàn Cầu (Công ty Toàn Cầu) - cho rằng, muốn đi vào chiều sâu, cần có doanh nghiệp đủ năng lực đứng ra tổ chức lại toàn bộ chuỗi giá trị. Với cách tiếp cận lấy nông dân làm trung tâm, thị trường làm động lực và khoa học - công nghệ làm nền tảng, Toàn Cầu đang từng bước giải “nghịch lý thị trường” cho hạt gạo sạch Việt Nam.

Đồng hành với Đề án 1 triệu hecta lúa

Xin bà cho biết Đề án 1 triệu hecta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp có ý nghĩa như thế nào và lý do Toàn Cầu lựa chọn đồng hành với đề án này?

Chủ trương phát triển 1 triệu hecta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp thể hiện tầm nhìn chiến lược của Chính phủ trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và nâng cao giá trị hạt gạo Việt Nam. Đây không chỉ là câu chuyện của ngành nông nghiệp, mà là câu chuyện phát triển bền vững của cả nền kinh tế.

Tuy nhiên, từ chủ trương đến thực tiễn là một chặng đường không dễ dàng. Thực tế, bà con nông dân và các hợp tác xã (HTX) đang phải đối mặt với một nghịch lý đáng trăn trở về thị trường. Người nông dân tuân thủ quy trình canh tác sạch, giảm phân bón hóa học, giảm thuốc bảo vệ thực vật, cấp nhận chi phí và công sức cao hơn, nhưng khi thu hoạch, sản phẩm gạo sạch lại thường khó cạnh tranh với các sản phẩm gạo canh tác thông thường.

Xuất phát từ thực tế đó, công ty xác định, nếu chỉ dừng ở sản xuất lúa sạch mà không giải được bài toán thị trường sẽ không bền vững. Vì vậy, chúng tôi lựa chọn tham gia đề án với một cách tiếp cận tổng thể, đó là tổ chức lại toàn bộ chuỗi giá trị, lấy nông dân làm trung tâm, thị trường làm động lực lấy khoa học - công nghệ làm nền tảng.

Vậy, Công ty Toàn Cầu đã tổ chức mô hình sản xuất và liên kết vùng trồng như thế nào để tháo gỡ “nghịch lý thị trường” cho nông dân?

Đồng hành Đề án 1 triệu hecta lúa chất lượng cao, phát thải thấp, Công ty Toàn Cầu lựa chọn vai trò “nhạc trưởng”, tổ chức chuỗi giá trị và kiến tạo thị trường cho hạt gạo sạch Việt Nam.

DŨNG HƯỜNG

Kinh nghiệm cho thấy, cốt lõi của nông nghiệp bền vững không nằm ở từng khâu đơn lẻ, mà ở tổ chức chuỗi giá trị khép kín gắn với đầu ra ổn định. Nếu không giải được bài toán thị trường, mọi nỗ lực kỹ thuật và sản xuất đều khó bền vững.

Trên cơ sở đó, Công ty Toàn Cầu đã triển khai mô hình lúa hữu cơ thông minh tại Cà Mau, An Giang và Cần Thơ; xây dựng chuỗi liên kết chặt chẽ với HTX từ cung ứng vật tư, chuyển giao kỹ thuật giảm phát thải đến bao tiêu toàn bộ sản phẩm với giá ổn định, bảo đảm lợi ích người trồng lúa.

Theo đó, công ty đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác với UBND tỉnh Cà Mau, tập trung vào tổ chức vùng trồng lúa chất lượng cao thông qua hoạt động đào tạo, chuyển giao công nghệ, đẩy mạnh số hóa trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc và đầu tư nhà máy chế biến lúa gạo chất lượng cao. Qua đó, sản phẩm được minh bạch hóa từ đồng ruộng đến bàn ăn, từng bước xây dựng niềm tin vững chắc cho người tiêu dùng.



Hệ thống cửa hàng cung cấp gạo sạch được Công ty Toàn Cầu khai trương tại phía Nam vào tháng 1/2026



Bà Nguyễn Việt Chính - Chủ tịch Công ty TNHH Tập đoàn Nông nghiệp sạch hữu cơ Toàn Cầu

Song song với đó, công ty cũng chủ động kiến tạo thị trường thông qua xây dựng thương hiệu gạo sạch và phát triển các kênh phân phối trực tiếp đến người tiêu dùng, cắt bỏ các khâu trung gian ép giá. Từ đó, giúp hình thành chuỗi giá trị tương đối hoàn chỉnh, tạo nền tảng vững chắc để mở rộng quy mô đề án trong giai đoạn tiếp theo.

Công tác ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số được Công ty Toàn Cầu ứng dụng ra sao trong chuỗi giá trị lúa gạo thưa bà?

Chúng tôi xác định, muốn làm nông nghiệp sạch, phát thải thấp bài bản, không thể thiếu khoa học - công nghệ và chuyển đổi số. Công ty đã ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần Zinmed Việt Nam và Phân viện Nghiên cứu công

nghệ hỗ trợ nông nghiệp Tây Nam Bộ để phát triển nền tảng số, phục vụ vận hành và quản lý chuỗi cung ứng lúa gạo và rừng ngập mặn.

Trên cơ sở đó, chúng tôi đã đăng ký sở hữu trí tuệ và đưa vào vận hành nền tảng số Glorin trong sản xuất, kinh doanh nông - lâm - thủy sản. Nền tảng này cho phép quản lý từ vùng trồng, quy trình kỹ thuật, vật tư đầu vào đến thu hoạch, chế biến và tiêu thụ, đồng thời đảm bảo truy xuất nguồn gốc minh bạch cho từng lô sản phẩm.

Thực tế tại các vùng triển khai cho thấy hiệu quả rất rõ rệt. Với các mô hình lúa - tôm, nếu canh tác truyền thống năng suất chỉ đạt khoảng 5 tấn/ha, khi áp dụng đầy đủ quy trình kỹ thuật của Toàn Cầu, năng suất tăng khoảng 30%, đạt 7 - 8 tấn/ha. Quan trọng hơn, chất lượng lúa

được nâng lên, môi trường canh tác được cải thiện, tạo niềm tin cho nông dân gắn bó lâu dài với mô hình.

Bảo đảm quyền lợi người trồng lúa

Bài toán then chốt vẫn là đầu ra và giá cả. Công ty Toàn Cầu đã hành động cụ thể ra sao để bảo vệ lợi ích của người trồng lúa thưa bà?

Công ty Toàn Cầu đã đầu tư nguồn lực tài chính lớn và triển khai chính sách thu mua ổn định ngay từ đầu. Đến nay, công ty đã đầu tư 2.595 ha lúa tại ba tỉnh Cà Mau, Cần Thơ và An Giang với mức đầu tư bình quân 18,5 triệu đồng mỗi hecta, tổng giá trị hơn 48 tỷ đồng. Riêng tại An Giang và Cần Thơ, diện tích đầu tư đạt 1.793 ha, triển khai thông qua 31 HTX liên kết vùng trồng, với tổng kinh phí hơn 33 tỷ đồng dành cho phân bón và thuốc hữu cơ.

Tại tỉnh Cà Mau, đến thời điểm hiện tại, công ty đã đầu tư 802 ha lúa với tổng giá trị hơn 14,8 tỷ đồng, theo Báo cáo số 07/BC-TC ngày 28/11/2025. Không dừng lại ở quy mô hiện tại, Công ty Toàn Cầu đang chuẩn bị đầu tư cho vụ hè thu tại ba tỉnh trên với diện tích dự kiến lên tới 50.000 ha, tổng chi phí cho phân bón và vật tư hữu cơ khoảng 925 tỷ đồng, triển khai thông qua 250 HTX. Đây là bước mở rộng có quy mô lớn, thể hiện quyết tâm đồng hành lâu dài cùng địa phương và nông dân trong thực hiện Đề án 1 triệu hecta lúa.

Đồng thời, công ty triển khai chính sách thu mua và hỗ trợ giá nhằm bảo đảm quyền lợi cho người trồng lúa. Hiện nay, công ty thu mua lúa với sản lượng bình quân từ 1.000 - 3.000 tấn mỗi ngày và đã chi khoảng 140 tỷ đồng để bù giá, thu mua cao hơn thị trường từ 500 - 1.000 đồng mỗi kg. Chính sách này giúp nông dân tránh bị ép giá, ổn định thu nhập và yên tâm sản xuất theo mô hình lúa hữu cơ.

Không dừng ở sản xuất, công ty chủ động xây dựng hệ thống phân phối gạo sạch trên toàn quốc. Hiện đã vận hành hơn 50 cửa hàng, dự kiến đạt và 1.000 cửa hàng trong quý I/2026, đưa gạo sạch trực tiếp đến người dân với giá bình ổn. Đây là lời giải căn cơ cho bài toán đầu ra, giúp nông dân yên tâm sản xuất và người tiêu dùng được hưởng lợi. ■

Bà Nguyễn Việt Chính - Chủ tịch Công ty TNHH Tập đoàn Nông nghiệp sạch hữu cơ Toàn Cầu: “Chúng tôi mong muốn mỗi hạt gạo đều có ‘chứng minh thư’ của riêng mình. Người tiêu dùng chỉ cần quét mã là biết được gạo được trồng ở đâu, canh tác theo quy trình nào, ai chịu trách nhiệm. Khi niềm tin được xây dựng, thị trường cho gạo sạch sẽ tự nhiên hình thành.”

Bứt phá với điểm sáng thương mại điện tử

Gia trị sản xuất công nghiệp ước đạt 9.503 tỷ đồng, vượt gần 5% kế hoạch và tăng hơn 10% so với năm trước; trong đó, công nghiệp sản xuất điện tiếp tục giữ vai trò trụ cột với hệ thống các nhà máy thủy điện không ngừng được mở rộng. Hoạt động xuất nhập khẩu ghi nhận mức tăng trưởng ngoạn mục, với tổng kim ngạch đạt trên 58 triệu USD, gần gấp đôi năm 2024, cho thấy khả năng vươn ra thị trường khu vực và quốc tế của hàng hóa địa phương ngày càng rõ nét, đặc biệt là các sản phẩm nông sản chủ lực như chè.

Đằng sau những con số tăng trưởng ấy là sự chuyển động đồng bộ của các trụ cột thương mại hiện đại, trong đó thương mại điện tử và kinh tế số nổi lên như một điểm sáng đầy ấn tượng. Năm 2025, hàng loạt kế hoạch, chương trình phát triển thương mại điện tử được ban hành kịp thời; các sự kiện kết nối giao thương, liên kết vùng, nâng tầm sản phẩm địa phương gắn với nền tảng số được tổ chức bài bản, tạo hiệu ứng lan tỏa rõ rệt.

Điểm đáng chú ý là thương mại điện tử đã đi vào từng sản phẩm, từng hợp tác xã, từng hộ sản xuất. Hàng trăm sản phẩm OCOP, nông sản đặc trưng của Lai Châu đã

Những con số nổi bật của năm 2025 đã phác họa rõ nét bức tranh tăng trưởng tích cực của ngành Công Thương Lai Châu - một địa phương miền núi còn nhiều khó khăn nhưng đang từng bước khẳng định sức bật nội sinh và tư duy phát triển mới.

THU THỦY



Nông sản Sơn Hồ; hoa đào, nhất chi mai Bình Lư được livestream bán hàng hiệu quả



hiện diện tại các hội chợ, sàn phân phối lớn, nền tảng số và các phiên livestream bán hàng; nhiều sản phẩm lần đầu tiên tiếp cận thị trường ngoài tỉnh, thậm chí quốc tế. Các lớp tập huấn, phiên livestream thực hành, hệ thống truy xuất nguồn gốc, sổ tay thương mại điện tử... đã góp phần hình thành kỹ năng số cho doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và người dân vùng cao.

Có thể nói, năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng khi thương mại điện tử trở thành “cánh cửa mở” đưa sản phẩm Lai Châu vượt qua rào cản địa lý, từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị thị trường. Đó không chỉ là kết quả về doanh số hay số lượng đơn hàng, mà là sự thay đổi căn bản về cách làm thương mại của một tỉnh miền núi trên hành trình phát triển bền vững. ■

Năm 2025, năm thứ 5 liên tiếp trong nhiệm kỳ kế hoạch 5 năm 2021-2025, Tổng công ty Phát điện 2 (EVNGENCO2) tiếp tục đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, hoàn thành đầy đủ các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao, qua đó góp phần bảo toàn, phát triển vốn của chủ sở hữu và giữ vững các chỉ số tài chính an toàn, lành mạnh.

NGUYỄN LAN

Đầu tư xây dựng khởi sắc - chuyển đổi xanh trong sản xuất điện

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mạnh mẽ của EVNGENCO2 trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, với nhiều dự án nguồn điện quan trọng được triển khai đồng bộ, thể hiện rõ định hướng chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh - sạch - bền vững, gắn với bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Cột mốc đặc biệt quan trọng là việc tổ chức lễ khởi công hai

NĂM 2025

EVNGENCO2 sản xuất, kinh doanh hiệu quả và bền vững

dự án Điện gió Hường Phùng 1 và Công Hải 1 - giai đoạn 2. Sau khi hoàn thành và đóng điện vận hành thương mại dự kiến trong quý IV/2026, hai dự án sẽ góp phần bổ sung nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện quốc gia. Trong đó, dự án Điện gió Hường Phùng 1 có quy mô công suất 30 MW, tổng mức đầu tư 1.129,410 tỷ đồng, sản lượng điện bình quân ước đạt 88,55 triệu kWh/năm. Dự án Nhà máy điện gió Công Hải 1 - giai đoạn 2 có quy mô công suất 25 MW, tổng mức đầu tư 939,781 tỷ đồng, với sản lượng điện bình quân khoảng 73,037 triệu kWh/năm.

Song song với việc triển khai các dự án hiện hữu, EVNGENCO2 chủ động mở rộng và cơ cấu lại danh mục đầu tư dài hạn theo định hướng phát triển bền vững. Tổng công ty chuẩn bị triển khai các dự án mở rộng thủy điện, điện mặt trời nổi trên lòng hồ các công trình thủy điện, thủy lợi hiện hữu, thủy điện tích năng... Thông qua việc phát triển đồng bộ



Đoàn Thanh niên EVNGENCO2 ra quân cải tạo điện cho các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn TP. Cần Thơ

các loại hình nguồn điện, EVNGENCO2 hướng tới mục tiêu đến năm 2030 tăng gấp đôi tổng công suất đặt, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và đáp ứng yêu cầu chuyển dịch năng lượng trong giai đoạn tới.

Lan tỏa trách nhiệm xã hội - đầu tư nhân văn EVNGENCO2

Trong năm qua, EVNGENCO2 tiếp tục khẳng định vai trò là doanh nghiệp phát triển gắn liền với trách

nhiệm cộng đồng và xã hội thông qua việc triển khai các hoạt động an sinh, thiện nguyện với tổng kinh phí hơn 18,8 tỷ đồng. Nổi bật trong số đó là chương trình hiến máu tình nguyện “Tuần lễ hồng EVN” lần thứ XI - không chỉ là một phong trào thường niên mà còn là hành trình lan tỏa tinh thần sẻ chia, nhân ái. Trong một tuần cao điểm, chương trình đã tiếp nhận 706 đơn vị máu, trong đó 445 đơn vị máu từ đoàn viên, thanh niên, cán bộ công nhân viên,

261 đơn vị máu từ người thân và người dân địa phương.

Đặc biệt, trước những thiệt hại nặng nề do bão, lũ liên tiếp xảy ra tại miền Bắc và miền Trung, Công đoàn EVNGENCO2 đã kêu gọi đoàn viên, người lao động toàn tổng công ty chung tay đóng góp hơn 1,6 tỷ đồng, tương đương mỗi người một ngày lương; hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai tại các tỉnh, thành miền Bắc, miền Trung với hơn 11,3 tỷ đồng; cùng nhiều hoạt động ý nghĩa như xây dựng nhà, chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ hộ nghèo, thả cá bảo vệ môi trường nước và tái tạo nguồn lợi thủy sản tại các hồ thủy điện; trao học bổng cho các em học sinh trong chương trình tiếp bước em đến trường... khẳng định cam kết EVNGENCO2 là doanh nghiệp có trách nhiệm trước cộng đồng xã hội.

Bước vào năm 2026, với định hướng rõ ràng, các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể và sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, EVNGENCO2 đặt mục tiêu tiếp tục phát huy nội lực, đẩy mạnh đổi mới quản trị, chuyển đổi số và đầu tư theo hướng xanh, bền vững, qua đó đóng góp tích cực vào việc bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. ■



Năm 2025 mang ý nghĩa lịch sử đối với Tổng công ty Bảo hiểm PVI khi doanh thu lần đầu tiên vượt ngưỡng 1 tỷ USD. Cột mốc này xác lập vị thế của Bảo hiểm PVI là doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt được tầm vóc tỷ USD. Đây là một thành quả phản ánh chiều sâu chiến lược, năng lực quản trị và bản lĩnh thị trường của doanh nghiệp sau gần ba thập kỷ phát triển.

BÙI HUỲNH

Duy trì vị thế số 1 bảng tăng trưởng thực chất

Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm đối mặt với nhiều sức ép và rủi ro, kết quả mà Bảo hiểm PVI đạt được cho thấy một mô hình tăng trưởng có kiểm soát, đặt hiệu quả và bền vững làm trọng tâm.

Năm 2025, Bảo hiểm PVI ghi nhận tổng doanh thu 27.266 tỷ đồng, vượt 37,3% kế hoạch năm và tăng trưởng 33,5% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.066 tỷ đồng, hoàn thành 134,5% kế hoạch, tăng 37,3% so với năm 2024.

Những con số trên phản ánh rõ nét năng lực điều hành linh hoạt, khả năng kiểm soát chi phí và quản trị rủi ro hiệu quả của doanh nghiệp. Bảo hiểm PVI lựa chọn cách đi thận trọng, tối ưu hiệu quả vận hành và chất lượng danh mục nghiệp vụ.

Ở mảng kinh doanh cốt lõi, doanh thu bảo hiểm gốc đạt trên 14.900 tỷ đồng, tăng trưởng 11,5%, tương ứng thị phần 16,9%. Với kết quả này, Bảo hiểm PVI tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam trong năm thứ tư liên tiếp. Việc này cho thấy năng lực khai thác, thẩm định rủi



Bảo hiểm PVI khép lại năm 2025 với cột mốc doanh thu 1 tỷ USD

Cán mốc tỷ USD, Bảo hiểm PVI khẳng định tầm vóc doanh nghiệp dẫn dắt thị trường



Vinh danh Bảo hiểm PVI Duyên Hải - đơn vị xuất sắc nhất hệ thống năm 2025

ro và chất lượng dịch vụ khách hàng đã trở thành lợi thế bền vững của doanh nghiệp.

Đáng chú ý, tăng trưởng quy mô không làm "mỏng" hiệu quả. Các chỉ tiêu tài chính cho thấy sự cân bằng giữa mở rộng thị trường và kiểm soát rủi ro - yếu tố sống còn trong ngành bảo hiểm.

Bên cạnh bảo hiểm gốc, hoạt động nhận - nhượng tài bảo hiểm tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh doanh của Bảo hiểm PVI. Đặc biệt, mảng tái bảo hiểm quốc tế ghi nhận hiệu quả tích cực, góp phần đáng kể vào lợi nhuận chung, khẳng định uy tín, năng lực tài chính và trình độ quản trị rủi ro của doanh nghiệp trên thị trường khu vực và quốc tế.

Trong năm 2025, lợi nhuận từ hoạt động tái bảo hiểm PVI chiếm trên 50% tổng lợi nhuận từ hoạt động bảo hiểm của PVI. Tỷ trọng này cho thấy chiều sâu nghiệp vụ và khả năng tham gia các "sân chơi" có yêu cầu cao về năng lực tài chính, thẩm định và quản trị rủi ro.

Cùng với đó, hoạt động thu hộ bảo hiểm xã hội (BHXH) tiếp tục ghi nhận bước tiến rõ rệt. Tổng phí thu hộ toàn hệ thống đạt 3.235 tỷ đồng, tăng

trưởng 54% so với năm trước và vượt xa kế hoạch đề ra. Dịch vụ thu hộ BHXH giúp Bảo hiểm PVI gia tăng độ phủ thương mại, tiếp cận sâu hơn tới người dân và doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

Năng lực tài chính vững mạnh, quản trị rủi ro tiệm cận chuẩn mực quốc tế

Năm 2025 cũng là năm Bảo hiểm PVI đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và phát triển kênh thương mại điện tử như một trụ cột tăng trưởng mới. Doanh nghiệp tiếp tục mở rộng liên kết với nhiều đối tác mới, đa dạng hóa sản phẩm bảo hiểm trên môi trường số. Nhờ đó, doanh thu từ kênh thương mại điện tử ghi nhận mức tăng gần gấp đôi so với năm 2024.

Song song với mở rộng kênh phân phối, Bảo hiểm PVI tập trung đầu tư có trọng tâm cho hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước làm chủ và tích hợp trí tuệ nhân tạo vào các

hệ thống nghiệp vụ cốt lõi, giúp tự động hóa nhiều quy trình, nâng cao độ chính xác trong khâu cấp đơn, quản lý hợp đồng và thương mại điện tử, rút ngắn thời gian xử lý bồi thường.

Trong năm, hàng loạt hệ thống quan trọng được nâng cấp, từ nền tảng thương mại điện tử, ứng dụng App/Web hoạt động 24/7, hệ thống thu hộ BHXH đến các giải pháp điện tử hóa hóa đơn và thanh toán. Những bước đi này góp phần cải thiện năng suất lao động, tối ưu chi phí và tạo nền tảng công nghệ vững chắc cho tăng trưởng dài hạn.

Năm 2025 cũng đánh dấu bước tiến quan trọng của Bảo hiểm PVI trong việc củng cố năng lực tài chính. Doanh nghiệp nâng vốn điều lệ lên 4.320 tỷ đồng vào tháng 9/2025 và tiếp tục tăng lên 5.000 tỷ đồng vào tháng 1/2026, ngay trước thềm kỷ niệm 30 năm thành lập.

Việc tăng vốn theo lộ trình đã được hoạch định giúp Bảo hiểm PVI đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về an toàn vốn và quản trị rủi ro, tạo dư địa để phát triển sản phẩm mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

Trong lĩnh vực quản trị, Bảo hiểm PVI tiếp tục được tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế AM Best đánh giá ở mức A- (Xuất sắc), với triển vọng "Ổn định". Đây là minh chứng cho năng lực tài chính vững mạnh và hệ thống quản trị rủi ro tiệm cận chuẩn mực quốc tế của doanh nghiệp.

Trên bình diện khu vực, năm 2025 cũng ghi dấu ấn quan trọng khi Bảo hiểm PVI giành hai giải thưởng lớn tại InsuranceAsia News Awards for Excellence 2025: "General Insurer of the Year" và "Underwriting Initiative of the Year". Đồng thời, doanh nghiệp được vinh danh Top 3 "Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ của Năm" tại Giải thưởng Ngành Bảo hiểm châu Á (AIIA). Các danh hiệu quốc tế là sự ghi nhận cho năng lực vận hành, nền tảng nghiệp vụ và trình độ quản trị rủi ro - những yếu tố cốt lõi bảo đảm tăng trưởng bền vững. ■

Bảo hiểm PVI bước vào giai đoạn phát triển mới với tâm thế chủ động. Doanh nghiệp tiếp tục đầu tư cho các năng lực cốt lõi, mở rộng hệ sinh thái hợp tác và hướng tới tăng trưởng có chiều sâu, qua đó khẳng định vị thế ngày càng rõ nét trên thị trường bảo hiểm khu vực và quốc tế.

AGRIBANK

Dòng vốn chủ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Với tổng tài sản 2,7 triệu tỷ đồng, Agribank khẳng định vai trò "huyết mạch" khi tập trung nguồn lực cho sản xuất, nông nghiệp và các động lực tăng trưởng.

 PHƯƠNG LIÊN



Mặt bằng lãi suất cho vay của Agribank trong năm 2025 đã giảm bình quân gần 1% so với đầu năm

Điều tiết hiệu quả dòng tín dụng

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục chứng kiến những bất định: căng thẳng địa chính trị kéo dài, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng, chuỗi cung ứng toàn cầu phục hồi chậm, rủi ro tài chính vẫn hiện hữu. Trong nước, nền kinh tế duy trì được sự ổn định tương đối với tăng trưởng GDP ước đạt trên 8,027%, lạm phát được kiểm soát quanh mức 4%.

Tuy nhiên, phía sau những điểm nhấn tích cực đó, doanh nghiệp và người dân vẫn phải đối mặt với không ít áp lực, đặc biệt là chi phí sản xuất, kinh doanh gia tăng; nhu cầu tiếp cận nguồn vốn ổn định, kịp thời cho phục hồi, phát triển.

Tăng trưởng kinh tế không thể chỉ dựa vào mở rộng đầu tư công hay thu hút vốn đầu tư nước ngoài, mà đòi hỏi dòng vốn tín dụng trong nước phải thực sự phát huy vai trò "bà đỡ" đối với khu vực sản xuất, kinh doanh, nhất là khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất, nông dân.

Chính yêu cầu đó đã làm nổi bật vai trò của hệ thống ngân hàng, trong đó có các ngân hàng thương mại nhà nước, như huyết mạch dẫn



Agribank tích cực tham gia gói tín dụng ưu đãi quy mô 500 nghìn tỷ đồng phục vụ đầu tư hạ tầng, trong đó có các dự án năng lượng điện

truyền dòng vốn của nền kinh tế, góp phần đưa các chủ trương, chính sách điều hành vĩ mô vào thực tiễn.

Thước đo đặt ra đối với các ngân hàng không chỉ là quy mô tăng trưởng tín dụng, mà là khả năng bảo đảm dòng vốn được cung ứng đầy đủ, kịp thời, đúng định hướng và với chi phí hợp lý, phục vụ hiệu quả cho nền kinh tế thực.

Năm 2025, hoạt động của Agribank ghi nhận dấu ấn quan trọng ở công tác điều động tạo lập và điều hành nguồn vốn theo hướng quy mô, ổn định, qua đó, tạo nền tảng cho việc mở rộng tín dụng an toàn, hiệu quả.

Đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản của Agribank đạt gần 2,7 triệu tỷ đồng; nguồn vốn huy động đạt 2,4 triệu tỷ đồng. Tiền gửi dân cư tại Agribank đạt gần 1,79 triệu tỷ đồng, tăng 11,7%, chiếm khoảng 85% tổng nguồn vốn; tạo trụ cột bảo đảm an toàn thanh khoản, phản ánh niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với ngân hàng thương mại nhà nước chủ lực, đầu tư phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và nền kinh tế đất nước.

Trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ chi phí vốn đầu vào, điều hành linh hoạt lãi suất và cân đối vốn hiệu quả, mặt

bằng lãi suất cho vay của Agribank trong năm 2025 đã giảm bình quân gần 1% so với đầu năm, thuộc nhóm thấp trên thị trường, góp phần trực tiếp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân giảm chi phí tài chính, phục hồi, mở rộng sản xuất - kinh doanh.

Từ nền tảng nguồn vốn vững chắc, Agribank đã điều tiết hiệu quả dòng tín dụng theo đúng định hướng điều hành vĩ mô. Đến hết năm 2025, tổng dư nợ cho vay nền kinh tế tiến sát mốc 2 triệu tỷ đồng, tăng 14,7% so với năm 2024.

Đáng chú ý, cơ cấu, chất lượng của dòng tín dụng, dòng vốn được tập trung chủ yếu cho khu vực sản xuất, kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên. Bên cạnh đó, tín dụng đối với khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh được mở rộng mạnh mẽ.

Dư nợ khách hàng cá nhân đạt gần 1,48 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 75% tổng dư nợ, thúc đẩy tài chính toàn diện, tạo sinh kế bền vững cho người dân và ổn định xã hội.

Dấu ấn trách nhiệm xã hội

Ngoài đóng vai trò chủ lực trong tín dụng thương mại, Agribank còn là đầu mối quan trọng triển khai các chương trình tín dụng chính sách theo chủ trương của Đảng, Nhà nước.

Hiện nay, Agribank đang triển khai 7 chương trình tín dụng chính sách và các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó nổi bật là Chương trình cho vay xây dựng nông thôn mới, với dư nợ đến cuối năm 2025 đạt khoảng 746 nghìn tỷ đồng, phục vụ gần 2 triệu khách hàng. Cùng với đó là các chương trình cho vay hỗ trợ huyện nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cho vay nhà ở xã hội phát triển thủy sản; tái canh cây trồng này, dòng vốn tín dụng

của Agribank đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng miền.

Agribank còn chủ động triển khai nhiều chương trình tín dụng ưu đãi quy mô lớn với tổng giá trị trên 400 nghìn tỷ đồng, tập trung vào sản xuất, kinh doanh, công nghiệp chế biến, chế tạo, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đặc biệt, tích cực tham gia gói tín dụng ưu đãi quy mô 500 nghìn tỷ đồng theo định hướng của Chính phủ, phục vụ đầu tư hạ tầng, chuyển đổi số, kinh tế xanh và các động lực tăng trưởng mới.

Trong bối cảnh năm 2025, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề tại nhiều địa phương, Agribank đã chủ động, kịp thời triển khai các biện pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng theo đúng quy định. Thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, cho vay mới phục hồi sản xuất; giảm lãi suất đến 2%/năm, miễn, giảm lãi, phí đối với các khoản vay bị thiệt hại; khẳng định vai trò đồng hành, chia sẻ khó khăn với người dân và doanh nghiệp, sớm ổn định sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Bước vào giai đoạn phát triển mới của đất nước, khi yêu cầu về tăng trưởng nhanh đi đôi với bền vững ngày càng rõ nét, dòng vốn chủ lực do Agribank dẫn dắt tiếp tục mang ý nghĩa chiến lược. ■

Với gần bốn thập kỷ đồng hành cùng nền kinh tế, Agribank tiếp tục khẳng định vai trò điểm tựa tài chính tin cậy, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của nền kinh tế đất nước trong những năm tới.

Tiên phong kiến tạo nhà ở xã hội thế hệ mới

Dấu ấn tư duy phát triển bền vững

Trong bối cảnh đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, nhu cầu về nhà ở của người dân không còn dừng lại ở việc “có chỗ ở”, mà hướng tới những chuẩn mực cao hơn về chất lượng sống, môi trường và khả năng gắn bó lâu dài. Đó cũng là lý do khiến mô hình nhà ở xã hội thế hệ mới trở thành xu hướng tất yếu, mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long (DragonGroup) là một trong những doanh nghiệp tiên phong định hình hướng đi này bằng tư duy phát triển bền vững và trách nhiệm cộng đồng.

Với hơn 30 năm hình thành và phát triển, DragonGroup đã khẳng định vị thế là một chủ đầu tư uy tín, sở hữu năng lực triển khai bài bản và sự am hiểu sâu sắc thị trường địa phương, đặc biệt tại khu vực phía Nam tỉnh Hưng Yên - nơi quá trình đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ. Tiếp cận nhà ở xã hội bằng tầm nhìn dài hạn, DragonGroup không xem đây là phân khúc mang tính thời điểm mà là sứ mệnh gắn

Dù được nâng cấp toàn diện về vị trí, quy hoạch, tiện ích và trải nghiệm sống, DragonEco Apartment Premium vẫn giữ vững tinh thần an sinh với mức giá phù hợp và khả năng tiếp cận của đại đa số người dân. Đây là điểm khác biệt giữa nhà ở xã hội thế hệ mới và các phân khúc thương mại thuần túy.

TIỀN PHONG

liên với phát triển đô thị bền vững và mục tiêu an sinh.

DragonEco Apartment Premium - nâng cấp của nhà ở xã hội thế hệ mới

Trên nền tảng thành công đó, DragonGroup tiếp tục giới thiệu DragonEco Apartment Premium - phiên bản nâng cấp của mô hình nhà ở xã hội thế hệ mới tại khu vực phía Nam tỉnh Hưng Yên. Dự án có tổng quy mô 17.998,7 m², gồm 4 tòa nhà với 666 căn hộ, được quy hoạch đồng bộ và định hướng phát triển bền vững.

Một trong những tiêu chí cốt lõi của nhà ở xã hội thế hệ mới là khả năng kết nối thuận tiện với hạ tầng đô thị hiện hữu.

Từ dự án, cư dân dễ dàng tiếp cận các tuyến đường



DragonEco Apartment Premium - phiên bản nâng cấp của mô hình nhà ở xã hội

trọng điểm như: Đoàn Khuê, Hùng Vương, vành đai phía Nam, Quốc lộ 10; đồng thời kết nối linh hoạt đến cao tốc Hà Nội - Hải Phòng qua nút giao Phúc Khánh, tuyến đường ven biển hướng ra Cồn Vành, cũng như hành lang giao thương liên vùng Ninh Bình - Hải Phòng. Vị trí này

không chỉ mang lại sự thuận tiện trong sinh hoạt hằng ngày, mà còn đặt DragonEco Apartment Premium vào tâm điểm phát triển mới của khu vực phía Nam tỉnh Hưng Yên. DragonEco Apartment Premium được phát triển trong tổng thể các đại đô thị sinh thái quy mô lớn như:

DragonHomes Eco City, DragonHomes Central Park và Kiến Giang Daewoo. Không gian sống tại đây được định hướng theo tinh thần ECO: cân bằng giữa xây dựng và thiên nhiên, giữa nhịp sống hiện đại và những khoảng xanh cần thiết. Đây là yếu tố quan trọng tạo nên chất lượng sống bền vững - điều vốn hiếm thấy ở các dự án nhà ở xã hội theo mô hình truyền thống.

Khác với cách làm “đủ tiêu chí”, DragonEco Apartment Premium được đầu tư hệ thống tiện ích theo hướng thiết thực và gắn liền với nhu cầu sử dụng hàng ngày của cư dân. Dự án sở hữu công viên cây xanh, lối dạo bộ, sân chơi trẻ em, sân thể thao ngoài trời, đây là những không gian mở đóng vai trò kết nối cộng đồng và nuôi dưỡng lối sống lành mạnh.

Tại DragonEco Apartment Premium, mỗi căn hộ được thiết kế theo hướng hiện đại, tinh tế và tối ưu công năng, phù hợp với nhiều nhóm khách hàng, đặc biệt là các gia đình trẻ. Quan trọng hơn, dự án hướng hình thành cộng đồng cư dân trẻ, văn minh và gắn kết. Không gian sinh hoạt chung, tiện ích cộng đồng và cách tổ chức tổng thể dự án, nhằm khuyến khích sự tương tác tích cực, xây dựng nếp sống hiện đại và tinh thần sẻ chia. ■

Trong kỷ nguyên số, dịch vụ điện không chỉ đúng quy trình mà phải thuận tiện, minh bạch, lấy trải nghiệm làm trọng tâm. Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHANOI) xác định chuyển đổi số là thay đổi cách phục vụ, đặt khách hàng ở trung tâm mọi hoạt động.

HIỆU LẠM

Hành trình chuyển đổi số vì trải nghiệm khách hàng

Hành trình chuyển đổi số trong công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng của EVNHANOI được khởi động từ sớm. Ngay từ năm 2012, Tổng công ty đã triển khai nền tảng chăm sóc khách hàng trực tuyến đầu tiên thông qua website chuyên biệt. Trên nền tảng đó, hệ sinh thái số của EVNHANOI không ngừng được mở rộng và hoàn thiện theo hướng đa kênh, tích hợp đồng bộ, cho phép khách hàng tiếp cận các dịch vụ điện mọi lúc, mọi nơi thông qua App EVNHANOI, website evnhanoi.vn, chatbot, Cổng Dịch vụ công Quốc gia và hệ thống tổng đài chăm sóc khách hàng hoạt động 24/7.

Số hóa toàn diện quy trình kinh doanh và dịch vụ khách hàng

Việc phát triển đồng thời các kênh số đã từng bước thay đổi cách khách hàng tiếp cận dịch vụ điện, từ hình thức trực tiếp sang trực tuyến, từ bị động sang chủ động, phù hợp với xu thế chung của xã hội số. Chỉ với một thiết bị di động thông minh, người dân có thể tra cứu chỉ số điện năng tiêu thụ, hóa đơn tiền điện, lịch tạm ngừng cấp điện, gửi yêu cầu hỗ trợ và theo dõi tiến độ giải quyết hoàn toàn trên môi trường số.

Chuyển đổi số đã mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác tiếp nhận và xử lý yêu cầu của khách

EVNHANOI đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng



Số hóa toàn diện quy trình kinh doanh, dịch vụ khách hàng

hàng. Riêng trong tháng 12/2025, EVNHANOI tiếp nhận gần 790.000 yêu cầu thông qua các kênh khác nhau; 100% yêu cầu được cập nhật và quản lý tập trung trên hệ thống quản lý, xử lý yêu cầu của khách hàng (CRM). Toàn bộ các dịch vụ điện trực tuyến đều đạt mức độ 4 - mức độ cao nhất theo phân loại của Chính phủ; tất cả hồ sơ giao dịch điện được số hóa và xử lý trên môi trường mạng.

Việc số hóa và thống nhất dữ liệu giúp quá trình xử lý yêu cầu trở nên xuyên suốt, hạn chế trùng lặp, nâng cao tính minh bạch và rút ngắn thời gian giải quyết, qua đó cải thiện rõ rệt trải nghiệm của khách hàng. Cùng với đó, 100% hợp đồng mua bán điện sinh hoạt với khách hàng mới được ký kết dưới dạng hợp đồng điện tử, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện năng.

Một điểm nhấn quan trọng trong tiến trình chuyển đổi số là hệ thống công tơ điện tử do xa được triển khai 100% trên toàn địa bàn Thủ đô. Dữ liệu điện năng tiêu thụ được ghi nhận tự động, truyền trực tiếp về trung tâm điều hành và hiển thị trên các nền tảng số, giúp khách hàng chủ động theo dõi mức sử dụng điện, từ đó điều chỉnh thói quen sinh hoạt theo hướng tiết kiệm, hiệu quả.

Mở rộng giá trị phục vụ, lấy khách hàng làm trung tâm

Không chỉ các dịch vụ điện cơ bản, ngay cả những dịch vụ phức tạp, liên thông như điện trung áp cũng được EVNHANOI tập trung chuyển đổi số. Việc số hóa toàn bộ quy trình, từ tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra, ký số đến theo dõi tiến độ trên nền tảng trực tuyến đã giúp tăng tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục và tạo thuận lợi cho khách hàng là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thủ đô.

Đặc biệt trong năm 2025, EVNHANOI từng bước mở rộng các dịch vụ điện gia tăng theo hướng chuyên nghiệp và thuận tiện hơn cho khách hàng. Cách tiếp cận này cho thấy EVNHANOI không chỉ là đơn vị cung ứng điện, mà còn là đơn vị đồng hành, hỗ trợ khách hàng sử dụng điện an toàn, hiệu quả và bền vững. Từ những kết quả đạt được, có thể thấy chuyển đổi số trong kinh doanh và dịch vụ khách hàng tại EVNHANOI đang từng bước đi vào chiều sâu. Việc lấy khách hàng làm trung tâm không chỉ thể hiện ở định hướng chiến lược mà đã được cụ thể hóa bằng nền tảng số, quy trình hiện đại và trải nghiệm thực tế của người sử dụng điện, góp phần xây dựng hình ảnh ngành điện Thủ đô hiện đại, minh bạch và thân thiện trong thời gian tới. ■

Nhờ mở rộng hệ thống và ra mắt sản phẩm Lotto 5/35, năm 2025, Vietlott đạt doanh thu kỷ lục, nộp ngân sách tăng 20%, khẳng định vị thế trên thị trường.

NĂM 2025

Vietlott vượt 11% kế hoạch doanh thu Bộ Tài chính giao

PHƯƠNG NGÀ

Năm 2025, Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán Việt Nam (Vietlott) ghi nhận doanh thu hơn 9.686 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2024 và vượt 11% kế hoạch Bộ Tài chính giao. Tăng trưởng này đến từ sự phát triển toàn diện trong kinh doanh.

Trong đó, Vietlott đã ra mắt 1 sản phẩm xổ số quay nhanh mới với tên gọi Lotto 5/35 vào tháng 6/2025, nâng tổng số sản phẩm lên 7 sản phẩm xổ số tự chọn.

Xổ số tự chọn Lotto 5/35 được quay số mở thưởng hai lần vào 13h00 và 21h00 mỗi ngày và có giải Độc đặc tích lũy. Đặc biệt, khi giải Độc đặc vượt 12 tỷ đồng, giá trị của giải Độc đặc sẽ được chia cho các hạng giải thưởng khác (trừ giải Khuyến khích) tại kỳ quay số lúc 21h00 của ngày kế tiếp (kỳ chia giải) với điều kiện là các kỳ quay số mở thưởng đều không có người trúng giải Độc đặc.



Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng tham dự lễ khánh thành 108 căn nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên với tổng số tiền 6,48 tỷ đồng do Bộ Tài chính hỗ trợ (từ nguồn của Công ty TNHH MTV Xổ số Điện toán Việt Nam - Vietlott)

Vietlott hiện đang triển khai kinh doanh tại 02 kênh: thiết bị đầu cuối và điện thoại. Sau hơn 9 năm kinh doanh, Vietlott đã có hệ thống 6.230 điểm bán hàng trên toàn quốc.

Vietlott đã thực hiện nhiều hoạt động để phát triển kênh thiết bị đầu cuối: tăng hoa hồng đại lý từ 8% lên đến hơn 11%; tổ chức các khóa đào tạo nâng cao đối với đại

lý/điểm bán hàng. Đồng thời, luôn duy trì và phát triển hệ thống điểm bán hàng với chủ điểm là đối tượng chính sách.

Kênh phân phối qua điện thoại (ứng dụng hỗ trợ Vietlott SMS) đã có hơn 3,7 triệu tài khoản tham gia dự thưởng, tăng trưởng gần 1,2 triệu tài khoản so với đầu năm và mở rộng liên kết với hơn 30 ứng dụng ví điện tử, ngân hàng.

Vietlott đã ghi nhận có hơn 32 triệu lượt trúng thưởng các sản phẩm xổ số tự chọn và trả thưởng hơn 5.342 tỷ đồng đến người chơi trên toàn quốc, tăng 25% so với năm 2024.

Tương ứng với sự tăng trưởng trong doanh thu, Vietlott cũng đóng góp ngân sách các địa phương gần 2.495 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2024. Ngân sách

địa phương được hưởng toàn bộ nguồn thu từ hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán của Vietlott (gần 30% doanh thu bán vé, gồm các khoản thuế và lợi nhuận sau thuế).

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Vietlott, người trúng thưởng và Quỹ Tầm Tài Việt cũng tích cực tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội với tổng giá trị lên đến gần 22 tỷ đồng với các hoạt động như: xây dựng nhà tình nghĩa/đại đoàn kết, khắc phục hậu quả sau bão lũ, tặng thẻ bảo hiểm sức khỏe cho người bán vé và các hoạt động an sinh xã hội khác.

Bằng các số liệu, Vietlott đã và đang thực hiện đúng với sứ mệnh phát triển thị trường trò chơi giải trí có thưởng tại Việt Nam theo hướng hiện đại, minh bạch, có trách nhiệm, mang đến cho người chơi đa dạng các loại hình xổ số tự chọn hấp dẫn, hợp pháp.

Năm 2026, Vietlott lên kế hoạch triển khai kênh phân phối mới và cải tiến các sản phẩm xổ số tự chọn hiện hữu để phục vụ tốt hơn nhu cầu giải trí có thưởng hợp pháp cho người dân Việt Nam. ■

Vượt khó

Năm 2025, VVMI hoạt động trong bối cảnh nhiều yếu tố bất lợi đan xen. Điều kiện sản xuất chịu tác động từ diễn biến thời tiết phức tạp, bão cực đoan, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất than và xi măng tại khu vực Thái Nguyên. Bên cạnh đó, thị trường tiêu thụ cũng có nhiều biến động cùng những vướng mắc về thủ tục đầu tư, đất đai, tạo áp lực không nhỏ lên tiến độ và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của toàn hệ thống.

Trong bối cảnh đó, VVMI đã chủ động điều hành linh hoạt, rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với nhu cầu tiêu thụ thực tế. Các đơn vị sản xuất than bám sát thị trường, tổ chức khai thác, chế biến hợp lý, chủ động phương án pha trộn than nhằm đảm bảo chất lượng cấp cho các nhà máy nhiệt điện và xi măng.

Năm 2025, VVMI tiêu thụ hơn 1,21 triệu tấn than, đạt 97% kế hoạch; sản xuất xi măng đạt trên 2,42 triệu tấn, vượt 11,3% kế hoạch. Doanh thu toàn VVMI đạt 5.429 tỷ đồng, bằng 104,9% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 319 tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước 663 tỷ đồng.

Đáng chú ý, dù sản lượng than không đạt kế hoạch, khối sản xuất vật liệu xây dựng và cơ khí vẫn duy trì hiệu quả, góp phần bù đắp hợp sự sụt giảm của mảng than. Công tác quản trị chi phí, điều hành dòng tiền và cơ cấu tài chính tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, giữ các chỉ số an toàn tài chính ở mức tích cực.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP

Vượt sóng gió, giữ nhịp sản xuất

Trong bối cảnh nhiều khó khăn, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP (VVMI) vẫn duy trì nhịp sản xuất, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và hoàn thành nhiều chỉ tiêu quan trọng. Những kết quả đạt được là nền tảng để VVMI bước vào năm 2026 với mục tiêu tăng trưởng bền vững.

VŨ CHI

Chăm lo người lao động, tạo nền tảng cho giai đoạn mới

Một điểm sáng nổi bật trong năm 2025 là việc VVMI tiếp tục đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ cho người lao động trong bối cảnh sản xuất gặp nhiều khó khăn. Tổng số lao động toàn VVMI tại thời điểm cuối năm dự kiến là 3.175 người. Tiền lương bình quân đạt 14,45 triệu đồng/người/tháng, bằng 118,2% kế hoạch và tăng so với năm 2024.

Các chế độ về an toàn vệ sinh lao động, bảo hộ, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại, ăn ca, nghỉ mát, điều dưỡng được thực hiện đầy đủ. Tổng công ty không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng hay sự cố môi trường loại I. Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được chú trọng với chi phí hàng chục tỷ đồng dành cho xử lý nước thải, chống bụi và quản lý chất thải. Hoạt động công đoàn được triển khai đồng bộ, từ tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại định kỳ đến chăm lo phúc lợi, hỗ trợ người



Các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn chụp ảnh lưu niệm với các đồng chí lãnh đạo Tổng công ty

lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai và triển khai chương trình "Mái ấm Công đoàn".

Bước sang năm 2026, VVMI xác định tiếp tục đổi mới với nhiều thách thức từ biến động kinh tế, thị trường tiêu thụ và yêu cầu chuyển đổi số ngày càng cao. Trên cơ sở đó, mục tiêu năm 2026 được đặt ra theo hướng huy động tối đa nguồn lực, tập trung cho các dự án mở rộng nâng công suất mỏ Núi Hồng và Na Dương, đẩy mạnh áp dụng khoa học - công nghệ, tự động hóa, chuyển đổi

số trong quản trị và sản xuất. Với phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển", VVMI đặt mục tiêu giữ vững ổn định sản xuất, đảm bảo đời sống người lao động và từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

VVMI đặt mục tiêu cho năm 2026: sản xuất 1,35 triệu tấn than nguyên khai; tiêu thụ 1,664 triệu tấn than sạch; sản xuất và tiêu thụ 2,22 triệu tấn xi măng; doanh thu dự kiến đạt 5.608 tỷ đồng; lợi nhuận 247 tỷ đồng... ■

Bước sang năm 2026, TP. Cần Thơ chính thức mở ra một chu kỳ phát triển mới. Những chuyển động mạnh mẽ của hạ tầng liên vùng và nội đô đang tái định hình vai trò trung tâm của thành phố, đưa “Tây Đô” trở thành điểm hội tụ chiến lược của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

KHÁNH NGỌC

Trong dòng chảy ấy, mô hình đô thị tích hợp - được quy hoạch bài bản, phát triển đồng bộ và hướng đến giá trị bền vững - đang nổi lên như lời giải cho bài toán đô thị hóa hiện đại. Và Nam Long II Central Lake xuất hiện đúng thời điểm, đúng vị thế chuẩn mực mới của đô thị lõi Tây Đô.

Hạ tầng mở lối - Cần Thơ bước vào giai đoạn tăng tốc

Đầu năm 2026, TP. Cần Thơ “thay áo mới” khi chào đón Cần Thơ - Cà Mau chính thức thông xe. Tuyến giao thông chiến lược này không chỉ rút ngắn thời gian di chuyển từ trung tâm Tây Đô về Cà Mau còn khoảng 90 phút, mà còn hoàn thiện trục cao tốc Bắc - Nam xuyên suốt từ Cao Bằng đến cực Nam Tổ quốc. Song song đó, trục ngang Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng dần thành hình, mở ra mạng lưới kết nối liên hoàn giữa các trung tâm kinh tế - logistics - cảng biển của vùng.

Theo định hướng phát triển, giai đoạn 2026 - 2030, TP. Cần Thơ sẽ triển khai đồng loạt 15 dự án hạ tầng nội đô, từ nâng cấp đường Phạm Hùng đến xây mới các tuyến huyết mạch tại khu trung tâm cũ. Khi các trục giao thông được hoàn thiện, Cần Thơ không chỉ giữ vai trò trung tâm hành chính mà còn trở thành “bàn đạp” cho dòng người, dòng vốn và dòng thương mại quy mô lớn. Vị thế Tây Đô được khẳng định bằng năng lực kết nối và sức hút đô thị ngày càng rõ nét.

Khi đô thị tích hợp trở thành xu hướng tất yếu

Trong bối cảnh hạ tầng bứt phá, thị trường bất động sản TP. Cần Thơ đang chứng kiến sự dịch chuyển rõ rệt về tư duy phát triển. Thay cho những khu dân cư manh mún, mô hình đô thị tích hợp (Integrated



Nam Long II Central Lake dẫn dắt xu hướng đầu tư vào đô thị tích hợp tại Cần Thơ

NAM LONG II CENTRAL LAKE

Đô thị tích hợp chuẩn mực, nức tiếng Tây Đô

Township) với hệ sinh thái sống hoàn chỉnh đang trở thành xu hướng chủ đạo. Người mua nhà không chỉ tìm một nơi ở, mà tìm kiếm một không gian sống trọn vẹn - nơi an cư gắn liền với giáo dục, y tế, thương mại, giải trí và cộng đồng.

Dẫn dắt xu hướng ấy tại Tây Đô là Nam Long II Central Lake, tọa lạc tại phường Cái Răng - khu vực được quy hoạch trở thành lõi phát triển mới của thành phố. Dự án được giới chuyên gia đánh giá cao khi hội tụ đồng thời sáu chuẩn mực giá trị, đáp ứng cả nhu cầu an cư dài hạn lẫn tiềm năng gia tăng giá trị bền vững.

Chuẩn uy tín - Dấu ấn từ chủ đầu tư hàng đầu

Nam Long II Central Lake được phát triển bởi Nam Long, thương hiệu bất động sản đã ghi dấu ấn hơn 33 năm trên thị trường với triết lý “phát triển vì cộng

đồng”. Uy tín của chủ đầu tư được khẳng định bằng pháp lý minh bạch khi 100% sản phẩm đã có sổ đỏ riêng, mang lại sự an tâm tuyệt đối cho khách hàng và nhà đầu tư, đồng thời bảo chứng cho giá trị khai thác lâu dài.

Chuẩn quy hoạch - Tầm nhìn của đô thị tích hợp hiện đại

Trên quy mô 43,8 ha, dự án được quy hoạch bài bản theo mô hình đô thị tích hợp chuẩn mực. Hơn 60% diện tích dành cho cây xanh, mặt nước và tiện ích cộng đồng, tạo nên cấu trúc đô thị cân bằng. Điểm nhấn nổi bật là công viên hồ trung tâm rộng 3,36 ha, nơi hội tụ các tiện ích giáo dục, y tế, thể thao và thương mại - dịch vụ, mang đến trải nghiệm sống liền mạch “sống - học tập - làm việc - mua sắm - giải trí” ngay trong một không gian.

Chuẩn sống xanh - Khi thiên nhiên trở thành một phần đời sống

Nam Long II Central Lake được kiến tạo như một “đô thị trong công viên”. Hệ thống giao thông nội khu khoa học, lối đi bộ đan xen và cảnh quan xuyên suốt giúp cư dân kết nối trực tiếp với thiên nhiên mỗi ngày. Công viên hồ trung tâm đóng vai trò như “lá phổi xanh”, điều hòa vi khí hậu, giảm nhiệt đô thị và nâng cao chất lượng sống - yếu tố ngày càng được coi trọng trong bối cảnh đô thị hóa nhanh.

Chuẩn tiện ích - Đồng bộ nội khu, kết nối toàn thành phố

Dự án sở hữu hơn 30 tiện ích nội khu, từ khu thể thao, sân chơi trẻ em, đường dạo bộ đến không gian sinh hoạt cộng đồng. Đồng thời, lợi thế kết nối ngoại khu giúp cư dân dễ dàng tiếp cận bệnh viện,

siêu thị, trường đại học, trung tâm hành chính và các điểm du lịch trong bán kính 5 - 15 phút di chuyển, hình thành nhịp sống linh hoạt cho cộng đồng cư dân hiện đại.

Chuẩn cộng đồng - Lấy con người làm trung tâm

Không chỉ kiến tạo không gian sống, Nam Long II Central Lake còn nuôi dưỡng một cộng đồng cư dân văn minh. Công viên hồ trung tâm trở thành điểm hẹn của các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội, góp phần gắn kết cư dân và hình thành bản sắc riêng mang tinh thần Tây Đô - cởi mở, nghĩa tình và giàu sức sống.

Chuẩn bền vững - Tâm điểm tăng trưởng của đô thị lõi mới

Nằm trong khu vực trung tâm mới của TP. Cần Thơ, Nam Long II Central Lake được đánh giá là dự án đón đầu chu kỳ tăng trưởng. Giá trị bất động sản tại đây được tích lũy song hành cùng tiến trình hoàn thiện hạ tầng và sự hình thành các hoạt động kinh tế - xã hội xung quanh. Đó là nền tảng cho một giá trị bền vững, không chỉ cho hiện tại mà cho cả tương lai dài hạn.

Trong bức tranh phát triển của Tây Đô giai đoạn mới, Nam Long II Central Lake không đơn thuần là một dự án bất động sản, mà là biểu tượng của chuẩn mực sống mới - nơi hội tụ tầm nhìn đô thị, chất lượng sống và giá trị bền vững, xứng đáng trở thành đô thị tích hợp nức tiếng Cần Thơ. ■



Đô thị đáng sống chính là không gian lưu trữ niềm vui và ký ức cộng đồng



Sẵn sàng nhịp tăng trưởng năm 2026

Năm 2025 khép lại với nhiều biến động từ môi trường kinh tế - xã hội thế giới đến thị trường trong nước, song Công ty Thuốc lá Thăng Long vẫn duy trì được hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, hoàn thành và vượt nhiều chỉ tiêu kế hoạch. Trên nền tảng kết quả đạt được, doanh nghiệp bước vào năm 2026 với các mục tiêu tăng trưởng thận trọng, bám sát thực tiễn thị trường và năng lực nội tại của toàn nhóm công ty.

Sản xuất ổn định trong một năm nhiều biến động

Khép lại năm 2025, Công ty Thuốc lá Thăng Long duy trì được nền sản xuất ổn định, bảo đảm tính liên tục của các dây chuyền, chất lượng sản phẩm và kỷ luật vận hành trong toàn hệ thống. Việc làm chủ công nghệ, tuân thủ quy trình, chủ động rà soát, điều chỉnh định mức sản xuất, định mức điện năng tại các phân xưởng đã góp phần hạn chế rủi ro dừng máy, tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị.

Trên nền tảng đó, các mặt hoạt động của công ty được triển khai đồng bộ. Công tác thị trường và tiêu thụ được duy trì trong điều kiện cạnh tranh gay gắt; hoạt động xuất nhập khẩu được tổ chức linh hoạt nhằm bảo đảm nguồn nguyên liệu và tiến độ giao hàng. Hoạt động khoa học - công nghệ tiếp tục tập trung vào cải tiến quy trình, kiểm soát chất lượng và thử nghiệm các giải pháp nâng cao năng suất. Cùng với đó, công tác tài chính - kế toán được kiểm soát chặt chẽ, dòng tiền được quản lý theo từng giai đoạn, góp phần bảo toàn và phát triển vốn.

Tăng trưởng có chọn lọc, bám sát thị trường

Bước sang năm 2026, Công ty Thuốc lá Thăng Long dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do bất ổn kinh tế toàn cầu, chính sách kiểm soát thuốc lá ngày càng chặt chẽ tại nhiều thị trường xuất khẩu và cạnh tranh gay gắt trong nước. Trên cơ sở đó, kế hoạch sản xuất, kinh doanh được xây dựng theo hướng thận trọng, cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và khả năng thực hiện. Các chỉ tiêu tài chính tiếp tục cho thấy định hướng



Công ty Thuốc lá Thăng Long nhận Cờ thi đua đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam



Trao bằng khen cho các cá nhân, tập thể tiêu biểu

duy trì tăng trưởng ổn định, phù hợp với điều kiện thị trường.

Cùng với kế hoạch sản xuất, kinh doanh, Công ty Thuốc lá Thăng Long xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 với tổng nhu cầu vốn dự kiến hơn 162 tỷ đồng, tập trung cho các dự án chuyển tiếp và dự án mới như đầu tư xây dựng kho 3 tầng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý và các hạng mục phục vụ an toàn,

phòng cháy chữa cháy. Nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ vốn tự có của doanh nghiệp.

Trên nền tảng kết quả năm 2025 và các mục tiêu năm 2026, Công ty Thuốc lá Thăng Long xác định tiếp tục giữ vững vị thế trong hệ thống Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, duy trì sản xuất ổn định, nâng cao hiệu quả quản trị và từng bước thích ứng với những thay đổi của thị trường trong nước và quốc tế. ■

Trong năm 2025, Công ty Thuốc lá Thăng Long đã triển khai 5 sản phẩm mới tại thị trường nội địa và tiếp nhận, thực hiện 11 sản phẩm mới theo yêu cầu của khách hàng xuất khẩu. Qua đó, góp phần đa dạng hóa danh mục sản phẩm và đáp ứng xu hướng tiêu dùng.

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn phát triển quan trọng của MM Mega Market Việt Nam, với nhiều cột mốc chiến lược trong mở rộng mô hình bán lẻ, củng cố chuỗi cung ứng và thúc đẩy phát triển bền vững.

DƯƠNG NGÀ

MM SUPERCENTER ĐÀ NẴNG - CỘT MỐC CHIẾN LƯỢC CHO MÔ HÌNH BÁN LẺ TÍCH HỢP

Trong những năm gần đây, hành vi tiêu dùng tại Việt Nam có sự dịch chuyển rõ nét theo hướng mua sắm có chọn lọc. Người tiêu dùng không chỉ quan tâm đến giá mà còn chú trọng chất lượng, nguồn gốc sản phẩm, giá trị sử dụng dài hạn cũng như các yếu tố môi trường - xã hội. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của mua sắm đa kênh, xu hướng này thúc đẩy các mô hình bán lẻ tích hợp, đòi hỏi nhà bán lẻ đầu tư chiều sâu thay vì mở rộng thuần túy về quy mô.

Trung tâm thương mại MM Supercenter đầu tiên tọa lạc tại phường Hòa Khánh (TP. Đà Nẵng).

Việc đưa vào vận hành MM Supercenter đầu tiên tại phường Hòa Khánh (TP. Đà Nẵng) đánh dấu một bước tiến mới trong chiến lược mở rộng của MM Mega Market Việt Nam. Với tổng vốn đầu tư 20 triệu USD (hơn 525 tỷ đồng) và lợi thế kinh nghiệm vận hành từ Tập đoàn mẹ TCC/BJC, MM Supercenter được thiết kế như một siêu thị không gian đa chức năng, trở thành điểm đến "all-in-one" cho người dân địa phương và khu vực lân cận, đồng thời mở ra hướng tiếp cận mới cho mô hình bán lẻ hiện đại tại miền Trung.

VAI TRÒ ỔN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ CHUỖI CUNG ỨNG

Trong những biến động khó lường của thị trường trong năm qua, MM Mega Market Việt Nam với năng lực vận hành chuỗi cung ứng đồng bộ và mạng lưới 21 trung tâm trên toàn quốc tiếp tục phát huy vai trò của một nhà bán sỉ - bán lẻ quy mô lớn, chủ động đảm bảo nguồn cung hàng hóa thiết yếu và góp phần ổn định thị trường.

Trong các đợt lũ lụt gây hậu quả nghiêm trọng tại miền Bắc và miền Trung, doanh nghiệp sớm triển khai các phương án dự trữ và phân bổ hàng hóa, dựa trên mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất, nông hộ và đối tác trong nước, giúp người dân tiếp cận đầy đủ các mặt hàng thiết yếu trong điều kiện khó khăn.

Song song với đó, MM Mega Market

Việt Nam tiếp tục mở rộng hợp tác chiến lược với các đối tác trong và ngoài nước nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm, dịch vụ cho các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp.

MM Mega Market triển khai kế hoạch dự trữ quy mô lớn nhằm đảm bảo nguồn cung ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu mua sắm của khách hàng trong mùa cao điểm dịp Tết.

Bước vào mùa cao điểm mua sắm dịp Tết Bính Ngọ 2026, doanh nghiệp triển khai kế hoạch dự trữ hàng hóa từ sớm, với tổng lượng hàng tăng từ 10 - 30% tùy ngành hàng so với cùng kỳ năm ngoái. Các giải pháp kiểm soát an toàn thực phẩm cùng

chuỗi chương trình khuyến mãi quy mô lớn được triển khai đồng bộ trên toàn hệ thống, vừa đáp ứng nhu cầu mua sắm tăng cao trong dịp lễ, vừa góp phần kích cầu tiêu dùng, qua đó góp phần ổn định thị trường bán lẻ.

GẮN CHIẾN LƯỢC DOANH NGHIỆP VỚI PHÁT TRIỂN XANH VÀ ƯU TIÊN QUỐC GIA

Bên cạnh tăng trưởng kinh doanh, phát triển bền vững tiếp tục là trụ cột xuyên suốt trong chiến lược của MM Mega Market Việt Nam, gắn với các ưu tiên quốc gia về thúc đẩy sản xuất trong nước, tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn.

Trong nhiều năm qua, doanh nghiệp duy trì tỷ lệ sản phẩm có nguồn gốc Việt Nam ở mức 90%. Tại các trung tâm MM Mega Market, khu vực hàng OCOP nổi bật và đặc sản địa phương luôn được trưng bày tại vị trí nổi bật, góp phần quảng bá hàng Việt chất lượng cao và tạo đầu ra ổn định cho các nhà cung cấp trong nước.

Cam kết này tiếp tục được thể hiện rõ nét thông qua dự án MM Supercenter, nơi gần 100 sản phẩm OCOP và đặc sản vùng miền được giới thiệu đến người tiêu dùng trong nước



Trung tâm thương mại MM Supercenter đầu tiên tọa lạc tại phường Hòa Khánh (TP. Đà Nẵng)

MM MEGA MARKET VIỆT NAM

và chiến lược phát triển bền vững trong bán lẻ hiện đại



Khu vực hàng OCOP nổi bật tại MM Supercenter Đà Nẵng

MM Mega Market triển khai kế hoạch dự trữ quy mô lớn nhằm đảm bảo nguồn cung ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu mua sắm của khách hàng trong mùa cao điểm dịp Tết

và khách du lịch quốc tế. Trong năm 2025, 25.000 tấn rau, củ cũng được tiêu thụ trên toàn bộ hệ thống, khẳng định vai trò kết nối bền vững giữa nhà sản xuất trong nước và thị trường tiêu dùng hiện đại.

Song song đó, MM Mega Market Việt Nam tiếp tục mở rộng hợp tác với các hợp tác xã, hộ nông dân và doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc và năng lực cung ứng. Qua đó, góp phần thúc đẩy chuỗi giá trị nông sản Việt phát triển theo hướng chuyên nghiệp và bền vững.

KHU VỰC HÀNG OCOP NỔI BẬT TẠI MM SUPERCENTER ĐÀ NẴNG

Là doanh nghiệp có trách nhiệm với xã hội, MM Mega Market Việt Nam triển khai nhiều sáng kiến xanh trên toàn hệ thống, từ giảm rác thải, tiết kiệm năng lượng, hạn chế nhựa dùng một lần đến tối ưu hóa sử dụng tài nguyên. Trong năm qua, doanh nghiệp thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn như "Giải pháp tuần hoàn

thực phẩm thừa cho nông nghiệp bền vững", sáng kiến "Rác sạch Quà xinh" khuyến khích tái chế, hay hoạt động trồng 400 cây xanh tại Vườn Quốc gia Tây Ninh. Bên cạnh đó, MM Mega Market Việt Nam phối hợp với Tập đoàn TCC/BJC quyên góp 1 tỷ đồng cùng nhiều phần quà bao gồm hàng thiết yếu hỗ trợ người dân miền Trung khắc phục hậu quả sau bão, sớm ổn định cuộc sống.

Về nguồn nhân lực, chiến lược đầu tư và mở rộng tại khu vực miền Trung cũng tạo thêm cơ hội việc làm cho gần 500 lao động địa phương. Trên phạm vi toàn quốc, doanh nghiệp hiện tạo việc làm cho hơn 3.000 lao động, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương nơi MM Mega Market hiện diện.

Ông Nguyễn Đức Toàn - Tổng Giám đốc Điều hành MM Mega Market Việt Nam nhấn mạnh, phát triển bền vững là định hướng chiến lược dài hạn của doanh nghiệp song song với hoạt động vận hành. "MM Mega Market hướng tới mô hình bán lẻ của tương lai - nơi tăng trưởng kinh tế, công nghệ và trách nhiệm xã hội cùng song hành để tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng," ông chia sẻ.



Lễ công bố quyết định bổ nhiệm Giáo sư, Phó Giáo sư Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh năm 2025

Bút phá với bộ nhận diện thương hiệu mới

Từ tiền thân là Trường Huân nghiệp Gò Vấp được thành lập năm 1956, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh đã trải qua gần bảy thập kỷ xây dựng và trưởng thành. Mỗi giai đoạn phát triển của nhà trường đều gắn liền với bối cảnh lịch sử của đất nước, tinh thần sáng tạo, cống hiến và không ngừng đổi mới để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Từ một cơ sở đào tạo nghề, IUH từng bước vươn lên trở thành trường đại học công lập quy mô lớn, định hướng toàn diện, có uy tín trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, khu vực và quốc tế.

Trong hành trình đó, mỗi biểu tượng, dấu mốc đều mang ý nghĩa sâu sắc, phản ánh tầm nhìn, mang đậm giá trị tri thức và nhân văn mà nhà trường theo đuổi. Việc ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới trong năm 2025 tiếp tục khắc họa rõ nét tinh thần “Đổi mới - Đoàn kết - Nhân văn” (“Innovation - Unity - Humanity”), thể hiện tư duy chiến lược và khát vọng vươn cao của IUH trong kỷ nguyên mới. Logo mới không chỉ mang diện mạo hiện đại, đồng bộ, phù hợp với xu thế phát triển của giáo dục đại học toàn cầu, mà còn là biểu trưng cho sự đoàn kết, sáng tạo không ngừng và trách nhiệm xã hội - những giá trị cốt lõi IUH kiên định theo đuổi.

PGS.TS Phan Hồng Hải - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng IUH - nhấn mạnh, với bộ nhận diện thương hiệu mới, IUH hướng tới hình ảnh hiện đại - đồng bộ - sáng tạo, phản ánh tinh thần đổi mới, sự đoàn kết và giá trị nhân văn mà nhà trường gìn giữ trong từng bước phát triển. Theo lãnh đạo nhà trường, bên cạnh sự thay đổi về hình ảnh bên ngoài, đây còn là cam kết

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH (IUH)

Dấu ấn thăng hạng quốc tế

MINH KHUÊ

Hướng tới 70 năm hình thành và phát triển - hành trình của tri thức, đổi mới và giá trị nhân văn, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh (IUH) tiếp tục khẳng định khát vọng vươn lên mạnh mẽ bằng việc ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới, thăng hạng quốc tế ấn tượng. Qua đó, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng trong tiến trình hội nhập và phát triển bền vững.



Sinh viên IUH thực hành tại Phòng Lab robot do ABB tài trợ

mạnh mẽ về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong giai đoạn phát triển mới.

Chiến lược phát triển đúng hướng

Song hành với sự đổi mới về hình ảnh, năm 2025 cũng

ghi dấu bước thăng hạng ấn tượng của IUH trên bản đồ giáo dục đại học khu vực và quốc tế. Theo bảng xếp

hạng QS (World University Rankings): Asia 2026, IUH vươn lên vị trí 355/1.526 cơ sở giáo dục đại học châu Á, tăng mạnh so với nhóm 501 - 520 của năm trước và xếp thứ 73 khu vực Đông Nam Á. Kết quả này là minh chứng rõ nét cho chiến lược phát triển đúng hướng, nỗ lực bền bỉ của toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức và sinh viên nhà trường.

Đáng chú ý, chỉ số Danh tiếng học thuật (Academic Reputation) của IUH tăng 56 bậc, đạt vị trí 220 khu vực, phản ánh sự ghi nhận ngày càng cao của cộng đồng học thuật quốc tế đối với chất lượng đào tạo và nghiên cứu của nhà trường.

Giai đoạn 2019 - 2023, IUH ghi nhận 2.428 bài báo khoa học quốc tế được công bố trên cơ sở dữ liệu Scopus. Riêng giai đoạn 2019 - 2024, tổng số trích dẫn đạt 22.985, với chỉ số Trích dẫn chuẩn hóa (Normalised Citations) đạt 21.781, khẳng định tầm ảnh hưởng nghiên cứu ngày càng lan tỏa trên phạm vi toàn cầu. Bên cạnh đó, chỉ số International Research Network đạt 42,1 điểm, cho thấy năng lực hợp tác học thuật quốc tế của IUH không ngừng được mở rộng. ■



Không chỉ thăng hạng ấn tượng trên các bảng xếp hạng uy tín, IUH còn được QS (World University Rankings) công nhận là trường đại học công lập quy mô lớn, định hướng toàn diện, có cường độ nghiên cứu cao. Đây là nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và khu vực, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn mới.

Trải qua hơn 26 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành kiên định con đường lấy chất lượng đào tạo và nền tảng học thuật làm trụ cột.

Trong hành trình hơn 26 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (NTTU) kiên trì theo đuổi triết lý phát triển dựa trên uy tín học thuật và các giá trị giáo dục cốt lõi.

Song hành với hoạt động đào tạo, NTTU từng bước xây dựng nền tảng học thuật thông qua phát triển đội ngũ giảng viên và thúc đẩy nghiên cứu khoa học. Tỷ lệ giảng viên có trình độ cao ngày càng tăng, nhiều giảng viên được đào tạo ở nước ngoài, có khả năng công bố quốc tế và tham gia các đề tài nghiên cứu gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và nhu cầu xã hội.

Nghiên cứu khoa học tại NTTU trở thành một phần của quá trình đào tạo, giúp sinh viên hình thành tư

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

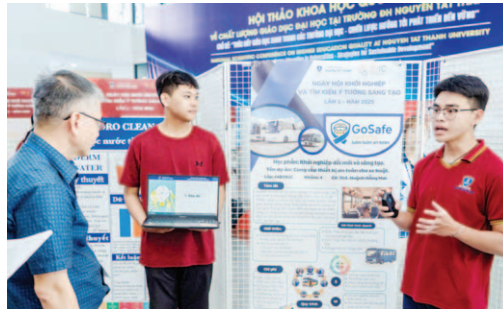
Khẳng định uy tín học thuật và giá trị giáo dục bền vững

PHƯƠNG HOA

duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và tinh thần khởi nghiệp. Sinh viên được khuyến khích tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu, các cuộc thi và sân chơi học thuật, qua đó, từng bước phát triển năng lực tự học và sáng tạo - những yếu tố quan trọng trong bối cảnh thị trường lao động liên tục biến động.

Xác định đầu ra là thước đo quan trọng của chất lượng đào tạo, NTTU duy trì mạng lưới hợp tác rộng khắp với doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hằng năm, nhà trường tổ chức các ngày hội việc làm, chương trình kết nối doanh nghiệp - sinh viên và hoạt động tuyển dụng trực tiếp tại cơ sở đào tạo, tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận sớm với môi trường làm việc thực tế.

Bên cạnh đó, cổng thông tin việc làm dành riêng cho sinh viên được vận hành thường xuyên, cập nhật nhu cầu



Sinh viên NTTU trình bày ý tưởng nghiên cứu, khởi nghiệp tại các sân chơi học thuật và sáng tạo

tuyển dụng, vị trí thực tập và cơ hội việc làm theo từng ngành đào tạo. Nhà trường cũng triển khai các chương trình thực tập và làm việc tại nước ngoài, giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp trong môi trường quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh sau tốt nghiệp.

Nhờ định hướng đào tạo gắn với nhu cầu xã hội, nhiều ngành đào tạo của NTTU ghi nhận tỷ lệ sinh viên có việc làm cao sau khi ra trường.

Đây cũng là cơ sở quan trọng để uy tín học thuật của nhà trường được khẳng định trên các bảng xếp hạng đại học.

Những nỗ lực trong đào tạo, nghiên cứu và quản trị đã giúp NTTU liên tiếp được ghi nhận trên các bảng xếp hạng uy tín. Năm 2024, trường nằm trong Top 18% đại học toàn cầu theo THE Impact Rankings; Top 3 đại học Việt Nam theo U.S. News Best Global Universities; Top 4 theo URAP; Top 3 theo

SCIImago và Top 5% đại học thế giới theo Webometrics. Ở bình diện khu vực, NTTU thuộc Top 34% đại học tốt nhất châu Á theo QS Asia 2025 và lần đầu góp mặt trong THE World University Rankings 2026, thuộc Top 55% đại học thế giới.

Bên cạnh phát triển học thuật, NTTU kiên trì theo đuổi các giá trị giáo dục nhân văn, lấy con người làm trung tâm. Trong hơn 26 năm qua, nhà trường đã triển khai nhiều chương trình học bổng, hoạt động thiện nguyện và dự án hỗ trợ cộng đồng, góp phần mở rộng cơ hội học tập cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Hằng năm, NTTU dành nguồn kinh phí đáng kể cho các chương trình học bổng với mức hỗ trợ từ 20% đến 100% học phí, áp dụng theo từng năm học hoặc toàn khóa, giúp giảm gánh nặng tài chính cho người học, thể hiện rõ cam kết đồng hành lâu dài của nhà trường trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội.

Sau hơn 26 năm hình thành và phát triển, NTTU từng bước khẳng định uy tín bằng con đường nhất quán: lấy chất lượng đào tạo làm trung tâm, lấy nền tảng học thuật làm trụ cột và kiên trì theo đuổi các giá trị giáo dục bền vững, nhân văn. ■

VAECO bảo dưỡng định kỳ đội bay A350 của Lufthansa

NGỌC ANH

Việc Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay (VAECO) thực hiện định kỳ bảo dưỡng đội bay Airbus A350 cho Tập đoàn Lufthansa tiếp tục khẳng định năng lực kỹ thuật, uy tín quốc tế và vị thế ngày càng rõ nét của kỹ thuật hàng không Việt Nam.

Hoàn tất hợp đồng năm 2024: Nền tảng cho hợp tác dài hạn

Năm 2024 đánh dấu cột mốc quan trọng khi VAECO - công ty thành viên của Vietnam Airlines - lần đầu tiên triển khai bảo dưỡng cho Lufthansa. Trong khuôn khổ hợp đồng này, 4 máy bay Airbus A350 đã được VAECO hoàn thành bảo dưỡng đúng tiến độ, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn EASA Part-145 của Liên minh châu Âu. Đại diện Lufthansa ghi nhận sự hài

lòng đối với chất lượng kỹ thuật cũng như hiệu quả vận hành của VAECO.

Không chỉ là hợp đồng dịch vụ, dự án đầu tiên giữa hai bên đóng vai trò như một phép thử thực tế đối với năng lực tổng thể của VAECO. Từ trình độ đội ngũ kỹ sư, khả năng tổ chức sản xuất đến việc tuân thủ quy trình kỹ thuật, tất cả đều được đánh giá trực tiếp dưới các tiêu chuẩn khắt khe của một tập đoàn hàng không châu Âu. Thành công này đã tạo nền tảng vững chắc để hai bên mở rộng hợp tác trong giai đoạn tiếp theo.

Ông Trần Quốc Hoài - Tổng giám đốc VAECO - cho biết, để cung cấp dịch vụ cho Lufthansa, VAECO phải đáp ứng rất nhiều tiêu chuẩn khắt khe về kỹ thuật, năng lực và kinh nghiệm bảo dưỡng, sửa chữa máy bay. Ngoài chứng chỉ phê chuẩn tổ chức bảo dưỡng của Cục Hàng không cấp, VAECO hiện đạt được cả hai chứng chỉ phê chuẩn của Cục Hàng không Liên bang Mỹ (FAA), Cơ quan An toàn hàng không châu Âu (EASA) và hơn 20 nhà chức trách hàng không khác như: Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc... Điều đó



Tàu bay Lufthansa được bảo dưỡng trong hangar 2 của VAECO

giúp VAECO được hơn 80 hãng hàng không trên thế giới ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bên cạnh nhiệm vụ bảo dưỡng, sửa chữa, đại tu cho toàn bộ đội bay hơn 100 chiếc của Vietnam Airlines.

Bảo dưỡng định kỳ cho Lufthansa: Bước tiến chiến lược của VAECO

Tiếp nối kết quả tích cực đạt được, tháng 5/2025, VAECO và Lufthansa tiếp tục ký kết hợp đồng bảo dưỡng lâu dài. Theo đó VAECO đảm nhận các gói bảo dưỡng định kỳ cho đội bay Airbus A350 của Lufthansa trong thời hạn 5

năm. Dự án bảo dưỡng đầu tiên triển khai vào tháng 10/2025.

Airbus A350 là dòng máy bay thân rộng hiện đại, tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến và đang được nhiều hãng hàng không lớn trên thế giới khai thác. Việc tiếp tục bảo dưỡng dòng máy bay này khẳng định trình độ kỹ thuật của VAECO, đồng thời tạo điều kiện để đội ngũ kỹ sư tiếp cận sâu hơn với các quy trình công nghệ hiện đại.

Quyết định hợp tác dài hạn của Lufthansa thể hiện sự tin tưởng vào chất lượng dịch vụ, khả năng vận hành ổn định và năng lực quản lý

dự án của VAECO. Hợp đồng cũng mang lại sản lượng bảo dưỡng ổn định, giúp doanh nghiệp duy trì hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, đồng thời nâng cao hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Đáng chú ý, hợp tác với Lufthansa còn mở ra cơ hội để VAECO đầu tư mạnh hơn vào hạ tầng, công nghệ và quy trình, đặc biệt trong bối cảnh trung tâm bảo dưỡng tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành dự kiến đưa vào khai thác từ năm 2026. Hợp đồng này được xem là nền tảng quan trọng nhằm đảm bảo tỷ lệ khai thác hangar ổn định ngay trong giai đoạn đầu vận hành.

Việc thực hiện bảo dưỡng định kỳ cho dòng máy bay hiện đại Airbus A350 giúp đội ngũ kỹ sư VAECO từng bước làm chủ các quy trình kỹ thuật phức tạp, tạo tiền đề để doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút thêm các hãng hàng không quốc tế. Qua đó, VAECO từng bước khẳng định vị thế lãnh đạo trong những điểm đến bảo dưỡng uy tín, góp phần nâng tầm kỹ thuật hàng không Việt Nam trên bản đồ khu vực và quốc tế. ■

Nâng chuẩn tuyển sinh, hướng tới quốc tế hóa

Hoàn thành chỉ tiêu năm 2025, Đại học Công nghiệp Hà Nội (HaUI) bước vào năm 2026 với chiến lược kiểm soát quy mô dài hạn, ưu tiên đầu vào thực chất, đẩy mạnh quốc tế hóa quy trình đào tạo.

LÂM KỲ

Chuyển mạnh từ tư duy “tuyển đủ” sang “tuyển chọn”

Bước vào mùa tuyển sinh năm 2026, HaUI xác định rõ định hướng phát triển trên nền tảng những kết quả tích cực đạt được trong năm 2025, đồng thời chuyển mạnh từ tư duy “tuyển đủ” sang “tuyển chọn”, lấy chất lượng và tính bền vững làm trọng tâm. Định hướng này được triển khai nhất quán trong Chiến lược phát triển Đại học Công nghiệp Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2035, với mục tiêu duy trì quy mô người học chính quy dài hạn ở mức khoảng 32.000 người, bảo đảm sự cân đối giữa quy mô đào tạo, năng lực đội ngũ và chất lượng học thuật.

Năm 2025, nhờ sự chủ động, linh hoạt trong tổ chức xét tuyển cùng uy tín đào tạo đã được khẳng định, HaUI hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh đại học chính quy. Phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn, song số lượng thí sinh trúng tuyển bằng phương thức xét tuyển học sinh giỏi và chứng chỉ quốc tế tăng lên rõ rệt, phản ánh sự cải thiện về chất lượng đầu vào và mức độ đa dạng của nguồn tuyển.

Cùng với kết quả về số lượng, HaUI đặc biệt chú trọng yếu tố khách quan và khoa học trong xét tuyển. Quy tắc quy đổi điểm giữa các phương thức được xây dựng chặt chẽ, bám sát phổ điểm thi tốt nghiệp THPT, không áp dụng cộng điểm thưởng tràn lan. Cách tiếp cận này khiến điểm chuẩn bình quân năm 2025 giảm nhẹ so với năm 2024, song phản ánh đúng năng lực thực chất của người học và bảo đảm công bằng giữa các phương thức tuyển sinh. Phân tích kết quả học tập của sinh viên các khóa gần đây cũng cho thấy, nhóm sinh viên trúng tuyển qua phương thức đánh giá năng lực và đánh giá tư duy có kết quả học tập tích cực. Đây là cơ sở để nhà trường tiếp tục duy trì và hoàn thiện các phương thức này trong năm 2026.



HaUI tuyển sinh chương trình đào tạo Vi mạch bán dẫn từ năm 2026



Ngày hội giao lưu văn hóa sinh viên quốc tế 2025 - sắc màu HaUI

Quốc tế hóa tuyển sinh, mục tiêu 3% sinh viên quốc tế

Một điểm sáng nổi bật trong năm 2025 là công tác tuyển sinh sau đại học. Kết quả tuyển sinh tiến sĩ và thạc sĩ năm 2025 tăng trưởng mạnh so với 2024. Nhiều ngành đào tạo trọng điểm như: hệ thống thông

tin, ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Trung Quốc tiếp tục hoàn thành và vượt chỉ tiêu, qua đó từng bước hiện thực hóa mục tiêu nâng tỷ lệ người học sau đại học lên khoảng 20% trên tổng quy mô đào tạo, phù hợp với định hướng phát triển.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn và dự báo nhu cầu nhân

lực đến năm 2030, HaUI xác định, phương án tuyển sinh năm 2026 với những điều chỉnh mang tính chiến lược. Nhà trường dự kiến tuyển 8.300 chỉ tiêu cho 71 ngành/ chương trình đào tạo đại học chính quy (trong đó có 15 chương trình đào tạo bằng tiếng Anh; 4 chương trình đào tạo mới: công nghệ sinh

học, trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, công nghệ vật liệu). Các phương thức xét tuyển cơ bản được giữ ổn định nhằm tạo thuận lợi cho thí sinh, trong khi các tiêu chí phụ và tổ hợp xét tuyển được tinh chỉnh để nâng cao hiệu quả sàng lọc và chất lượng đầu vào, bảo đảm kiểm soát quy mô phù hợp với năng lực đào tạo dài hạn.

Song song với đó, nhà trường đẩy mạnh quốc tế hóa trong tuyển sinh và đào tạo. Công tác truyền thông tuyển sinh được đổi mới theo hướng chuyên sâu, tăng cường kết nối với các trường THPT, làm rõ sự khác biệt của các chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh và các chương trình hợp tác quốc tế. Đây là nền tảng quan trọng để từng bước đạt mục tiêu sinh viên quốc tế chiếm khoảng 3% tổng số người học, góp phần xây dựng môi trường học thuật đa văn hóa và hội nhập.

Đối với đào tạo sau đại học, HaUI tiếp tục duy trì đã tăng trưởng ổn định với trên 400 chỉ tiêu thạc sĩ và trên 100 chỉ tiêu tiến sĩ mỗi năm, gắn công tác tuyển sinh với các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên để nâng cao chất lượng đào tạo.

Với định hướng rõ ràng về kiểm soát quy mô, nâng cao chất lượng, phát triển đào tạo sau đại học và quốc tế hóa, cùng sự nhạy bén trong các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn như vi mạch và trí tuệ nhân tạo, HaUI đang từng bước khẳng định vị thế của một đại học định hướng đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.



Đại học Công nghiệp Hà Nội định hướng đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững



Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn của Công đoàn Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, từ thành công Đại hội XIV đến những mùa Tết nghĩa tình, ấm áp cho người lao động trên mọi công trình năng lượng.

NGUYỄN PHƯƠNG

Những phong trào đi vào chiều sâu

Trong nhịp chuyển mình mạnh mẽ của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), tổ chức công đoàn tiếp tục khẳng định vai trò là điểm tựa vững chắc, nơi kết nối ý chí, niềm tin và trách nhiệm của hàng vạn người lao động (NLĐ) dầu khí - năng lượng trên khắp mọi miền đất nước.

Năm 2025 mang ý nghĩa đặc biệt khi Petrovietnam tròn 50 năm xây dựng và phát triển, chính thức bước vào giai đoạn phát triển mới với định danh "Tập đoàn

CÔNG ĐOÀN PETROVIETNAM

Dấu ấn Đại hội, lan tỏa nghĩa tình người lao động

Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam". Trong dòng chảy đó, hoạt động công đoàn không đứng ngoài, mà song hành, bám sát nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh của tập đoàn, tạo nền tảng đoàn kết để hoàn thành các mục tiêu lớn.

Năm 2025, Công đoàn Petrovietnam tập trung cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội VII Công đoàn tập đoàn và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, đồng thời triển khai hiệu quả chủ đề hoạt động: phát triển đoàn viên, tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Các phong trào thi đua lao động sáng tạo được tổ chức bài bản, gắn chặt với từng công trình, dự án, từng khâu sản xuất cụ thể, qua đó khơi dậy trí tuệ và tinh thần cống hiến của NLĐ.

Hàng nghìn sáng kiến, giải pháp kỹ thuật được đề xuất, mang lại giá trị kinh tế lớn, góp phần tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả quản trị. Công đoàn không chỉ là nơi phát động phong trào, mà còn là



Không chỉ làm tốt vai trò đại diện, Công đoàn Petrovietnam còn là điểm tựa tinh thần của NLĐ, nơi gửi gắm tâm tư, bảo vệ quyền lợi và nuôi dưỡng khát vọng cống hiến. Những mùa Tết nghĩa tình, các phong trào thi đua đi vào chiều sâu đã gắn kết người dầu khí thành một khối thống nhất, vững vàng trước mọi biến động.

chủ thể tổ chức tôn vinh, lan tỏa các điển hình lao động giỏi, lao động sáng tạo - những "hạt nhân năng lượng" của tập đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

Đặc biệt, năm 2025 cũng là năm bản lề chuẩn bị và triển khai các nội dung gắn với Đại hội XIV của Đảng và Đại hội Công đoàn Việt Nam. Công đoàn Petrovietnam đã chủ

động xây dựng chương trình hành động, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cho năm 2026 - năm đầu tiên thực hiện các nghị quyết mới, với yêu cầu cao hơn về chất lượng đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền lợi NLĐ.

Công đoàn hiện diện khi người lao động cần

Nếu Đại hội và phong

trào thi đua là trụ cột chiến lược, chăm lo đời sống NLĐ chính là "mạch ấm" xuyên suốt hoạt động của Công đoàn Petrovietnam. dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, Công đoàn Petrovietnam triển khai đồng bộ kế hoạch chăm lo Tết với chủ đề "Xuân gắn kết - Tết nghĩa tình", phương châm "Tất cả đoàn viên, NLĐ đều có Tết".

Hàng loạt hoạt động thiết thực được tổ chức: thăm hỏi, tặng quà cho NLĐ làm việc xa nhà, người có hoàn cảnh khó khăn, lao động ở vùng sâu, vùng xa, trên các công trình trọng điểm, với mức hỗ trợ cụ thể, rõ ràng, bảo đảm đúng đối tượng, kịp thời và nhân văn.

Bên cạnh hỗ trợ tài chính, các chương trình mang đậm giá trị tinh thần như "Xuân gắn kết - Tết nghĩa tình", "Bữa cơm Tất niên Công đoàn", "Tết không xa nhà", "Chuyến xe Công đoàn - Xuân 2026" được triển khai rộng khắp, giúp NLĐ yên tâm làm việc, vững vàng gắn bó với doanh nghiệp và tổ chức công đoàn.

Điều đáng nói, công tác chăm lo Tết không chỉ dừng ở những con số hỗ trợ, mà còn thể hiện sự hiện diện trực tiếp của lãnh đạo tập đoàn và công đoàn tại các nhà máy, công trình, dự án - nơi NLĐ đang ngày đêm giữ nhịp cho dòng chảy năng lượng quốc gia. ■





Cho mọi nhu cầu Bảo hiểm

Xe cơ giới	Tài sản hỗn hợp
Sức khỏe	Hàng hải
Kỹ thuật	Hàng không

✓ Ưu đãi tốt nhất ✓ Phục vụ tận tâm ✓ Bồi thường nhanh chóng

Hotline 1900 54 54 55 www.pjico.com.vn

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PETROLIMEX (PJICO)
Tầng 21 - 22 Tòa nhà MIPEC, Số 229 Tây Sơn, Kim Liên, Hà Nội





PETROVIETNAM

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM

**NĂNG
LƯỢNG**



**CÔNG
NGHIỆP**



**DỊCH VỤ
KỸ THUẬT
CHẤT LƯỢNG
CAO**



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

HÀNH TRÌNH 35 NĂM THẮP LỬA NƠI SÔNG

CHÚC MỪNG
NĂM MỚI XUÂN BÌNH NGỌ
2026

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thuytoasoanbaocct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: NGUYỄN VĂN MINH * Phó Tổng Biên tập: NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THỦY LINH

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Kích thước: 29x41,5cm - Số trang: 192
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 100.000 đồng